

Chúc
Mừng
Năm
Mới

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân
Kính Chúc

- * Quý Hồng V, Giám Mục
- * Quý Linh Mục, Tu Sĩ Nam Nữ
- * Quý Thân Hữu, Thân Chủ
- * Quý Độc Giả Bốn Phương

NĂM CANH TÝ 2020
TRÀN ĐẦY ƠN LÀNH THIÊN CHÚA
AN VUI VÀ KHỎE MẠNH

NGUYỆN CHÚC QUÊ HƯƠNG VÀ GIÁO HỘI
ĐƯỢC HƯỞNG TỰ DO, DÂN CHỦ, NHÂN QUYỀN
ĐÍCH THỰC.

Nguyệt San **DIỄN ĐÀN**
GIÁO DÂN

Số 218-219 - Tháng 1-2/2020

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155
7864 Westminster Blvd.

Westminster, CA 92683, USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com

Email: toabaoddgd@yahoo.com

Linh Hương

Lm. Cao Phương Kỷ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Trần Đình Định

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim
Loan, Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý, Lê Văn Trang,
Trần Quang Tuyên, Nguyễn Khoa Khương,
Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Trần Văn Cáo,
Nguyễn Văn Quát, Nguyễn Văn Liêm, Đinh Thái Sơn,
Trang Đài, Nguyễn Mạnh Chí, Ngô Đình Lượng.

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Nguyễn Văn Liêm
Đinh Thái Sơn, Phụ Tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Trang Đài, Phụ Tá

Tổng Thư Ký:

Charlie Nguyễn Mạnh Chí.
Joseph Ngô, Phụ Tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Nguyễn Đức Chuyên,
Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ,
Trần Văn Cáo, Nguyễn Văn Quát, Hương Thu,
Trần Quang Tuyên, Phạm Bá Cát, Đỗ Trí Tuệ

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc,
Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên,
Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm,
Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam, Trà Lú
Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

Trình Bày

Pax Trịnh

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn.....	ĐDGD 3
Lá Thư Chủ Nhiệm.....	ĐDGD 5
Hộp Thư Độc Giả.....	ĐDGD 6

Chủ Đề

• Sớ Táo Quân Năm Canh Tý.....	08
• Tết Nguyên Đán Và Những Phong Tục Ngày Tết.....	Hang Fah 10
• Năm Tý Nói Chuyện Chuột.....	Hồng Giang 12
• Thơ Tết Và Xuân.....	15
• Những Điều Nên Biết Về Tết Nguyên Đán Việt Nam.....	18
• Mừng Xuân Canh Tý, Lòng Bồng Chử Hạnh Phúc.....	Lê Thiên 22
• “Tôi Làm Tôi Mất Nước”.....	Phạm Minh-Tâm 28
• Tên Năm Chén Rượu Đầu Xuân.....	Tường Linh 23
• Sáng Mừng Một Tết.....	39

Tôn Giáo

• Thông điệp Giáng Sinh Urbi Et Orbi 2019 Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô.....	J.B. Đặng Minh 46
• Giải Đáp Giáo Lý: Vấn Đề Tự Do Tôn Giáo Đối Với Tin Hữu Công Giáo.....	LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân 62
• Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Nguồn Vui Của Mùa Xuân.....	Trần Việt Cường 67
• Tân Giám Mục Giáo Phận Phan Thiết.....	Linh Mục Giuse Đào Nguyên Vũ 71
• 150 Năm Công Đồng Vaticano I.....	72
• Nhà Thờ Đức Bà Sài Gòn, Tòa Kiến Trúc Đặc Sắc Gần 140 Tuổi.....	Hoàng Hào 78
• Đêm Thánh Vô Cùng!.....	DXT 81

Thời Sự

• Viết Từ Canada: Năm Mới Của Ông Trump Có Ảnh Hưởng Gì Tới Tình Hình Việt Nam?.....	Mặc Giao 24
• Lược Lật Đố Đây.....	Trần Phong Vũ 32
• Hanoi Nhìn Nhận Doanh Nghiệp “Sân Sầu” ?.....	Trần Nguyễn Thao 41
• Thống Kê Thế Giới Về Việt Nam Đình Cao Trí Tuệ.....	Hội Phụ Nữ Tự Do 103
• Việt Nam Vi Phạm Nhân Quyền ‘Trầm Trọng’ Trong Năm 2019.....	Voa Tiếng Việt 107

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

• Tiếng Nước Ta - Chữ Nước Ta.....	Lê Thiên 48
• Những Kê Kiến Nghị Đã Dùng Tài Liệu Giả Đề Vu Không.....	Nhà Hoàng 56
• Từ Việt Nam Đến Hải Ngoại: Linh Mục Phạm Ngọc Hùng Và Đức Tin Công Giáo.....	Trangđài Glassey-Trần Nguyễn 83
• Bói Ra Ma Quét Nhà Ra Rác, Tân Mạn Về Bói Toán Nhân Dịp Đầu Năm.....	Trần Mỹ Duyệt 85
• Lá Thư Canada: Mừng Năm Mới Họ Tỷ.....	Trà Lũ 92
• Tháng Giêng Vội Vội Quê Nhà.....	Francis Assisi Lê Đình Bảng 97
• Việt-Nam Tôi Đây.....	Phạm Minh-Tâm 98
• Thơ Gió Chướng: Về Quê Ấn Tết.....	104
• Thân Phận Con Người Dân Việt.....	Vũ Đông Hà 105
• Trung Quốc: Mối Đe Dọa To Lớn.....	110
• Tạm Biệt Anh Nguyễn Tiến Ích.....	Trần Mỹ Duyệt 113
• Tiễn Biệt Nhà Báo Lão Thành Thái Lân.....	114
• Nhớ Bác Thái Lân.....	Hà Thúc Sinh 115
• Trang Y Học: Hội Chứng Rối Loạn Đường Ruột.....	Bác Sĩ Ngô Đình Tân 116
• Gia Chánh: Bún Thang.....	Giang Anh 117

Giá Biểu Một Năm

■ Hoa Kỳ

Đọc giả thường: 50MK

Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên

■ Canada: 70MK

■ Âu Châu: 80MK

■ Á và Úc Châu: 80MK



Cauc Năi Dieän

La Puente, CA:

Nguyễn Nôic
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:

Nguyễn Ngôi Chaünh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:

Phaüm Viên Tôđông
(408) 946-4027

Riverside, CA:

Nôä Taäm
(909) 272-3446

Traàn Huy Thoáng
(929) 788-4637

San Diego, CA:

Phaüm Viên Hoãi
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:

Nguyễn Nình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:

Nguyễn Viên Hieáp
(510)363-8964

Stockon, CA:

Nguyễn Anh Quyù
(209)952-3914

Denver, CO:

Leä Viên Giàuö
(303) 761-0072

Florida:

Leä Ngôi Thanh
(561) 249-4201

Georgia:

Buôi Mai Quôác Tuaän
(770) 507-3247

Indiana:

Mt. Nguyễn Nình Caän
(260) 755-0774

Chicago, IL:

Nguyễn Thôi Khaüi
(773) 478-1128

Louisville, KY:

Nguyễn Viên Năng
(502) 375-0284

Wichita, KS:

Leä Viên Thaönh
(316) 655-7118



Số báo Xuân quý vị cầm trên tay gồm hai số 218 và 219 cho các tháng 1 và 2 năm 2020. Quý vị sẽ đọc báo Tân Niên vào tháng 3-2020 với số báo 220.

Thấm thoát một năm đã trôi qua, Xuân lại về với những vui buồn lẫn lộn. Người viết còn nhớ một bài thơ Xuân, nhưng quên tên tác giả, từ một tờ báo Xuân xuất bản ở Hà Nội trước 1954. Xin ghi lại để chúng ta thấy những người trên 60 năm trước tụng Xuân ra sao

*Xuân đi Xuân đến vẫn còn Xuân
Xuân xuống trần gian biết mấy lần
Xuân trẻ nhanh trai hình dáng đẹp
Xuân già lộm khộm mặt mày nhân
Xuân cười ha hả cùng anh phú
Xuân khóc hu hu với bác bần
Xuân khứ Xuân lai Xuân bất tận
Xuân kia ai khéo vẽ nên Xuân*

Bài thơ vừa vui vừa thấm thía. Vui vì Xuân không mất, Xuân vẫn tuần hoàn, tuổi trẻ nở đẹp như hoa Xuân, nồn nà cứng cáp như cành Xuân. Thấm thía vì thời gian không đợi con người. Mỗi năm là một phần tuổi trẻ qua đi. Tuy nhiên, đó không phải là chuyện buồn, mà là việc chuyển hóa tự nhiên của thân phận con người. Vấn đề là con người phải sống ra sao để lúc nào cũng có niềm vui, cư xử ra sao để có nhiều bạn hơn thù, hành động thế nào để cảm thấy cuộc đời mình không vô ích.

Xuân tới mang vẻ đẹp của đất trời, nhưng Xuân của xã hội loài người không phải luôn luôn đẹp. Nhìn vào xã hội Việt Nam, chúng ta thấy trong khi có những người mừng Xuân bằng sự xa xỉ, thừa mứa, khoe khoang thì lại có nhiều người đón Xuân bằng những âu lo, thiếu thốn, tù đày, oan ức. Xã hội loài người không bao giờ hoàn hảo, nhưng những thành phần giữ trách nhiệm điều hành và tổ chức xã hội phải cố gắng hết mình để giảm thiểu bất công, đem cơm no áo ấm và phẩm giá cho mọi người. Nhiều quốc gia đã làm được việc này. Việt Nam thì còn quá xa mục tiêu dù đã được hưởng 45 năm hòa bình. Chúng ta không thiếu tài nguyên và nhân lực. Chúng ta thiếu lãnh đạo có khả năng và lương thiện. Vì vậy, khi đón Xuân an vui và no ấm ở quê người, chúng ta không quên đa số đồng bào tại quê nhà đang vật lộn với miếng cơm manh áo, đối phó với đủ thứ lừa lọc, trộm cướp, đàn áp và vô luân. Đừng nhìn những hào nhoáng bề ngoài dành cho du khách và kẻ có tiền mà tưởng Việt Nam đã tiến bộ. Hạnh phúc của toàn dân mới là tiến bộ thật.

Marrero, LA:
 Trần Văn Bình
 (504) 348-1346
 Ngô Tầm
 (504) 368-0055

Kenner, LA:
 Nguyễn Ninh Nghiêm
 (504) 254-1150

Boston, MA:
 Phạm Duy Ly
 (617) 265-7934

Brooklyn, MN:
 Trần Ngọc Bà
 (763) 315-3942

Kansas City, MO:
 Nguyễn Lầu
 (816) 231-2413

Durham, NC:
 Nguyễn Sòng
 (919) 361-5472

Lincoln, NE:
 Trần Văn Trô
 (402) 438-4415

Las Vegas, NV:
 Phan Văn Sy
 (702) 221-1688

Cincinnati, OH:
 Francis Ninh Khu
 (513) 227-4711

Oklahoma:
 Lê Minh Kho
 (405) 759-3645

Tulsa, OK:
 Ngô Thiển Tích
 (918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn
 (918) 627-2046

Portland, OR:
 Ngô Trông James
 (503) 591-0871

Nguyễn Trông Thu
 (714) 642-8365

Philadelphia, PA:
 Nguyễn Nức Phong
 (215) 329-0538

Arlington, TX:
 Trần Văn Minh
 1-866-246-3702

Arkansas:
 Lê Thiển Hoang
 (479) 471-7238

Austin, TX:
 Phạm Trí Th
 (512) 832-6408

Irving, TX:
 Nguyễn Thanh Hương
 (972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:
 Kim Mai
 (281) 970-4903

Diễn Đàn Giáo Dân bước vào Mùa Xuân thứ 20 trong năm mới 2020. Trong 20 năm qua, Diễn Đàn Giáo Dân đã trung thành với tôn chỉ và đường lối trong công tác truyền thông. Tôn chỉ là góp phần giải thể chế độ độc tài, vô thần trên đất nước và xây dựng Giáo Hội theo hình ảnh Chúa Cứu Thế. Đường lối là nói sự thật, đề cao điều công chính, không ngã nghiêng theo phe này phái nọ. Đường đi thật nhiều sỏi đá, không thiếu cạm bẫy, hiểm hóc và vu khống. Nhờ ơn Chúa giúp và nhờ sự ủng hộ của độc giả, Diễn Đàn Giáo Dân vẫn vững tiến và đã được 20 tuổi, một kỷ lục của tạp chí tiếng Việt do giáo dân chủ xướng ở nước ngoài. Đó là lý do để vui mừng. Diễn Đàn Giáo Dân sẽ tổ chức một Đại Hội kỷ niệm 20 năm tung bưng và đây ý nghĩa vào các ngày 23 và 24-5-2020 tại Orange County, California. Chương trình chi tiết sẽ được phổ biến để độc giả và thân hữu đến chung vui và chia sẻ tình huynh đệ.

Trước thềm Năm Mới Canh Tý, Diễn Đàn Giáo Dân cầu chúc quý độc giả luôn an mạnh và cầu xin cho Quê Hương Việt Nam sớm có tự do và tình yêu thương thật sự, cầu cho Giáo Hội mạnh tiến trên đường phụng sự Chúa và phục vụ con cái Chúa. ♦

XIN LƯU Ý

Số Xuân Canh Tý cũng là số kép cho hai tháng 1 và 2 năm 2020. Do đó sẽ không có báo phát hành cho tháng hai. Số báo cho tháng ba sẽ phát hành như thường lệ.

NS. Diễn Đàn Giáo Dân

Ý Cầu Nguyện

*“Xin Chúa ban ơn cho
 nhà cầm quyền Việt Nam
 thức tỉnh nhận ra rằng, chỉ
 có con đường duy nhất là dân
 chủ tự do mới có thể đưa đất
 nước ra khỏi họa diệt vong”*



LÁ THƯ CHỦ NHIỆM

Trước thềm năm Canh Tý, chúng tôi kính chúc quý độc giả, quý thân chủ quảng cáo, quý biên tập viên, quý cộng tác viên, ở khắp nơi trên các tiểu bang Hoa Kỳ, Canada, Âu Châu và Úc Châu một năm mới tràn đầy niềm vui, an khang và phúc lộc.

Theo văn hóa Á Đông, năm Tý, khởi đầu của mười hai con giáp, sẽ dẫn đưa nhân loại bước sang một chu kỳ mới trong sự tuần hoàn của vũ trụ. Vì vậy quê hương Việt Nam cũng sẽ bước vào một giai đoạn mới, vì lịch sử sẽ sang trang. Sau biến cố năm 1975 đến nay, quá đủ để những người mê lầm về chủ nghĩa xã hội nhận ra sự không tương và những hệ lụy làm tan nát, lôi kéo đất nước tụt hậu về mọi mặt của nó. Và thời gian cùng khổ đã quá sức chịu của gần một trăm triệu người. Cuộc biểu tình chống luật đặc khu ở khắp các tỉnh thành trên khắp quê hương vào trung tuần tháng sáu năm vừa qua, là một bằng chứng hùng hồn về đòi hỏi quyết liệt của người dân Việt nam về độc lập, tự do.

Đất nước sẽ bước và vận hội mới khi càng ngày càng có đông đảo mọi thành phần trong xã hội ý thức về vận mệnh tương lai của dân tộc. Chúng ta chỉ có một con đường duy nhất giữ lại đất nước khỏi lao xuống vực thẳm là con đường dân chủ tự do. Tạ ơn Chúa đã ban cho nhiều người, đặc biệt là lớp người trẻ can đảm dấn thân vào những hoạt động xã hội dân sự, tranh đấu cho dân chủ, tự do, cho sự tồn vong của dân tộc.

Năm mới 2020, Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân tròn hai mươi tuổi, và sẽ mừng kỷ niệm vào hạ tuần tháng 5. Hai mươi năm cùng đồng hành với giáo hội và quê hương dân tộc, và cũng là một phần của đời người. Đối với một tờ báo, thì đó là một chặng đường đáng kể. Diễn Đàn Giáo Dân đã trải qua bao thăng trầm trong suốt hai mươi năm qua. Bằng sự nhiệt huyết hy sinh của bao nhiêu người, đã đem đến cho tờ nguyệt san một chỗ đứng nơi người tín hữu hải ngoại, và là một cơ quan ngôn luận tích cực cùng với giáo hội góp phần rao giảng Tin Mừng và tranh đấu cho một Việt Nam tự do.

Chúng tôi tri ân các vị tiền nhiệm, các cộng tác viên và ân nhân đã hình thành và duy trì tờ báo từ khi khởi đầu hai mươi năm qua. Và không thể không nhắc đến vị sáng lập là cô nhà văn Hoàng Quý, cô tổng thư ký Phạm Tất Hanh, biên tập viên Tiên Sĩ Nguyễn Tiên Ích và thành viên nhóm chủ trương Nguyễn Khoa Khương, hai vị vừa được Chúa gọi về. Đặc biệt ghi ơn và tưởng niệm cha linh hướng Giuse Cao Phương Kỳ đã dẫn dắt tờ báo từ khởi đầu cho đến ngày già từ trần thể. Xin cảm tạ cha linh hướng Ngô Tôn Huân thay thế cha Giuse tiếp tục giúp chúng con trong trách nhiệm linh hướng cho Diễn Đàn Giáo Dân.

Chúng tôi cảm kích trước những hy sinh miệt mài liên li của bác sĩ Trần Văn Cáo, nguyên chủ nhiệm và nhà văn Trần Phong Vũ, nguyên chủ bút. Một vị xin cho phép tôi được nêu danh tri ân ở đây là đương kim chủ bút Mặc Giao. Dù ở phương trời xa xôi Canada Bắc Mỹ, nhưng ông luôn luôn hoàn thành bài vở một cách chu đáo, tốt đẹp.

Cũng không thể không nhắc đến sự hy sinh của những vị cộng tác viên và đại diện ở khắp nơi, đã giúp phát hành, cổ vũ và gửi báo hàng tháng đến độc giả. Điển hình là những vị ở Orange County gồm có quý ông Nguyễn Đức Chuyên, Đỗ Trí Tuệ, Vũ Kinh, Nguyễn Đức Chân, Trần Tử Dương, Phạm Bá Cát, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Nguyễn Hữu Thành, Ông bà Nguyễn Văn Bích, Nguyễn Xuân Hân, bác sĩ Nguyễn Văn Quát, bà Nguyễn Thị Thêu...

Nguyệt san được nuôi dưỡng bởi những món ăn tinh thần quý giá của những biên tập viên Trần Phong Vũ, Trần Nguyên Thao, Nguyễn Đức Tuyên, Minh Võ, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Đỗ Mạnh Tri, Trà Lũ, Trần Hữu Khắc, Đinh Lưu Nhã, Phạm Minh Tâm, Phạm Hồng Lam, Trang Đài Glassey-Trầnnguyễn... Xin tri ân quý vị.

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ những vị phụ trách chương trình truyền hình Diễn Đàn Giáo Dân phát hình mỗi thứ Bảy đầu tháng trên đài SBTN, đặc biệt ông Nguyễn Mạnh Thường và các xương ngôn viên Hương Lâm, Hương Thu, Thu Ba và Thanh Đào.

Sau cùng, chúng tôi xin tri ân quý ân nhân, mạnh thường quân, thân chủ quảng cáo, cùng toàn thể quý vị độc giả xa gần đã rộng lượng vun đắp và giúp đỡ tờ Nguyệt San được lớn lên như ngày hôm nay.

Một lần nữa, xin Chúa ban muôn ơn cho quý vị và tâm nguyện luôn đồng hành với Giáo Hội đem Tin Mừng đến muôn nơi và tranh đấu cho một Việt Nam dân chủ tự do.

**Trần trọng,
Nguyễn Văn Liêm**

Marrero, LA:
Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tám
(504) 368-0055
Kenneer, LA:
Nguyễn Đình Nghiêm
(504) 254-1150
Boston, MA:
Phạm Duy Lý
(617) 265-7934
Brooklyn, MN:
Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942
Kansas City, MO:
Nguyễn Lưu
(816) 231-2413
Durham, NC:
Nguyễn Sương
(919) 361-5472
Lincoln, NE:
Trần Văn Trị
(402) 438-4415
Las Vegas, NV:
Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688
Cincinnati, OH:
Francis Đình Khải
(513) 227-4711
Oklahoma:
Lê Minh Khôi
(405) 759-3645
Tulsa, OK:
Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046
Portland, OR:
Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365
Philadelphia, PA:
Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538
Arlington, TX:
Trần Văn Minh
1-866-246-3702
Arkansas:
Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238
Austin, TX:
Phạm Trí Thức
(512) 832-6408
Irving, TX:
Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500
Houston, TX:
Kim Mai

Hộp Thư Độc Giả



Cảm Tạ

Độc Giả bốn phương, cách riêng Đức Ông Nguyễn Đức Minh, đã ưu ái gửi đến Tòa soạn những Thiệp Chúc Mừng Giáng Sinh & Năm Mới.

Tòa Soạn xin mượn nơi đây kính gửi lời cảm tạ cùng với lời nguyện cầu Giáng Sinh và chúc mừng Năm Mới của toàn bộ Ban Biên Tập, Cộng Tác Viên và Điều Hành Diễn Đàn Giáo Dân.

Ông Nguyễn Thái Sơn, CA

... Xin cảm ơn Ban Điều Hành Diễn Đàn Giáo Dân đã liên tục gửi báo cho tôi, suốt thời gian tôi chưa gửi lệ phí đã 3 năm. Nay xin gửi \$150.00...

Năm mới 2020 sắp đến, xin Chúa ban nhiều ơn lành hồn xác cho tất cả anh chị em đang phục vụ cho tờ báo...

Thưa ông Nguyễn Thái Sơn,

Chân thành cảm ơn những chia sẻ và những lời chúc tốt đẹp của ông. Nguyên xin Chúa Hải Đồng và Thánh Gia ban muôn Hồng Ân cho ông và quý quyến.

Ông Nguyễn Văn Bôn, PA

... Xin kính chúc cha Linh Hưởng, và quý vị điều hành tòa báo hưởng mùa Giáng Sinh tràn đầy Hồng Ân Chúa Hải Đồng, Mẹ Maria, Thánh cả Giuse trong mùa Giáng Sinh và chuẩn bị đón mừng Xuân mới an khang, sức khỏe dồi dào, để chăm bón cho mảnh vườn Diễn Đàn Giáo

Dân xanh tươi, ngày thêm phong phú, tin tức cập nhật. Tờ báo là món ăn tinh thần cho độc giả tứ phương xa gần đang mong đón số báo Xuân Canh Tý... Tôi cũng xin quý vị thông cảm cho tôi bê trễ tiền báo vì tuổi già quên trước quên sau, báo đã đáo hạn, bụng bảo dạ ngày mai sẽ trả, rồi mai quên luôn, mai dài hơn cuộc quý vị ạ, cứ mai hoài...

Thưa quý vị, thân tôi cũng như chiếc xe cũ, mà cũ quá rồi. Cái xe Chúa tạo dựng và cho vào đời ngày 20 - 12 - 1915. Như vậy Chúa ban cho cái xe đã vận hành cả ngoài thế kỷ rồi. Bây giờ rã rời hết cả rồi. Không biết ngày giờ nào, chứ không còn tính tháng năm nữa, Chúa sẽ quăng nó ra bãi phế thải... Xin cha Linh Hưởng và quý vị cầu nguyện cho tôi...

Thưa Ông Nguyễn Văn Bôn,

Trước hết xin dâng lời Tạ ơn Chúa đã ban cho ông chức đại thọ, đã sống trên một thế kỷ mà vẫn có sức khỏe dồi dào, thần trí minh mẫn đồng hành cùng Diễn Đàn trong bao năm qua. Nét chữ của ông không ai có thể cho là của một

người ngoại lục tuần.

Bước sang năm mới, Nguyễn xin Chúa xuống muôn ơn hồn xác trên ông để luôn sống phước, phúc, tin yêu và hy vọng.

THƯ TÍN

Ông Chung's Teriyaki, WA

Chân thành cảm ơn tấm lòng quảng đại của ông và nhà hàng đã luôn nâng đỡ tinh thần cũng như vật chất cho tờ báo. Nguyễn xin Chúa chúc lành và trả công bội hậu cho ông và quý quyền.

Ông Trần Xuân Lâm, Canada.

Chân thành cảm tạ vị độc giả bên xứ lạnh tình nồng đã đồng hành lâu năm với Diễn Đàn Giáo Dân. Tòa Soạn đã cập nhật 2 năm lệ phí của ông.

Ông Thomas Nguyễn, TX

Cảm ơn những lời cầu chúc tốt đẹp, đầy tình yêu thương đi kèm theo lệ phí. Xin giới thiệu thêm độc giả mới.

Bà Nguyễn T. Tình, AZ

Cảm ơn Bà đã lo lắng cho tờ báo. Chúng tôi phục vụ vô vị lợi cho Thiên Chúa và độc giả bốn phương. Tòa soạn đã nhận lệ phí và đã hiệu đính theo hảo ý của bà.

Ông Nguyễn Ngọc Lập, PA

Chân thành cảm ơn ông đã gửi lệ phí kèm theo những lời cầu chúc tốt lành của ông trong tấm Thiệp

Bà Đỗ Thanh Hương, OK

Tòa soạn xin lỗi đã sơ xuất và đã hiệu đính

Ông Lê Văn Thanh, KS

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc cho Cha Linh Hướng và các cộng tác viên Diễn Đàn Giáo Dân

Nguyễn Thái Sơn, CA

Ông Huỳnh Mau, TX

Tòa Soạn chân thành cảm ơn Quý Độc Giả đã gửi lệ phí:

Ông Trương V. Lê, CA

Ông Nguyễn Đăng Mỹ, CA

Ông Nguyễn Công Minh, OR

Ông Nguyễn Q. Vinh, NC

Ông Đỗ Minh Sung, MA

ĐS. Phạm Châu Nam, IL

Ông Hồ Văn Non, CA

Ông Nguyễn Văn Hiên, MA

Ông Phùng Đức Hưng, NN

Ông Ngô Ngọc Anh, CA

Ông Phạmj Bá Hân, SC

Ông Vũ Duy Lương, OK

Ông Peter Trần Hiếu, RI

Ông Huỳnh Hóa, CA

Ông Trần Xuân Hân, HI

Ông Nguyễn Văn Tuấn, CA

Ông Bùi Thanh Hưng, CA

Ông Hoàng Đình Lan, OH

Ông Nguyễn Minh Tâm, NJ

Ông Mai Danh, TX

Ông Nguyễn Hữu Thông. LA

Bà Nguyễn T. Bạch Lài, TX

BS Trần Văn Nam, CA

Ông Nguyễn Đ. Khánh, VA

Ông Trần Đ. Hoàng, OK

Bà Nguyễn T. Xuân, OR

Ông Nguyễn Ban, FL

Đó Táo Quân Năm Canh Tý



Cúi đầu tâu Thánh Thượng
Thần hạ Táo Diễn Đàn
Chạy trốn từ Việt Nam
Sang xứ người làm báo
Nay thần xin báo cáo
Chuyện ở dưới dương gian
Năm Con Heo sắp tàn
Mang theo nhiều hệ lụy

Trước tiên Tàu với Mỹ
Hăm he nhau suốt năm
Tổng thống Trump rất căm
Tàu bán buôn gian dối
Lại thêm trò phách lối
Ngang tàng chiếm Biển Đông
Coi luật lệ như không
Đòi làm cha thiên hạ
Ông Trump liền bốc hỏa
Tăng thuế hàng Ba Tàu
Bấy lâu Tàu làm giàu
Vì bán nhiều mua ít
Lại chơi trò chết tiệt
Cấp kỹ thuật, bản quyền
Chỉ cấm cổ làm tiền
Bất kể điều bất chánh
Nay bị Hoa Kỳ đánh
Và thế giới khinh khi
Kinh tế Tàu suy vì
Đang theo chiều xuống dốc

Biển Đông Tàu chơi độc
Bắt nạt các láng giềng
Không cho khai thác riêng
Gaz, dầu và hải sản
Không anh nào dám cản
Việt Nam sợ teo chim
Thuyền cá chúng đánh chìm
Nghênh ngang vào hải phận
Đảng ta đành ôm hận
Chỉ dám phản đối mồm
Kiện tụng cũng êm luôn
Mặc Ba Tàu tung tác
Nhưng Mỹ thì chơi khác
Cho tàu chiến tuần tra
Để Trung Cộng hiểu ra
Chớ leo thang kéo đụng
Mỹ lại còn chọc đúng
Chỗ nhọt của anh Ba
Dụ Đài Loan tách ra
Khởi xích xiềng Đại Hán
Thêm Hồng Kông nổi loạn
Đòi dân chủ tự do
Tập Cận Bình âu lo
Mộng bá vương chắc bể
Năm cũ đã quá tệ
Năm mới càng hụt hơi
Ngay cả cái ghế ngồi
Cũng bị hăm đập vỡ

Nước Mỹ thì bá thổ
Vì chuyện của ông Trump
Tình tình ông hơi hâm
Lại thêm hay nổ sảng
Chơi cạn tàu ráo máng
Đánh Ba Tàu thắng tay
Đấm đồng minh ngất ngây
Suốt ngày chê đổi lập:
“Đảng Dân Chủ căm hất
Báo, đài, toàn tay sai”

Tuyên chiến bất cứ ai
Dám chê ông sai trái
Nhiều điều ông làm phải
Nhưng kẻ thù càng đông
Ai đụng đến chân lông
Ông “tweet” liền chửi thẳng
Tinh ông vốn hiếu thắng
Không quen thói “ga lăng”
Đảng Dân Chủ rất căm
Hận thù ông quá mức
Suốt ba năm tại chức
Ông bị đổi lập chơi
Bất bẻ ông từng lời
Chê bai ông từng việc
Lôi ông ra mắng nhiếc
Đòi truất phế thẳng tay,
Coi chừng chơi kiểu này
Khiến dân càng chán ngán
Viện trên sẽ phán đoán
Có truất phế hay không
Trên đó phe ông đông
Chắc tai qua nạn khỏi
Nước Mỹ chia hai khối
Hố phân rẽ rộng thêm
Biển nước Mỹ bình yên
Thành Hoa Kỳ tranh chấp
Năm qua Mỹ tràn ngập
Chuyện súng nổ chết người
Thỉnh thoảng khủng bố chơi
Kỳ dư toàn Mỹ bắn
Trẻ thì chơi súng ngắn
Lớn thì bắn súng dài
Học trò cũng làm oai
Nổ khơi khơi giết bạn
Nhiều súng là tất loạn
Cấm súng, không dám làm
Lái súng thành nghiệp đoàn
Dọa sẽ không cho phiếu
Nước Mỹ đang kỳ diệu
Sẽ hỗn loạn dần dần
Nếu không thuyết phục dân
Bỏ chơi trò bắn giết

Giờ quay về xứ Việt
Quê hương của hạ thần
Chuyện rung động toàn dân
Mới xảy ra vài tháng
39 người thiệt mạng

Toàn trai gái đương thì
 Đành bỏ nước ra đi
 Kiếm miếng cơm manh áo
 Gặp ngay phường lừa đảo
 Nhốt vào thùng xe hàng
 Chết ngộp trước khí sang
 Đến bến bờ Anh quốc
 Đây là điều nhơ nhuốc
 Dân mắc cỡ, người khinh
 45 năm hòa bình
 Sao dân tình vẫn khổ?
 Vừa nghèo vừa bị bố
 Sống không có tương lai
 Ai cũng muốn “bái bai”
 Cái thiên đường Bác Đảng
 Nơi đây bọn đểu cáng
 Hút máu mủ nhân dân
 Rồi hả hê chia phần
 Bụng căng, hành dân tiếp
 Gia tăng màn ăn hiếp
 Bắt bỏ tù người ngay
 Dám can đảm chỉ tay
 Tổ cáo phường gian ác
 Vậy mà còn khoác lác
 Khoe thời đại huy hoàng
 Đá banh huy chương vàng
 Dù chỉ vùng Đông Á
 Cả nước như động mả
 Cùng đủ đồn lên đồng
 Quên hết phận long đong
 Quên đồng bào uống tử
 Đảng thành công một thứ
 Nâng bóng đá lên cao

Cho tuổi trẻ lao vào
 Say mê hơn bạch phiến
 Mặc cho cơn quốc biến
 Mặc số phận tôi đòi
 Đá banh là trò chơi
 Mà trưng cờ rước “Bác”
 Nhìn quê hương rách nát
 Thấy đau đớn trong lòng
 Lại nhìn sang Hồng Kông
 Thấy gương người thêm tủi

Chuyện quê hương đen tối
 Nói mãi cũng không vừa
 Bây giờ thần xin thưa

Chuyện Diễn Đàn báo thánh
 Kể từ ngày khai sáng
 Sắp sửa hai thập niên
 Diễn Đàn tuy ít tiền
 Nhưng sống hùng sống mạnh
 Độc giả cùng chung gánh
 Anh chị em cùng lo
 Những trở ngại cam go
 Chúng ta cùng chung vượt
 Trước tình hình đất nước
 Trước Giáo Hội đậm chân
 Giáo dân không ngại ngần
 Phải cất lên tiếng nói
 Trước là cùng Giáo Hội
 Tiến trên đường sứ truyền
 Mến Chúa là ưu tiên
 Còn phải thương dân, nước
 Quê hương đang đứng trước
 Những thảm họa nhân tiền
 Họa ngoại xâm ngoài biên
 Họa độc tài trong cõi
 Dân đen không tiếng nói
 Bị hiếp đáp trăm bề
 Đờng vô cảm, u mê
 Hãy đòi ngay quyền sống
 Nắm tay nhau hành động
 Cứu đất nước, quê hương
 Đi gieo rắc tình thương
 Và nói lên sự thật
 Lý tưởng thì cao ngất
 Đường đi còn thật dài
 Và lởm chởm chông gai
 Tuổi già e khó bước
 Người sau nối người trước
 Tuổi trẻ phải dẫn thân
 Nếu không thay thế dần
 Tiếng giáo dân sẽ tắt
 Nhờ ơn Trời sắp đặt
 Chắc có người kể truyền
 Kỷ niệm hai thập niên
 Sẽ ăn mừng thật lớn.

Sau một năm con lợn
 Năm con chuôt sắp sang
 Thần xin Trời rộng ban
 Hòa bình cho nhân loại
 Cho những tên tai quái
 Sớm chống gậy về vườn

Cho tuổi trẻ biết vươn
 Để đổi thay thời thế
 Xin lau những hàng lệ
 Của cha mẹ nạn nhân
 Đón tiền để mất thân
 Vì miếng cơm manh áo
 Cho Việt Nam áo nâu
 Sớm tìm được tự do
 Dân chúng được ấm no
 Được tình Trời áp ủ



Thần dâng văn giá vũ
 Trở lại chốn nhân gian
 Chỉ dám xin Trời ban
 Cho lòng vui, xác khỏe
 Thần không xin tiền lễ
 Xăng nhốt vợ lo rồi
 Cơm nước bà nó nuôi
 Rượu chè vui với bạn
 Thần chỉ sợ Trời phán
 Phạt nhân loại tà ma
 Đủ thứ xấu lòi ra
 Chống cả Trời nên chết
 Thôi thì nhân ngày Tết
 Cúi xin Trời thứ tha
 Để khi thần về nhà
 Còn vợ hiền con thảo
 Sang năm thần mũ áo
 Lại lên tấu Ngọc Hoàng
 Nếu loài người biết ngoan
 Xin lượng Trời thưởng lớn

Cẩn tấu

TÁO DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

TẾT NGUYÊN ĐÁN VÀ NHỮNG PHONG TỤC NGÀY TẾT

TẾT NGUYÊN ĐÁN LÀ GÌ?

Tết Nguyên Đán là gì? Hai chữ “Nguyên Đán” có nguồn gốc chữ Hán. Nguyên = đầu, Đán = buổi sớm mai. Nguyên Đán là buổi sớm mai của đầu năm. Tết Nguyên Đán (hay còn gọi là Tết Ta, Tết Âm lịch, Tết Cổ truyền hay chỉ đơn giản còn gọi là Tết) là dịp lễ quan trọng nhất của Việt Nam, theo ảnh hưởng văn hóa của Tết Âm lịch Trung Hoa và văn hóa Đông Á.

Văn hóa Đông Á – thuộc văn minh nông nghiệp lúa nước – do nhu cầu canh tác nông nghiệp đã “phân chia” thời gian trong một năm thành 24 tiết khí khác nhau (và ứng với mỗi tiết này có một thời khắc “giao thừa”) trong đó tiết quan trọng nhất là tiết khởi đầu của một chu kỳ canh tác, gieo trồng, tức là Tiết Nguyên Đán sau này được biết đến là Tết Nguyên Đán.

Nước ta ăn Tết từ bao giờ thì chưa rõ. Nếu căn cứ vào tục ăn bánh chưng ngày Tết và truyền thuyết cha ông ta biết làm bánh chưng từ thời Hùng vương thì ta đã ăn Tết từ đời các vua Hùng, song đây chỉ là phỏng đoán, không có bằng chứng.

Trước ngày Tết, thường có những ngày khác để sửa soạn như “Tết Táo Quân” (23 tháng chạp âm lịch) và “Tất Niên” (29 hoặc 30 tháng chạp âm lịch). Vì Tết tính theo Âm lịch là lịch theo chu kỳ vận hành của Mặt Trăng nên Tết Nguyên Đán của Việt Nam muộn



hơn Tết Dương lịch.

Toàn bộ dịp Tết Nguyên đán hàng năm thường kéo dài trong khoảng 7 đến 8 ngày cuối năm cũ và 7 ngày đầu năm mới (23 tháng Chạp đến hết ngày 7 tháng Giêng).

Người Việt Nam có tục hằng năm mỗi khi Tết đến, dù làm bất cứ nghề gì, ở bất cứ nơi đâu, vẫn mong được trở về sum họp cùng gia đình trong 3 ngày Tết.

“Về quê ăn Tết” không chỉ là khái niệm đi về, mà đằng sau nó là cả một quá trình hành hương về với cội nguồn, về nơi chôn nhau cắt rốn. Từ ngày rằm tháng Chạp (tháng 12 âm lịch) các gia đình đã bắt đầu rục rịch chuẩn bị sắm Tết, có rất nhiều phong tục được thực hiện trong suốt khoảng thời gian diễn ra ngày lễ lớn nhất trong năm của người Việt.

Sau khi tiễn đưa ông Táo người ta bắt đầu dọn dẹp nhà cửa, lau chùi đồ cúng ông bà tổ tiên, treo tranh, câu đối, và cắm hoa ở những nơi trang trọng để chuẩn bị đón tết. Miền Bắc có hoa Đào, miền Nam có hoa Mai, hoa Đào tượng trưng cho phúc lộc đầu xuân của mọi gia đình.

TẤT NIÊN

Ngày Tất niên có thể là ngày 30 tháng Chạp (nếu là năm đủ) hoặc 29 tháng Chạp (nếu là năm thiếu). Đây là ngày gia đình sum họp lại với nhau để ăn cơm buổi tất niên. Buổi tối ngày này, người ta làm cỗ cúng tất niên.

Giữa ngày 30 (hoặc 29) tháng Chạp và ngày mùng 1 tháng Giêng, giờ Tý (từ 23 giờ hôm trước đến 1 giờ hôm sau), trong đó thời điểm bắt đầu giờ Chính Tý (0 giờ 0 phút 0 giây ngày Mùng 1 tháng Giêng) là thời khắc



quan trọng nhất của dịp Tết. Nó đánh dấu sự chuyển giao năm cũ và năm mới, nó được gọi là Giao thừa.

Đề ghi nhận thời khắc này, người ta thường làm hai mâm cỗ. Một mâm cúng gia tiên tại bàn thờ ở trong nhà mình và một mâm cúng thiên địa ở khoảng sân trước nhà.

Mâm lễ cúng Tết niên tùy theo điều kiện gia đình cũng như phong tục tập quán mỗi vùng có thể thịnh soạn hay thanh đạm, tuy nhiên một số thành phần bắt buộc phải có khi cúng theo phong tục của người Việt Nam gồm: hương hoa, vàng mã, đèn nến, trầu cau, rượu, trà, bánh chưng, cỗ mặn được bày biện đầy đặn, trang nghiêm.

GIAO THỪA

Giao thừa là thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới. Trong thời khắc giao thừa mọi người trong gia đình thường dành cho nhau những lời chúc tốt đẹp nhất. Cúng Giao thừa là lễ cúng để đem bỏ hết đi những điều xấu của năm cũ sắp qua để đón những

điều tốt đẹp của năm mới sắp đến.

CÚNG NGÀY TẾT

Ngày mùng Một (tháng Giêng) là ngày Tân niên đầu tiên và được coi là ngày quan trọng nhất trong toàn bộ dịp Tết. Không kể những người tốt số, hợp tuổi được mời đi xông đất, vào sáng sớm ngày này, người Việt thường không ra khỏi nhà, chỉ bày cỗ cúng Tân niên, ăn tiệc và chúc tụng nhau trong nội bộ gia đình.

Ngày mùng Hai là ngày có những hoạt động cúng lễ tại gia vào sáng sớm. Sau đó, người ta chúc tết người thân, họ hàng.

Ngày mùng Ba thường là ngày sau cùng cúng cơm tại gia theo lệ cúng ít nhất đủ ba ngày Tết. Nhiều gia đình sẽ làm lễ hóa vàng tiền các cụ trong ngày này. Nhiều người sẽ đi thăm hàng xóm, láng giềng, thăm thầy cô, đồng nghiệp để chúc Tết từ ngày mùng 3.

XÔNG ĐẤT

Nhiều người quan niệm ngày Mùng Một đại diện cho một năm mới. Vào ngày này, nếu mọi việc

diễn ra suôn sẻ, may mắn, cả năm cũng sẽ được tốt lành, thuận lợi.

Ngay sau thời khắc giao thừa, bất cứ người nào bước từ ngoài vào nhà với lời chúc năm mới được coi là đã xông đất cho gia chủ. Người khách đến thăm nhà đầu tiên trong một năm cũng vì thế mà quan trọng.

Cho nên cứ cuối năm, mọi người cố ý tìm xem những người trong bà con hay láng giềng có tuổi hợp với gia chủ vào năm đó, người khỏe mạnh, vui vẻ, để nhờ xông đất.

LÌ XÌ

Người lớn thường tặng trẻ em tiền bỏ trong một bao giấy đỏ, hay “hồng bao”, gọi là “lì xì” với những lời chúc chóng lớn, ngoan ngoan, giỏi giang. Theo cổ tích Trung Quốc thì trong “hồng bao” có 8 đồng tiền (là Bát Tiên hóa thân) được đặt dưới gối đứa trẻ để xua đuổi quỷ đến quấy nhiễu, vì ma sẽ sợ giấy màu đỏ.

Tùy vào mỗi vùng miền, các phong tục sẽ có chút khác biệt. Xã hội ngày càng phát triển, những phong tục truyền thống ít nhiều bị ảnh hưởng và mai một dần.

Tục lệ dựng cây nêu ngày Tết, đi hái lộc, xin câu đối đầu năm giờ không còn phổ biến như trước nữa. Tuy nhiên Tết Nguyên Đán trong tâm thức người Việt vẫn không gì có thể thay thế được.

Cứ dịp Tết đến Xuân về, lòng người lại nô nức, nhất là những người con xa xứ. Cái Tết không chỉ là ngày lễ đơn thuần. Đó là ngày của tình thân, của đoàn viên, của cội nguồn nơi chúng ta cất tiếng khóc chào đời. ♦

Hang fah suru tâm

Theo: [TheAsianparent Vietnam](https://theasianparent.com/vietnam)

Năm Tý Nói Chuyện Chuột

■ Hồng Giang

Theo lịch Tàu và lịch ta, mỗi năm mang tên một con vật. Năm nay là năm con chuột, tức năm Tý. Nói cho đầy đủ theo tiếng Hán Việt là năm Canh Tý.

Tại sao phải có chữ Canh đi trước chữ Tý?

Chúng ta đã bị Trung Hoa đô hộ một ngàn năm, sau đó, trong thời tự chủ, giới trí thức Việt Nam cũng là đệ tử của Khổng Mạnh, vua quan cũng tổ chức guồng máy quốc gia theo kiểu Trung Hoa, nên văn hóa của nước láng giềng phương Bắc đã ảnh hưởng rất nặng vào nếp sống của người Việt Nam, dù chúng ta vẫn có nhiều điều khác và vẫn giữ được đặc tính của dân tộc Việt. Trong cách tính toán sự vận hành của thời gian, chúng ta cũng dựa theo cách của người Trung Hoa. Tính theo trời thì có **Thiên Can**, tức là mười nhánh của Trời, gồm có: *Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Tân, Nhâm, Canh, Quý*. Tính theo đất thì có **Thập Nhị Địa Chi**, tức *Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi*. Mỗi chi dùng một con vật làm tượng trưng. Riêng năm Mão, người Việt Nam dùng con mèo, người Trung Hoa lại gọi đó là năm con thỏ. Để gọi tên mỗi năm, người ta phải lấy một Can ghép trước một Chi. Thí dụ: **ĐINH Hợi, Mậu Tý**. Dân thường thì coi lối ghép này khó hiểu, nặng tính mê tín. Mấy vị thâm Nho thì lại ca ngợi lối đặt tên có cả trời cả đất như vậy là biết hướng thượng,



biết hòa mình cùng trời đất, biết sống theo thuyết Tam Tài: thiên, địa, nhân. Thiên sinh, địa dưỡng, nhân hòa. Người chính là đức của trời đất (*Nhân giả kỳ thiên địa chi đức*). Vì vậy, khi đặt tên năm thì phải dùng cả Can của trời lẫn Chi của đất để hài hòa với con người ở giữa.

Người ta thường tin là ai sinh năm nào thì chịu ảnh hưởng của con vật mang tên năm đó. Thí dụ ai sinh năm Sửu thì vất vả vì là tuổi trâu, ai sinh năm heo thì nhàn, ai sinh năm cọp thì dữ, ai sinh năm rồng thì số tốt vì là số vua v.v... Riêng năm con chuột, người ta tin đề con trai rất tốt vì thấy có nhiều người đàn ông làm lớn sinh trong năm Tý. Thí dụ cụ thể nhất là cố Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu sinh vào giờ Tý, ngày Tý, tháng Tý, năm Tý. Có điều thắc mắc là có nhiều trẻ trai khác cũng

được sinh ra cùng ngày giờ năm tháng Tý, tại sao chỉ có mình Ông Thiệu làm tổng thống? Lúc đó mấy thầy lại tán rằng Tý nhưng phải là Tý nào, Mậu Tý hay Giáp Tý? Dù cùng can cùng chi nhưng khác nhau chỗ sinh, khác phong thủy, hay có người thân trong nhà khác tuổi thì vận mệnh hẳn khác nhau. Ngay tuổi trâu, sinh ban ngày mới vất vả vì phải đi cày, còn sinh ban đêm thì nhàn, vì chỉ việc nằm nhai rơm, cỏ. Cái gì các thầy cũng giải thích được, chẳng biết lối nào mà lần.

Các thầy còn tán rằng chuột cũng có hai thứ: chuột nhắt và chuột đồng. Chuột nhắt là loại chuột bé tí teo, sống trong nhà, nhắt là trong xó bếp để dễ kiếm cơm thừa, canh cặn, lục niêu, lục nồi. Các thầy nói thứ chuột này đã thành người thân trong gia đình,

rất trung thành, có đuôi cũng chỉ chạy, không chịu bỏ đi. Vì vậy chúng ta nên phát tâm từ bi hỷ xả mà nuôi chuột, nên dành chút lương thực cho chúng mỗi ngày, đừng nhẫn tâm đặt bẫy hay cho “những người thân” này soi bả chuột. Ác nhân lắm! Hạnh Thánh Martin de Pores, người da đen, gốc châu Mỹ La Tinh, kể rằng thánh nhân là một thầy tu được giao nhiệm vụ coi bếp cho nhà dòng. Các chú chuột thấy thầy hiền lành, mỗi tối kéo tới cả sư đoàn để được thầy cho ăn, nhảy múa và ca hát chít chít với chúng. Khi cha bề trên khám phá ra, ngài ra lệnh cho thầy Martin phải di tản lập tức đoàn chuột ra khỏi nhà dòng trong thời gian ngắn nhất. Thầy chờ đến nửa đêm, họp đại hội đồng chuột, báo cáo tình hình khẩn trương, ra lệnh di tản và khuyên anh em không được phá phách một tí gì trên đường rút lui khỏi nhà dòng. Thế là sau giờ Tý canh ba, thầy Martin đi trước dẫn đầu, sư đoàn chuột hàng ngũ chỉnh tề theo sau, vừa hát vừa nhảy múa, vui vẻ kéo nhau ra cánh đồng, trước sự chứng kiến đầy kinh ngạc của cha bề trên và các tu sĩ khác.

Loại chuột thứ hai là chuột đồng, ăn lúa và sống ngoài trời nên to con. Các thầy tán rằng chuột đồng tượng trưng cho kẻ tung hoành dọc ngang, không chịu ru rú trong xó bếp, nhưng muốn sống tự do giữa nơi trời cao đất rộng. Đến mùa lúa, chuột đồng béo u béo nần. Hồi còn ở Việt Nam, có lần tôi đi máy bay từ Cần Thơ về Sài Gòn. Ngồi cạnh tôi, một bạn đồng nghiệp vác theo một bao bố có vẽ khá nặng. Tôi hỏi

anh bao bố đựng gì. Anh cười trả lời: “*Chuột lột. Muốn ăn, tôi tặng anh một chục con*”. Tôi vội vàng từ chối. Tôi tuổi mèo nhưng rất ghét chuột, nói chi việc ăn thịt chuột. Ông bạn tôi cho biết chuột mùa này đang mập, nông dân bắt về lột da, mổ bụng, rửa sạch và bán cho khách nghiền thịt chuột từng bao bố. Ông tả cách làm chuột bẫy món, nào chuột khìa nước dừa, chuột rô-ti, chuột xào lăn, chuột ướp xả nướng than ... đi với vài chai la de lạnh là hết xảy. Chuột sinh sôi nảy nở rất nhanh, bắt không xuể. Vì vậy ông Trời mới sinh ra rắn để soi bót chuột cho mùa màng của nhà nông đỡ thất bát. Hiện nay ở Việt Nam, các “thượng đế” nhậu nhẹt khoái món đặc sản rắn. Người ta sẵn sẵn ráo riết khiến chuột được thanh thoi ăn lúa và sản xuất hậu duệ. Nông dân kêu Trời nhưng Trời ở cao không nghe.

Ngoài hai loại chuột nhắt và chuột đồng, không thấy các thầy Hán Nho nói gì đến hai thứ chuột khác là chuột chù và chuột cống. Người có lòng thương yêu thú vật cũng ghét hai thứ chuột này. Chuột chù thì hôi. Dân ta muốn chê ai ở dơ thì nói: “*Hôi như chuột chù*”. Chuột cống thì rất mất vệ sinh vì sống ở dưới cống và ăn đồ phế thải do cống tháo ra. Đây là thứ chuột thành phố, rất dễ truyền bệnh, đặc biệt là bệnh dịch hạch. Có lẽ chuột chù và chuột cống không có “đức tính” nào đáng ca tụng, nên các thầy đánh bài lờ.

Các thầy học rộng tài cao thì lờ. Nhưng người bình dân Việt Nam thì lại kể cho nhau nghe một truyện cổ tích nói về lai lịch của

chuột cống. Truyện chuột cống đã được Nguyễn Đồng Chi ghi lại trong cuốn “Kho Tàng Truyện Cổ Tích Việt Nam”, tóm tắt như sau: Ngày xưa, tại Nghệ An, có một chàng trai thi đỗ hương cống. Dân làng trịnh trọng gọi là ông Hương Cống. Vua trọng tài, gọi ông đi làm quan ở nơi xa. Vợ không thể đi theo vì phải ở lại lo quán xuyến việc nhà. Trong nhà có một con chuột đực già trên trăm tuổi đã thành tinh. Lợi dụng lúc ông Hương Cống vắng nhà, chuột yêu tinh biến hình thành Hương Cống giả, thỉnh thoảng đến ăn ngủ với vợ Hương Cống thật, nói dối là được phép về thăm nhà. Sau nhiều lần du dương mí nhau, hai người có một bé gái. Khi ông Hương Cống thật trở về nhà, vợ ông và làng xóm đều kinh ngạc vì thấy có hai ông Hương Cống giống nhau như đúc. Thật giả không cách chi phân biệt. Nội vụ phải trình lên quan trên xét xử. Sau khi lấy lời khai của các đương sự và nhân chứng, quan tòa ghi nhận từ ngày ông Hương Cống đi làm quan xa, con chuột già của gia đình cũng biến mất. Từ sự kiện này, quan cho rằng trong hai ông Hương Cống, phải có một ông do chuột yêu tinh biến dạng mà thành.. Quan cho mời đến công đường một phù thủy cao tay. Thầy phù thủy vừa bắt quyết “linh miếu” vừa đọc thần chú “bỏ thử”. Chỉ trong giây lát, ông Hương Cống giả và bé gái con của ông biến thành chuột và chết ngay tại sân tòa. Từ đó người ta gọi những con chuột bự và già là chuột cống. Bài học luân lý của truyện này là kẻ thân tín trong nhà cũng có thể trở thành kẻ phản bội, kẻ được thi ân quay lại làm

hại người gia ân. Nhưng mọi việc trên đời đều có nhân có quả. Những kẻ ác và phản bội có thể thành công lúc đầu, nhưng chẳng chóng thì chầy, họ sẽ bị lột mặt nạ và sẽ bị trừng phạt xứng đáng. Người Việt Nam tin rằng “*Trời có mắt*”, và “*Không có Trời ai ở với ai?*”

Văn chương bình dân Việt Nam cũng có một bài nói về tình thân thiện giữa mèo và chuột:

Con mèo mà trèo cây cau

Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà

Chú chuột đi chợ đường xa

Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo

Ai cũng biết mèo và chuột là hai kẻ tử thù. Lúc nào mèo cũng rình để “soi tái” chuột. Lúc nào chuột cũng chạy trốn nhưng luôn tìm cách “chọc quê” mèo. Người bình dân Việt Nam đặt bài ca dao này để nói dõn chơi về một điều nghịch lý, hay muốn đưa ra một bài học nhân ái, xóa bỏ hận thù, sống chung hòa bình? Ông cha chúng ta nói năng mộc mạc, không triết lý cao vời, không mượn chữ thánh hiền để “loè” thiên hạ, nhưng tình ý nhiều khi rất sâu xa, không phải chỉ để hát chơi hoặc ru em, mà còn để suy gẫm và dạy con dạy cháu.

Có một con chuột khác nổi tiếng khắp thế giới từ trên nửa thế kỷ nay. Đó là chú chuột Mickey. Chú được nhà làm phim hoạt họa Walt Disney khai sinh. Chú biết nói, biết vui, biết buồn, biết yêu, biết làm đủ thứ trò... trên màn ảnh. Trẻ em yêu chú hết biết. Nhiều người lớn cũng khoái chú luôn. Chià khóa thành công của chú là yêu đời, yêu người, lúc nào cũng vui vẻ, nghịch ngợm nhưng không làm hại ai, có tinh thần phò nguy cứu khổ, trừ gian, diệt bạo. Chú là gương mẫu cho con người. Nếu ai cũng sống như chú thì bốn phương đã được hưởng thái bình từ lâu, không có tư bản bóc lột và không có vô sản chuyên chính.

Thế mới biết con người nhân ái chỉ có trong ước mộng. Thực tế, Chúa, Phật, các thánh nhân, các nhà hiền triết đã mỗi miệng kêu gào và cả ép mình sống làm gương mà nhân loại vẫn bịt tai, ngoảnh mặt, đối xử với nhau nhiều khi không bằng loài thú. Nghĩ thế, chúng ta mới thấy các nhà làm lịch đặt tên năm bằng tên những con vật là sâu sắc vô cùng. Nếu lấy tên các “vĩ nhân” như Tần Thủy Hoàng, Staline, Hitler, Bác Mao, Bác Hồ... mà đặt tên cho năm thì chắc chắn những tên tuổi đó sẽ bị nhân gian lâu bầu là chỉ đem lại vận xui, không bằng thứ đồ chuột, đồ heo, đồ chó...♦

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Chúc
Mừng
Năm
Mới

Thơ Tết và Xuân

Ông đồ

(Vũ Đình Liên)

Mỗi năm hoa đào nở
Lại thấy ông đồ già
Bày mực Tàu, giấy đỏ
Bên phố đông người qua
Bao nhiêu người thuê viết
Tấm tắc ngợi khen tài:
"Hoa tay thảo những nét
Như phượng múa, rồng bay"
Nhưng mỗi năm mỗi vắng
Người thuê viết nay đâu?
Giấy đỏ buồn không thắm
Mực đọng trong nghiên sầu...
Ông đồ vẫn ngồi đấy
Qua đường không ai hay
Lá vàng rơi trên giấy
Ngoài trời mưa bụi bay
Năm nay đào lại nở
Không thấy ông đồ xưa
Những người muôn năm cũ
Hồn ở đâu bây giờ?



Nụ cười xuân

(Xuân Diệu)

Giữa vườn ỉnh ỏi tiếng chim vui
Thiếu nữ nhìn sương chói mặt trời
Sao buổi đầu xuân êm ái thế!
Cánh hồng kết những nụ cười tươi
Ánh sáng ôm trùm những ngọn cao
Cây vàng rung nắng lá xôn xao
Gió thơm phơ phất bay vô ý
Đem đựng cành mai sát nhánh đào
Tóc liễu buông xanh quá mỹ miều
Bên màu hoa mới thắm như kêu
Nổi gì âu yếm qua không khí
Như thoảng đưa mùi hương mền yêu
Này lượt đầu tiên thiếu nữ nghe
Nhạc thầm lên tiếng hát say mê
Mùa xuân chín ửng trên đôi má
Xui khiến lòng ai thấy nặng nề...
Thiếu nữ băng khuâng đợi một người
Chưa từng hẹn đến - giữa xuân tươi
Cùng chàng trai trẻ xa xôi ấy
Thiếu nữ làm duyên, đứng mỉm cười

Sớm trông một Tết đi Xe Lửa ra Huế

(Hàn Mặc Tử)

Trời đất tình sương ngó lập lòe!
Lên xe mà mắt mở chưa ra...
Thấy xanh hoa cỏ, xuân về mẹ!
Nghe động non sông, tết vậy hà!
Dãy núi nằm trơ tuồng lật đật,
Ngành cây chết đứng khéo bồn ba...
Một toà cổ miếu trong lùm khói...
Còi rúc vang lên sắp tới ga.

Vội Xuân Hà Nội

(Muông Mán)

Mùa cốm xa rồi hương còn đây
Sâm cầm về đâu cánh nghiêng trời
Biếc xanh tà áo em qua ngõ
Gói cả sông hồ thương nhớ ai.
Heo may về phố cho khăn áo
Lũ lượt xuống đường đón gió mai
Em đi về phía xuân đang chớm
Ta ngẩn ngơ tìm phía nắng phai.
Trễ chuyển giao thừa không về kịp
Ta hái đóa quỳnh khuya lẻ loi
Đi từ năm cũ sang năm mới
Hoa lỡ thì mà người đâu hay.
Hoa đào qua phố rao xuân chín
Áo đào qua ngõ gọi thầm nhau
Hà Nội chùng như thôi trở rét
Đóa quỳnh chột thức giữa chiêm bao.

Cảm Tết

(Trần Tế Xương)

Anh em đừng nghĩ Tết tôi nghèo
Tiền bạc trong kho chứa lĩnh tiêu
Rượu cúc nhẩn đêm, hàng biếng quẩy
Trà sen mượn hỏi, giá còn kiêu
Bánh chưng sắp gói, e nôm chầy
Giò lụa toan làm, sợ nằng thiêu
Thôi thế thì thôi, đành tết khác
Anh em đừng nghĩ Tết tôi nghèo!

Năm mới

(Trần Tế Xương)

Chỉ bảo nhau rằng: mới với me,
Bảo ai rằng "cũ", chẳng ai nghe.
Khăn là bác nọ to tày rế,
Váy lĩnh cô kia quét sạch hè.
Công đức tu hành sư có lọng,
Xu hào rủng rỉnh, mán ngồi xe.
Chẳng phong lưu cũng ba ngày tết,
Kiết cú như ai cũng rượu chè!

Cảnh Tết

(Nguyễn Khuyến)

Năm ngoái, năm kia đói muốn chết,
Năm nay phong lưu đã ra phết!
Thóc mùa, thóc chiêm hãy còn nhiều
Tiền nợ, tiền công chưa trả hết.
Trong nhà rộn rịp gói bánh chưng,
Ngoài ngõ bí bô rủ chung thết.
Ta ước gì được mãi như thế,
Hết Tết rồi, thời lại Tết!

Tết nhà nghèo

(Nguyễn Công Trứ)

Tết nhất anh nì ai nói nghèo
Nghèo mà lịch sự, đồ ai theo!
Bánh chưng chất chặt chùng ba chiếc
Rượu thuốc ngâm đầy độ nửa siêu
Trừ tịch kêu vang ba tiếng pháo
Nguyên tiêu cao ngất một gang nêu
Ai xuân, anh cũng chơi xuân với
Chung đỉnh ơn vua ngày tháng nhiều

Một chút huơng thời gian

(Đỗ Trung Quân)

Con gió mùa xưa về gõ cửa
Cho lòng ta nhớ Tết thế này
Em đến mà sao trời nóng quá
Đâu còn một chút mưa xuân bay ?
Em đến cùng ta xin ngồi lại
Treo một cành lan trong lặng im
Nhịp quốc nào quen xin gõ nhẹ
Đã nghe êm ả - gió qua thềm
Ta không xuống phố đi tìm Tết
Áo gió - xập xình nhạc phương Tây
Ở lại cùng ta em bé nhỏ
Nhớ chút hoa đào lác đác bay
Tết của riêng lòng ta giữ lại
Những thằng cu áo đỏ lon ton
Tết của riêng lòng ta giữ lại
Chiếc thuyền nan cũ hội chùa Hương
Ta không ra phố đi tìm Tết
Chiều cuối năm rồi - nắng đỉnh cây
Phố đông trả những người con gái
Tóc tím không còn thả gió bay...



Ngày Tết

(Anh Thơ)

Trước cổng làng chòm nêu vừa thức gió
Bụi mưa phùn đã đổ xuống sân vôi,
Tràng pháo chuột đua nhau đi đập nổ
Xác giấy hồng bắn cả cánh hoa rơi.
Trong nhà đỏ bàn thờ nghi ngút khói,
Những đàn bà tíu tít chạy bưng mâm,
Lũ con trẻ vui mừng thay áo mới
Bên ông già hương nếp quá chuyên tâm.
Ngoài đường ngõ bùn lầy theo nước chảy
Thằng cu con quần đỏ cuời lưng bà.
Các cô gái đội vàng hương ôm váy
Miệng tươi cười mừng tuổi những người qua.

Những điều nên biết về Tết Nguyên đán Việt Nam

Trong tất cả các ngày lễ Tết của Việt Nam, Tết Nguyên đán được coi là ngày Tết quan trọng và đặc biệt nhất của người dân Việt Nam. Tết Nguyên đán đánh dấu những ngày đầu tiên của năm mới theo Âm lịch. Theo chữ Hán Nôm, Nguyên có nghĩa là bắt đầu, Đán là buổi sớm mai, Tết Nguyên Đán tức là ngày khởi đầu cho một năm mới.

Trải qua hàng ngàn năm, cuộc sống đã có bao điều biến đổi, những phong tục, tập quán cũng đổi thay nhiều nhưng những phong tục đón Tết Nguyên đán của người Việt vẫn được lưu giữ không hề biến mất. Hãy cùng TTC Việt Nam tìm hiểu những điều đặc trưng thú vị về Tết Nguyên đán nhé!



1. Ngày mùng 1 Tết Nguyên đán luôn nằm trong khoảng thời gian từ 21/1 đến 19/2 Dương lịch

Tết Nguyên đán được tính theo Âm lịch nên sẽ muộn hơn Tết Dương lịch. Do quy luật 3 năm nhuận một tháng của âm lịch nên ngày Mùng 1

của Tết Nguyên đán không bao giờ trước ngày 21/1 Dương lịch và sau ngày 19/2 Dương lịch

2. Cúng Giao thừa

Giao thừa là thời khắc chuyển giao giữa năm cũ và năm mới, theo quan niệm của người Việt, cúng Giao thừa (sẽ chuẩn bị 2

mâm lễ cúng như ảnh) là lễ cúng để đem bỏ hết đi những điều xấu của năm cũ đã qua và đón những điều tốt đẹp của năm mới sắp đến. Người Việt có 2 mâm cỗ cúng Giao thừa, một mâm cỗ cúng trong nhà trước bàn thờ tổ tiên và một mâm cỗ cúng ngoài trời.

3. 3 ngày Tết Nguyên đán gồm



Mâm cỗ Tết

mùng 1,2,3 tháng Giêng Âm lịch:

* Mùng Một Tết cha – Mùng Hai Tết mẹ: Trong 2 ngày này, người Việt bày cỗ cúng Tân niên, vui vầy sum họp, trao cho nhau những lời chúc để bày tỏ lòng hiếu thảo, tình thương yêu, với mong ước một năm mới an vui, may mắn và hạnh phúc cho cả gia đình.

Ngày mùng Một các gia đình sẽ về bên nội để chúc thọ ông bà, cha mẹ và thắp hương cúng bái tổ tiên để tỏ lòng thành kính. Đến ngày mùng Hai, các gia đình sẽ sang chúc Tết bên nhà ngoại với những nghi thức trang trọng, đầm ấm và thân tình như ngày mùng Một

* Mùng Ba Tết thầy: Mùng Ba tháng Giêng là dịp để các học trò đến chúc Tết thầy cô giáo.

Ngoài ra, trong 3 ngày Tết, người dân Việt Nam thường có văn tập tục đi thăm viếng và chúc Tết gia đình, họ hàng, bạn bè, làng xóm để hỏi thăm những điều đã làm được trong năm cũ và chúc nhau một năm mới tốt lành, may mắn, phát tài phát lộc.

4. Tết là sự trở về, Tết là sum họp, Tết là đoàn viên

Vào dịp Tết nguyên đán, dù ai có đi xa đến đâu thì cũng cố gắng trở về bên gia đình, để đón Tết cùng với ông bà, cha mẹ, anh em mình. Cả gia đình sẽ có dịp quây quần, đoàn tụ bên nhau để tâm sự, sẽ chia những buồn vui trong suốt một năm đã qua.

5. Tết đến là phải có bánh chưng, bánh tét trong nhà

Tục gói bánh chưng ngày Tết đã

được người Việt lưu truyền qua hơn 4,000 năm lịch sử. Chiếc bánh chưng được gói theo hình vuông phổ biến ở miền Bắc Việt Nam và bánh tét gói theo hình trụ phổ biến ở miền Nam Việt Nam. Bánh chưng và bánh tét đều được làm nên từ những vật phẩm thân quen của nền văn minh lúa nước như gạo nếp, đậu xanh, thịt lợn, lá dong, lá chuối, lạt giang

...

6. Cây đào, cây mai, cây quất là 3 loại cây đặc trưng của ngày Tết và thường được chưng trong nhà vào dịp Tết Nguyên đán

7. Màu của ngày Tết

Màu chủ đạo trong ngày Tết vẫn là màu đỏ, theo quan niệm màu đỏ là màu phát tài và may mắn. Ngày Tết của Việt Nam ngập tràn màu đỏ: câu đối đỏ, phong bao lì xì đỏ, ruột quả dưa hấu đỏ, hạt dưa nhuộm màu đỏ, quyển lịch đỏ. Người Việt Nam cũng thích chưng những loại hoa ánh đỏ như hồng, mận đình hồng, hoa đào v.v... Ngay việc chọn trang phục màu đỏ để mặc cũng là một phong tục rất được ưa chuộng trong ngày Tết.

8. Mừng tuổi đầu năm

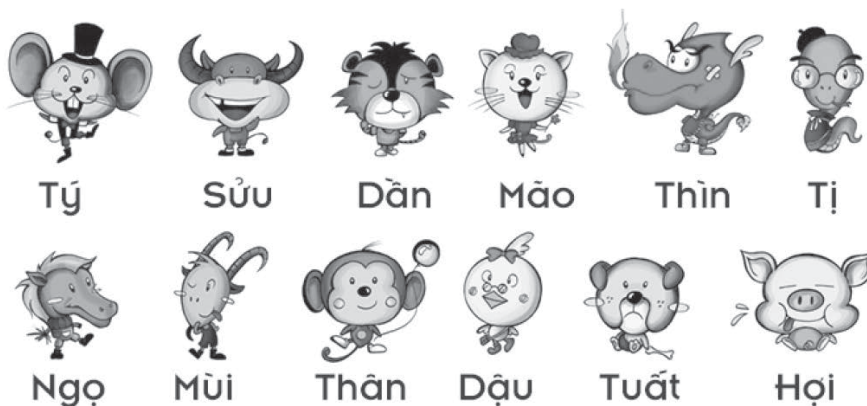
Vào dịp Tết Nguyên đán, người Việt có phong tục trao những phong bao “lì xì” màu đỏ bên trong chứa những tờ tiền mới, gọi là “tiền may mắn” cho người già và trẻ nhỏ... Theo quan niệm, phong bao “lì xì” tượng trưng cho sự may mắn, sức khỏe và tài lộc cho cả năm tới.

9. 12 là số lượng con giáp đại diện cho từng năm theo quan niệm phương Đông.



10. Tục xông đất (hay xông nhà)

Theo quan niệm của người Việt, ngay sau thời khắc giao thừa, bất cứ người nào bước từ ngoài vào nhà với lời chúc năm mới được coi là đã xông đất cho gia chủ. Người này nếu có tuổi hợp tuổi với gia chủ sẽ đem lại nhiều may mắn, suôn sẻ cho cả gia đình trong năm tới. Vậy nên, người đến xông nhà cũng vì thế mà quan trọng.



11. Xuất hành, du xuân đầu năm Xuất hành: lần đi ra khỏi nhà đầu tiên trong năm, thường được thực hiện vào ngày tốt đầu tiên của năm mới để đi tìm may mắn cho bản thân và gia đình. Trước khi xuất hành, người ta phải chọn ngày Hoàng đạo, giờ Hoàng đạo và các phương hướng tốt để mong gặp được các quý thần, tài thần, hỷ thần... Tại miền Bắc, nếu xuất hành ra chùa hay đền, sau khi lễ bái, người Việt còn có tục bẻ lấy một cành lộc để mang về nhà lấy may, lấy phước. Đó là tục hái lộc. **Du xuân đầu năm:** người Việt thường đi lễ chùa, đi tới những danh lam thắng cảnh để cầu bình an, cầu tài, cầu lộc, cầu may mắn cho một năm mới.



12. Người Việt kiêng kị gì trong những ngày Tết?

Người Việt quan niệm, những ngày đầu năm mới nếu gặp nhiều điều tốt thì sẽ may mắn cả năm và ngược lại. Xuất phát từ quan niệm đó nên từ xưa người Việt đã có nhiều kiêng kỵ trong ngày Tết Âm lịch, một số kiêng kị phổ biến như:



• Không quét nhà vào ngày mùng Một

Những ngày đầu năm, các gia đình đều kiêng quét nhà bởi theo quan niệm nếu quét nhà là sẽ hất tài lộc ra khỏi cửa.

• Không tranh cãi, bất hòa

Vào những ngày Tết, mọi người thường cố giữ hòa khí, không tranh

cãi, gắt gỏng dù có khó chịu đến thế nào. Người lớn tránh quát mắng, trẻ con không khóc lóc để giữ cho hòa khí một năm luôn vui vẻ, hòa thuận.

• Không vay mượn đầu năm

Ngày đầu năm đều tránh cho vay, đi vay, đòi nợ hay trả nợ. Vì theo quan niệm, nếu đi vay thì cả năm sẽ túng thiếu cùng quần còn cho vay thì tiền bạc phân tán, không được may mắn, phát đạt. ♦

Mừng Xuân Canh Tý, lông bông chữ hạnh phúc

■ Lê Thiên (Năm Canh Tý 2020)



Chớ ưu tư - Hãy sống hạnh phúc

Cứ mỗi độ Xuân về, người dân Việt Nam không quên tập tục cổ truyền của Tổ tiên: đoàn tụ mừng xuân, chúc tuổi rộn ràng.

Người ta chúc nhau đủ thứ, nhưng không quên lời chúc PHÚC, LỘC, THỌ. Lời chúc PHÚC được xếp hàng đầu trong ba điều chúc. Quả thật, ai nấy cũng đều hăm hở chúc nhau tràn đầy HẠNH PHÚC.

Nhưng hỏi Hạnh phúc là gì? Thế nào là hạnh phúc? Thì câu trả lời lại không đơn giản. Thậm chí “Hạnh phúc” trở thành đề tài lớn cho các nhà triết học lẫn các nhà xã hội học cùng các nhà giáo dục tốn hao bao giấy mực để luận bàn, tranh cãi... không dứt.

Đám đông bình dân chúng ta chắc chắn không mấy ai buồn bỏ công tranh luận về hai chữ hạnh phúc. Cười vui với chính mình và với nhau, ấy đã là hạnh phúc! Làm cho người khác cười lại càng hạnh phúc hơn.

Thực tiễn cuộc sống mới là thiết yếu. Có người đặt vấn đề: “*Nếu người ta hỏi một người trong cơn đói, điều gì quan trọng nhất trong cuộc sống? Câu trả lời tức khắc sẽ là thực phẩm. Với một kẻ nào đang lạnh, đó sẽ là hơi ấm. Và nếu một ai đang cam chịu cô đơn, chắc chắn đó sẽ là sự gần gũi với người khác*”. Vâng! Gần gũi với người thân chẳng những là quan trọng mà còn là niềm HẠNH PHÚC có thể nói là lớn nhất.

Hạnh phúc của con người chính là tùy thuộc cách sống và cách tiếp nhận những nội quan cùng ngoại cảnh quanh mình.

Có thể ví HẠNH PHÚC giống như bản tình ca tuyệt vời mang lại niềm khoái cảm sâu thẳm nhất cho con người. Tiếng HẠNH PHÚC bắt đầu bằng mẫu tự H, nôm na là chữ HÁT.

Kỳ diệu thay! Chẳng phải chỉ Việt Nam mình có mẫu tự H đứng đầu Hạnh phúc! Cả Tây, Mỹ, Âu

lê, người ta cũng dùng mẫu tự H (HÁT) đặt ở đầu từ ngữ diễn tả Hạnh phúc: Mỹ và Anh thì nói Happy, Tây thì bảo Heureux, tuy họ không gọi H là HÁT như ta.

Gương mặt người hạnh phúc thường thường tươi rói và rạng rỡ như người ca sĩ xướng lên bài ca Hạnh phúc!

Bỗng nhớ khi một đôi bạn bắt đầu bước vào cuộc sống HÔN NHÂN. Thân nhân, bạn bè hớn hờ chúc mừng “*trăm năm hạnh phúc*”, đôi bạn chắc cười toe toét. Đúng lắm! Trọn đời hạnh phúc. Đã cùng nắm tay nhau thề non hẹn biển như thế cơ mà. Quý hóa thay và cao đẹp thay hai chữ HẠNH PHÚC.

Tạo Hạnh phúc cho nhau có lẽ không khó, nhưng bảo toàn HẠNH PHÚC có lẽ là điều không đơn giản khiến cho sự đời trở nên trở trêu chẳng biết đâu mà lường! Phải chăng đó là vì do nhiều nguyên nhân nôi tại, ngoại

tại không đoán trước, không thấy trước, không lường trước được những gì gây nên thảm cảnh “nửa đường đứt gánh”.

Dẫu vậy, người ta cũng vẫn có thể nghiệm ra rằng một trong các nguyên nhân chính gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình có lẽ là do không HÁT đủ hơi và hát liên li cho nhau nghe bản tình ca Hạnh phúc để cùng chia sẻ hơi ấm, chia sẻ tâm tư, vui buồn có anh, có em, có mình có ta.

Có người nói “Người hạnh phúc là người biết mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.” Nghe mơ hồ lắm, vì “hạnh phúc” đâu phải là thứ gì đó có thể cân, đo, đong, đếm! Trái lại, nếu chúng ta cùng đồng thanh HÁT với nhau và hát cho nhau nghe bài ca đẹp với đủ cung giọng ngọt ngào thì rõ ràng chúng ta đang chia sẻ cho nhau niềm HẠNH PHÚC, tạo cho nhau nụ cười yêu thương nồng ấm thấm bền lâu vậy!

Hạnh phúc bây giờ sẽ là chính là bản tình ca Yêu thương bên cạnh bài ca HY SINH mà HY SINH lớn nhất là “hy sinh cho người mình yêu”, là HIẾN DÂNG trọn đời mình cho người mình yêu không đắn đo hơn thiệt. Trao cho nhau cả tâm tư lẫn tình cảm và cả những sở cầu, sở thích cũng như những thứ gì mình cho là quý báu nhất của chính mình mà không cần đòi hỏi đáp trả. Bởi vì người nhận chắc chắn sẽ biết mình phải đáp trả như thế nào để sao cho “có đi có lại mới toại lòng nhau...”

Đường đời đâu lúc nào cũng bằng phẳng, trái lại đây đầy những gập ghềnh và cạm bẫy giăng đầy. Thế nên đằng sau những khúc tình ca êm đềm ngập tràn hạnh phúc, biết đâu không xen vào những tiếng rú của đàn âm thanh giống như những thét kinh hoàng đánh vỡ niềm Hạnh phúc mình tưởng mình đang được tận hưởng. Những tiếng rú ấy cũng có thể là những HẸN HỌC, HUNG HANG, HÙNG HỒ, HỒ ĐỒ... lao vào đập tan niềm Hạnh Phúc mà chúng ta đã dày công vun xới, dưỡng nuôi.

Mừng Xuân Mới, chúng ta trao cho nhau lời chúc Hạnh phúc. Mong hết thấy người thân của chúng ta bảo toàn Hạnh phúc thật của chính mình cũng như của người thân lẫn người không thân trong tình đồng loại: Hạnh phúc trong Tình yêu Chúa. ♦

Lê Thiên

(Năm Canh Tý 2020)

Tên năm Chén rượu Đầu xuân



*Học người xưa, nâng ngang mây một chén
Rót từ be rượu mới: chén Non Sông
Mừng tuổi Nước, nạm vàng câu ước hẹn
Men xuân đời ngây ngất gửi mệnh mông*

*Mẹ ở tận góc trời quê bắc thối
“Nước trong nguồn” điệu vơi chén Thương Mong
Ý Nguyên đán gọi lòng con bối rối
Ơn sinh thành khó đủ lượng xuân đông*

*Chiếu hoa trải xuống nền nhà gạch tróc
Để xin mời quá khứ gặp tương lai
Chén Hiện Tại còn cay men khó nhọc
Mỗi chất chịu nhận một đóa hoa cài*

*Chén Bằng Hữu dẫu mời không đủ mặt
Dẫu mình ta đối diện với mong chờ
Trời xuân sáng ẩn giọt chiều hui hắt
Cổng đào viên cỏ phủ, nhện giăng tơ !*

*Và xin rót để cùng em uống cạn
Cũng học người xưa gọi chén Tào Khang
Năm chén rượu hiện về bao bóng dáng
Men nghĩa tình giữ ấm phút xuân sang.*

Tường Linh

Giao Thừa Tết Ất Hợi - 1995 ♦

Viết Từ CANADA



Mạc Giao

NĂM MỚI CỦA ÔNG TRUMP CÓ ẢNH HƯỞNG GÌ TỚI TÌNH HÌNH VIỆT NAM?

Năm cũ 2019 của TT Donald Trump đã kết thúc bằng việc ông bị Hạ Nghị Viện biểu quyết truất phế ngày 18 tháng 12 vì hai tội lạm dụng quyền lực và cản trở quyền điều tra của Quốc Hội. Kết quả cuộc bỏ phiếu này chưa phải là chung quyết vì Thượng Nghị Viện sẽ cứu xét hồ sơ Hạ viện chuyển lên vào tháng Giêng năm mới và sẽ có quyết định cuối cùng. Nếu muốn truất phế ông Trump, Thượng Viện phải có phiếu chấp thuận của 2/3 số nghị sĩ, tức 67 người trên tổng số 100 nghị sĩ. Muốn được vậy, phải có 20 nghị sĩ Cộng Hòa xé rào bỏ phiếu theo Dân Chủ. Điều này không thể xảy ra. Cộng Hòa có đa số nghị sĩ ở Thượng Viện, họ có thể làm hai điều, một là biểu quyết bác bỏ hồ sơ luận tội của Hạ Viện vì không đủ chứng cứ, tội trạng nêu ra không đủ trầm trọng, hai là mở hồ sơ cho thảo luận rộng rãi rồi biểu quyết có truất phế hay không. Cách nào thì quyết định của Hạ Viện cũng sẽ bị bác bỏ.

Tại sao Hạ Viện với đa số dân biểu thuộc đảng Dân Chủ đã thấy thua trước mà vẫn tiếp tục mất công sức, tiền bạc, thời giờ, quyết tâm bỏ phiếu truất phế TT Trump cho bằng được? Họ có những lý do của họ:

- 1/ Chứng tỏ đảng Dân Chủ quan tâm tới an ninh quốc gia và tôn trọng thủ tục thi hành Hiến Pháp.
- 2/ Chơi ông Trump cho bỏ ghét vì ông đã cướp mất ghế tổng thống đã kề miệng đảng Dân Chủ, lại còn có những lời lẽ chống đối, chê bai, nhạo báng đảng Dân Chủ và lập trường tà khuynh của đảng này.
- 3/ Biết không ăn nhưng cũng đánh tới cùng để dẫn mặt đối phương, để bôi một điểm đen lên tên tuổi TT Donald Trump trong lịch sử Hoa Kỳ.
- 4/ Làm xấu mặt ông Trump để ông mất phiếu trong cuộc bầu cử tổng thống vào cuối năm 2020.

Về phần ông Trump, ông dư biết ông sẽ không bị Thượng Viện truất phế, tại sao ông không phản ứng vừa đủ để tránh tình trạng rút dây chặt cầu với đảng Dân Chủ, mà lại cay cú và chửi bới phe Dân Chủ không tiếc lời?

Ông Trump vốn là người tự cao tự đại, đã từng tự khen là sự khôn ngoan vĩ đại của ông không có ai sánh bằng (*'in my great and unmatched wisdom'*), nên không thể chấp nhận được việc người ta chống đối ông, nhất là đưa ông ra đàn hạch với mục đích lột lon chức tổng thống của ông. Vì thế ông đã phản ứng một cách đầy phần nộ. Chẳng hạn ông chế diễu Bà Chủ Tịch Hạ Viện Nancy Pelosi là rưng rưng khi đang kể tội ông nên không biết suy nghĩ. Trước ngày Hạ Viện thảo luận và biểu quyết luận tội, TT Trump còn gửi cho bà CT Pelosi một lá thư 6 trang để biện minh mình vô tội, *"không có trọng tội, không có tội nhẹ, và cũng không có hành vi phạm tội nào"*. Tự biện minh là việc bình thường, là quyền của ông Trump, nhưng rất tiếc ông không có thói quen tự chế. Ông Trump kết án bà Pelosi là xảo trá, lạm quyền, vi hiến vô tiền khoáng hậu trong gần hai thế kỷ rưỡi của lịch sử lập pháp Hoa Kỳ, phe của bà chưa bao giờ hồi phục sau khi thất bại trong cuộc bầu tổng thống năm 2016, vì vậy truất phế tổng thống không gì khác hơn một cuộc đảo chánh bất hợp pháp...

Thôi thì mặc cho hành pháp và lập pháp Hoa Kỳ chơi nhau cạn tàu ráo máng. Dù sao đó cũng là dân chủ. Chỉ ngại khi hai bên đều không biết tự chế thì có thể làm làm xuống cấp nền dân chủ đã được xây dựng tại Hoa Kỳ từ mấy trăm năm. Việc chúng ta cần biết là trong tình trạng rối rắm của việc truất phế và tái tranh cử năm tới, ông Trump có còn quan tâm gì đến tình hình Việt Nam và Biển Đông?

Trước hết phải khẳng định rằng TT Trump hay bất cứ tổng thống Mỹ nào khác không chủ trương lật đổ chế độ Việt Cộng hiện hành



Yêu thật hay dụ dỗ?

giùm những người Việt chống cộng hay không ưa cộng, trừ khi chế độ này làm hại tới quyền lợi hay đe dọa an ninh của nước Mỹ như Iran, Bắc Hàn. Mỹ còn ve vãn Việt Nam vì muốn kéo cánh trong việc lập một vòng đai các quốc gia trong vùng, ít ra về phương diện chính trị, với mục đích ngăn chặn tham vọng của Trung Quốc muốn bá chủ Biển Đông và Tây Thái Bình Dương.

Nhiều người Việt Nam đặt hy vọng vào TT Trump khi ông thực hiện thương chiến với Trung Quốc và gia tăng việc tuần tra trên Biển Đông. Họ tin rằng những hành động này sẽ làm suy yếu Trung Quốc, khiến Trung Quốc phải nhượng bộ, thậm chí nội bộ Trung Quốc còn có thể tan rã thành nhiều mảnh, dân chúng thiếu việc làm, lâm cảnh đói khổ và sẽ lâm loạn. Lúc đó Trung Quốc chỉ còn nước đầu hàng hay gây chiến tranh để đánh lá bài cuối cùng. Trung Quốc mà tan thì Việt Cộng cũng bốc hơi. Đúng, nếu Trung Quốc suy yếu hay đầu hàng thì cộng sản Việt Nam sẽ không còn chỗ bám. Sai, vì quá duy ý chí, cứ tưởng rằng mình nghĩ sao hay hy vọng gì là sẽ xảy ra như vậy. Thực tế thường không đi đôi với ước mơ.

Về phía Trung Quốc, họ còn trường vốn và cứng đầu, bắt buộc phải ăn miếng trả miếng vì quyền lợi và danh dự. Hàng hóa của Trung Quốc bị Hoa Kỳ đánh thuế nhiều đợt vẫn được bán tràn lan trên đất Mỹ. Dân Mỹ có phải mua đắt hơn nhưng giá vẫn còn rẻ hơn hàng của các nước khác. Chỉ có thực phẩm "Product of China" là bị nhiều người chê vì sợ nguy hại đến sức khỏe. Ông Trump không thể cấm dân Mỹ mua hàng hóa Trung Cộng, cũng không thể bắt các xí nghiệp sản xuất của Mỹ phải rời Trung Quốc. Ông chỉ có quyền thuyết phục, không có quyền cấm đoán. Vì thế cán cân thương mại khó thăng bằng. Về phía Trung Quốc, họ bắt buộc phải phản đòn bằng cách đánh thuế hàng Mỹ, thậm chí hủy nhập cảng những sản phẩm Hoa Kỳ được sản

xuất tại những vùng ông Trump kiểm nhiều phiếu. Thí dụ hủy bỏ việc mua đậu nành của Mỹ mỗi năm lên tới 3, 2 tỷ Đô la. Để giữ cử tri và tránh khai tử nền kinh tế cả một vùng, ông Trump đã phải trợ cấp tương xứng cho nông gia vùng này. Liệu ông có thể trợ cấp mãi được không? Các chuyên gia ước tính, sau hai năm áp thuế đối với hàng hóa Trung Quốc, sự chênh lệch về cán cân thương mại giữa hai nước vẫn còn trầm trọng, Mỹ vẫn mua nhiều bán ít, vẫn lỗ trên 200 tỷ Đô la mỗi năm. Dĩ nhiên là có tiến bộ, nhưng tiến bộ chậm. Tình trạng thương chiến không thể kéo dài, vì gây bất lợi cho cả hai bên và có thể gây hại cho kinh tế và thương mại toàn cầu. Vì thế Mỹ-Trung phải điều đình hưu chiến và sẽ tiến tới một thỏa thuận chung, có qua có lại. Mỹ và Trung Quốc vừa loan báo họ đã đạt thỏa thuận phần I của hòa ước thương mại. Chỉ chờ ông Trump và ông Tập ký là sẽ bước sang điều đình phần II. Không nên trông đợi Trung Quốc sớm tan rã để Việt Cộng tan rã theo.

Về Biển Đông, khi thấy Mỹ rầm rộ cho chiến hạm đi tuần tra vùng này, nhiều người tưởng Hoa Kỳ sắp sửa đuổi Trung Quốc khỏi Biển Đông đến nơi. Mỹ thị oai nhưng không can thiệp cụ thể. Trung Quốc công khai xâm phạm lãnh hải Việt tại bãi Tư Chính và vùng biển đảo Scarborough của Phi, thậm chí còn làm áp lực với Việt Nam đuổi đàn khoan của công ty Mỹ Exxon Mobiles mà Mỹ chẳng phản ứng gì ngoài việc phản đối miệng. Chiến hạm Mỹ tránh những vùng này khi các sự việc xảy ra. Mỹ muốn gì ở Biển

Đông? Mỹ không chấp nhận Trung Quốc làm chủ Biển Đông. Mỹ muốn được tự do di chuyển trên mặt biển và bầu trời của vùng này và khai thác tài nguyên tại vùng biển quốc tế mà Trung Quốc nhận là của họ. Khi được thỏa mãn hai điều này, Mỹ sẽ sẵn sàng ký thỏa hiệp với Trung Quốc và không còn đếm xỉa tới việc Trung Quốc chiếm đảo, đánh đắm tàu đánh cá và dân khoan dầu của các quốc gia khác trong vùng. Khi đã thỏa thuận chia quyền và chia phần với Trung Quốc ở Biển Đông, Mỹ vẫn có thể vỗ ngực khoe họ đã phá vỡ tham vọng bá chủ của Trung Quốc. Tham vọng của Trung Quốc là ăn hết một mình. Khi không được, sẽ phải chia bớt, nhưng chỉ chia cho Mỹ là nước có khả năng ngăn cản Trung Quốc, không chia cho những nước nhỏ vừa yếu vừa hèn. Người Việt hãy liệu thân. Đừng ước mơ ông Trump sẽ giải phóng Việt Nam khỏi chế độ cộng sản và nạn xâm lăng biển, đảo của Trung Quốc. Mỹ chỉ tích cực yểm trợ chế độ Việt Nam hiện hành một khi chế độ này dứt khoát thoát Trung và ngả theo Mỹ.

Liên hệ đồng minh với Mỹ dưới thời TT Trump nổi bật về tiền. Ông Trump đòi các nước đồng minh châu Âu trong khối Nato phải đóng góp thêm tiền cho khối, đòi Nhật Bản và Nam Hàn phải trả chi phí cho quân đội Mỹ trấn đóng ở hai nước này. Đòi đồng minh đóng góp thêm để chia sẻ gánh nặng với Mỹ là điều không ai có thể chỉ trích. Tuy nhiên đã gọi là đồng minh thì phải quan tâm giúp nhau trong những trường hợp đặc biệt, thí dụ



Bộ Trưởng Quốc Phòng Ngô Xuân Lịch và Bộ Trưởng QP Mỹ Mark Esper tại Hà Nội 20/11/2019

các nước Đông Âu và vùng Baltic còn nghèo, mới từ bỏ cộng sản và tham gia Nato để được phòng vệ. Nam Hàn cũng là một trường hợp ngoại lệ. Hiệp ước ngưng chiến giữa Nam Bắc Hàn ký trong thập niên 1950 của thế kỷ trước được Liên Hiệp Quốc bảo trợ, trong đó có điều khoản quân đội Hoa Kỳ có mặt ở Nam Hàn như một đe dọa gián chỉ cho hành động xâm lăng từ phương Bắc. Mỹ đã đóng quân ở Nam Hàn 66 năm. Nay Mỹ thấy Nam Hàn làm ăn khá khá, có thể yêu cầu Nam Hàn chia sẻ một phần chi phí với Mỹ. Còn việc dọa rút hết quân Mỹ khỏi Nam Hàn nếu Nam Hàn không trả đủ phí tổn thì đó là một hành động bất chệt và biến quân Mỹ thành lính đánh thuê. Đặt liên hệ trên căn bản tiền và quá quan tâm đến ngoại thương, Mỹ làm mất sự đoàn kết và tin tưởng giữa các đồng minh. Do đó, Liên Minh Bắc Đại Tây Dương đang yếu dần, các thành viên của Hiệp Hội Các Quốc Gia Đông Nam Á không còn tin nhiệm vào Mỹ nên không hăng hái cộng tác với Mỹ trong việc chống tham vọng bá quyền của Trung Cộng, đặc biệt ở Biển Đông.

Trong tình cảnh ấy, Việt Nam có muốn cũng không dám thoát Trung để ngả sang Mỹ vì không hoàn toàn tin tưởng vào Mỹ. Đang khi vỗ về Việt Nam, TT Trump quyết định đánh thuế 450% nhiều mặt hàng nhập cảng từ Việt Nam. Cộng sản Việt Nam vốn chẳng tử tế gì. Họ dùng đủ mánh khóe lừa lẻo để đánh lừa Mỹ và các khách hàng khác, như xuất cảng hàng của Trung quốc dán nhãn “Made in Vietnam”, bán hàng nhái, hàng giả, hàng thiếu phẩm chất và thực phẩm kém tiêu chuẩn vệ sinh. Mỹ đã làm ngơ bao nhiêu năm bây giờ mới hỏi tội. Đó là dấu hiệu không tốt đẹp cho việc dựa vào Mỹ để dọa Trung, chưa nói đến việc chống Trung.

Cũng vì lý do này mà cuộc công du Mỹ để gặp TT Trump của Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí Thư Đảng kiêm Chủ Tịch Nước, được dự

tính vào năm 2019 đã không thành. Trọng gặp Trump để làm gì nếu không phải tìm thuận lợi cho việc xuất cảng hàng hóa Việt Nam sang Mỹ, xin Mỹ đừng đặt nặng vấn đề nhân quyền, tìm sự hỗ trợ của Mỹ trong việc tranh chấp Biển Đông, và nếu có thể, đi đến đối tác chiến lược, điều mà cộng sản Việt Nam rất muốn nhưng còn sợ Trung Quốc và e ngại sự trung thành của Mỹ. Đó là lý do Trọng chưa muốn đi Mỹ gặp Trump. Ngoài ra còn vấn đề sức khỏe suy yếu của Trọng và việc sắp xếp và tranh dành nhân sự cho đại hội đảng thứ 13 vào năm 2020.

Về phần TT Trump, ông cũng không nóng lòng gặp Nguyễn Phú Trọng. Ông không muốn giảm thuế cho hàng hóa Việt Nam. Ông không muốn mua của Việt Nam nhiều hơn bán cho Việt Nam, khiến Việt Nam thặng dư thương mại với Mỹ 39 tỷ Đô la mỗi năm. Ông có thể lờ chuyện nhân quyền nhưng không hài lòng khi thấy Việt Nam vẫn bám Trung trong khi núp áo Mỹ để xin giúp bảo vệ Biển Đông. Lối chơi không dứt khoát, bắt cả hai tay của Việt Cộng không được ai ưa và không ai muốn thực tình giúp đỡ. Nếu ông Trọng không thay đổi lập trường thì việc TT Trump tiếp ông trở thành vô ích vì ông Trump sẽ chỉ nghe ông Trọng xin xỏ nhưng không nhúc nhích một phân trong việc thoát Trung và cân bằng cán cân ngoại thương với Mỹ.

Căn cứ trên những sự kiên thượng dẫn, chúng ta thấy TT Trump sẽ không có món quà đặc biệt nào tặng Việt Nam trong năm mới, trừ khi Việt Nam dám thay đổi và lấy một lập trường dứt khoát. Bang giao Việt Mỹ vẫn lằng nhằng như cũ, vẫn phải điều đình và đối phó từng việc. Ngoài ra, năm 2020, Việt Nam sẽ thay phiên nhận vai chủ tịch tổ chức ASEAN. Có người hy vọng rằng, ở địa vị này Việt Nam có thể đưa khỏi các quốc gia Đông Nam Á đến gần Mỹ hơn và đẩy mạnh việc hoàn tất quy chế biển cho vùng này. Không nên hy vọng nhiều vì chức vụ chủ tịch ASEAN không có thực quyền, khối này lại nát như tương, khó có một lập trường chung. Việc soạn thảo quy chế biển đã trở thành cuộc tranh cãi tay đôi giữa Trung Cộng và Việt Cộng. Những nước khác ngồi nhìn, không mấy quan tâm, có lẽ chỉ trừ Singapore,

nơi các cuộc thương thảo diễn ra. Như vậy, người Việt Nam hãy tự lo cho đất nước và thân phận của mình, đừng quá trông cậy vào một vị cứu tinh nào.

Cuối cùng, người viết xin thừa với độc giả, bài này chỉ đặt vấn đề những bận tâm của TT Trump tại quốc nội và những chính sách và hành động của ông tại hải ngoại sẽ có ảnh hưởng thế nào đến tình hình Việt Nam và Biển Đông, dựa trên những sự việc đã và đang xảy ra, không nhằm tổng kết hay sơ kết những thành tích của TT Trump. Điều ai cũng thấy là TT Trump là một người dám làm. Ông khuấy động chính trường Mỹ và khuấy trộn bàn cờ thế giới để sắp xếp lại theo ý ông. Những tướng sĩ độc tài, tham lam, đầy tham vọng của phía bên kia như Tập Cận Bình, Kim Chính Ân, Aytolla chủ tịch nước Iran... là những mục tiêu tấn công hàng đầu của TT Trump. Trận chiến đang tiếp diễn. Thành bại chưa phân minh, nhưng đối phương đang thâm đôn. Dĩ nhiên chúng ta không thể ủng hộ phía bên kia. ♦



Kính mời

Quý Độc Giả vào thăm Facebook Diễn Đàn Giáo Dân:
Trang mạng Xã Hội của Diễn Đàn Giáo Dân mới thành lập, nhằm đáp ứng nhu cầu
Truyền Thông trong Đệ tam Thiên Niên Kỷ. Quý vị có thể vào các Link:

<http://facebook.com/ddgdtv/> hoặc <https://www.facebook.com/ddgdtv/>
<https://www.facebook.com/pg/ddgdtv/video/>

“TÔI LÀM TÔI MẤT NƯỚC”

■ Phạm Minh-Tâm

Trong những ngày khởi đầu một năm mới và cũng muốn cộng với đất trời thêm một mùa xuân héo úa của bản-thân trong đoạn đời luân-lạc, người viết phải mượn tên cuốn sách của tác-giả Lê Văn Phúc, ấn-bản lần thứ năm bên Texas - Hoa-kỳ vào năm 1989 để làm tựa đề bài viết này.

Viết thay cho lời kinh nguyện sám-hồi vào giờ khắc Nguyên-đán 2020.

Đây là lời thú tội, là tâm-sự ăn-năn của một người dân bình-thường mà sau khi đã trải-nghiệm đủ nhọc-nhần, cay đắng trong thân-phận lưu-vong... tác-giả Lê Văn Phúc mới nhận ra mình cũng có phần lỗi là ...*tôi làm tôi mất nước*.

Cái tội tày đình này hình như mới chỉ có tác-giả Lê Văn Phúc thẳng-thắn xưng thú. Tôi giật mình về lời thú tội của ông vì những điều ông xưng ra thì tôi cũng có dư và hình như phần lớn các quan chức, nhân-viên của Việt-Nam Cộng-hoà từ cấp cao xuống ngạch thấp đều có đủ. Cũng không loại trừ các thành-phần lãnh-đạo các tôn-giáo. Thế thì đúng là từng người dân Miền Nam đều có tội với Đất Nước. Và những đổi thay nghiệt-ngã dẫn đến ngày hôm nay đáng lẽ phải được ghi đậm trong từng trang sử đời người. Cho dù chỉ là những mảnh vụn của đời mình đã vỡ

theo cái đồ vỡ trong một giai-đoạn lịch-sử của Quê-hương, trong đó có đủ khía cạnh xã-hội, văn hoá, chính trị...

Trên đồng mảnh vụn này, tôi muốn mượn lời sám-hồi của tác-giả Lê Văn Phúc để tính sổ đời mình với những ân và oán, mất và còn lẫn lộn để đời vai không bị oằn xuống theo sức nặng của thời-gian vẫn đằng-đẵng kéo lê suốt 45 năm qua; bốn mươi năm mùa xuân sắc màu phai nhạt kể từ cái ngày 30-4-1975.

Tác-giả Lê Văn Phúc mở đầu lời xưng thú rằng... *Càng đọc báo bổ, tài liệu, càng nghe bàn luận về Việt-Nam, tôi càng hoang mang lạc lõng, khó hiểu. Một trong những điều khó hiểu ấy là nguyên do đâu mất nước? Trách nhiệm ấy của ai? Của tổng thống hay của tư lệnh vùng? Của đại tướng hay đại úy? Của tỉnh trưởng hay quận trưởng? Hoặc cao xa hơn nữa, trách nhiệm ấy của Nga, của Mỹ hay Tàu?*

Qua 10 năm lưu lạc giang hồ, làm dầm bầy thứ nghề lao động chẳng giống ai, tôi càng cảm cảnh trớ trêu thiên địa phong trần, không hồng nhan cũng đa truân như kiểu người yêu của chàng Kim Trọng. Trong cảnh buồn nảo nuột như thế, tôi dầm ra trầm tư mặc tưởng, suy niệm, ôn cố tri tân, tìm hiểu về số phận đất nước.

Cổ nhân nói: “Quốc gia hưng

vong, thất phu hữu trách”, làm tôi áy náy nghi ngờ. Quốc gia thịnh hay suy mà lại là trách nhiệm của người dân bình thường hay sao?...

Vậy chính tôi có trách nhiệm mà không thi hành hoặc thi hành chênh mảng. Cả hai đều có lỗi. Chả cứ tôi mà còn nhiều người khác cũng vậy. Thế nhưng các vị nắm vận mệnh quốc gia, trách nhiệm chỉ huy đơn vị lớn đều cứ chối bai bãi về trách nhiệm làm tan tành đất nước.

Theo bản sơ kết tình hình chiến sự, cho đến nay chưa có ai viết sách, viết bài tự nhận mình có lỗi lầm, tự nhận mình có trách nhiệm làm mất nước cả. Chỉ thấy họ trình bày cái lỗi của người khác... Nhờ dành thời giờ suy tưởng đến dăm ba phút, tôi vỡ lẽ ra rằng chẳng phải nói ai, chính tôi làm tôi mất nước.

Nhòm vào quá khứ, tôi thấy tôi như hình với bóng đồng lõa, làm đủ mọi thứ chuyện tôi bại có hại cho bốn thân, cho gia đình, cho họ hàng anh em hàng xóm, cho đồng bào khiến nên bao nhiêu thứ suy đồi xấu xa tích lũy lại, dần dần đưa tới hậu quả ngày nay.

Hậu quả ấy đến coi như chặm bôi còn rất nhiều người có trách nhiệm, nhận trách nhiệm và gánh vác nó. Họ là các chiến sĩ anh hùng xả thân ngoài chiến tuyến, là những thương phế binh, cô nhi

quả phụ can trường nhẫn nhục hy sinh, là những công bộc chuyên cần và thanh liêm, là những cán bộ nông thôn sống với dân và sát với địch, là những người dân lành chăm chỉ thực thà một nắng hai sương... Không có họ, đất nước mất tự khuya rồi!

Tôi đâm ra ăn năn hối hận, dẫu chả ai đi sủng bắt viết, không có CIA dúi tiền bảo làm, không ai dụ khị vạch áo cho người xem lưng, tôi cũng xin làm bản kiểm kê tự thú về những cái tôi tệ hư đốn bại hoại của mình. Để tâm hồn may ra được đôi chút bình an, để tạ lỗi với gia đình, với bạn bè đã nằm yên trong Nghĩa Trang Quân Đội hoặc vạt ruộng chôn lao tù cải tạo, với những người sắp ra đi, với những người còn ở lại đọa đầy....(hết trích)

Tôi bắt đầu xét mình và tìm thêm những điều từ cuộc sống trước mắt.

Ba mươi năm đầu đời, tôi là mầm non nảy lộc và sinh hoa kết trái giữa vườn ruộng Quê-hương với bao bàn tay vun tưới. Rồi chưa kịp dâng đời được bao nhiêu sức sống thì mùa đại-hạn tiếp đến bằng cơn bão cát xã-hội chủ-nghĩa và giai-cấp đấu-tranh và bị cuốn đi theo vận-mệnh chung của Đất Nước. Rồi cứ thế mà bị đẩy-đưa theo những năm tháng thật bàng-hoàng xa-lạ và lạc-lỡng của một kẻ bị đánh cắp hết tuổi đời ngay khi vẫn còn phải sống giữa cuộc đời. Vẫn từng ngày nhìn mặt người trong bản-khoản là mình hay người đã biến-dạng.

Và trong thân-phận lưu-vong, tôi như một cái cây bị bứng lia cả gốc rễ khỏi miền đất đã từ đó nảy mầm để trồng sang đất lạ; phải tận dụng hết bản-năng sinh-tồn để vươn lên. Và những dư-vị

của quá-khứ chính là những giọt sương mát cho cây giữ được màu xanh.

Nhiều anh em tôi, đồng-bào tôi làm như không hề nghĩ đến hay không hề biết sợ một điều sinh-tử là cả khối gần trăm triệu dân vẫn cho mình là con Hồng cháu Lạc bị người Tàu phía Bắc khuynh-loát, dẫn đầu. Họ không thêm đồng-hoá như ngày xưa bắt dân ta gióc tóc đuôi sam, nói tiếng Tàu để họ mang tiếng với thế-giới hay ít nhất cũng còn vương phải nhiều nan-giải như họ đang bị sa-lầy ở Hồng-kông từ sau năm 1987 mà giờ này Trung-cộng đang có câu trả lời. Còn Việt-Nam...đa-số đồng-bào tôi đã nhiễm nặng căn bệnh vô-cảm nên chỉ biếng lười ngồi ngóng cổ chờ ông Mỹ ông Úc...hay bất cứ ông lãnh-tụ ngoại-quốc nào chịu ra tay với cộng-sản Việt-Nam để mình hưởng nhờ. Bài học lịch-sử bao phen rồi vẫn chưa ai học thuộc là cũng vì mẫu-quốc này, đồng-minh nọ mà Việt-Nam thành một thị-trường cho các siêu-cường thi đua thử-nghiệm và rao bán vũ-khí. Như một tấm vải để người ta nhuộm đủ màu cờ sắc áo.

Ở hải-ngoại còn tệ hơn, lớp trẻ thì phần lớn đã hội-nhập với xã-hội đang sống, rồi vì người lớn trong gia-đình chẳng thiết gì đến việc giúp con cháu biết về Quê-hương Việt-Nam mà buông xuôi truyền-thống để chỉ lo hưởng-thụ đời sống vật-chất dư-dả xứ người...Còn lại, một số không nhiều những người trong lớp tuổi xế chiều, vẫn muốn để cho ra vẻ còn “có đầu óc” nên thay vì nỗ-lực khuyến-kích con em mình đừng quên Đất Mẹ, thì lại đi chia nhóm phân phe, ồn-ào chửi đổng lẫn nhau trong không-khí “chợ

chiều” của những người “bên thua cuộc”. Đó là tàn-dư từ một tổng-hợp trong quá-khứ đã từng nặng đầu óc phe đảng cố-chấp, với nhiều tham-vọng bất-cập của cá-nhân và tập-thể, những tà-niệm đầy sân-si của các nhà lãnh-đạo tôn-giáo...mà tôi giẫm thêm vào trang sử nội-chiến. Trang sử này hiện nay vẫn chưa ráo mực và tanh nồng máu tươi.

Đó là dù Hội-nghị này hay hiệp-định nọ, càng lắm họp bàn thì càng nhiều cơ-hội đem Việt-Nam ra đấu giá, cho đến khi non sông tôi rách nát, dân-tộc tôi tàn-tạ tả-toi thì họ xúm nhau chia lợi bằng trò *tìm giải-pháp cho Việt-Nam*. Đồng-bào tôi, cả dân-tộc tôi đã bao phen phải nhận những kết-quả do ngoại-nhân sắp đặt cho mình. Với những cơ-sự như thế thì các bậc trí-thức, khoa-bảng, vẫn cứ điềm-nhiên toạ-thị. Không ai lên tiếng than một câu hay chửi một tiếng. Chỉ khi nào đụng chạm đến việc tranh quyền cướp vị của bản-thân hay phe nhóm của họ thì phải biết. Tha hồ mà đấu-đá nhau, triệt-hạ nhau. Bao nhiêu cái đầu uyên-bác đó sẽ không còn thiếu một lý-lẽ nào mà không viện-dẫn “đấu tranh” để ồn-ào. Thậm chí ngôn-ngữ dân gian có bao nhiêu chữ nghĩa dung-tục cũng được tận-dụng không thiếu mây-may. Như vậy là con Rồng cháu Tiên hay liu-điu, nòng-nọc đây?

Sau ngày 30-4-1975, tôi đã trải qua bao năm tháng dằn-vặt với tâm-trạng là một kẻ lạc-lỡng ngay trên chính Quê-hương mình. Một kẻ bị lưu-đày ngay giữa lòng Đất Mẹ với cảm-nghiệm vừa xa-lạ vừa hụt-hẫng bởi những giá-trị đã như bị lật ngược. Trật-tự và đạo-đức con người thành đảo-

điên. Nếp sinh-hoạt nền-tảng từ trong nhà đến ngoài xã-hội bị xáo-trộn. Cứ như thời-gian bị quay ngược vòng kim đồng hồ.

Lạc-lỡng là phải. Xa-lạ cũng là việc bình thường của tâm-lý, của ý-thức và suy-tư. Giống như một ý-niệm về định-mệnh của câu Thánh-vịnh “*con như người thợ dệt, đang mãi dệt đời mình thì bỗng chốc bị cắt đứt ngang hàng chỉ...*” Song ở đây lại là một định-mệnh không có phần tâm-linh mà chỉ là những áp-đặt nghiệt-ngã, oan-khiên trong trò chơi chính-trị của các thế-lực mệnh-danh là siêu cường-quốc... Tất cả bỗng chốc trở thành hụt-hẫng chỉ như một thoáng ngủ gục vật-vờ, một cái vấp chân vừa ngã xuống chưa kịp gượng dậy thì đã tối-tăm cả mặt mũi.

Và cơn lốc chủ-nghĩa đã trườn tới làm cả một dân-tộc mở được mắt ra nhìn mới biết rằng đã chậm.

Mỗi khi nhớ lại những gì về khung trời tao-loạn dai-dẳng trên Quê-hương, tôi cứ quay-quắt buồn.

Một nỗi buồn quá lớn so với thân-phận nhỏ-nhoi của mình.

Cái khúc quanh lịch-sử oan-khiên này của Đất Nước là một kinh-nghiệm đầy tủi-nhục và đắng cay như thế mà vẫn không mấy ai nghĩ lại... Từ những người cầm quyền lãnh-đạo tác-trách; các thành-phần dân-tộc liên-hệ... đã vì lòng đồ-ky ti-tiện, vì sự cao-ngạo và tham-vọng cá-nhân, vì mưu-đồ phe-phái và thậm chí còn vì cái tham, sân, si của những đầu óc chứa đầy tà-niệm... gây nên rồi vô-hình-trung cấu-kết lại với nhau, tiếp tay nhau hè-hụi đào hố và hùa nhau xô cả dân-tộc xuống

vực sâu chung với họ.

Vào những dịp cuối tuần, khi xúm-xít quanh bàn mặt-chuộc hay trong những bữa ăn họp mặt linh-đình nào đó ở nơi nọ, nhà kia là người ta có thể thấy như cả một cơ-cấu Miền Nam Việt-Nam trước 1975 được đem thu nhỏ lại. Các ông to bà lớn của một thời làm quan dưới chế-độ Miền Nam vẫn chưa chịu buông xuống cái danh-xưng của chức-vụ mà họ đã thiếu trách-nhiệm. Những dịp như vậy, tôi thực vô-cảm khi nghe thiên-hạ giới-thiệu nhau. Đứng là tay bắt mặt mừng, giữa những tiếng oang-oang cười nói về chuyện xưa rôm-rả, về ngày cũ huy-hoàng và hiện-tại là vật-chất đầy đủ với những khuôn mặt rạng-rỡ tràn-trề tâm-tình thoải-mãn. Tôi chỉ biết giương hai mắt ráo hoảnh nhìn anh em đã sinh ra cùng bọc với mình.

Là đồng-bào của tôi đó. Là anh em tôi đó...

Họ đã quên mau chóng thân-phận lưu-đày, sống nhờ xứ lạ quê người. Do vậy, họ tỏ dấu bực-bội, thốt lời phũ-phàng cay-nghiệt và dừng-dưng với những người vẫn còn tha-thiết với Quê Mẹ Việt-Nam. Họ mĩa-mai tôi rằng giờ này mà còn lo những chuyện vãn-vơ, bao-đồng; còn cứ làm cái kiểu gái goá lo việc quân-vương... Lúc nào cũng lâm-nhảm truyền-thống với chả dân-tộc-tính...

Theo ý những người này thì phải bỏ hết đi, quên hết đi... mà hưởng cảnh cơm no, áo ấm nơi miền đất được tạm dung làm quê-hương thứ hai cho xong. Có nhiều người còn hi-hoan so-sánh bối-cảnh của họ ở trong nước trước thời-điểm 1975 với “lý-sự” rằng nếu không có ngày 30-4-1975 thì làm sao họ có được nhà cao

cửa rộng, xe pháo rình-rang như hiện-tại họ đang có và kết-luận rằng đây chính là không bao giờ dám mơ mà nay đã được. Thế này mới đúng là nên quên cho xong. Với họ, di-sản của tổ-tiên đã tài-bồi đắp-đầy suốt gần năm ngàn năm lịch-sử như hoàn-toàn không có chút nào cần tồn-tại

Tôi nghĩ đến Alan Paton đã khóc - Cry, the beloved country - nên cũng muốn gào lên... *hãy khóc đi hỡi mảnh đất Quê-hương Việt-Nam yêu dấu...*

Chôn Quê-hương mà từ khi phải lìa xa, tôi thường trân-trọng viết hoa vì tôi biết kể từ ngày mình được sinh ra ở đây đến giờ, miền đất mẹ cha sinh dưỡng này chẳng những chưa được một ngày yên vui mà còn bị những kẻ ở mãi tận đầu-đầu mang ra tung háng bằng đủ kiểu và có rất nhiều anh em tôi quay theo mà không hề biết chóng mặt.

Còn những kẻ ngồi trên ghế cai-trị hiện nay, tuy không đồng-tâm yêu nước nhưng “đồng chí” ôm khư-khư sự ngu-xuẩn trong những cái đầu đầy tham-vọng và tảo-tợn của loại cường-đô, bạo-tặc. Họ cùng chia nhau dùng chung một đạo bùa chú “đảng và bác” nhưng là để ngó chừng nhau, để kiềm-chế nhau, sát-phạt nhau và đóng đinh dân-tộc. Gọi họ là cộng-sản cho tiện chứ thực ra họ cũng chẳng hiểu cái chủ-nghĩa này là cái gì. Trong chế-độ cộng-sản làm gì có tài-sản riêng trong khi họ mượn danh chủ-nghĩa để trở thành những đại-gia kêch-sù, những tư-bản giàu ngang các tỷ-phú trên thế-giới.

Kể từ sau ngày 30-4-1975 đến nay, cả một dân-tộc bị đoạ-đầy, bị đẩy-đưa theo từng đợt sóng xô bờ của chế-độ hiện-tại mang đến.

Một khối dân ê-chề trong những thân-phận bị-trị xem ra còn bị-đất hơn thời thực-dân phong kiến đã qua cũng từ cái đảng này. Và từng cá-nhân đảng-viên là từng tội-nhân thiên-cổ với Đất Nước, với dân-tộc vì đây chính là những con người mà hồ-sơ tội ác có chiều cao như trời, chiều dày như đất. Họ tàn-ác giống nhau, nham-nhở như nhau và hiểm-độc ngang nhau chính vì cùng được rèn-luyện chung cái chỉ họ mới có gọi là “đảng tính”.

Chẳng thể mà ngay giữa lòng chế-độ, Nguyễn Mạnh Tường bằng tâm-sự của *Kẻ bị khai trừ*; Trần Đức Thảo với kinh-nghiệm đã có để cho đời *Những lời trắng-trối*; Vũ Thư Hiên cay-đắng trong thân-phận cả cha mẹ và bản-thân cùng bị điều-đứng vì cỗi sống *Đêm giữa ban ngày* mà trước đó đã được nhà văn Arthur Koestler diễn-tả trong tác-phẩm được viết vào khoảng giữa các năm 1938 – 1940 bằng tiếng Đức mang tựa-đề *Sonnenfinsternis* có nghĩa là *Nhật thực*... mô-tả một cõi đêm kinh-hoàng với đủ loại oan-khuất, cũng khởi đi từ một đầu óc cuồng-sát bạo-ngược là Staline. Cuốn sách đã được dịch sang Anh-ngữ là *Darkness at noon*; sang tiếng Pháp là *Le Zéro et l'Infini* và cũng đã được chuyển sang Việt-ngữ là *Tội công-thành*. Rồi Tô Hải viết *Hồi ký của một thằng hèn* và tác-giả Trần Đình vào cuối đời cũng thấm mệt vì cả cuộc đời đã quay-cuồng theo Đền *củ*... Dù tuy có hơi muộn-màng, song các ông Nguyễn Mạnh Tường, Trần Đức Thảo, Vũ Thư Hiên, Tô Hải và Trần Đình cũng đã thành-thực với mình và với đồng-bào khi nói lên sự thật. Cảm ơn các ông.

Cùng trong tâm-trạng của kẻ

tội-đồ với Đất Nước, như tác-giả Lê văn Phúc, đang từng ngày sám-hối, tôi xin được cảm ơn các anh em tôi, những người cùng được ra đời làm người Việt-Nam từ trong một cái bọc, còn chưa quên Đất Nước, chưa quên anh em. Vẫn bên lòng đấu-tranh.

Bởi vì với thời-gian thì là đã qua, nhưng với lịch-sử của Đất Nước thì không để cho qua được khi mà mọi sự vẫn còn đó trong một nỗi đau nhức-nhối như một khối u-ác-tính chưa có thuốc chữa, càng ngày càng sung tẩy lên.

Bởi vì nỗi đau này chính là thực-tại của Quê-hương chứ không phải là ray-rứt với kỷ-niệm.

Đang sau nỗi đau đó mới là kỷ-niệm.

Kỷ-niệm về Quê-hương, kỷ-niệm về đồng-bào, về người và về mình thì vô số, kể bao giờ cho hết. Nói thế nào cho phân rõ thực hư khi ngay từ trong những sinh-hoạt đời thường cũng đủ người và đủ việc cũ mới chen nhau. Đi đâu cũng gặp, ở đâu cũng thấy cứ như ma-trơi chấp-chờn hay đúng nhất là những cơ-duyên nhắc cho

mình phải nhớ, phải nghĩ hoài.

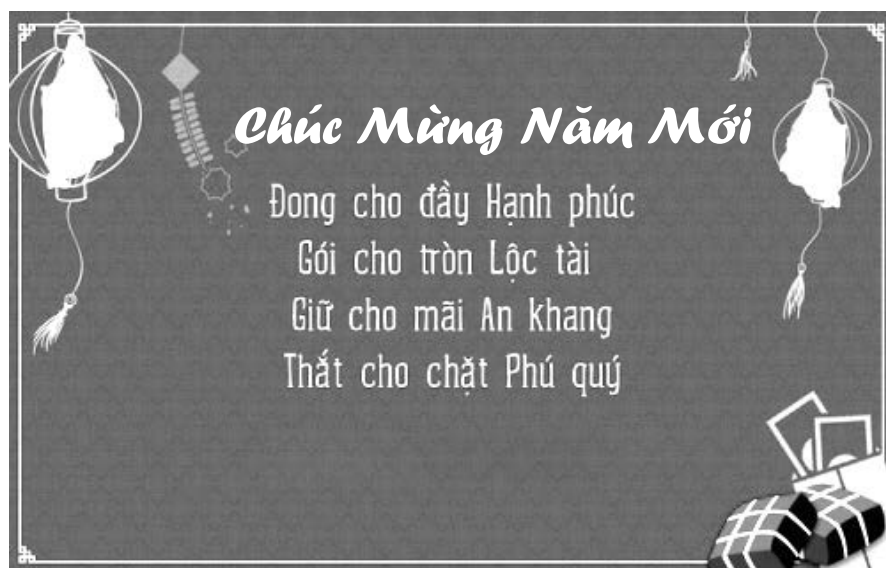
Nhất là một sự thực không thể quanh-co khi Đất Nước đã nhờ tổ-tiên tích đức lại ra cơ sự như ngày nay chính vì thế-hệ cha, anh và tôi đã liên-tiếp góp tay tạo-nghiệp. Và cái nghiệp này nếu có ra nông-nổi gì thêm thì cũng lại chính tôi vẫn còn tác-nghiệp, cái nghiệp đã tha-phương cầu-thực mà vẫn còn chia phe rẽ nhóm để đấu-đá nhau đến trời chu đất diệt hơn là chống cộng-sản...

Tôi bắt đầu hiểu bà Huyện Thanh-quan từ tác dạ *nhớ nước đau lòng con cuộc-cuốc, thương nhà mới miếng cái gia- gia*... là thế nào và xót đau đến đâu.

Cảm ơn các bài **Đức-dục và Công-dân Giáo-dục** ở bậc Tiểu-học tại Miền Nam, đã từng bước cho tôi thẩm-nhuận ý nghĩa của những tên gọi thiêng-liêng mà bây giờ tôi muốn viết hoa ở đây vì tôi cũng có phần trong đó.

Đấy là Tổ-quốc, là Đất Nước, là Dân-tộc, là Đồng-bào...được gắn liền với hai chữ Việt-Nam.♦

Phạm Minh-Tâm



LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY



■ **Trần Phong Vũ**

LỜI THA THỨ LÀM RÚNG ĐỘNG NƯỚC MỸ

Một món quà quý đầu năm cho mọi người

Hôm 03-12, một thanh niên da đen 18 tuổi đã làm rúng động nước Mỹ, và có thể là toàn thế giới loài người, với thông điệp tha thứ của anh. Tất cả các kênh truyền hình lớn tại Hoa Kỳ đã ngưng các chương trình thường lệ để truyền đi diễn biến cảm động này.



Biến cố đã diễn ra trong phiên tòa xét xử cô Amber Guyger, 31 tuổi, cảnh sát viên người da trắng, từng sự tại sở Cảnh Sát thành phố Dallas. Ngày 06 tháng 9 năm ngoái, 2018, sau một ca trực kéo dài tới 15 giờ liên tiếp, cô mệt mỏi trở về căn nhà của mình ở lầu 4 một chung cư. Vì lo nói chuyện điện thoại cho nên cô đã đậu xe ở garage của tầng thứ 3 và lầm lũi đi vào phòng của anh Botham Jean, là một căn phòng ngay dưới căn phòng của cô ở lầu 4. Cửa không khoá cho nên cô Amber đã đi vào phòng dễ dàng và ngạc nhiên khi thấy anh Botham đang ngồi ăn kem trong phòng khách, cô liền rút súng ra. Vì vừa mới đi từ ngoài sáng vào trong tối nên cô nhìn không rõ và phán đoán sai lầm phản ứng của anh Botham nên đã bắn hai phát súng trúng vào tim anh. Botham Jean,

26 tuổi, người da đen, nhập cư từ đảo St. Lucia, là một nhân viên kế toán đã chết trong căn phòng của mình một cách bất ngờ, ngỡ ngàng không hiểu tại sao mình phải chết!

Trong bối cảnh căng thẳng vì vấn đề màu da và vì tình trạng bạo hành của cảnh sát, phiên tòa xử cô Amber Guyger đã diễn ra hết sức căng thẳng. Thoạt đầu công tố viện Dallas dự định đưa cô ra tòa về tội ngộ sát. Nhưng các cuộc biểu tình phản đối dữ dội đã nổ ra. Vì thế, tội danh chính thức của cô là tội sát nhân với khung hình phạt có thể là chung thân. Trước tòa, cô Amber đã khai rằng cô hối hận và xin lỗi về sự lầm lẫn của mình và cho biết không một ngày nào cô tìm được bình yên được trong suốt cuộc đời cô. Kết thúc 4 ngày xét xử, bồi thẩm đoàn đã nhất trí kết tội cô là ‘sát nhân’.

Những gì xảy ra bên ngoài phòng xử án sau phán quyết chung thẩm rất căng thẳng. Nhiều nhóm bất mãn đã lên tiếng tố cáo là bất công, quá nhẹ, và nhiều người bà con của nạn nhân cũng lên tiếng là công lý chưa được thực hiện. Nhưng bên trong tòa án thì một cảnh tượng hoàn toàn khác hẳn đã xảy ra. Đây là một diễn biến mà những phóng viên kỳ cựu đã mô tả là chưa từng chứng kiến một sự việc cảm động như trường hợp người em trai của Botham tên là Brandt Jean, 18 tuổi, khi được cho phép nói lên lời cuối với tội nhân, đã sử dụng thời gian đó tại tòa án để đưa ra một thông điệp tha thứ:

“Tôi không muốn nói hai lần hoặc hàng trăm lần rằng cô đã lấy đi những gì thân quý nhất của gia đình chúng tôi. Tôi nghĩ rằng cô biết điều đó. Nhưng tôi hy vọng cô đến với Chúa với tất cả mọi tội lỗi và tất cả những gì tôi nghĩ là xấu xa mà cô đã từng làm trong quá khứ. Ai trong chúng ta cũng có thể đã làm một cái gì đó chúng ta không nên làm. Nếu cô thực sự hối hận. Tôi biết tôi có thể nói về phần tôi là tôi tha thứ cho cô. Tôi biết nếu cô đến với Chúa và xin Ngài tha thứ thì Ngài cũng sẽ tha thứ cho cô. Và tôi không muốn ai nhắc lại chuyện này nữa. Tôi muốn những điều tốt nhất cho cô bởi vì tôi biết đó cũng là những gì chính anh Botham của tôi cũng muốn cho cô. Tôi không biết nói gì hơn. Tôi muốn dành cuộc sống của cô cho Chúa Kitô là điều tốt nhất mà anh Botham của tôi cũng mong muốn như vậy. Ngập

ngừng một lúc, anh quay sang phía chánh án hỏi:

-Tôi không biết tôi có thể dành cho cô ấy một cái ôm không? Xin vui lòng cho phép tôi?

Bà chánh án Tammy Kemp rất bối rối trước đề nghị này. Sau một lúc suy nghĩ bà nói “Được”.

Chứng kiến cảnh này bà chánh án Tammy Kemp đã rơi lệ. Bà cũng đích thân bước xuống ôm chầm lấy các thành viên trong gia đình nạn nhân, trước khi ôm cô Amber Guyger và trao cho cô một cuốn Kinh Thánh.

Đức Cha Edward Burns, Giám Mục Dallas đã rơi lệ trước cảnh này, và lên tiếng ca ngợi tinh thần Kitô giáo của anh Brandt Jean, em trai của nạn nhân Botham Jean. Ngài nói: “Thật là một tấm gương đáng kinh ngạc về tình yêu và sự tha thứ Kitô giáo, chúng ta đã chứng kiến cảnh anh Brandt, em trai của nạn nhân Botham Jean tuyên bố tha thứ cho cô Amber Guyger, khuyến khích cô ấy hiến dâng cuộc sống của mình cho Chúa Kitô và đã ôm cô ấy. Tôi cầu mong rằng tất cả chúng ta hãy noi gương người thanh niên xuất chúng này. Chúng ta hãy cầu nguyện cho hòa bình trong cộng đồng của chúng ta và cho toàn thế giới”.

Quốc Vụ khanh Đức gặp gỡ giới tranh đấu Việt Nam

VOA Tiếng Việt



Viên chức Ngoại giao Đức gặp các nhà hoạt động VN. ảnh Anh Chi.

Ngày 5/12, Quốc Vụ khanh Bộ Ngoại giao Đức Andreas Michaelis đã gặp các nhà hoạt động VN tại Hà Nội, để tìm hiểu về tình hình xã hội dân sự tại VN.

Tiến sĩ Nguyễn Quang A, một trong bốn nhà hoạt động tham dự cuộc gặp kéo dài hơn hai giờ, nói với

VOA rằng ông Michaelis có đề cập đến Hiệp định Thương mại Tự do EU và Việt Nam (EFVTA), và quan tâm đến vấn đề nhân quyền. Ông nói: “Khi mà Hiệp định thương mại này được phê chuẩn thì sẽ có những ràng buộc về nhân quyền mà Việt Nam buộc phải thực hiện”.

“Họ tìm hiểu kỹ về vấn đề này thì có thể họ sẽ tác động như thế nào đó để cho tình hình nhân quyền ở Việt Nam được cải thiện”, tiến sĩ Nguyễn Quang A cho biết thêm. Trong một bài viết gửi cho VOA, ông Nguyễn Văn Đài trích lời dân biểu Gabriela Heinrich cho biết bà sẽ đưa hồ sơ vi phạm nhân quyền của Việt Nam ra để Quốc hội Đức theo dõi. Ông Đài cho biết thêm: “Dân biểu Heinrich cho rằng việc nhà báo Phạm Chí Dũng bị bắt làm cho chính giới Đức lo ngại về tình trạng vi phạm nhân quyền của Việt Nam”.

Dân Vườn rau Lộc Hưng ‘quyết chiến đấu đến hơi thở cuối cùng’

RFA - 2019-12-09



Quang cảnh Lộc Hưng vào ngày chính quyền dẹp hang đá Noel

Ba người dân Vườn rau Lộc Hưng bị câu lưu hôm 8/12 nói với Đài Á Châu Tự Do rằng họ sẽ tiếp tục “chiến đấu đến hơi thở cuối cùng”, một ngày sau vụ “đàn áp dã man” xảy ra trong lúc bà con dựng hang đá Noel. Người dân Vườn rau Lộc Hưng hôm 8/12 lên tiếng tố cáo chính quyền phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh đã huy động công an, an ninh mặc thường phục và dân quân đến vùng đất cưỡng chế để cản trở bà con dựng hang đá Noel, đập phá tượng Đức Mẹ, và bắt giữ ba người phản đối. Người dân cho rằng đây là hành động vi phạm quyền tự do tôn giáo của người dân. Vườn Rau Lộc Hưng là khu đất đã bị chính quyền địa phương cưỡng chế vào tháng 1 vừa qua với mục

đích để xây dựng trường học, theo thông báo của chính quyền quận Tân Bình. Tuy nhiên, người dân địa phương không đồng ý với quyết định cưỡng chế này và đã đưa đơn kiện lên chính quyền thành phố và trung ương.

3 cư dân VRLH đã bị nhà cầm quyền P6, QTB, TPHCM đàn áp, bắt giữ nhiều giờ khi bảo vệ hàng đá và tượng Thánh trong cuộc đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền ngày 08-12-2019
Và họ đã được thả ra sau khi tập thể bà con kéo lên CA Quận, CA Phường gây áp lực phải thả người.
Tạ ơn Chúa đã bảo vệ chúng con !



Ảnh Giuse Phạm Trung Hiếu

Chị Maria Cao Thị Thu

Ảnh Giuse Phạm Duy Quang

TT TRUMP ĐÃ KÝ DỰ LUẬT DÂN CHỦ VÀ NHÂN QUYỀN HONG KONG

Quyết định này của ông được cho là sẽ gây ra những phản ứng mạnh mẽ từ Trung Quốc trong bối cảnh hai nước tương như gần đi tới một thỏa thuận thương mại giai đoạn một.



Tổng thống Mỹ Donald Trump - Ảnh: AFP

Đạo luật, được hạ viện và thượng viện Mỹ thông qua trong tuần trước, yêu cầu Bộ Ngoại giao Mỹ tiến hành đánh giá hằng năm về việc liệu Hong Kong có đủ tự trị để xứng đáng được Mỹ đối xử đặc biệt về thương mại theo đạo luật Chính sách Hong Kong 1992 hay không. Luật ủng hộ những người biểu tình Hong Kong này cũng cho phép Mỹ áp đặt các biện pháp trừng phạt lên các quan chức Trung Quốc và Hong Kong có hành vi vi phạm nhân quyền.

Bên cạnh đó, theo Reuters ngày 28-11 (theo giờ Việt Nam), ông Trump cũng đã ký thông qua một đạo luật thứ hai cấm xuất khẩu vũ khí kiểm soát

đám đông cho chính quyền Hong Kong nhằm hỗ trợ người biểu tình ủng hộ dân chủ ở Hong Kong.

Ngay sau đó, hàng trăm ngàn người dân HK đã nô nức xuống đường với rừng cờ Mỹ để tỏ lòng biết ơn ông Trump và Quốc Hội Hoa Kỳ/

3.700 HỌC GIẢ QUỐC TẾ KÊU GỌI ĐIỀU TRA CẢNH SÁT HK

Ngày 26/11, tổ chức Giám sát Hồng Kông (Hong Kong Watch), một tổ chức phi chính phủ có trụ sở tại Anh, đã trình một bức thư thỉnh nguyện được hơn 3.700 học giả trên khắp thế giới ký tên, lên án sự tàn bạo của cảnh sát Hồng Kông đối với người biểu tình. Nội dung thỉnh nguyện yêu cầu bảo vệ sinh viên và tự do học thuật, và điều tra hành vi bạo lực của cảnh sát Hồng Kông, theo NTDTV.



Thư thỉnh nguyện kêu gọi những người đứng đầu nhà trường công khai tuyên bố không cho phép cảnh sát tiến vào khuôn viên trường, ủng hộ quyền tự do hội họp của giáo viên và học sinh, đồng thời tái khẳng định việc trường đại học có trách nhiệm bảo vệ quyền tự do học thuật và cung cấp một môi trường an toàn cho sinh viên bày tỏ quan điểm của mình.

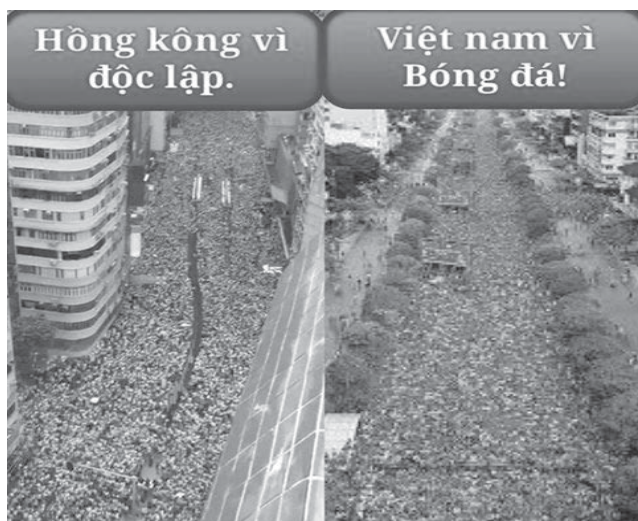
Người HK vui mừng vì phía ủng hộ dân chủ thắng tuyệt đối



Niềm vui òa vỡ vì kết quả bầu cử.

(H: Billy H.C. Kwok/Getty Images)

Phong trào ủng hộ dân chủ Hong Kong đã giành được một chiến thắng chưa từng có trong cuộc bầu cử hội đồng cấp quận. Kỳ bầu cử này được coi là một cuộc trưng cầu dân ý không chính thức để so sánh sự ủng hộ của người dân dành cho phe biểu tình đòi dân chủ và chính quyền Hong Kong và Bắc Kinh sau nhiều tháng bất ổn, biểu tình và đụng độ. Chính phủ Hong Kong và Bắc Kinh trước giờ cho rằng đa số người dân không ủng hộ phong trào biểu tình và hi vọng nhóm “đa số im lặng” này sẽ thể hiện trên các lá phiếu trong các cuộc bầu cử, nhưng điều đó đã không thành hiện thực. Thay vào đó, một số ứng cử viên thân Bắc Kinh nổi tiếng thậm chí còn mất ghế hội đồng.



Một trong những mất mát lớn nhất cho phe thân Bắc Kinh là nhà lập pháp gây tranh cãi Junius Ho, khi ông nhận một thất bại thảm hại khiến ông phải thốt lên rằng “trời và đất đã bị đảo lộn”.

Hà Tĩnh chi cả tỷ bạc xây cầu... ‘bằng xộp’, chưa bàn giao đã hỏng.

December 13, 2019



HÀ TĨNH, Việt Nam . – Vô tình đi qua dưới chân cầu Hòa Lộc, thị xã Kỳ Anh, người dân phát giác những dầm cầu bị rạn nứt loang lỗ để lộ ra những tấm xốp lớn bên trong kết cấu thép dưới đáy dầm cầu.

Những ngày qua, người dân ở phường Kỳ Trinh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, rất bất bình trước việc cầu Hòa Lộc dài 144 mét, rộng 4.6 mét, được xây với kinh phí 7.3 tỷ đồng (\$316,242 Mỹ kim), do Công Ty Cổ Phần Thương Mại Và Dịch Vụ Nga Sơn xây dựng đang chờ nghiệm thu để bàn giao cho chính quyền đã bị nứt, thủng nhiều chỗ, lộ kết cấu thép dưới gầm cầu.



Theo báo Trí Thức Trẻ ngày 12 Tháng Mười Hai, 2019, khi kiểm tra kỹ người dân thấy phía dưới mặt dầm cầu có nhiều lỗ thủng có đường kính từ 20-60 cm, bên trong lộ nhiều lõi thép hoen rỉ. Một số vị trí do được lớp xốp dày 40-50 cm, trơ ra ngoài nên nghi ngờ công ty xây dựng đã đổ bê tông bằng “cốt xốp” bèn chụp hình đưa lên mạng xã hội Facebook và cơ quan hữu trách. Báo Trí Thức Trẻ cho biết thêm cầu Hòa Lộc là một dự án có vốn đầu tư 214 tỷ đồng (\$9.27 triệu đô la), do Ban Quản Lý Khu Kinh Tế Hà Tĩnh làm chủ đầu tư.



Bức ảnh tố cáo tội ác man rợ của nhà tù Tàu Cộng

Thu Hương Trịnh.

- Chang Linfeng là cựu phó tổng biên tập của China Electronics News. Sau khi bị giam giữ gần sáu năm, cuối cùng anh ta được phóng thích. Chang Linfeng bước ra khỏi nhà tù và cởi áo khoác, cho thấy cả hai bàn tay biến dạng khủng khiếp của mình với mọi người! Điều này đã tố cáo sự man rợ của chế độ nhà tù CSTQ đối với tự do ngôn luận, tự do báo chí. Một sự trả thù nhà báo thật hèn hạ, bẩn thỉu và tàn độc. Nhà cầm quyền Trung Quốc càng ngày càng cho thế giới thấy bóng tối và sự hung dữ của tư pháp ĐCSTQ!

Cô Dương “ném dép”

Trương Châu Hữu Danh

“Cô gái ném dép” Nguyễn Thùy Dương bị xe tông từ phía sau. May mà cô chỉ bị chấn thương phần mềm. “Cô gái ném dép”, “chiếc giày Thủ Thiêm”, hay “Tomadep” là những từ xuất hiện sau khi Dương ném thẳng một chiếc giày về phía bà Quyết Tâm, trong một cuộc tiếp xúc cử tri ở Thủ Thiêm cách đây ít lâu.

Gia đình Nguyễn Thùy Dương là nông dân, có vài chục ngàn mét vuông đất ở xung quanh Thủ Thiêm. Rồi 41.000m² bị cán bộ lấy, bây giờ là khu dân cư Cát Lái. Thích thì lấy, lấy mà không trả xu nào.



“Cô gái ném dép” Nguyễn Thùy Dương.

Chủ tịch Hội Các Nhà Báo Độc Lập bị CA bắt

Ảnh: RFI



H: Tiến sĩ kinh tế Phạm Chí Dũng tham gia biểu tình

Tổ chức theo dõi Nhân quyền Quốc tế (HRW) hôm 21/11 lên tiếng kêu gọi EU và Hoa Kỳ phải có tiếng nói sau khi chính quyền Việt Nam bắt và khởi tố Chủ tịch Hội Nhà báo độc lập Phạm Chí Dũng vào cùng ngày. Tiến sĩ kinh tế Phạm Chí Dũng bị Công an thành phố Hồ Chí Minh bắt giam với cáo buộc “Làm, tàng trữ, phát tán hoặc tuyên truyền thông tin, tài liệu, vật phẩm nhằm chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” theo Điều 117 - Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ông Phil Robertson, Phó giám đốc phụ trách khu vực châu Á của HRW trong tuyên bố:

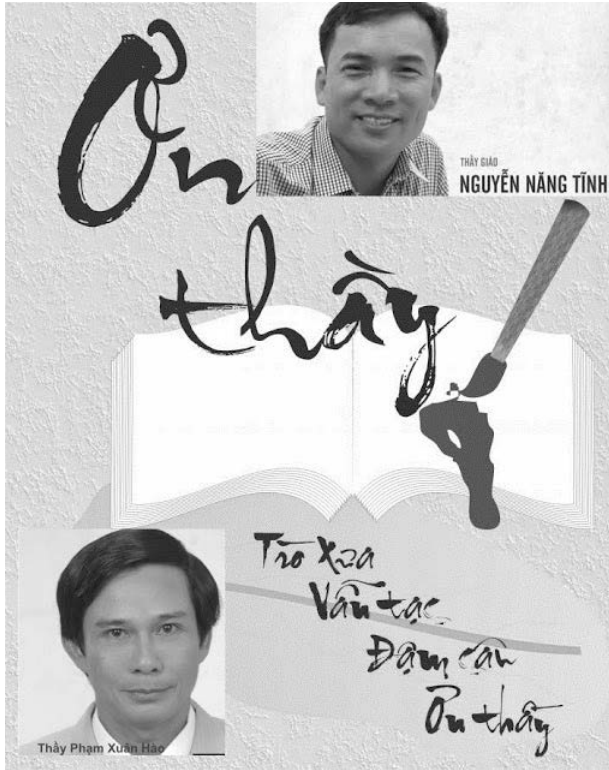
“Bây giờ là lúc chiến dịch của Hà Nội cho một hiệp ước thương mại với EU đã có kết quả trực tiếp là những vi phạm chống lại những người bất đồng chính kiến. EU cần phải lên tiếng về trường hợp nhà báo tự do Phạm Chí Dũng, người chỉ kêu gọi Châu Âu phải đòi hỏi có những cải thiện thực sự về tình hình nhân quyền trước khi phê chuẩn Hiệp định Thương Mại Việt Nam EU. Với việc bắt giữ tùy tiện này, Việt Nam đang cho thấy mình không chấp nhận bất cứ tiếng nói trái ngược nào và quyết tâm đàn áp những nỗ lực đòi hỏi nền báo chí độc lập cho quốc gia”.

HRW kêu gọi EU, Hoa Kỳ và những quốc gia khác cần phải lên tiếng yêu cầu Hà Nội bỏ mọi cáo buộc và trả tự do ngay lập tức cho nhà báo Phạm Chí Dũng.

Có những người Thầy...

Khánh Anh

(VNTB) - Mừng ngày Nhà giáo năm nay, toà án Nghệ An đã tặng cho Thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh bản án 11 năm tù và 5 năm quản chế vì tội “tuyên truyền chống chính quyền” ngày 17/10/2019.



Thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh bị kết tội “tuyên truyền chống chính quyền” vì đã dám bày tỏ chính kiến và cả gan dạy học trò hát bài “Trả lại cho dân”. Bài hát cho rằng người dân cần phải được trao lại những quyền cơ bản mà một con người phải được hưởng như tự do, nhân quyền, quyền nghe, nói, nhìn. Đây là những quyền cơ bản đã được quy định ở điều 25 trong hiến pháp năm 2013. Trong bản tuyên ngôn độc lập năm 1945, Hồ Chí Minh đã nói rằng người dân ai cũng có “quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc”.

Bài hát của Việt Khang cũng chỉ nhắc lại những gì mà người dân đáng được hưởng như tự do mưu cầu hạnh phúc, quyền chính đáng của người dân chỉ để nhằm mục đích “cho thái bình non nước Việt Nam” chứ có nói gì khác hơn đâu? Có lẽ họ không hài lòng với cái chữ “trả lại”!

Tại phiên toà ở Nghệ An ngày 15 tháng 11, 2019, thầy giáo Nguyễn Năng Tĩnh đã nói rằng ông khao

khát một đất nước tự do, dân chủ. Khát khao này không phải của riêng ai, vì khát khao này mà đã có cách mạng tháng tám, khai sinh ra nước Việt nam Dân chủ Cộng hoà.

Thầy Tĩnh lo lắng cho môi trường sống của nhân dân. Ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, biển bị ô nhiễm đặc biệt là vùng biển miền Trung do Formosa gây ra khiến bao nhiêu người phải lao đao. Điều đó có gì là sai trái? Thầy Tĩnh lo lắng cho vận mệnh đất nước và dân tộc trước nguy cơ mất chủ quyền quốc gia, hay hoạ xâm lăng của giặc phương Bắc. Chẳng phải đảng và chính phủ đang ra sức “đấu tranh và hợp tác” để bảo vệ chủ quyền biển đảo đó hay sao?

Một người Thầy dạy cho học sinh lòng yêu nước thì lại bị bỏ tù tới 11 năm.

Các tấm hình vô luân của “Thầy Cô Giáo” thời Xã Nghĩa!

Trong ngày được mệnh danh là “Ngày các Thầy Cô Giáo” thì những trò phi luân, vô giáo dục được ghi lại qua những tấm hình đề tiện dưới đây được ghi lại giữa thanh thiên bạch nhật trên các đường phố Sài Gòn, Hànội!

Tự hỏi: do đâu và vì sao có hiện tượng đốn mạt này?!?!





Nhà báo Phạm Đoan Trang:

“Tôi khẳng định viết và đọc sách là quyền không thể bị cưỡng đoạt”

Tuấn Khanh thực hiện

Câu chuyện một nhà xuất bản (NXB) ở Việt Nam tự in và phát hành nhiều tác phẩm không qua kiểm duyệt, đã trở thành một sự kiện quốc tế. Bởi lẽ, gần 100 người mua sách từ Nam chí Bắc đã bị phía an ninh Việt Nam đặt vào tình trạng như tội phạm. Phạm Đoan Trang, tác giả nhiều cuốn sách cùng NXB Tự Do – nơi in và phát hành – bị săn đuổi ráo riết. Hai tổ chức Theo Dõi Nhân quyền (HRW) và Ân Xá Quốc Tế (AI) cũng đồng loạt ra thông cáo trong tháng 11/2019, trong đó phản đối công an Việt Nam về các vụ vây bắt, dẫn đến cả việc hành hung cả độc giả và người giao sách.

Thật ngạc nhiên, nếu so với những án phẩm khác như Đền Cù (Trần Đình), Bên Thắng Cuộc (Huy Đức) hay mới nhất là cuốn Thế thiên hành đạo hay Đại nghịch bất đạo (Phạm Thành)... thì những cuốn sách của NXB Tự Do và nhà báo Phạm Đoan Trang hoàn toàn vô hại, chỉ là sách kiến thức thuần túy. Cuộc trò chuyện với nhà báo Phạm Đoan Trang từ một nơi nào đó, lưu lạc vô định cho công việc của cô, đã mở ra nhiều góc nhìn thú vị về sự kiện này.

Cô cho biết:



“Tôi may mắn được trao giải tự do báo chí của tổ chức RSF vào tháng 9/2019, nhưng cũng vào giờ phút nhận giải ấy, tôi tin rằng sự căm ghét của công an đối với tôi cũng tăng lên rất nhiều. Và từ đó, họ ghép tôi là có dính líu sâu xa với nhà xuất bản (NXB) Tự Do, mặc dù NXB này là một tổ chức độc lập, không làm việc riêng cho cá nhân nào, đảng phái hay tổ chức chính trị nào. Công an ghép tôi và NXB Tự Do vào một suy nghĩ chung là “phản động”. Thật ra, NXB Tự Do ngay từ ngày đầu thành lập (14-2-2019) đã bị đàn áp rất nhiều. Facebook của họ bị đánh sập, các hoạt động thường ngày như mua bán, phát hành đã bị ngăn cản, rượt đuổi. Đến tháng 7, thì tất cả các tài khoản ngân hàng của họ đều bị khóa một cách vô lý....”

The Guardian: Tập Đoàn Trung Cộng Là Bọn Côn Đồ...

(Hongkong – 16.June.2016) -- Các nhà hoạt động dân chủ ở Hongkong đã cực lực lên án nhà cầm quyền cộng sản Bắc Kinh có hành động côn đồ du đảng. Làn sóng chống đối Bắc Kinh ngày càng nổi lên dữ dội hơn trong những ngày gần đây vì tình trạng các nhà xuất bản sách tại Hongkong bị Trung cộng bắt cóc đem về lục địa để tra tấn và nhốt tù. Họ nói, đây là hành động của nhà cầm quyền Bắc Kinh chủ trương muốn bịt miệng và dập tắt tiếng nói của những ai muốn chỉ trích nhà cầm quyền Trung cộng. Lam Wing-kee (Lâm Vĩnh Ký), một trong năm nhà xuất bản sách ở Hồng Kông đã biến mất một cách bí ẩn hồi năm ngoái, vừa mới gây chấn động vào đêm Thứ Năm tuần vừa qua trong một cuộc họp báo chớp nhoáng tại Hongkong. /.



Photo: Jerome Favre/EPA ♦

SÁNG MÙNG MỘT TẾT



Vừa rời nhà thì trời lấm tẩm mưa, đường trơn và tối nên tôi lái xe rất chậm – dù thươ ấy tuổi đời còn trẻ. Phải qua đêm nay, đêm giao thừa, tôi mới bước qua tuổi ba mươi – nếu tính theo âm lịch. *Tam thập nhi lập* nhưng tôi đang hơi lập cập vì vừa bắt đầu một cuộc đời mới, đời tị nạn.

Nghe ngỗng không, tiền bạc không, vốn liếng tiếng Anh cũng không được nhiều nhận gì cho lắm. Chỉ có điều may mắn là tôi không đến nỗi thất nghiệp thôi. Việc làm tuy chỉ với đồng lương tối thiểu nhưng được cái rất nhẹ nhàng và dễ dàng như chơi vậy. Tôi có thể đi học ban ngày. Mãi đến 10 giờ tối mới phải có mặt ở trạm sáng, để thay thế cho người làm việc ca chiều, rồi loanh quanh ở đó cho đến sáng sớm hôm sau.

Tháng Giêng, tháng Hai ở California trời thường mưa nên khách hàng rất lười mua, thỉnh thoảng mới có người dùng xe, và càng về khuya càng vắng. Tôi gần như chẳng phải làm gì cả nên đóng kín cửa, mở máy sưởi tay,

kê lộ thức ăn làm sẵn đựng trong lọ thủy tinh sát ngay bên cạnh, rồi ngồi học bài hay đọc báo. Sau một lúc lâu, khi đã hơi đói, tôi sẽ có một bữa ăn nóng sốt ngon lành.

Giữa một đêm Đông mưa lạnh mà được ở trong phòng kín, có máy sưởi ấm áp, với một lọ cơm đầy đang bốc khói (thịt cá gia vị tiêu ớt đầy đủ) thì không còn gì để phàn nàn nữa cả. Tôi sắp thưởng thức bữa ăn khuya thì khách lạ xuất hiện, một người đàn ông trung niên, trông có vẻ là dân Mễ Tây Cơ. Ông đứng trước khung cửa kính nhìn vào – ướt như chuột lột, áo quần nhàu nhĩ, dáng điệu thiếu nhã – với ánh mắt lo âu. Một người vô gia cư, cần đi tiêu đi tiểu gì đó, tôi đoán vậy.

Restroom của trạm xăng chỉ dành cho khách hàng. Để cho dân *homeless* sử dụng tự do thì họ cứ đến hoài, đám nhân viên tại tôi sẽ phải lau chùi và dọn dẹp muốn không luôn.

Tuy biết thế nhưng tôi vẫn bước ra bên ngoài, đưa ra chìa khoá nhà vệ sinh như thường lệ. Ông

không cầm, chừng như không hiểu tại sao, cho đến khi tôi chỉ tay vào cánh cửa có hai chữ WC thì người khách lạ mới gật đầu, vội vã đi vội vào bên trong.

Vài phút sau y trở ra (chắc đã bỏ quên chìa khoá bên trong) đứng ở chỗ cũ, vai run run vì lạnh, ngơ ngác nhìn quanh. Cái gì chờ đợi lạnh thì tôi “rảnh” lắm nên không khỏi trạnh lòng. Người khách lạ khiến tôi nhớ đến những ngày tháng không nhà của chính mình – sau một chuyến vượt biên thất bại, và lạc mất hết giấy tờ cùng tiền bạc – ở một thành phố không một người quen.

Vào mùa mưa, Rạch Giá hay có những ngày biển động. Trời thấp, ẩm, lạnh, mây xám màu chì. Lòng buồn, bụng đói, dạ hoang mang, *tôi bước đi không thấy phố, không thấy nhà, chỉ thấy mưa sa trên màu cờ đỏ*. Sáng nào tôi cũng loanh quanh trong chợ Nhà Lồng của thị xã, mắt lão liên nhìn quanh những bàn ăn, chỉ chờ thực khách buông đũa là nhào vào húp vội phần ăn thừa còn lại. Tôi trải qua nhiều tháng ngày như

thể (ngay giữa lòng quê hương của chính mình) nhưng chưa bao giờ nhận được một nụ cười thân thiện, hay một cử chỉ thân ái, của bất cứ ai.

Tôi mở cửa mời người người khách lạ bước vào bên trong, rồi xẻ phần cơm sắp ăn vào một cái đĩa giấy – cắm thêm vào cái nĩa nhựa – ra dẫu mời bằng một nụ cười hơi vụng về. Không khách sáo hay ngượng ngùng gì ráo, y vội vã làm dẫu rồi cảm cúi ăn ngay.

Để cho không khí đỡ ngượng ngịu, tôi chỉ vào ngực mình tự giới thiệu:

- My name is Tien, my name is Tien...

Ông ta hiểu nên cũng chỉ chỉ vào ngực, đáp lại ngay dù đang nhai ngòm ngòm:

- Domingo, Domingo ...

Chúng tôi vui vẻ bắt tay nhau. Nụ cười hiền lành của người khách lạ khiến tôi yên tâm và cảm thấy dễ chịu:

- You speak English?

- No!

- No English?

- No!

Xong, tôi lấy một lon cà phê và một bao thuốc lá, hàng bán của trạm xăng, ngó ý “thân tặng” trước khi từ giã. Domingo đón nhận, gật đầu cảm ơn, rồi miễn cưỡng mở cửa làm lui bỏ đi. Tôi nhìn theo, áy náy và ái ngại nhưng còn biết làm gì hơn và làm sao khác!

Chỉ độ vài ba phút sau thì Domingo quay lại, nhẹ nhẹ gõ vào khung kính. Tôi chưa biết nói sao thì y móc túi chia ra một manh giấy nhỏ, với vài dòng chữ mực xanh nguệch ngoạc và nhoè nhẹt. Tôi đọc chữ được, chữ mất nhưng vẫn đoán được nội dung vì

giản dị đây chỉ là một cái địa chỉ của một tiệm bánh nhưng không rõ số nhà (King Bakery ... King Road ... San Jose) và số điện thoại.

Nơi tôi làm việc cách trạm xe buýt Greyhound không xa lắm, chỉ chừng một giờ đi bộ. Có lẽ Domingo là di dân lậu. Y băng qua biên giới vào được San Diego, một thành phố cực Nam của Mỹ giáp ranh với Mexico. Từ đây chắc có người giúp y mua vé xe buýt lên San Jose để tìm người thân. Đến một một nơi xa lạ, giữa đêm mưa, đi loanh quanh mãi rồi không biết đi đâu nữa nên y chọn trạm xăng của tôi là chỗ dừng chân.

Chúng tôi bất đồng ngôn ngữ nên mọi suy đoán của tôi vô phương kiểm chứng. Tần ngần một lát, tôi lấy cuốn niên giám điện thoại trang vàng – Yellow Pages San Jose – lật kiếm vắn B coi thử:

Bingo!

Chắc phải có đến mấy trăm tiệm bánh ở thành phố đông cả triệu dân này nhưng riêng trên đường King thì tôi tìm được hơn chục. Tôi bắt đầu bấm số, giữa khuya không ai bắt máy nhưng tôi để lại được lời nhắn rõ ràng và gọn gàng:

Tôi gọi từ trạm xăng Shell, số 1455 đường The Alameda, có ông Domingo vừa từ Mexico đến đây. Xin đến đón ông ấy ngay hay gọi lại tôi càng sớm càng tốt (ASAP, as soon as possible) ở số này ...

Domingo có vẻ an tâm hơn đôi chút sau khi thấy tôi gọi xong hơn chục cú *phone*. Đồng hồ mới chỉ 11:45 PM, cũng sắp giao thừa, tôi nghe tiếng pháo nổ lác đác đó đây. Những tiệm bánh không mở cửa trước 6 hay 7 giờ sáng nhưng chắc chắn họ đến làm việc rất sớm để chuẩn bị ra lò cho loạt hàng đầu tiên.

Hy vọng là sẽ có người đến đón Domingo trước khi đổi ca, chứ không thì cũng thôi thôi. Thiệt là hy vọng mỏng manh. Lỡ không ai tới thì sao? Tôi sẽ “làm gì” với người khách lạ này vào sáng ngày mai, sáng mừng một Tết? Domingo lo lắng đã đành, tôi cũng bắt đầu lo thấy mẹ luôn vì “tình trạng cư trú” của tôi không được sáng sủa gì cho lắm.

Tôi đang “chia” chỗ nằm, ở phòng khách, trong *apartment* một phòng, với một người đồng hương. Ông cũng mới chân ướt chân ráo tới Mỹ y như tôi vậy, và đang làm *assembler* cho một hãng điện tử nhỏ. Lương lậu cũng gần ở mức tối thiểu, nghĩa là chả khá hơn tôi bao nhiêu nhưng cả vợ lẫn con vẫn còn kẹt ở VN, đó là chưa kể khoản nợ tiền vượt biên – nghe đâu cũng gần chục cây vàng – nên thẳng chả phải “cây hai job” lận.

Chúng tôi chả mấy khi trò chuyện vì ông làm việc suốt ngày, còn tôi thì vắng mặt suốt đêm nhưng tôi biết đương sự không phải là người dễ tính. Mấy tháng trước, vào một đêm đông cận ngày Lễ Tạ Ôn – ở trạm xăng này – cũng đúng lúc tôi sắp ăn bữa khuya thì một con *chihuahua* bé tí teo xuất hiện. Chó lạc ở Mỹ ngó là biết liền: mệ lả, xơ xác, ngác ngơ, và nhếch nhác cũng y như Domingo bữa nay vậy. Chỉ có điều khác là con thu khô ráo, vì đêm đó không mưa.

Tôi cũng sẽ phần cơm của mình cho chó. Gần đến giờ về, trong khi tôi loay hoay chùi rửa cầu tiêu nhà tiêu chú chó nhỏ vẫn kiên nhẫn đứng đợi bên ngoài. Nó theo tôi ra đến nơi đậu xe với ánh mắt lo âu và dò hỏi.

Tôi ngần ngừ một lát, có lẽ chưa tới một giây, rồi bồng nó lên xe.

(xem tiếp trang 43)



■ Trần Nguyên Thao

Tại diễn đàn cao nhất, dù chỉ hình thức là Quốc Hội cũng đang “nhì nhằng” với khuynh hướng “đẩy đưa” cho có đề đi đến kết luận là “không có một mô hình thể chế nào tốt cho tất cả các nước trên thế giới. Mỗi mô hình thể chế chỉ có thể phát huy tác dụng trên một nền tảng văn hóa nhất định”.

Lập luận này nhằm chuẩn bị cho tính ù lỳ về chính sách kinh tế “quốc doanh” được thay bằng “doanh nghiệp sân sau” từ nhiệm khóa thứ 13 của đảng cộng sản VN (2021-2026).

Tại Việt nam, khu vực kinh tế tư



HANOI NHÌN NHẬN DOANH NGHIỆP “SÂN SAU” ?

Trong âm mưu tiếp tục nền kinh tế nhà nước, Hanoi đang chuyển đổi cách mới để chính thức hóa nền kinh tế doanh nghiệp “sân sau” ra công khai từ sau đại hội đảng thứ 13, năm 2021. Bằng mưu gian “thay hình đổi dạng”, Hanoi cho đạo đ ản là “chuyên nghiệp hóa” doanh nghiệp, mà không đ ả động gì đến nguyện vọng của Dân Tộc đòi thay đổi thể chế để doanh nghiệp tư nhân thực sự được cời trời.

nhân ngày càng gia tăng, chiếm khoảng 39% GDP, trong đó doanh nghiệp đăng ký chính thức chiếm gần 9% GDP và khu vực kinh doanh gia đình chiếm hơn 30% GDP. Có thể khẳng định, khu vực tư nhân nếu được hoạt động công bằng, thì đang dần chứng minh vị thế là động lực chính cho những kết quả tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong tương lai.

Lâu nay, khu vực kinh doanh tư nhân dù có giấy phép hoạt động chính thức, vẫn bị khối doanh nghiệp quốc doanh chèn ép, bị phá sản có năm lên đến hàng trăm ngàn công ty.

Khu vực kinh tế gia đình làm chủ hiện chiếm trên 30% GDP, từ 44 năm nay bị coi là sinh hoạt kinh tế “ngoài vòng pháp luật”, lần đầu tiên được đưa vào Luật Doanh nghiệp. Điều này đã gây ra tranh luận nhiều chiều [1].

Giới quan sát những dịch chuyển của Hanoi cho thấy mưu gian đang lộ dạng: một hệ thống quyền lực kinh tế đang được xây dựng thay thế khối Doanh Nghiệp Nhà Nước (DNNN) bằng hệ thống các doanh nghiệp tư nhân sân sau – trá hình dưới vỏ bọc kinh tế thị trường, hoạt động theo quy luật bí ẩn mà biểu hiện bên ngoài của nó là “mạnh được yếu thua”. Giới điều hành loại doanh nghiệp mới này xây dựng mối quan hệ khá keo sơn với các cấp tương ứng của chế độ, gây ảnh hưởng lớn trong mọi dàn xếp nội bộ nơi giới “tinh hoa đỏ”.

Doanh nghiệp sân sau với những mối quan hệ lợi ích chằng chịt, trực lợi với những gói thầu trăm, ngàn tỷ đ ền dự án hay dịch vụ nhỏ hơn, t ỳ vào thế lực của quan đ ỏ.

Có những sân sau được lập ra chỉ chuyên để thắng thầu, được chỉ định thầu làm các dự án đầu tư lớn, môi giới bán dự án kiếm lời . . . là nơi để tham nhũng, chia chác lợi ích với nhau.

Doanh nghiệp sân sau hay doanh nghiệp thân hữu hình thành và hoạt động tại mọi ngành, mọi cấp từ dưới lên trên. Lúc đầu, các quan chức còn còn “giữ kẽ”, trao đổi dịch vụ làm ăn, chia chác với đối tác ở địa phương khác, cơ quan khác. Lối sinh hoạt này đang đi vào tiến trình công khai sắp được nhìn nhận như một thứ “quyền của tham quan”, không ai cần giữ ý gì nữa.



Phòng Thương Mại & Công Nghệ Việt Nam (VCCI) (*) đưa ra một cuộc thăm dò cho vấn đề doanh nghiệp tư nhân Việt Nam, gồm 3 câu hỏi:

- 1/ Chính quyền có đang ưu ái doanh nghiệp nhà nước;
- 2/ Chính quyền có đang ưu ái doanh nghiệp FDI;
- 3/ Chính quyền có ưu ái doanh nghiệp tư nhân sân sau.

Kết quả là 38% trả lời có ở câu (1); 40% trả lời có ở câu (2) và 73% trả lời có ở câu (3) [1].

Điều này có nghĩa, mối đe dọa lớn nhất đến sự phát triển của các doanh nghiệp tư nhân trong nước không phải là DNNN, hay doanh nghiệp FDI mà chính là các doanh nghiệp tư nhân là sân sau, hay thân hữu đang móc ngoặc, thông đồng với các quan chức trong hệ thống để ăn cắp hết nguồn lợi của cả nước.

Khảo sát của Ngân Hàng Thế Giới cho biết: thông thường, trị giá tài sản công của mỗi quốc gia nhiều bằng khoảng 4 lần GDP nước đó. Như vậy, tài sản công của Việt Nam là hơn 1.000 tỷ Mỹ Kim, một nguồn lực rất lớn.

Tính đến nay, Việt Nam đã tham gia đàm phán và ký kết 16 hiệp định thương mại tự do (FTA), trong đó có 12 FTA đã ký kết và đi vào hiệu lực. Nguồn phúc lợi lớn lao này nếu Hanoi biết phân bổ cho dân thì mức sống của toàn dân được cải thiện rất cao, theo kịp với các nước trong vùng. Đằng này các cơ quan chính phủ đều có cơ chế đảng song hành tiêu pha hoang phí. Nhiều năm liên tiếp, mỗi năm ngân sách đều bội chi trên 200 ngàn tỷ đồng, khoảng gần 9 tỷ Mỹ Kim; phải vay nợ khắp nơi, đến nỗi không đủ khả năng trả nợ đúng hạn.

Một tài liệu hiếm hoi cho thấy mức tiêu pha chỉ

trong năm 2014 của Văn Phòng Trung Ương đảng chiếm tới 1925 tỷ đồng. Ngân sách hai đại học lớn của Việt Nam chỉ có: Hanoi 709 tỷ; Saigon 833 tỷ!

Báo cáo của Bộ Kế hoạch & Đầu tư được báo chí trích dẫn cho biết, chỉ riêng năm 2017, cả nước có 221.469 gói thầu, trong đó có tới 153.280 gói thầu được chỉ định thầu, chiếm 69%. Tình trạng này luôn xảy ra, vì quyết định phân bổ phúc lợi thiếu công bằng, minh bạch của cán bộ trong phe cầm quyền, đưa đến kết quả sau cùng là “không ai phải chịu trách nhiệm” nếu coi là làm sai. Việc phân bổ tài nguyên quốc gia ưu tiên cho “sân sau” hay “thân hữu” còn đưa đến tình trạng giàu nghèo quá cách biệt, doanh nghiệp tư nhân bị bạc đãi, nền kinh tế không có cơ hội vươn lên độc lập; phải luôn trông vào người ngoài Foreign Direct Investment (FDI).

Điều này đang chứng minh thực tế lẩn quẩn của kinh tế Việt Nam, mà dấu hiệu là “vết nứt” trong nền tài chính, khi Ngân hàng Nhà Nước phải in tiền nhiều năm liên tiếp, 3 năm nay in thêm khoảng 6 triệu tỷ đồng. Hậu quả của việc này đang hiện rõ nơi mất niềm tin của khối ngoại vào Thị Trường Chứng Khoán Việt Nam. Chỉ trong vòng 1 tháng nay, VN-Index mất thêm khoảng 6 triệu tỷ đồng. Hậu quả của việc này đang hiện rõ nơi mất niềm tin của khối ngoại vào Thị Trường Chứng Khoán Việt Nam. Chỉ trong vòng 1 tháng nay, VN-Index mất khoảng 60 điểm, từ 1012 điểm vào 18 tháng 11, hôm nay (19/12) chỉ còn 952 điểm [2].

Tuy vậy, JP Morgan lại đánh giá tích cực với thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam trong năm 2020 trên cơ sở tăng trưởng kinh tế cao, vĩ mô ổn định. JP Morgan dự phóng VN-Index sẽ đạt 1.105 điểm.

Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's Investors Service ("Moody's") hôm 18/12 vừa thông báo về việc giữ nguyên xếp hạng tín nhiệm quốc gia của Việt Nam ở mức Ba 3 đối với các khoản phát hành bằng đồng nội tệ và ngoại tệ và các khoản vay cao cấp không được bảo đảm, và điều chỉnh triển vọng xuống tiêu cực, kết thúc thời gian đưa hồ sơ tín dụng của Việt Nam vào diện theo dõi hạ bậc kể từ ngày 9/10/2019.

Bộ Tài chính cho biết cơ sở để Moody's đưa ra quyết định điều chỉnh giảm triển vọng tín nhiệm của Việt Nam bắt nguồn từ nhận định cho rằng vẫn tiềm ẩn “rủi ro” về nghĩa vụ trả nợ không đúng hạn với các khoản vay gián tiếp, trong bối cảnh chưa có những giải pháp rõ ràng để cải thiện tính minh bạch về quản lý nợ được Chính phủ bảo lãnh. Tuy nhiên



kinh doanh bất động sản, gây oan trái khắp nơi, đưa Việt Nam lên hàng “cường quốc dân oan” số một thế giới [4]. Hanoi đang ra sức tô vẽ một tương lai, kể cả ru ngủ nhân dân say men chiến thắng “ăn theo” cúp bóng đá SEA games, Việt Nam vừa giành lại được sau 60 năm phần đầu, đến những hình thức khuyến khích ăn chơi bia bọt . . . ngụp lặn trong không gian vô cảm để quên đi mưu gian của Hanoi sẽ chuyển đổi nền kinh tế nhà nước sang kinh tế sân sau. Tuy nhiên việc này cũng không hẳn êm xuôi, vì còn có những “nhóm thức tỉnh” đứng ở đầu ngược lại, đang vạch mặt nhà cầm quyền gian manh tàn ngược, để giành lại lẽ phải. ♦

Bộ Tài Chánh của Việt cộng vẫn cãi: thẩm định của Moody's là “không xác đáng” [3]

Hiện có một số đại doanh nghiệp liên kết chằng chịt khó phát hiện với quan đồ: công an, quân đội để cưỡng chế, cướp đất đai của người dân - nguồn tài nguyên gần như cuối cùng của Việt Nam. Mức giàu có của loại công ty này tăng cao, thì tỷ lệ dân oan cũng tăng theo tỷ lệ thuận. Đây là cách làm giàu qua cưỡng chế đất đai của hàng loạt doanh nghiệp

TNT 19-2019

(*) <https://en.wikipedia.org/wiki/VCCI>

[1] <https://vietnamnet.vn/vn/tuanvietnam/doanh-nghiep-san-sau-531329.html>

[2] <http://liveboard.cafef.vn/?userlist=true>

[3] <https://www.bbc.com/vietnamese/vietnam-50851429>

[4] <https://www.danluan.org/tin-tuc/20191205/tai-tri-hay-toi-do>

SÁNG MỪNG MỘT TẾT

(tiếp theo trang 40)

Tối lúc đó tôi mới nhận ra là con vật nhỏ bé này bản thủ hồi hám quá. Tôi phải hạ cả hai kính xe phía trước, dù trời bên ngoài lạnh buốt.

Về đến nhà tôi mang con chó vào phòng tắm, mở nước nóng, sát xà phòng tắm luôn. Trời ơi là nó dơ dễ sợ. Tôi phải xối nước ào ào nên mãi với nghe tiếng nói bên ngoài: Làm gì ở hoài trong đó hoài vậy, cha nội? Cho tui tắm rửa đi làm nữa chứ, trễ rồi.

Cửa mở, hơi nước mù mịt khiến cho ông bạn chung nhà nhăn mặt. Rồi ngay sau khi nhìn thấy con *chihuahua* đang lo ngại trong bồn tắm thì ông bạn đồng hương của tôi bắt chợt nổi điên. Tôi bị chửi rửa không tiếc lời, và toàn những lời nặng nề thái quá. Ông

lớn tiếng quát tháo tới mức hàng xóm có kẻ phải ghé mắt vào xem.

Khi hiểu ra sự việc, may quá, có người mách là nếu tôi không muốn nuôi chó thì có thể mang nó đến *animal shelter* của thành phố. Tôi bồng con thú đi ngay, dù lòng buồn vơi vơi!

Kinh nghiệm “hãi hùng” sáng hôm đó vẫn chưa phai thì hôm nay, tôi lại lâm vào hoàn cảnh khó xử khác, và khó xử hơn. Tôi thực không biết sẽ xoay trở ra sao nhưng tôi biết chắc là mình không thể thản nhiên “bỏ rơi” ông bạn Mễ Tây Cơ này được. Nước Mỹ ở đâu cũng có *shelter* cho người vô gia cư nhưng phải là cư dân hợp pháp kia.

Đang suy nghĩ “miên man” thì chuông điện thoại reo. Đầu giây

bên kia là giọng một người phụ nữ líu lo nghe như tiếng chim, hẳn là tiếng *Spanish*. Tôi mừng quýnh đưa máy cho Domingo. Ý toét miệng cười ngay sau khi mở miệng nói “hola” khiến tôi cũng nở một nụ cười (theo) nhẹ nhõm.

Chỉ mười lăm phút sau, một cái xe Ford Torino cũ mềm thắng gấp giữa trạm sãng. Bốn người Mễ cùng túa ra ôm chầm lấy Domingo mừng rỡ. Tôi cũng mừng luôn, và không chùng (dám) tôi là người mừng như thế. Sau ba mươi năm hiện diện trên cõi đời này, chưa có cái sáng mừng một Tết nào mà tôi thấy vui như vậy. ♦



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

Graphic
Design

Archiving

Consulting

Workshops

Direct
Mailing

MỘT VĂN PHÒNG BẢO HIỂM UY TÍN

TMIN

- ✓ NHIỀU HÃNG BẢO HIỂM
- ✓ NHIỀU SỰ LỰA CHỌN ĐỂ TIẾT KIỆM



9741 BOLSA AVE., SUITE 206, WESTMINSTER, CA 92683

Thông điệp Giáng Sinh Urbi et Orbi 2019 của Đức Giáo Hoàng Phanxicô

■ **J.B. Đặng Minh An dịch**

Lúc 12 giờ trưa ngày lễ Giáng Sinh 25/12/2019, Đức Thánh Cha đã xuất hiện trên bao lơn chính giữa đền thờ Thánh Phêrô để đọc thông điệp Giáng Sinh gửi dân thành Rôma và toàn thế giới.



Đức Thánh Cha nói:

Anh chị em thân mến, chúc mừng Giáng Sinh!

Từ cung lòng của Giáo Hội Mẹ, Con Thiên Chúa nhập thể được tái sinh vào đêm nay. Danh Ngài là Giêsu, nghĩa là: “Thiên Chúa cứu độ”. Chúa Cha, là tình yêu vĩnh cửu và bất tận, đã sai Người đến thế gian không phải để kết án nhưng là để cứu thế gian (x. Ga 3:17). Chúa Cha đã ban Con Ngài cho chúng ta với lòng thương xót vô biên. Chúa Cha đã trao ban Con Ngài cho mỗi người chúng ta mãi mãi. Chúa Con được sinh ra, giống như một ánh sáng nhỏ chập chờn trong cái lạnh lùng và tăm tối của màn đêm.

Hài Nhi đó, được sinh ra bởi Đức Trinh Nữ Maria, là Ngôi Lời của Thiên Chúa hóa thành nhục thể. Ngôi Lời, Đấng đã hướng dẫn trái tim của tổ phụ Ápraham và những bước chân của ông hướng về miền đất hứa, và Người tiếp tục lôi kéo về phía mình tất cả những ai tin vào lời hứa của Thiên Chúa. Ngôi Lời đã dẫn dắt người Do Thái trên hành trình từ nô lệ đến tự do và tiếp tục kêu gọi những người nô lệ

trong mọi thời đại, kể cả thời đại của chúng ta, hãy bước ra khỏi các nhà tù của họ. Ngài là Ngôi Lời sáng hơn mặt trời, được hóa thành phàm nhân trong người con trai bé nhỏ của con người: Đó là Chúa Giêsu là ánh sáng của thế giới.

Đây là lý do tại sao tiên tri Isaia thốt lên: “Dân đang lần bước giữa tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng” (Is 9: 1) Trong trái tim con người, đầy đặc những bóng tối, nhưng ánh sáng của Chúa Kitô còn mạnh hơn. Có bóng tối trong các mối quan hệ cá nhân, gia đình và xã hội, nhưng ánh sáng của Chúa Kitô mạnh hơn thế nữa. Có bóng tối trong các cuộc xung đột về kinh tế, địa chính trị và sinh thái, nhưng ánh sáng Chúa Kitô vẫn mạnh hơn.

Cầu xin Chúa Kitô mang ánh sáng của Người đến cho nhiều trẻ em đang bị đau khổ vì chiến tranh và xung đột ở Trung Đông và ở nhiều quốc gia khác trên thế giới. Cầu xin Người mang lại ơn an ủi cho người dân Syria yêu dấu, những người vẫn không thấy dấu chấm hết cho tình trạng thù địch đã xâu xé đất nước họ trong thập kỷ qua. Cầu xin Người khuấy động lương tâm của những

người nam nữ có thiện chí. Cầu xin Người truyền cảm hứng cho các chính phủ và cộng đồng quốc tế tìm ra giải pháp để các dân tộc trong khu vực đó có thể chung sống trong hòa bình và an ninh, và chấm dứt những khổ đau của họ. Cầu xin Người nâng đỡ người dân Li Băng và giúp họ vượt qua cuộc khủng hoảng hiện tại và tái khám phá ơn gọi của mình là trở thành cho tất cả mọi người một thông điệp về tự do và cùng tồn tại hài hòa.

Xin Chúa Giêsu mang ánh sáng đến Thánh địa, nơi Người đã được sinh ra là Cứu Chúa của nhân loại, và nơi có rất nhiều người – dù phải đấu tranh cam go nhưng không nản lòng - vẫn đang mong chờ một thời kỳ hòa bình, an ninh và thịnh vượng. Cầu xin Người mang lại niềm an ủi cho Iraq trong bối cảnh căng thẳng xã hội hiện tại và cho đất nước Yemen, đang phải chịu đựng một cuộc khủng hoảng nhân đạo nghiêm trọng.

Xin Chúa Hải Đồng Bethlehem mang lại hy vọng cho toàn lục địa Mỹ châu, nơi một số quốc gia đang trải qua những thời kỳ biến động xã hội và chính trị. Xin Ngài khuyến khích người dân Venezuela yêu quý, đã và đang phải chịu những thử thách lâu dài bởi những căng thẳng chính trị và xã hội, và bảo đảm rằng họ nhận được sự trợ giúp cần thiết. Cầu xin Chúa chúc phúc cho những nỗ lực của những người không từ bỏ bất cứ nỗ lực nào nhằm thúc đẩy công lý và hòa giải, và nhằm vượt qua các cuộc khủng hoảng đa dạng và nhiều hình thức bản cùng hóa xúc phạm đến phẩm giá

của mỗi người.

Xin Đấng Cứu chuộc thế giới mang lại ánh sáng cho Ukraine yêu dấu, nơi đang khao khát những giải pháp cụ thể cho một nền hòa bình bền vững.

Xin Chúa Hải Nhi mang lại ánh sáng cho người dân châu Phi, nơi những tình huống chính trị xã hội dai dẳng thường buộc các cá nhân phải di cư, bỏ lại nhà cửa và gia đình. Xin Chúa mang lại hòa bình cho những người đang sống ở miền đông của Cộng hòa Dân chủ Congo, nơi vẫn đang bị xâu xé bởi những xung đột đang tiếp diễn. Xin Người mang lại niềm an ủi cho tất cả những người phải đau khổ vì bạo lực, thiên tai hay dịch bệnh. Xin Chúa mang lại niềm an ủi cho những người bị bách hại vì niềm tin tôn giáo, đặc biệt là các nhà truyền giáo và các tín hữu đã bị bắt cóc, và an ủi các nạn nhân của các nhóm cực đoan, đặc biệt là ở Burkina Faso, Mali, Nigeria và Niger.

Nguyện xin Con Thiên Chúa từ trời xuống, bảo vệ và nâng đỡ tất cả những ai, do những những bất công đa dạng, buộc phải di cư với hy vọng có được một cuộc sống an toàn. Chính là vì bất công mà họ phải băng qua các sa mạc và biển cả là những nơi trở thành mồ chôn của họ. Chính bất công buộc họ phải gánh chịu các hình thức lạm dụng không thể kể xiết, các hình thức nô lệ đủ loại và các phương thức tra tấn vô nhân đạo trong các trại giam. Chính bất công xua đuổi họ khỏi những nơi mà lẽ ra họ có thể hy vọng về một cuộc sống xứng đáng, để rồi sau đó họ lại thấy mình đứng trước những bức tường thờ ơ.

Xin Đấng Emmanuel mang lại ánh sáng cho tất cả các thành viên đang đau khổ trong gia đình nhân loại của chúng ta. Xin Ngài làm mềm trái tim thường xuyên chai đá và tự cho mình là trung tâm của chúng ta, và biến trái tim chúng ta thành những kênh tình yêu của Người. Xin Chúa mang nụ cười của Người, thông qua những khuôn mặt đáng thương của chúng ta, đến với tất cả trẻ em trên thế giới: đến những người bị bỏ rơi và những ai đang đau khổ vì bạo lực. Qua bàn tay yếu đuối của chúng ta, xin Ngài mặc lấy áo xống cho những người không có gì để mặc, trao bánh cho những người đói khát và chữa lành cho các bệnh nhân. Cầu xin cho thông qua tình bạn của chúng ta, dù thể nào đi chăng nữa, cũng có thể mang Chúa đến gần những người già và những ai cô đơn, những người di cư và những ai bị thiệt thòi. Vào ngày Giáng Sinh vui mừng này, xin Chúa mang sự dịu dàng của Ngài đến với tất cả mọi người và xua tan bóng đêm tăm tối của thế giới này. ♦

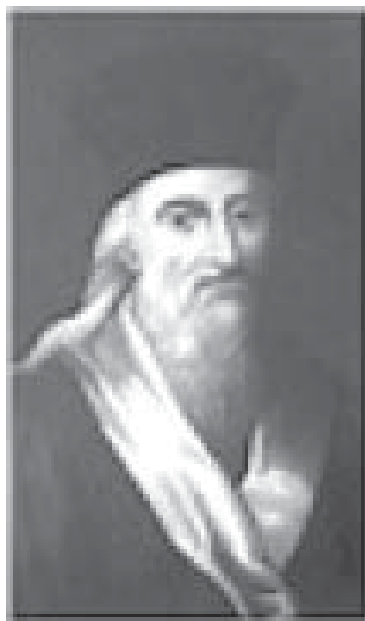
(Vietcatholic)

**ĐỌC VÀ
CỔ ĐỘNG
NGUYỆT SAN
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

Tiếng nước ta - chữ nước ta

■ Lê Thiên (18/12/2019)

Cử Quốc ngữ xuất hiện cách đây hơn 400 trên đất nước Việt Nam năm bất ngờ được truyền thông cả nước (lễ dân lần lễ đăng) cùng bàn đến... xuất phát từ cai kiến nghị của một nhóm 11 (chứ không phải 12) “nhà khoa bảng” cực tả đã phá việc đưa vào hai con đường của thành phố Đà Nẵng tên những vị có công khai sáng và truyền bá chữ Quốc ngữ: linh mục *Francisco de Pina* và linh mục *Alexandre de Rhodes* (thường gọi là Đắc Lộ), mà Cha Đắc Lộ là “nạn nhân” bị nhắm tới quyết liệt nhất.



Bản kiến nghị nói là do 12 người ký tên, nhưng báo Đất Việt (báo lễ đăng) ngày 29/11/2019 (dưới tựa đề *Không phản đối vẫn có tên trong danh sách kiến nghị*) ghi nhận có 3 vị bảo mình không ký tên vào bản kiến nghị. Đó là **PGS. TS Nguyễn Tiến Dũng, PGS. TS Trương Công Huỳnh Kỳ, TS Nguyễn Thị Thanh Huyền**. Riêng Tuổi Trẻ ngày 28/11/2019, dưới tựa đề *Không phản đối đặt tên đường 2 giáo sĩ nhưng vẫn có tên trong bản kiến nghị*, cho biết chỉ 1 vị bảo mình không ký tên mà vẫn có tên trong danh sách, đó là **PGS. TS Nguyễn Tiến Dũng**.

Số người và số báo chí phủ nhận công lao của hai vị Giáo sĩ trong việc hình thành và quảng bá Chữ Quốc ngữ Công không đáng kể. Nhưng số người đề cao công lao của hai vị giáo sĩ trên thì lại có

tính áp đảo với những lý lẽ và dẫn chứng đầy thuyết phục. Cụ thể là 5 lý lẽ mà tác giả Lưu Trọng Văn viện dẫn trong bài “*Vì sao đa số ủng hộ Đà Nẵng đặt tên đường Alexandre de Rhodes?*” ngày 29/11/2019 trên Báo Tiếng Dân cùng một số cơ quan truyền thông khác.

Vì sao? Lý do quá rõ

Theo Lưu Trọng Văn, *bản kiến nghị của 12 nhà khoa học xã hội, chính trị, lịch sử chống việc đặt tên đường A. Rhodes và F. Pina ở Đà Nẵng đã gặp những phản ứng quyết liệt của đa số người Việt với đủ thành phần xã hội*.

Có thể khẳng định trên không gian mạng và báo chí chính thống ý kiến ủng hộ việc Đà Nẵng đặt tên đường là tuyệt đại đa số.

1.- Cha Frances de. Pina người Bồ Đào Nha từ năm 1617 đã nghĩ ra công thức dùng khuôn nhạc và 6 dấu (huyền, hỏi, sắc, nặng, ngã, không) trong đó sáng tạo thêm dấu hỏi và dấu nặng mà hầu như không có ngôn ngữ nào trên thế giới có để phiên âm chính xác âm Việt và hồn của tiếng Việt ra chữ viết theo hệ La Tinh.

Tại Lisbon Bồ Đào Nha còn lưu giữ các tư liệu chứng minh sự thật này. (Nhà thơ Hoàng Hưng, Phó GS ngôn ngữ Hoàng Dũng cùng nhiều nhà nghiên cứu ngôn ngữ và người viết bài này đã trực tiếp được xem tư liệu này).

- Cha Gaspar de Amaral học trò học tiếng Việt của cha Pina có công

soạn cuốn từ điển Việt-Bồ.

- Cha Antonio Barbosa một học trò tiếng Việt khác của cha Pina có công soạn từ điển Bồ- Việt.

- Cha **Alexandre de.Rhodes** (Cha Đắc Lộ) cũng là người được cha Pina dậy tiếng Việt có công lớn khi tổng hợp các thành tựu của các cha Pina, Amaral, Barbosa soạn thành bộ **Từ điển Việt- Bồ-La** hoàn chỉnh chính thức in và công bố cho thế giới biết vào năm 1651 tại Roma, Ý.

Bên cạnh đó lịch sử cũng phải ghi công rất nhiều người Việt đã hỗ trợ tích cực cho các cha thực hiện việc sáng tạo chữ Việt mà chúng ta gọi là chữ Quốc ngữ ngày nay.

2.- Trước khi có chữ Việt dân tộc ta dùng chữ Hán và chữ Nôm.

Chữ Hán là tiếng Hán.

Chữ Nôm tuy là tiếng Việt do Hàn Thuyên sáng tạo nên nhưng chữ vẫn lấy gốc chữ Hán mà chỉ cải tiến đơn giản hơn.

Chữ Việt mà các cha sáng tạo là loại chữ phiên âm tiếng Việt duy nhất dễ học, dễ viết và tách biệt chữ Hán.

Tiếng Việt là tiếng của Tổ tiên Việt, là Hồn Việt, là Văn hoá Việt, là cuộc sống thuần Việt. Khác hoàn toàn tiếng Hán. Vậy thì công lao của các cha Pina, Amaral, Barbosa, Rhodes là công lao trời bể.

Tiếng Việt cùng chữ Việt được như ngày nay đương nhiên còn nhờ công lao vô cùng to lớn của các nhà văn hoá Việt và chính người Dân Việt nói tiếng Việt, viết chữ Việt không ngừng nghỉ, làm trong sáng, làm phong phú và sáng tạo nên - hoàn chỉnh thêm.

3.- Các ý kiến cho rằng mục đích các cha sáng tạo nên chữ Việt chỉ để phục vụ cho việc truyền đạo chứ không vì Dân tộc Việt.

Ý kiến này bị đa số ý kiến trên mạng và trên báo chính thống bác bỏ vì nó chia rẽ sự đoàn kết Dân tộc.

Cách đây hơn 2000 năm VN đã xuất hiện các nhà sư từ Ấn Độ đến truyền đạo Phật. Vậy thì cách đây hơn 400 năm VN xuất hiện các giáo sĩ từ Bồ Đào Nha, từ Pháp đến truyền đạo Thiên Chúa có gì sai? Có gì chống lại Dân tộc?

Chả lẽ đạo Phật, Nho giáo là tốt còn đạo Thiên Chúa là phản động, phản Dân tộc?

Nếu xấu tại sao hầu hết các nước Dân chủ, Văn minh và cả tỷ người trên thế giới lại tin và tôn thờ?

Nếu xấu tại sao VN hiện có hàng triệu bà con Công Giáo kính Chúa yêu nước, đồng hành cùng Dân tộc lại tin và tôn thờ?

Nếu xấu thì vì sao Thiên Chúa giáo lại được Nhà nước VN tôn trọng và gắn kết?

Vì vậy việc các cha do việc truyền đạo đi chăng nữa mà sáng tạo chữ Việt cũng là việc cần được tôn trọng. Đó là chưa kể đạo Thiên Chúa đã góp phần không nhỏ giúp nước Việt được khai sáng thêm, được tiếp nhận các giá trị văn hoá phương Tây hơn.

4.- Có ý kiến gay gắt phê phán cha A.Rhodes trong khi truyền đạo đã phỉ báng đạo Phật, Khổng Tử, Nho giáo.

Cứ giả sử có sự cực đoan vậy và giả sử việc bài các tôn giáo khác là có thật thì cần nhắc giữa công và tội của cha A.Rhodes chúng ta không khó để thấy công của cha là trời bể.

Đồng thời để công bằng thì chúng ta thấy trên nhiều đường phố khắp VN mang tên nhiều nhân vật lịch sử hiện đại của VN đã chủ mưu và trực tiếp ra lệnh phá huỷ rất nhiều chùa chiền, đình, đền thờ của Dân tộc quy kết là văn hoá mê tín, phong kiến lạc hậu. Tại sao họ vẫn được đặt tên đại lộ, đường phố lớn?

5.- Có ý kiến các cha đã kết nối rước thực dân Pháp xâm lược VN vì vậy các cha là tội đồ của Dân tộc VN.

Các cha sáng tạo nên chữ Việt và truyền đạo Thiên Chúa vào VN từ năm 1617- 1645. Hơn 200 năm sau 1858 người Pháp mới đổ quân vào Sơn Trà Đà Nẵng chính thức xâm lược VN.

Sao lại có thể có sự liên kết quy chụp qua hai thế kỷ như vậy được?

(Mạn phép sao lại một phần bài báo của tác giả Lưu Trọng Văn như là trích dẫn).

Thoát nạn diệt chủng ngôn ngữ

Một tác giả khác – Nguyễn Quốc Tấn Trung qua bài viết “Chữ Quốc ngữ đã cứu tiếng Việt khỏi nạn diệt chủng ngôn ngữ?” trên Luật Khoa ngày 01/12/2019, đã đưa ra câu hỏi “Chữ Quốc ngữ đã cứu Việt Nam khỏi bị đồng hóa ngôn ngữ?” Sau khi phân tích sự hình thành các chữ viết của nhiều

ngôn ngữ khác nhau trên thế giới, tác giả quả quyết: “Người Pháp thành công trong việc đồng hóa ngôn ngữ của gần cả một châu lục [châu Phi], vậy nên rào cản duy nhất ngăn Việt Nam rơi vào hoàn cảnh của các quốc gia châu Phi nói trên, theo người viết, chỉ có thể là chữ Quốc ngữ.”

Tác giả còn quả quyết: “*Nhiều tài liệu Việt Nam đang tưởng tượng nên hình ảnh một thực dân Pháp hùng mạnh dùng Quốc ngữ để đồng hóa người Việt Nam, bắt người Việt Nam quên đi cội nguồn. Trong khi đó, chính bản thân người Pháp cũng rất ngần ngại phổ biến Quốc ngữ ra đại chúng, thứ chữ viết dễ học, dễ viết, phù hợp với người bản địa – thứ hoàn toàn có thể được sử dụng để tập hợp, tuyên truyền và hình thành nên tư tưởng chống lại chính quyền thực dân.*”

Nguyễn Quốc Tấn Trung lại nhấn mạnh: “Cho đến khi thực dân Pháp nhận ra điều này, chữ Quốc ngữ đã trở thành một công cụ chính trị hiệu quả của người Việt Nam. [...] Hóa ra, thứ ngôn ngữ ‘hai mang’ mà ban đầu người Pháp nghĩ rằng có bản chất Latin có thể phục vụ cho việc kiểm soát và đồng hóa người Việt này lại mang đến một cơ hội hoàn toàn mới cho người bản địa. Lần đầu tiên trong lịch sử, chúng ta có một thứ chữ viết phổ thông, dễ tiếp cận, biểu âm, và quan trọng hơn là tách biệt hoàn toàn với cả ngôn ngữ Pháp và ngôn ngữ Hán, chỉ dành cho tiếng Việt và người Việt Nam.”

Ở đây, chúng tôi lại đồng tình với Tấn Trung, rằng “điều rõ ràng nhất, là chữ Quốc ngữ – tự thân nó – đã mang đến cho ngôn ngữ

Việt Nam thứ chữ viết độc lập, đặc sắc, và hoàn toàn riêng biệt sau hàng thế kỷ vai mượn và phụ thuộc. Nó cũng là rào cản giữa việc thực dân Pháp quyết định có áp dụng tiếng Pháp như là một thứ tiếng phổ thông hay không, như cách họ đã làm với nhiều quốc gia thuộc địa khác của mình.”

Cuối cùng, chúng tôi ủng hộ quan điểm của Nguyễn Quốc Tấn Trung rằng “*Chính Quốc ngữ đã giúp chúng ta thoát khỏi nạn diệt chủng ngôn ngữ hoàn toàn có thể nhìn thấy trước. Xét công và tội, công của chữ Quốc ngữ và người đặt nền móng của nó, có lẽ nhiều hơn.*”

Vấn đề đặt ra là ngoài việc Việt Nam thoát khỏi chữ tiếng Pháp – chữ viết mang dấu ấn thực dân hóa tại hầu hết các nước châu Phi từng bị Pháp đô hộ, Việt Nam đã một thời gian dài chịu một áp lực “diệt chủng ngôn ngữ khác” đó là chữ Hán của Trung Hoa, dù sau đó có chút biến thái để hình thành một thứ chữ khác gọi là chữ Nôm, nhưng khoảng cách Hán-Nôm hầu như không đáng kể, nếu không nói là *tiếng mẹ-tiếng con, tiếng chị-tiếng em!*

Thứ chữ viết nào làm mất cả hồn dân tộc?

“Nhà nghiên cứu” Nguyễn Đắc Xuân đã không ngượng mồm hô hào: “Xét về phương diện văn hóa, Việt Nam là nước ở trong vùng sử dụng chữ Hán (cùng với **Trung Quốc**, Nhật Bản, Hàn Quốc). Từ chữ Hán, chúng ta sáng tạo ra chữ Nôm. Trong vốn ngôn ngữ vốn có của ta mang đậm hồn dân tộc Việt... Còn chữ quốc ngữ chỉ ghi lại âm của từ ngữ đó chứ không mang nghĩa lóng như chữ Hán-Nôm trước đây. Chữ quốc ngữ có thể nói làm mất cả hồn dân tộc!” (Xin xem Nguyễn Văn Nghệ 27/11/2019 - Chỉ có một số ít người phản đối việc lấy tên Giáo sĩ... đặt tên cho đường phố ở thành phố Đà Nẵng).

Nguyễn Đắc Xuân là ai, hãy hỏi hai anh em Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, ắt rõ. Bô ba đồ tể tàn sát hàng ngàn dân Huế Tết Mậu Thân 1968! Giờ hấn lại lòi cái đuôi phò Hán trắng trơn – tàn tưng chữ Hán một cách tro trên, thì thật hết ý!

Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm?

Từ năm 2004, Nhà Xuất bản Văn Học của CSVN đã in lần thứ hai cuốn sách của một Nguyễn Sinh Duy có tựa đề “**Trương Vĩnh Ký Cuốn sổ bình sanh**”. Cuốn sách đưa ra những luận điệu hồ đồ đánh phá học giả Trương Vĩnh Ký cùng các công trình văn hóa của ông.

Nguyễn Sinh Duy cho rằng “Trong sự trù tính của họ [thực dân Pháp], việc cho áp dụng và phổ biến chữ quốc ngữ không ngoài (...¹) chủ đích: **Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm** là phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thắm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời”. Trong bài “**Trương Vĩnh Ký² với chữ quốc**

1 Nguyễn Sinh Duy nói tới 2 chủ đích (trang 66). Chúng tôi cho chủ đích 1 là lập luận cần bàn tới hơn.

2 *Pétrus Trương Vĩnh Ký (1837 – 1898), thưở bé tên là Trương Chánh Ký, về sau đổi thành Trương Vĩnh Ký, hiệu Sĩ Tài; là một nhà văn, nhà ngôn ngữ học, nhà giáo dục học, và khảo cứu văn hóa tiêu biểu của Việt Nam hồi thế kỷ 19.*

Ông là người am tường và có cống hiến lớn trên nhiều lĩnh vực văn hóa cổ

ngữ³” chúng tôi ghi nhận sự kiện thực dân Pháp có mưu đồ đồng hóa dân tộc Việt Nam, trước hết là đồng hóa về ngôn ngữ, để làm sao nước thuộc địa không còn ngôn ngữ riêng, chữ viết riêng, mà chỉ có tiếng Pháp là ngôn ngữ chính thức, như họ đã thành công ở nhiều quốc gia thuộc địa khác của họ⁴. Nhưng Trương Vĩnh Ký đã chấp nhận hy sinh tất cả, kể cả “**nước mắt và máu**” như ông đã minh thị “**Tôi biết đây là con đường đầy dây chông gai, không thiếu nước mắt và máu**”⁵ để chặn đứng âm mưu đồng hóa của thực dân Pháp đối với dân tộc Việt Nam, bảo vệ được tiếng nói của mình và có được chữ viết riêng.

Có thể ý đồ “**thui chột chữ Nho và chữ Nôm**” nằm trong sách lược cai trị của Pháp, nhưng thiết tưởng cần phải xét lại cái lập luận cáo buộc Trương Vĩnh Ký tiếp tay thi hành sách lược ấy, như Nguyễn Sinh Duy tố giác trong Chương IV quyển sách của ông ta.

Ông Duy còn coi “**chữ Nho và chữ Nôm là phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thấm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời**” khiến lời kết án mà ông Duy dành cho Trương Vĩnh Ký càng thêm đậm và tội của nhân sĩ họ Trương đối với quốc gia dân tộc cũng tăng kỷ.

Lập luận của Nguyễn Sinh Duy xem ra rất **ăn khớp** với nhận **định** mới đây của Nguyễn Đắc Xuân trong nhóm 12 (hay 11) người ký kiến nghị chống lại việc lấy tên Lm Frances de Pina và Lm Alexandre de Rhodes cho tên **đường** ở thành phố Đà Nẵng.

Thui chột chữ Nho? Tác hại tới tinh thần quốc gia?

Trương Vĩnh Ký, khi làm công tác văn hóa, rõ ràng đã không hề có dụng ý và cũng không hề để mình rơi vào âm mưu đen tối của thực dân Pháp mà “**thui chột**” chữ Nho và cả chữ Nôm. Trái lại, trong khi nỗ lực truyền bá chữ quốc ngữ, Trương Vĩnh Ký đã không quên viết sách “**Dạy chữ Nho**” (Cours en caractères chinois, 2è année, 1887), soạn **từ vựng chữ Hán** (Vocabulaire du Cours de caractères chinois, 1890), viết **giáo trình văn chương chữ Hán** (Cours de littérature chinoise, 1891), biên soạn **văn phạm chữ Hán** (Grammaire de la langue chinoise, 1894) và **từ điển Hán-Pháp-Việt** (Dictionnaire Chinois – Français – Annamite, 1894). Đó là chưa kể cuốn “**Tứ Thư**” được ông dịch thuật và in ra bản **song ngữ** Hán-Việt năm 1876.

Trở lại lập luận: “**Việc cho áp dụng và phổ biến chữ quốc ngữ không ngoài (...⁶) chủ đích: Thui chột sự dùng chữ Nho và chữ Nôm là kim Đông Tây, nên được kết nạp làm thành viên thứ 18 của hội «Savants du Monde – các Nhà Thông thái Thế giới.» Ông để lại hơn 100 tác phẩm về văn học, lịch sử, địa lý, từ điển và dịch thuật...**

Riêng đối với nền báo chí Quốc ngữ Việt Nam, ông được coi là người tiên phong, bởi ông chính là người sáng lập, là Tổng biên tập tờ báo quốc ngữ đầu tiên – tờ **Gia Định báo**..

3 Diễn Đàn Giáo Dân số 52 tháng 3/06/2006.

4 Như trên.

5 Sổ ghi chép của Trương Vĩnh Ký do Hoàng Lại Giang ghi nhận trong tác phẩm “Trương Vĩnh Ký, Bì Kịch Muôn Đời”. NXB VH&TT 2001. Trang 145

6 Nguyễn Sinh Duy nói tới 2 chủ đích (trang 66). Chúng tôi cho chủ đích 1 là lập luận cần bàn tới hơn.

phương tiện chuyên chở và nuôi dưỡng tinh thần quốc gia thấm nhuần từ các hệ tư tưởng truyền thống lâu đời”, chúng ta cùng nhìn lại nguồn gốc chữ Nho trong văn hóa Việt Nam để có một phán đoán khách quan và nghiêm túc hơn.

Ngay trong chương dẫn đầu cuốn Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu, Giáo sư Dương Quảng Hàm đã cho thấy “**Dân tộc ta, sau khi chiếm lĩnh đất Bắc kỳ và phía bắc Trung kỳ và tự tổ chức thành xã hội – lúc ấy dân ta còn ở trong trình độ bán khai – thì bị nước Tàu chinh phục và đô hộ trong hơn một nghìn năm (từ 207 tr. Tây lịch đến 939 sau T.L.). Trong thời kỳ ấy, dân ta chịu ảnh hưởng của người Tàu về tất cả các phương diện: chính trị, xã hội, luân lý, tôn giáo, phong tục. Riêng về đường văn học, dân ta học chữ Nho, theo đạo Nho, du nhập tư tưởng và học thuật của Tàu.**”⁷

Chữ Nho hay đạo Nho chính là **chữ của Tàu, đạo của Tàu**. Vì vậy, liền sau nhận xét trên, Giáo sư Dương Quảng Hàm kết luận: “**Các ảnh hưởng của người Tàu thật sâu xa, nên sau này tuy dân ta lấy lại được nền tự chủ về đường chánh trị, mà về đường tinh thần, nhất là về đường văn học, dân ta vẫn phụ thuộc vào nước Tàu.**”⁸

Như vậy, giả sử Trương Vĩnh Ký trong khi truyền bá Chữ Quốc ngữ có góp phần “**thui chột chữ Nho**” đi nữa thì chẳng những không gây hại gì cho tinh thần quốc gia, mà còn bảo vệ cả tinh thần lẫn chủ quyền quốc gia. Bởi vì những tinh hoa từ văn hóa **Tàu mà dân Việt** đã gạn lọc và

7 Dương Quảng Hàm. Việt Nam Văn Học Sử Yếu. 1941. Trang 1.

8 Như trên. Trang 2.

NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337
Tel: (360) 813-1620



NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có Lò Sản Xuất tại Tiệm

OPENINGS HOURS:

Monday - Friday: 10:30 am - 2 pm and 4 pm - 8 pm
(closed between 2 pm - 4 pm)

Saturday: 11 am - 6 pm

Sunday closed.

Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khả ái, đã thành công trong lĩnh vực Nhà Hàng từ năm 1988



Business Hours:

Mon-Sat: 11 AM - 9 PM

Sunday: 12 PM - 8 PM

CHUNG'S Teriyaki

**3111 NW. Bucklin Hill Road,
Silverdale, WA 98383**

Tel: (360) 662-1205

- * Vietnamese Noodle Soup - Phở
- * Vermicelli Bowl - Bún
- * Appertizer - Khai Vị
- * Teriyaki Entrees



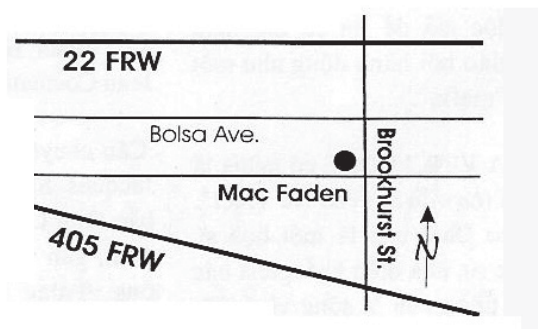
15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**

**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC **SAIGON CITY MARKETPLACE** KÍNH MỜI

thâu thái được đã ăn sâu vào tâm não người Việt và cũng đã được Trương Vĩnh Ký trân quý, chuyển dịch sang quốc ngữ hầu giúp quần chúng không học được chữ Nho cũng lãnh hội được nhờ đọc qua quốc ngữ.

Xin gọi nhắc ở đây vài tác phẩm chữ Nho mà chính học giả họ Trương đã không thui chột lại còn dịch ra quốc ngữ, trình bày song ngữ như: **Tứ Thư** (1876), **Sơ học vấn tâm** (1877), **Tam thiên tự giảng nghĩa** (1887), Đại học, Trung Dung – Quatre livres classiques en caractères chinois et en annamites (1888). **Minh tâm bửu giám** (1894), **Mạnh Tử** (1894), **Luận Ngữ** (1984).

Với chữ Nôm thì sao?

Nơi Chương Dẫn Đầu quyển *Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu*, giáo sư Dương Quảng Hàm cho biết về chữ Nôm như sau: “*Dù tiếng Nam không được Triều đình săn sóc đến, lại nhiều khi bị phái nhà Nho khinh bỉ coi là “nôm na mách quẻ”, mà vẫn sản xuất ra văn chương; (...) Từ khi Hàn Thuyên (hạ bán thế kỷ thứ XIII) biết phỏng theo Đường Luật làm thơ phú bằng tiếng Nam, thì các học giả theo gương ông mà kế tiếp viết nhiều văn Nôm. Thành ra, không kể những tác phẩm viết bằng Hán văn [tức chữ Nho], nay ta còn nhiều tác phẩm viết bằng Việt văn của các tiền nhân để lại.*”⁹

Giáo sư Dương Quảng Hàm viết tiếp: “*Tuy nhiên, ngay trong những tác phẩm viết bằng Việt văn ấy, các tác giả cũng vẫn không thoát ly ảnh hưởng của văn chương Tàu. Trừ mấy thể riêng của ta, phần nhiều các thể*

văn là phỏng theo của Tàu... Đề mục, văn liệu, điển tích phần nhiều cũng mượn của Tàu. Ngay thứ chữ dùng để viết văn tiếng Nam ấy cũng do sự ghép các bộ phận của chữ Nho mà đặt ra: tức là chữ Nôm.”¹⁰

Những khiếm khuyết của chữ Nôm

Học giả Dương Quảng Hàm còn đưa ra bản so sánh 5 điểm ưu-khuyết giữa chữ Nôm và chữ quốc văn mới (quốc ngữ). Chúng tôi chỉ xin nêu ra đây phần nhận xét của giáo sư về chữ Nôm¹¹ mà thôi:

1- Văn nôm cũ hầu hết là vận văn (thơ, ca, phú) hoặc là biên văn (kinh-nghĩa, tứ-lục) chứ văn xuôi hầu không có.

2- Văn nôm cũ... thường tả tình tình và cảnh huống của các bậc phong lưu, quyền quý.

3- Văn nôm cũ thiên về lý tưởng, nên ít tả cảnh thực, việc thực.

4- Văn nôm cũ thường nói về việc nước Tàu, chênh mảng việc nước ta.

5- Về văn từ thì văn nôm thường chuộng sự hoa mỹ cầu kỳ, hay dùng điển cổ và những chữ sáo.

Và lại, chữ nôm, tuy với “*một bề dày văn chương hàng mấy thế kỷ*”, song “*cách viết, cách ghi một số chữ ở đôi nơi chưa thật thống nhất do nó chưa kịp nâng lên thành một văn tự có tính quốc gia*” (Dương Quảng Hàm. *Việt Nam Văn Học Sử Yếu*. 1941).

Vì sao chữ Nôm bị thui chột?

Cả giáo sư Trần Văn Toàn lẫn nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân đều có cùng một câu trả lời vì sao chữ nôm mất chỗ đứng của nó. Đó là vì “*người Việt chưa làm được tự vị (tự điển) chữ nôm*”¹².

Trước hai nhà nghiên cứu trên, sau khi nêu lên cách thức biến chữ Nho thành chữ Nam, Nguyễn Trường Tộ (1827-1871) cũng đã lưu ý: “*Một việc quan trọng nữa phải làm là sắp các chữ trong tiếng ta thành từng hạng, rồi thu thập lại trong một cuốn tự điển và phân phát cuốn tự điển ấy trong các công sở, các trường học. Sự học ‘Quốc âm Hán tự’ ấy sẽ dễ hơn sự học chữ Nho nhiều và sau này ai cũng phải theo đúng các chữ đã lập thành ra không được thay đổi tí gì*”¹³.

Rất tiếc, dường như không một nhà trí thức cự học nào hồi đó thực thi lời kêu gọi của Nguyễn Trường Tộ, khiến chữ Nôm bị “bức tử” (chứ không chỉ bị thui chột mà thôi) khi nó không cạnh tranh nổi với bước đi lên của Chữ Quốc ngữ mặc dầu lúc bấy giờ người ta đã cố gắng hết sức bảo vệ sự sống còn của chữ Nôm, diu chữ Nôm đi lên: “*Văn chương chữ Nôm với các thơ, truyện, ngâm khúc được ấn hành và phát triển một cách âm ỉ rộng khắp như một đối đầu*” với chữ quốc ngữ.

10 Như trên. Trang 2.-3.

11 Phần đánh giá quốc văn mới, ưu hơn là khuyết, chúng tôi đề nghị độc giả tham khảo thẳng quyển *Việt-Nam Văn-Học Sử-Yếu*, Năm Thứ Ba Ban Trung Học Việt Nam: Chương Thứ Ba: Sự thành lập một nền quốc văn mới, trang 412-413.

12 Xin xem các trích dẫn trong bài viết “*Trương Vĩnh Ký với chữ quốc ngữ*”. ĐGD số 52 tháng 3/06.

13 Nguyễn Trường Tộ: *Tế cấp bát điều* (Điều thứ tư, Khoản thứ năm). Dương Quảng Hàm dịch và in trên trang 353 *Việt Nam Văn Học Sử Yếu*.

Bàn về lý do thất bại của chữ Nôm, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân khẳng định: “Sở dĩ chữ Nôm không phát triển được để thay thế cho quốc ngữ là vì lý do ai cũng thấy: các nhà trí thức của ta chưa tự điển hóa nó kịp thời. Một thứ chữ mà không có tự điển kèm theo thì hẳn nó chưa có tính khoa học, khó việc tra cứu. Hơn nữa, văn xuôi cũng không được dùng trong các tác phẩm nào dù hành chánh, văn nghệ, giáo dục thì khó nói được khả năng hoạt động toàn bộ của nó.”¹⁴

Sự trỗi dậy của chữ Quốc ngữ

Như vậy, chữ Nôm bị thui chột là do tự nó không vươn lên, không phát triển nổi, không đủ sức hấp dẫn, và nhất là nó không có được một lực lượng có đủ nội lực lẫn ngoại lực vực nó dậy, nó mai một theo luật đào thải là chuyện đương nhiên, sao lại đổ lỗi cho Trương Vĩnh Ký!

Nêu lý do vì sao Chữ Quốc ngữ phát triển và tồn tại, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân khẳng định: “Không phải ngày nay mới có người chống đối ông [Trương Vĩnh Ký]... các nhà văn hóa... [thời ông] chống đối ông, bằng cách cố tình chống đối chữ quốc ngữ mà họ cho là có ẩn mưu đồ xấu của nhà thờ, của Tây muốn nô lệ hóa dân tộc ta bằng văn hóa.

Do đó, trỗi dậy một công cuộc chưa hề thấy ở Việt Nam từ Thành Thái trở lui: Từ Huế ra Hà Nội, văn chương chữ Nôm với các thơ, truyện, ngâm khúc được ẩn hành và phát triển một cách âm ỉ rộng khắp như một đối đầu gián tiếp đầy tinh thần trách nhiệm (...).

Nhưng chữ quốc ngữ không vì thế mà lùi bước. Những tân nhân vật văn hóa Việt Nam nhận thấy chữ ấy rất có nhiều điểm về giáo hóa nhân dân và tiếp thu nền văn minh Âu Mỹ. Ý đồ đó đã bị rất nhiều phía công kích, nhưng họ vẫn tự tin vào lương tâm, trách nhiệm để dám dùng thứ chữ bị chống đối này”¹⁵.

Hà Sĩ Phu qua bài “**Tiếng Việt và chữ Việt với vận mệnh Dân tộc**” trên báo **Tiếng Dân** ngày 16/12/2019, ghi nhận: “Chữ Quốc ngữ vượt xa chữ Nho và chữ Nôm về sự phiên âm chính xác tiếng Việt, dễ học, dễ phổ cập đại chúng, dễ thâm nhập và giao lưu với kho sách báo và nền văn minh hiện đại, nhất là ‘văn minh Internet’ hiện nay.”

Hà Sĩ Phu còn quả quyết: “Có thể nói không ngoa rằng sự hình thành chữ Quốc ngữ là một cuộc đổi đời rất quan trọng cho ngôn ngữ và cho văn minh-văn hóa Việt Nam. Tôn vinh những người đã giúp cho sự hình thành chữ Quốc ngữ, một công cụ mang tính ‘tâm cỡ’ vô cùng lớn lao như vậy là sự biết ơn buộc phải có, càng không thể khước từ khi nhớ đến truyền thống ân nghĩa ‘ăn quả nhớ kẻ trồng cây’ của người Việt chúng ta.”

Rồi tác giả bài báo kết luận: “Việc đặt tên họ cho những con đường chỉ là một sự nhớ ơn tối thiểu. Nhưng việc tôn vinh này gặp một trở ngại tâm lý về Tôn giáo và ‘chủ nghĩa yêu nước Việt Nam’ (!)

Nhận định của Hà Sĩ Phu thật chính xác. Hơn thế nữa, chính một số từ ngữ tiếng Pháp đã “bị” Việt hóa, “quốc ngữ hóa” rõ ràng như xà phòng (savon), ô tô (auto), ba gác (bagage), áo sơ mi (chemise), may ô (maillot), xăng đan (sandale), cao bồi (cowboy)... Đó ông Tây, bà Đầm nào soi kỹ vào những chữ quốc ngữ trên đây để thấy trong đó có bóng dáng ... chữ Tây hay chữ gốc La tinh (tuy là mẫu tự La tinh)?

Trong chữ Quốc ngữ cũng không thấy có những từ ngữ nào viết na ná chữ gốc la tinh, khác hẳn những chữ viết của các nước như Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha....có gốc chữ la tinh, nhiều từ viết giống nhau, đọc lên nghe giống nhau.

Mặt khác, chữ Quốc ngữ tuy mượn mẫu tự La tinh, nhưng khi đọc lại được phát âm theo giọng Việt Nam trầm bổng cung bậc xướng ca của người Việt nói tiếng Việt. Đó là nét độc đáo như Hà Sĩ Phu nhận xét: “dùng các mẫu tự La tinh, nhưng tạo ra đủ 5 thanh sắc ‘sắc, huyền, hỏi, ngã, nặng’ để phiên âm đúng 5 thanh điệu của tiếng Việt, đó là một **sáng tạo** xuất sắc và chính xác.”¹⁶ (Chúng tôi nhấn mạnh “**sáng tạo**”)

Lê Thiên (16/12/2019)

Xin đọc thêm bài “**Chữ Quốc Ngữ với nhà bác học Trương Vĩnh Ký**” của Lê Thiên và Lê Tinh Thông.◆

14 Như trên. Trang 37.

15 Nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân: “**Trương Vĩnh Ký trong con mắt thế kỷ XXI**.” Kỷ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”, Tập chí Xưa & Nay và NXB Trẻ, 2002. Trang 35-36.

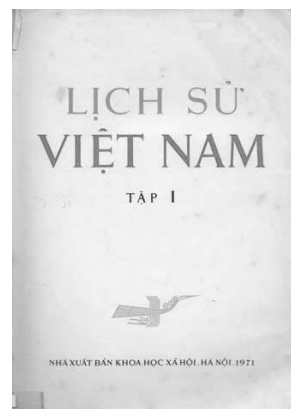
16 Hà Sĩ Phu “**Tiếng Việt và chữ Việt với vận mệnh Dân tộc**” (Báo Tiếng Dân ngày 16/12/2019).

NHỮNG KẺ KIẾN NGHỊ ĐÃ DÙNG TÀI LIỆU GIẢ ĐỂ VU KHỔNG



Thì Ra ... Nhét Chữ Vào Mồm

■ Nhã Hoàng



Những kẻ kiến nghị không đặt tên đường để tri ân các giáo sỹ đã sáng tạo ra chữ quốc ngữ là vì một chứng cứ giả tạo đang trong cuốn:

Lịch sử Việt Nam, tập 1, do Ủy ban KHXH Việt Nam xuất bản tại Hà nội năm 1971, trang 304:

“Đây là một vị trí cần được chiếm lấy và chiếm được vị trí này thì thương gia Âu châu sẽ tìm được một nguồn lợi nhuận và tài nguyên phong phú”

Câu trích này được nhét vào mồm của Alexandre de Rhodes.

Loại chứng cứ giả tạo này trong sách lịch sử Việt Nam hiện nay thì đầy rẫy. Trong đó có... à mà thôi...

Alexandre de Rhodes có nói như thế không?

TS. Trần Thanh Ái

Từ một câu trích dẫn không rõ ràng...

Năm 1993, Vương Đình Chử có bài viết “Một ngộ nhận về

Alexandre de Rhodes”, đăng trên Công Giáo và Dân tộc số 901 ngày 4/4/1993, (trang 18-19) và năm 2006 Nguyễn Đình Đầu có bài báo “Dân ta phải biết sử ta”, đăng trên Công giáo và Dân tộc, số 1582 ngày 9/11/2006, (trang 35) đề cập đến một câu trích sau đây:

“Đây là một vị trí cần được chiếm lấy và chiếm được vị trí này thì thương gia Âu châu sẽ tìm được một nguồn lợi nhuận và tài nguyên phong phú.”

Câu trích này được tìm thấy ở trang 304 quyển *Lịch sử Việt Nam*, tập 1, do Ủy ban KHXH Việt Nam xuất bản tại Hà nội năm 1971, với ghi chú là trích từ quyển *Divers voyages et missions en Chine et autres royaumes de l’Orient* (Những cuộc hành trình và truyền giáo ở Trung Quốc và các vương quốc khác ở phương Đông) của Alexandre de Rhodes, Paris, 1653, tr. 109-110. Câu trích dẫn và nhất là thông tin trong ghi chú trên đây đã khiến nhiều nhà nghiên cứu sử học cho rằng Alexandre de Rhodes có ý đồ thực dân. Để làm sáng tỏ vấn đề, Nguyễn Đình Đầu đã tìm đọc hai trang 109-110 của tài liệu trên và cả bản tiếng Việt Hành trình và truyền đạo do Hồng Nhuệ(1) dịch, và đi đến kết luận là “không hề thấy câu nói sặc mùi đế quốc thực dân ấy, ngoại trừ những lời lẽ và thái độ quý mến dân tộc và trọng kính chính quyền cả Đàng Trong lẫn Đàng Ngoài của xứ ta đương thời”. Từ đó đến nay chưa thấy bài viết nào làm sáng tỏ nguồn gốc câu trích dẫn trên đây. Gần đây, khi có được các bản tiếng Pháp in lần đầu năm 1653, lần thứ hai năm 1666 và cả bản in năm 1854 của quyển sách nói trên, chúng tôi cũng đã bỏ công tìm tòi đối chiếu, nhưng tuyệt nhiên không tìm ra một dòng nào có ý tương tự như câu trích dẫn bên trên.

Vậy từ đâu mà có câu trích dẫn đó? Có phải câu đó là của Alexandre de Rhodes không? Nếu phải thì nó nằm ở tài liệu nào? Còn nếu không phải của Alexandre de Rhodes thì nó được trích dẫn từ đâu?

Đến những suy luận vô đoán

Roland J. cho rằng đoạn “được gọi là trích dẫn đó” chỉ là một sự sáng tạo (invention) của Thomazi mà thôi (1998, tr.42), hay nói khác hơn, đó là một sự bịa đặt! Nếu chấp nhận cách diễn giải của Roland J. thì vô hình trung cho rằng tác giả này đã cố tình vu khống Alexandre de Rhodes! Đó là điều vô cùng tồi tệ đối với các nhà khoa học! Vì không thể dễ dãi đồng tình với Roland J., chúng tôi nghĩ rằng cần phải làm sáng tỏ nguồn gốc của câu trích dẫn trên.

Năm 2012, trong một tham luận trình bày tại hội thảo khoa học Côn Đảo – 150 năm đấu tranh xây dựng và phát triển (1862-2012), có đoạn sau đây:

“Hơn 25 năm sống ở nước ta, lúc vào Nam, lúc ra Bắc, ông [A. de Rhodes] đã mang về Pháp một tấm bản đồ đầu tiên về xứ này và cho in tại Lyon cuốn Từ điển Việt – Bồ – La, Hành trình truyền đạo và lịch sử xứ Đàng Ngoài, trong đó ông đã nhận định: «Ở đây, có một chỗ cần chiếm lấy và đặt cơ sở tại đó, thương nhân châu Âu có thể tìm thấy một nguồn lợi phong phú tiền lời và của cải» [5]. «Chỗ cần chiếm lấy» ấy chính là Côn Đảo.” (Lục Minh Tuấn – Thái Vĩnh Trân, 2012, tr.125).

Chú thích [5] của hai tác giả trên đây cho ta biết là đoạn văn đứng trước được trích từ trang 7 của một tư liệu mang ký hiệu VT 306 ABC, do Khoa Lịch sử trường Đại học KHXH&NV biên dịch, có tên là Cuộc chinh phục xứ Đông Dương, của tác giả A. Thomazi. Đó là bản dịch của quyển La conquête de l'Indochine của A. Thomazi, do Payot xuất bản lần đầu tại Paris năm 1934. Nguyên văn của câu trên như sau: “Il y a là, écrivait-il, une place à prendre, et, en s'y établissant, des marchands d'Europe pourraient y trouver une source féconde de profits et de richesse.”

Để làm sáng tỏ ngữ cảnh của câu trên, chúng tôi chép lại cả đoạn văn gồm câu

06:57

57%



nghiencuulichsu.com



18-19) và năm 2006 Nguyễn Đình Đầu có bài báo “*Dân ta phải biết sử ta*”, đăng trên *Công giáo và Dân tộc*, số 1582 ngày 9/11/2006, (trang 35) đề cập đến một câu trích sau đây:

“Đây là một vị trí cần được chiếm lấy và chiếm được vị trí này thì thương gia Âu châu sẽ tìm được một nguồn lợi nhuận và tài nguyên phong phú”

Câu trích này được tìm thấy ở trang 304 quyển *Lịch sử Việt Nam*, tập 1, do Ủy ban KHXH Việt Nam xuất bản tại Hà nội năm 1971, với ghi chú là trích từ quyển *Divers voyages et missions en Chine et autres royaumes de l'Orient* (Những cuộc hành trình và truyền giáo ở Trung Quốc và các vương quốc khác ở phương Đông) của Alexandre de Rhodes, Paris, 1653, tr. 109-110. Câu trích dẫn và nhất là thông tin trong ghi chú trên đây đã khiến nhiều nhà nghiên cứu sử học cho rằng Alexandre de Rhodes có ý đồ thực dân. Để làm sáng tỏ vấn đề, Nguyễn Đình Đầu đã tìm đọc hai trang 109-110 của tài liệu trên và cả bản tiếng Việt *Hành trình và truyền đạo* do Hồng Nhuệ dịch[1], và đi đến kết luận là “không hề thấy câu nói sặc mùi đế quốc thực dân ấy, ngoại trừ những lời lẽ và thái độ quý mến dân tộc và trọng kính chính quyền cả Đàng Trong lẫn Đàng Ngoài của xứ ta đương thời”. Từ đó đến nay chưa thấy bài viết nào làm sáng tỏ nguồn gốc câu trích dẫn trên đây. Gần đây, khi có được các bản tiếng Pháp in lần đầu năm 1653, lần thứ hai năm 1666 và cả bản in năm 1854 của quyển sách nói trên, chúng tôi cũng đã bỏ công tìm tòi đối chiếu, nhưng tuyệt nhiên không tìm ra một dòng nào có ý tương tự như câu trích dẫn bên trên.

Vậy từ đâu mà có câu trích dẫn đó? Có phải câu đó là của Alexandre de Rhodes không? Nếu phải thì nó nằm ở tài liệu nào? Còn nếu không phải của Alexandre de Rhodes thì nó được trích dẫn từ đâu?

Đến những suy luận vô đoán

Roland J. cho rằng đoạn “được gọi là trích dẫn đó” chỉ là một sự sáng tạo (invention) của Thomazi mà thôi (1998, tr.42), hay nói khác hơn, đó là một sự bịa đặt! Nếu chấp nhận cách diễn giải của Roland J. thì vô hình trung cho rằng tác giả này đã cố tình vu khống Alexandre de Rhodes! Đó là điều vô cùng tồi tệ đối với các nhà khoa học! Vì không thể dễ dãi đồng tình với Roland J., chúng tôi nghĩ rằng cần phải làm sáng tỏ nguồn gốc của câu trích dẫn trên.

đứng trước và câu đứng sau :

En Annam comme au Siam, les premiers Français que l'on vit furent des missionnaires. Le Père Alexandre de Rhodes aborda en Cochinchine en 1624, passa vingt-cinq ans dans ce pays et au Tonkin ; il en rapporta la première carte du pays, un dictionnaire annamite – latin – portugais, une histoire du Tonkin, et signala les possibilités qui s'offraient au commerce. «Il y a là, écrivait-il, une place à prendre, et, en s'y établissant, des marchands d'Europe pourraient y trouver une source

féconde de profits et de richesse.» De nombreux prêtres, puis des agents de la Compagnie des Indes, confirmèrent ses dires. (Thomazi A., 1934, tr.13)

Nghĩa của đoạn văn này như sau: Ở An Nam cũng như ở Xiêm [ngày nay là Thái Lan], những người Pháp đầu tiên mà người ta gặp là các nhà truyền giáo. Cha Alexandre de Rhodes đến Đàng Trong năm 1624, sống 25 năm ở đó và ở Đàng Ngoài; từ đây ông đã mang về [Pháp] tám bản đồ đầu tiên của nước này, một từ điển Việt – La tinh – Bồ Đào Nha(2), một quyển lịch sử xứ Đàng Ngoài, và đã lưu ý đến những khả năng mở ra cho việc thương mại. “Ở đó, ông viết, có một chỗ cần chiếm, và khi đặt cơ sở tại đó, thương nhân châu Âu có thể tìm thấy một nguồn lợi phong phú gồm lợi nhuận và tài nguyên.” Nhiều linh mục và kế đến là các đại diện của Công ty Đông Ấn đều khẳng định nhận xét của ông.

Trong ngữ cảnh trên, với cụm từ “écrivait-il” (“ông viết”) được đặt chen vào câu trích dẫn trong ngoặc kép “...”, và nhất là hai từ “ses dires” (“lời nói, câu nói của ông”) thì người đọc hiểu là Thomazi thông báo rằng lời nói trực tiếp này là của Alexandre de Rhodes. Tuy nhiên tác giả không hề ghi chú câu trên được trích dẫn từ tài liệu nào, trang nào(3). Roland J. thì cho biết rằng Thomazi có ghi chú đoạn trên đây được trích từ quyển *Divers voyages et missions du P. Alexandre de Rhodes en la Chine, & autres Royaumes de l’Orient* kèm theo số trang (tr.42, ghi chú 77)

Đâu là sự thật?

Truy tìm các tài liệu xuất bản trước năm 1934 (năm Thomazi xuất bản quyển *La conquête de l’Indochine*), chúng tôi bắt gặp đoạn văn sau đây trong quyển *Les commencements de l’Indo-Chine française* của A. Septans xuất bản năm 1887 (Nxb Challamel Ainé):

«En parlant du Tong-Kin, le P. Alexandre de Rhodes traite longuement du commerce. Pour lui, le Tong-Kin, par sa situation, son voisinage avec la Chine, se prête merveilleusement aux entreprises et peut devenir le siège de transactions importantes. Les Chinois y venaient en grand nombre, ils y apportaient des porcelaines, des toiles peintes et en tiraient des soieries et du bois d’aloès. Les Japonais s’y livraient autrefois à un trafic considérable, mais depuis vingt-cinq ans, ils avaient cessé de paraître dans le pays, il y avait ainsi une place à prendre et, en s’y établissant, des marchands d’Europe pouvaient y trouver une source féconde de profits et de richesses (2).» (tr.48)

(Khi nói về xứ Đàng Ngoài, cha Alexandre de Rhodes đề cập nhiều đến thương mại. Đối với ông, xứ Đàng Ngoài vô cùng thuận lợi cho việc kinh doanh và có thể trở thành địa điểm giao dịch quan trọng. Đồng đảo người Trung Hoa đến đó, họ mang đến đồ gốm sứ, vải hoa và mua tơ lụa và gỗ trầm hương. Trước kia, người Nhật đến đây buôn bán rất lớn, nhưng từ 25 năm, họ đã ngừng đến xứ này, vì thế có một chỗ cần chiếm lấy và, khi đã đặt chân đến đây, các thương nhân châu Âu có thể tìm thấy một nguồn phong phú gồm lợi nhuận và tài nguyên)

Đoạn văn này được Septans ghi ở phần chú thích số 2 (trang 48) là idem., bên dưới chú thích 1 là “Castonnet-Desfossés, déjà cité”, tức là muốn nói đến tài liệu “*Les relations de la France avec le Tong-kin et la Cochinchine*” (Quan hệ của Pháp với xứ Đàng Ngoài và Đàng Trong) của Castonnet-Desfossés đăng trong *Bulletin de la société académique indochinoise de France*, số 2, 1883.

Trong bài viết của Castonnet-Desfossés, đoạn văn trên đây nằm ở trang 81. Đó không phải là trích dẫn của Alexandre de Rhodes, mà là của chính tác giả. Sau khi đã tóm tắt ý chính của chương XVI có tựa là “*Du Traffiq, & des Marchandises des Tunquinois*” (từ trang 56-58) của quyển *Histoire du Royavme de Tvnqvin* của Alexandre de Rhodes, là phần nói về việc thương mại của xứ Đàng ngoài vào những năm 1627-1646, Castonnet-Desfossés đã đi đến suy luận đó là “một chỗ cần chiếm lấy”. Cũng theo chiều hướng suy luận ấy, độc giả còn đọc được một câu tương tự của Castonnet-Desfossés khi nói về các bản tường trình của linh mục Tissanier(4) sau khi đã lưu trú tại xứ Đàng Ngoài 3 năm, từ 1658 đến 1660:

“Pour le P. Tissanier, le Tong-Kin est un pays d’avenir et doit, tôt ou tard, attirer l’attention des Européens. La fertilité de son sol, les cours d’eau qui l’arrosent et facilitent les communications, le voisinage de la Chine annonçaient que cette contrée serait un jour des plus florissantes et deviendrait dans la suite le siège d’un commerce actif.

Si l'on s'en rapporte au P. Tissanier, l'établissement des Européens dans ce pays n'était qu'une affaire de temps" (tr.82).

“Đối với cha Tissanier, xứ Đàng Ngoài là một xứ sở của tương lai, và sớm hay muộn, sẽ thu hút sự chú ý của người châu Âu. Đất đai phì nhiêu, sông ngòi thuận tiện cho việc lưu thông, vị trí gần gũi với Trung Hoa báo trước rằng tương lai vùng này sẽ là một vùng trù phú và sẽ trở thành một trung tâm thương mại nhộn nhịp. Nếu ta tin lời cha Tissanier, việc người châu Âu đặt chân đến xứ này chỉ là vấn đề thời gian” (tr.82).

Như vậy “sự cố trích dẫn” này xuất phát từ Thomazi: ông đã nhầm lẫn khi đọc được trong quyển *Les commencements de l'Indo-Chine française* (Paris, Nxb Challamel Ainé) của A. Septans một trích dẫn từ bài viết của Castonnet-Desfossés, rồi vội gán cho Alexandre de Rhodes bằng cách thêm vào các chữ “écrivait-il” và “ses dires”. Sự nhầm lẫn này cũng còn bắt nguồn từ cách trình bày kém rõ ràng của Septans: sau khi viết câu “Son Histoire du Tonkin a été publiée en latin à Lyon en 1652” (Quyển Lịch sử xứ Đàng Ngoài [của Alexandre de Rhodes] đã được xuất bản bằng tiếng la tinh ở Lyon năm 1652), Septans liền ghi câu trích của Castonnet-Desfossés khiến người đọc dễ nhầm lẫn đó là của Alexandre de Rhodes!

Cũng cần nói thêm là quyển *Lịch sử xứ Đàng Ngoài* của Alexandre de Rhodes không hề đề cập đến Côn Đảo như hai tác giả Lục Minh Tuấn – Thái Vĩnh Trân đã suy luận. “Chỗ cần chiếm lấy ấy chính là Côn Đảo” như trong tham luận đã nói bên trên. Như đã giới thiệu bên trên, chẳng những đoạn trích dẫn đang bàn không phải do Alexandre De Rhodes viết, mà nó cũng không có liên quan đến Côn Đảo, tên Pulo Condore hay Pulo Condor không hề xuất hiện trong bất cứ quyển sách nào của de Rhodes, và quyển *Histoire du Royaume de Tonkin* chỉ nói về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và tôn giáo của Đàng Ngoài mà thôi.

Tóm lại, Alexandre de Rhodes không hề viết câu “Đây là một vị trí cần được chiếm lấy và chiếm được vị trí này thì thương gia Âu châu sẽ tìm được một nguồn lợi nhuận và tài nguyên phong phú” trong các tác phẩm của ông. Sự nhầm lẫn tai hại này bắt đầu từ A. Thomazi khi ông đã biến một suy luận của người đời sau thành phát biểu của Alexandre de Rhodes. Nguy hiểm hơn nữa, từ sự nhầm lẫn này mà đã có người suy diễn đến việc Pháp chiếm Côn Đảo hai trăm năm sau.

Chú thích:

1. Bản tiếng Việt do Hồng Nhuệ dịch quyển *Divers voyages et missions du P. Alexandre de Rhodes en la Chine, & autres Royaumes de l'Orient*, Ủy ban Đoàn kết Công giáo Tp Hồ Chí Minh xuất bản, 1994.

2. Thomazi viết sai: tên từ điển bằng tiếng la-tinh là *Dictionarium Annamiticum Lusitanum, et Latinum*, xuất bản tại La Mã năm 1651. Tài liệu bằng tiếng Việt thường gọi là Từ điển Việt – Bồ – La.

3. Quyển *La conquête de l'Indochine* của Thomazi mà chúng tôi

tham khảo do Nhà xuất bản Payot (Paris) xuất bản năm 1934 không có ghi chú nào về tài liệu được trích dẫn.

4. *Relation du voyage du P. Joseph Tissanier, Edme Martin* xuất bản năm 1663.

Tài liệu tham khảo:

- Castonnet-Desfossés H., 1883: *Les relations de la France avec le Tong-kin et la Cochinchine*, d'après les documents inédits des Archives du ministère de la Marine et des Colonies et des Archives du Dépôt des cartes et plans de la marine, trong *Bulletin de la société académique indochinoise de France*, số 2, 1882-1883.

Lục Minh Tuấn – Thái Vĩnh Trân, 2012. Về nhận - thức của người Pháp đối với Côn Đảo trước năm 1862, trong *Côn Đảo 150 năm đấu tranh xây dựng và phát triển (1862 – 2012)* (Kỷ yếu hội thảo khoa học. Hà Nội, Nxb Chính trị quốc gia – Sự Thật.

- de Rhodes A. 1651. *Histoire du Royaume de Tonkin*, bản dịch tiếng Pháp của Henry Albi. Lyon, Chez Jean Baptiste Devenet.

- Roland J. 1998. *Le Portugal et la romanisation de la langue vietnamienne. Faut-il réécrire l'histoire?* đăng trong tạp chí *Revue française d'histoire d'outre-mer*, quyển 85, số 318, quý 1 năm 1998.

- Septans A. 1887. *Les commencements de l'Indo-Chine française*. Paris, Nxb Challamel Ainé.

- Thomazi A. 1934. *La conquête de l'Indochine*. Paris: Payot. ♦

Nghien cuulichsu.com

Nhà Quàn **AN LAC**

7441 Garden Grove Blvd. Unit # C, Garden Grove, CA 92841



- * Đầy đủ mọi dịch vụ cho Đám Tang
- * Có phòng rộng rãi, thăm viếng thuận tiện

Tel: (714) 489-5571

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Marigo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday
714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần
- Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ LM Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huân



VẤN ĐỀ TỰ DO TÔN GIÁO ĐỐI VỚI TÍN HỮU CÔNG GIÁO

THẮC MẮC:

Xin cha cho biết người Công Giáo có được phép tin là Đạo nào cũng tốt, cũng đúng, cũng hay nên không nhất thiết phải gia nhập Đạo Công Giáo ?

TRẢ LỜI :

Tôn giáo là vấn đề quan trọng nhất của con người ở khắp mọi nơi, trong mọi nền văn hóa và ở mọi thời đại. Nó quan trọng vì là con người, là loài “linh u vạn vật” nên ai cũng thắc mắc, khắc khoải nhiều hay ít về mục đích của đời mình, về lý do tại sao mình có mặt trên trần thế này và nhất là mình sẽ đi đâu, sẽ ra sao sau cái chết trong thân xác mà không ai có thể tránh được. Chính vì những khắc khoải này mà con người tìm đến một tôn giáo, một con đường giúp giải đáp những khắc khoải của mình và giúp mình đi đâu để đạt mục đích tối hậu là tìm được hạnh phúc đích thực cho đời mình. Đó là lý do xuất hiện nhiều Tôn giáo hay Đạo khác nhau như Đạo Công Giáo, hay Kitô Giáo, Đạo Tin Lành (Protestanism) Do Thái Giáo (Jewdaism) Phật Giáo, Đạo Khổng (Confucism), Đạo Lão (Taoism), Ấn Giáo (Hinduism) của người Ấn Độ, Đạo Shinto hay Thần Đạo của người Nhật, Đạo Cao Đài, Phật Giáo Hòa Hảo, Đạo Dừa ở Miền Nam VN,, Đạo Hồi Giáo (Islam) ở Trung Đông và nhiều nơi khác trên Thế giới.

Các Tôn Giáo lớn nhỏ nói trên đều có tín đồ tin theo và thực hành niềm tin của họ trong các Đạo hay Tôn Giáo mà họ là tín hữu,

Đứng trên lập trường khách quan và tôn trọng tự do tín ngưỡng thì không ai được phép đề cao tôn giáo của mình và phê phán tôn giáo khác, khinh chê niềm tin của người khác tôn giáo với mình. Mình có quyền bênh vực tôn giáo của mình, nhưng không được phép phê bình hay khinh chê tôn giáo nào để chỉ tôn trọng và đề cao tôn giáo của mình là trên hết. Chính vì có những người không hiểu điều này nên

đã gây ra tranh chấp – hay tệ hơn nữa là bạo động và chiến tranh giữa các tín đồ có niềm tin khác nhau. Cụ thể là xưa kia dưới thời Các vua nhà Nguyễn (Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức...) đã có những cuộc bắt bớ, sát hại các tín hữu Kitô Giáo, được các giáo sĩ Tây Phương mang đến phổ biến cho người Việt từ đầu thế kỷ 18 ở nước ta.

Các Vua Nhà Nguyễn – đặc biệt bọn quá khích Văn Thân - đã bách hại các tín hữu Kitô Giáo. Để đề cao Đạo Khổng, một tôn giáo thượng tôn của các nhà Nho, tức của các tín đồ trung kiên chỉ biết học sách của Khổng Mạnh để sống và thực hành những gì các đại triết gia này dạy mà họ coi là Đạo hay Con Đường phải đi để tìm hạnh phúc đích thực cho mình và cho người khác. Đó là Đạo Khổng của các nhà nho VN nói chung và của các Vua Chúa Nhà Nguyễn tôn thờ Khổng Giáo và bách hại Kitô Giáo mà họ coi là “Tà Đạo” phải bị tiêu diệt để bảo vệ “Chích Đạo” là Đạo Khổng của các Nhà Nho, tức đệ tử của các học thuyết Khổng Mạnh.

Trên đây là thực trạng đáng buồn

về tệ trạng không tôn trọng tự do tín ngưỡng ở VN trong thời điểm hậu bán thế kỷ 18 và đầu thế kỷ 19, là thời kỳ bách hại Kitô Giáo mãnh liệt nhất trên quê hương VN để bảo vệ Khổng Giáo của các vua Chúa nhà Nguyễn và bọn hủ nho thiển cận tức bon Văn Thân.thù ghét Kitô Giáo.

Nhưng từ năm 1945 đến nay, các Tôn giáo ở VN nói chung và Kitô Giáo nói riêng, lại bị nhà cầm quyền cộng sản bách hại cách tinh vi và thâm độc hơn để truyền bá cái Đạo vô luân vô thần là chủ nghĩa cộng sản của Các Mác và Lênin,

Một tai họa lớn lao cho cả thế giới và cách riêng cho dân VN.Đây chính là kẻ thù của mọi Tôn Giáo, của mọi niềm tin về một Đấng Tạo Hóa cầm vận mạng của mọi con người và của vũ trụ càn khôn.

Riêng với các tín hữu Chúa Kitô trong Giáo Hội Công Giáo, thì Đấng Tạo Hóa đó chính là Thiên Chúa Ba Ngôi (The Holy Trinity) Người CHA chung đầy yêu thương và nhân hậu của mọi người tin hay không tin có Chúa là Đấng “cho Mặt Trời của Người mọc lên soi sáng kẻ xấu cũng như người tốt, và cho mưa xuống trên người công chính cũng như kẻ bất chính.” (Mt 5 :45)

Hơn thế nữa, THIÊN CHÚA còn nhân hậu đến mức không muốn cho ai phải hư mất đời đời, vì Người là “Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.” (1Tim 2: 4)

Là người tin có Thiên Chúa là CHA quá yêu thương con cái

loài người, chúng ta được mời gọi mang Chúa đến với những ai chưa nhận biết Chúa là tình thương, là Đấng đã cứu chuộc chúng ta nhờ Chúa Cứu Thế Giêsu, Đấng đã hạ mình xuống trần gian làm CON NGƯỜI để hy sinh mạng sống của mình “ làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20: 28)

Qua phép Rửa, người tín hữu Chúa Kitô trong Giáo Hội Công Giáo được tham dự vào ba chức năng tư tế, ngôn sứ và vương đế của Chúa Kitô.

Thi hành chức năng ngôn sứ, người tín hữu chúng ta có bổn phận và trách nhiệm giới thiệu Chúa Giêsu-Kitô cho những người chưa nhận biết Chúa là Thiên Chúa Ngôi Hai và là CON ĐỨC TRINH NỮ MARIA sinh xuống trần gian làm Con Người để thi hành Sứ Mệnh ĐỨC CHÚA CHA trao phó là cứu chuộc cho nhân loại khỏi phải chết đời đời vì tội. Chúa Giêsu đã hoàn thành Sứ Mệnh đó qua khổ hình thập giá, chết, sống lại và lên Trời ngự bên hữu ĐỨC CHÚA CHA và “ Người sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết. (Kinh Tin Kính Nicaea). Đây là Sự thật phải được công bố cho mọi người biết để cùng cảm tạ Chúa về niềm vui được cứu rỗi và hy vọng được sống hạnh phúc đời đời với Chúa mai sau trên cõi vĩnh hằng là nơi không còn đau khổ, bệnh tật, nghèo đói, bất công xã hội, hận thù, chia rẽ, khủng bố, chiến tranh và chết chóc nữa. Đây là niềm tin và hy vọng của mọi người có niềm tin Thiên Chúa là Cha rất nhân từ đã tạo dựng và cứu chuộc con người nhờ Chúa

Cứu Thế Giêsu.

Trên đây là nội dung của niềm tin có Thiên Chúa là Đấng đã tạo dựng mọi loài mọi vật hữu hình và vô hình, trong đó có con người được tạo dựng giống hình ảnh của Thiên Chúa, “Đấng cứu độ chúng ta, đã biểu lộ lòng nhân hậu và lòng yêu thương của Người đối với nhân loại.”(Tt 3 :4)

Cho nên, là tín hữu của Đạo Công Giáo, mọi người chúng ta có bổn phận rất cao cả là giới thiệu Chúa Giêsu cho những ai chưa biết Chúa qua gương sống chứng nhân của mình trước mặt người đời. Nghĩa là khi sống giữa bao người chưa biết Chúa, người tín hữu Công Giáo phải sống công bình bác ái, yêu thương, ngay thẳng với hết mọi người. Như thế “ anh em sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa giữa một thế hệ gian tà sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời.”(Pl 2: 15) Như Thánh Phaolô đã dạy

Lời dạy trên của Thánh Phaolô khuyến khích hay dạy ta phải sống chứng nhân cho Chúa qua lời nói việc làm của mình trước mặt người đời trong mọi hoàn cảnh để mời gọi những người chưa biết Chúa được nhận biết có Chúa thật là Đấng đã tạo dựng muôn loài muôn vật trong đó có con người chúng ta được Chúa yêu thương cách riêng, nên đã sai Con Một Người là Chúa Giêsu Kitô xuống trần gian làm Con Người để hy sinh vác thập giá nặng nề, chịu mọi đau đớn sỉ nhục, và cuối cùng bị đóng đinh và chết đau thương trên thập giá để cứu chuộc cho muôn người

khỏi chết đời đời vì tội.

Đây là niềm tin của mọi tín hữu chúng ta trong Giáo Hội Công Giáo. Chúng ta hân hoan tuyên xưng niềm tin này trước mặt người đời ở khắp mọi nơi trong thế giới trống vắng niềm tin này.

Nhưng sống và tuyên xưng đức tin Công Giáo không hề có nghĩa là khinh chê hay bài bác niềm tin của người khác về Đấng mà họ tôn thờ. Trong thế giới ngày nay có nhiều tôn giáo hay Đạo khác nhau như Đạo Công Giáo hay Kitô Giáo, Đạo Phật, Đạo Khổng (Confucism), Đạo Lão, (Taoism) Đạo Cao Đài (ở VN), Ấn Giáo (Hinduism) của người Ấn Độ, Thần Giáo (Shinto) của người Nhật, Do Thái Giáo (Jewdaism) của người Do Thái, Hồi Giáo (Islam) của nhiều dân trên thế giới, Phật Giáo Hòa Hảo ở miền nam VN ... và đặc biệt là Đạo Tin Lành (Protestanism) phát sinh ở Đức . Pháp, Thụy Điển, Thụy Sĩ vào thế kỷ 16. Ở Mỹ có hàng ngàn nhánh Tin Lành khác nhau hoạt động với những tên gọi khác nhau như Baptist, Lutheran, Methodist, Evangelican, Church of Christ... Các nhóm này hoạt động độc lập tức không có Hệ Thống Giáo phẩm để chỉ đạo chung sinh hoạt của các nhóm khác nhau, nhưng chung nguồn gốc Thệ phản (Protestanism). Ngoài ra còn nhóm Anh Giáo (Anglican Communion) do Vua Henri VIII chủ xướng ở Anh năm 1534, Vì bất mãn với Tòa Thánh Roma (thời Đức Thánh Cha Clemente VII), đã không cho phép nhà vua li dị để lấy vợ khác. Nhóm Anh Giáo này khác biệt với Giáo Hội Công Giáo

Nước Anh (The Catholic Church of England) hiệp thông và hiệp nhất trọn vẹn (communion and Unity) với Giáo Hội Công Giáo Roma hoàn vũ, dưới quyền cai trị của Đức Thánh Cha, cũng là Giám Mục Roma.

Trên đây là tất cả các Tôn Giáo hay Đạo khác nhau có tin đồ đang sinh hoạt ở các nơi có các tôn giáo hay Đạo này.

Về phía người Công Giáo, xin nhắc lại một lần nữa là chúng ta tôn trọng niềm tin của các tín hữu của mọi tôn giáo ngoài Công Giáo. Chúng ta tuyệt đối không phê bình hay đả kích một tôn giáo nào và cũng mong những tín hữu của các tôn giáo khác tôn trọng niềm tin của chúng ta như vậy. Giáo Hội Công Giáo là Giáo Hội đã được Chúa Cứu Thế Giêsu thiết lập trên nền tảng Tông Đồ Phêrô như Chúa đã nói với Phêrô một ngày kia: , sau khi Phêrô tuyên xưng Chúa là Đấng Kitô Con Thiên Chúa hằng sống. Chúa nói :

“Thầy bảo cho anh biết : anh là Phêrô, nghĩa là Tảng Đá, trên tảng đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy , và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi. Thầy sẽ trao cho anh chìa khoá Nước Trời : dưới đất anh cầm buộc điều gì, trên Trời cũng sẽ cầm buộc như vậy. Dưới đất anh tháo cởi điều gì, trên Trời cũng sẽ tháo cởi như vậy.” (Mt 16: 18-19)

Đây là niềm tin của mọi tín hữu Công Giáo về Giáo Hội của mình . ví như người Mẹ đang thay mặt Chúa là Cha để dạy dỗ con cái mình sống sao cho đẹp lòng Chúa để được cứu rỗi mà vào Thiên Đàng vui hưởng Thánh Nhan

Chúa là nguồn vui và hạnh phúc của các Thánh các Thiên Thần .

Là tín hữu chúng ta tin vững chắc có Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa, Đấng dựng lên muôn loài muôn vật hữu hình và vô hình, là CHA giàu lòng yêu thương và nhân hậu đối với mọi con cái loài người. Chúng ta tin Chúa Giêsu Kitô là Ngôi Hai Thiên Chúa, sinh xuống trần gian làm Con Người bởi Đức Trinh Nữ Maria, nhờ quyền năng của Chúa Thánh Thần tức Ngôi Ba Thiên Chúa trong Mầu Nhiệm “Ba Ngôi một Thiên Chúa=Three Persons =One God=The Holy Trinity.

Chúng ta tin và tuyên xưng Chúa Giêsu là Chúa Cứu Thế, Đấng đã đến trong trần gian làm Con Người để “hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20:28)

Đó là niềm tin của mỗi người Công Giáo chúng ta. Chúng ta không ngừng tạ ơn Chúa về quà tặng đức tin này đã cho chúng ta hy vọng được cứu rỗi để sống hạnh phúc vĩnh cửu với Chúa là Cha đầy lòng yêu thương mọi con cái loài người. “Thiên Chúa làm ra con người có nam có nữ giống như Thiên Chúa. Chúa ban phúc lành cho họ và đặt tên cho họ là ”người” ngày họ được sáng tạo.” (St 5: 1-2)

Chúng ta thật có phúc vì được Chúa tạo dựng làm người ở trần gian này. Cụ thể chúng ta được mong đợi sống đức tin cách sống động giữa bao người chưa biết Chúa là CHA là Thượng Đế toàn năng, là tình tương vô vị lợi –và quan trọng hơn nữa , là “ Đấng cứu độ chúng ta, Đấng muốn cho mọi người được cứu rỗi và nhân

biết chân lý.”(1Tim 2:4)

Nhưng sống và thực hành niềm tin trên đây không có nghĩa là bài bác hay khinh chê niềm tin của người khác về Đấng họ tôn thờ. Chúng ta phải tôn trọng tự do tín ngưỡng của người khác trong khi thực hành niềm tin của mình khi sống chung với người khác. Chúng ta có quyền tuyên xưng đức tin của mình và mong đợi người khác tôn trọng niềm tin của chúng ta.

Mặt khác, là tín hữu Chúa Kitô trong Giáo Hội Công Giáo, chúng ta không thể nói ba phải là Đạo nào cũng tốt. cũng hay.

Đạo là Con Đường phải đi để đạt đến Chân Lý. Mà Chân Lý thì chỉ có MỘT chứ không thể có hai, hay ba bốn được. Do đó, khi chọn một Tôn giáo hay Đạo nào thì người ta tin tôn giáo hay Đạo đó sẽ giúp tìm được Chân lý là kim chỉ nam cho đời mình trong mục đích tìm sự giải thoát dẫn đến hạnh phúc đích thực cho mình. Là tín hữu Chúa Kitô thì Chân Lý đó là chính Thiên Chúa là CHA toàn năng và là tình thương tuyệt đối

Cho nên ta phải tôn thờ và yêu mến Chúa trên hết mọi sự đúng như Thiên Chúa đã truyền cho Dân Do Thái xưa kia rằng “Người không được có thần nào khác đối nghịch với Ta.” (XH 20:3)

Đây là Điều Răn Thứ Nhất trong bản Thập Giới mà mọi người tin có Thiên Chúa phải tuân giữ để được chúc phúc ngay từ ở đời này và nhất là đời đời trên Thiên Quốc sau khi mọi người phải chết trong thân xác có ngày phải chết đi này.

Qua Điều Răn trên, Chúa không cho phép ta đi tìm và tôn thờ một Thần linh nào khác ngoài Thiên Chúa là Đấng duy nhất ta phải tôn thờ và yêu mến hết tâm trí ,hết linh hồn và hết sức mình như Chúa đã dạy ta

Do đó, khi đã có đức tin để tin có Chúa thì ta không còn phải thắc mắc hay đi tìm thần thánh nào khác. Tin hữu của các tôn giáo hay Đạo khác tôn thờ các Thần Linh của họ. Đó là niềm tin của họ, mà chúng ta phải tôn trọng và không có ý kiến gì về các Thần linh này. Tôn trọng ở đây không có nghĩa là chúng ta,-- tín hữu Công Giáo =, cũng chia sẻ niềm tin của các tín hữu khác trong tinh thần Đạo nào cũng tốt, thần thánh nào cũng đáng kính trọng, tôn thờ. Tinh thần này chỉ đúng trong phạm trù phải tôn trọng niềm tin của người khác để không chỉ trích ,phê bình tôn giáo nào hay hiềm khích với tín đồ của tôn giáo khác , dễ đưa đến bất hòa sát hại nhau vì khác tôn giáo. Cụ thể, bọn quá khích Hồi giáo (ISIS) = trong những năm qua- đã sát hại nhiều tín hữu Kitô Giáo ở nhiều nơi trên thế giới , đặc biệt ở vùng Trung Đông nơi có nhiều dân Hồi Giáo. Chúng đốt phá nhiều cơ sở thờ phượng của Kitô Giáo và điên cuồng tin rằng giết được nhiều người không theo Đạo Hồi thì sẽ được lên Thiên Đàng mau lẹ !!! Đây là một thảm họa cho thế giới nói chung, và nói riêng các Kitô hữu sống ở các quốc gia có đông Hồi Giáo như Iran, Irak , syria Afganistan và Ai Cập . Bọn quá khích Hồi Giáo ở Trung Đông đang bách hại tín hữu Công giáo Giáo và Tin Lành, đi ngược lại

mục đích của Đạo Hồi là tôn giáo cổ võ sự sống chung hài hòa với mọi tôn giáo khác,

Nhưng bọn quá khích Hồi Giáo đã đi ngược lại với bản chất hiếu hòa của Hồi Giáo khi giết hại những người chúng coi là thù địch và mù quáng tin rằng sống và hành động như vậy là đẹp lòng Thượng đế của chúng !!

Chắc chắn không có Thượng đế nào lại chấp nhận , tán thưởng những việc làm vô luân vô đạo của bọn quá khích Hồi giáo nói trên. Không một tôn giáo nào lại chủ trương tiêu diệt tôn giáo khác để dành quyền độc tôn cho tôn giáo của mình. Cũng không một tín đồ nào được phép giết người và phá hủy cơ sở thờ phượng của tôn giáo khác. Kẻ nào làm như vậy là đã đi ngược lại với mục đích của tôn giáo mình

Tóm lại, ai theo tôn giáo nào thì phải sống cái cốt lõi của tôn giáo đó. Tôn giáo hay Đạo nào cũng dạy người ta ăn ngay ở lành ,lương thiện và yêu thương người khác dù họ không cùng tín ngưỡng với mình .

Đây chính là bản chất và mục đích của Kitô Giáo mà người tín hữu chúng ta phải hãnh diện tuyên xưng khi sống chung với những người có hay không có niềm tin nào. Khi ở giữa họ , chúng ta khai sống niềm tin của mình như “đèn chiếu giải trước mặt thiên hạ để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm mà tôn vinh Cha của anh em , Đấng ngự trên trời.”(Mt 5: 16)

Đó là lời Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ và dân chúng xưa kia mà hôm nay chúng ta phải thực hành

trong đời sống để làm nhân chứng cho Chúa trước mặt người đời để mời gọi họ nhận biết và tin Chúa Kitô là Đấng đã đến trong trần gian làm Con Người để “hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người” (Mt 20:8)

. Đây là đức tin Kitô Giáo mà chúng ta phải hãnh diện tuyên xưng trước mặt người đời, trước những người sống chung quanh trong môi trường sống của thế giới hôm nay. Tuyên xưng đức tin này để nói lên rằng chúng ta vững tin có Thiên Chúa là Thượng Đế, là CHA toàn năng, yêu thương hết mọi người và “muốn cho mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý.” (1Tim 2: 4)

Tuyên xưng đức tin này cũng để không bao giờ còn khắc khoải, hay thắc mắc phải đi tìm một Thượng Đế nào khác nữa. Thượng Đế của người Công Giáo chúng ta là Thiên Chúa Ba Ngôi (The Holy Trinity) CHA, CON và THÁNH THẦN,

Là Thiên Chúa toàn năng, Đấng tạo dựng muôn loài, muôn vật hữu hình và vô hình, cách riêng con người được tạo dựng giống hình ảnh của Thiên Chúa (St 1: 26) với sứ mệnh: “sinh sôi nẩy nở thật nhiều cho đầy mặt đất và thống trị mặt đất.” (St 1: 28)

Trung thành với đức tin trên cũng không cho phép ta nói cách “ba phải” là Đạo nào cũng tốt, cũng hay cũng phải. Ngược lại, đức tin Kitô Giáo buộc ta đi một Con Đường duy nhất: đó là đi theo Chúa Kitô là “Con Đường, là Sự Thật và là Sự Sống.” (Ga 14: 6)

Chỉ có Con Đường này mới dẫn đưa ta đến sự sống thật là

Nước Thiên Chúa nơi các Thánh các Thiên Thần đang vui hưởng Thánh Nhan Chúa là cội nguồn của mọi lạc thú, vui mừng và bình an vĩnh cửu mà thôi.

Tóm lại, chúng ta không phê bình một tôn giáo nào và cũng không chê bai niềm tin của ai về Đấng họ tôn thờ. Chúng ta chỉ giữ vững và tuyên xưng đức tin của mình vào Một Thiên Chúa Ba Ngôi (The Holy Trinity) là CHA và là CHÚA của chúng ta mà thôi.

Đó là thái độ sống của người Công giáo chúng ta trước mặt người đời và ở giữa những người khác tín ngưỡng với chúng ta để không gây hiềm khích với bất cứ ai quanh vấn đề tín ngưỡng. Ai tin hay không tin một tôn giáo nào thì đó là quyền tự do của họ, chúng ta không có ý kiến gì về thái độ sống của họ. Nhưng chúng ta phải bảo vệ niềm tin của mình và đòi người khác tôn trọng niềm tin của chúng ta như chúng ta tôn trọng niềm tin hay không tin của người khác. Có như thế thì

mới tránh được nguy cơ xung đột tôn giáo, một tai họa đáng sợ do những người muốn độc tôn tín ngưỡng của mình và không tôn trọng niềm tin của người khác như bon cuồng tín Hồi giáo cực đoan (ISIS) ở Trung Đông hiện nay, và bọn hủ Nho Văn Thân ở nước ta trong thế kỷ 18 dưới thời các Vua Nhà Nguyễn (Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức) đã bách hại các tín hữu Kitô Giáo để độc tôn Nho giáo.

Sau hết, bọn Hồi Giáo quá khích đang bách hại người Kitô hữu Công giáo và Tin Lành ở Trung Đông chỉ vì chúng muốn độc tôn đạo Hồi của chúng và coi Kitô Giáo là kẻ thù phải tiêu diệt để tôn vinh Thượng Đế của chúng. Nhưng chắc chắn không có Thượng Đế nào có thể chấp nhận và chúc phúc cho sự điên rồ của quân cuồng tín mù quáng này. Amen. ♦

Lm Phanxicô **Xavie**
Ngô Tôn Huân
Houston, Texas, USA





Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ **Trần Việt Cường**

LTS.- Mục "Tin Mừng Giữa Dòng Đời" được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêc Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Nguồn Vui của Mùa Xuân

Mùa Xuân là mùa của niềm vui và hy vọng. Niềm vui của đất trời với cây đâm chồi nảy lộc và niềm vui của lòng người đang chứa chan hy vọng. Thế nhưng niềm vui Mùa Xuân chỉ thật sự trọn vẹn nơi Thiên Chúa, Đấng là Niềm Vui của tuổi Xuân Muôn Thuở.

Ngày đầu xuân, khi cùng nâng ly rượu mừng xuân, niềm vui của ta sẽ trọn vẹn và mang ý nghĩa hơn vì Chúa Giêsu ngày xưa cũng đã nâng ly rượu mừng trong tiệc cưới tại Cana. Hơn nữa Ngài đã biến 6 chum nước lớn trở thành rượu ngon hảo hạng để niềm vui trong tình yêu của đôi tân hôn thêm trọn vẹn.

Chúa đã đến để thánh hoá niềm vui của nhân loại, để từ nay con người được sống sung mãn. Từ nay ta có thể uống một ly rượu hay ăn một bữa cơm ngon trong tâm tình của người con Thiên Chúa. Theo Chúa không nhất thiết là phải sống một cuộc đời gò bó, buồn tẻ như ta có thể lầm tưởng. Hơn thế nữa, chỉ có trong tâm tình người con Thiên Chúa, ta mới có thể thật sự sống sung mãn, vui tươi và an bình.

Gioan 2: 1 -11

Ngày thứ ba, có tiệc cưới tại Cana xứ Galilêa. Và có mẹ của Chúa Giêsu ở đó. Chúa Giêsu và các môn đệ Người cũng được mời dự tiệc cưới. Và vì thiếu rượu, mẹ Chúa Giêsu nói với Người: "Họ hết rượu rồi". Chúa Giêsu nói với mẹ: "Hỡi bà, tôi với bà có can chi đâu, giờ tôi chưa đến". Mẹ Người nói với những kẻ giúp việc rằng: "Hễ Người bảo gì, thì hãy làm theo". Ở đó có sáu chum đá, dùng vào việc thanh tẩy của người Do Thái, mỗi chum đựng được hai hoặc ba thùng nước. Chúa Giêsu bảo họ: "Hãy đổ nước đầy các chum". Họ đổ đầy tới miệng. Và Chúa Giêsu bảo họ: "Bây giờ hãy múc đem cho người quản tiệc" và họ đã đem đi. Khi người quản tiệc nếm thử nước đã hóa thành rượu, ông không biết tự đâu ra, nhưng những người giúp việc đã múc nước thì biết, ông mới gọi tân lang mà nói: "Ài cũng đem rượu ngon ra trước khi khách ngà ngà thì mới đem rượu xoàng hơn. Còn ông, ông lại giữ rượu ngon cho tới giờ này". Chúa Giêsu đã làm phép lạ đầu tiên này tại Cana xứ Galilêa, và đã tỏ vinh quang Người và các môn đệ Người đã tin Người.

Chúa và Đức Mẹ đã vào trong tiệc cưới Cana để thánh hóa tình yêu. Tình yêu là dấu ấn phổ quát nhất, Thiên Chúa đã in trên tạo vật của Ngài. Hãy nhìn cây cối, chim trời, cá

biển, muông thú trong rừng vắng. Nơi đâu cũng có dấu ấn tình yêu. Chúa đã đặt tình yêu nơi tạo vật, để sự sống được trường tồn trong trời đất. Dấu ấn tình yêu đó ta thấy đậm nét nhất nơi con người.

Thiên Chúa đã tạo dựng nên con người giống hình ảnh của Ngài. Không những con người giống hình ảnh Thiên Chúa ở chỗ có tự do, trí khôn và ý chí nhưng còn giống hình ảnh Chúa Ba Ngôi nơi



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...

Xin liên lạc **DŨNG PHẠM**

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa. Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kiếng thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kiếng tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

NHẬN
Medi-care, Bảo
Hiểm, Visa,
Master Card và
American Express

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến Thứ Sáu: 10am-6pm

Thứ Bảy: 10am-4pm

Thứ Năm & Chủ Nhật: đóng cửa

Địa chỉ: 3801 S. Harbor Blvd., Ste C, Santa Ana, CA 92704



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG
Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE

1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa của mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30

San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6

San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

gia đình nhân loại với cha mẹ và con cái.

Chúa Giêsu hôm nay đến trong tiệc cưới để chúc phúc cho một gia đình mới. Ngài đến để cùng uống một ly rượu, cùng dự một buổi tiệc, cùng chung một niềm vui. Chúa đã đến để thánh hoá niềm vui của nhân loại, để từ nay con người được sống sung mãn. Từ nay ta có thể uống một ly rượu hay ăn một bữa cơm ngon trong tâm tình của người con Thiên Chúa. Theo Chúa trong đạo Công Giáo không nhất thiết là phải sống một cuộc đời gò bó, buồn tẻ như ta có thể lầm tưởng. Hơn thế nữa, chỉ có trong tâm tình người con Thiên Chúa, ta mới có thể thật sự sống sung mãn, vui tươi và an bình.

Tiệc cưới đang vui thì nửa chừng hết rượu. Tình trạng hết rượu cũng có thể đang tái diễn trong cuộc đời của mỗi người chúng ta. Có lẽ ta cũng đang hết rượu trong cuộc đời. Ta cảm thấy mình mệt mỏi, chán nản, không có niềm vui. Còn đâu những cao vọng của thời niên thiếu, muốn thay đổi cuộc đời, muốn làm một điều gì cho tha nhân. Còn đâu những lúc tình mến Chúa nồng nàn như men rượu trong trái tim. Hình như Chúa cũng vắng mặt. Ta như muốn sống buông xuôi như con thuyền dật dờ theo giòng nước : nhà này hết rượu rồi!

Đức Mẹ là người mẫn cảm nhất, là người đầu tiên nhìn thấy và thông cảm tình trạng của người chủ tiệc cưới nửa chừng hết rượu. Đức Mẹ thông cảm sự lo âu, xấu hổ, cuống quýt của đôi tân hôn và gia đình trong một tiệc cưới Do Thái mà hết rượu giữa chừng. Đây là một sự điệp quan trọng cho mỗi người chúng ta, vì ta thường chỉ chú ý và quan tâm đến những vấn đề của mình. Ta thiếu một trái tim nhạy cảm và nhân từ để nhìn thấy những vấn đề, nỗi niềm lo lắng của tha nhân. Nhất là đối

với những người thân yêu nhất trong gia đình. Những người mà vì cuộc sống chung đã quá quen thuộc hằng ngày làm cho tâm hồn ta không còn mẫn cảm để ân cần săn sóc.

Nếu ta chỉ nhìn thấy những những vấn đề của mình mà không lưu tâm đến người khác thì cuộc sống của ta thật u buồn và ta trở nên một con người khó chịu, bần gắt. Nhưng nếu ta quên đi vấn đề của mình và biết quan tâm đến người khác thì ngày sống của ta sẽ có bình an, ta sẽ nhân từ hơn và trở thành người mang niềm vui và hi vọng cho người chung quanh.

Lòng tin của Đức Mẹ thật tuyệt vời. Trước lời nói của Chúa Giêsu: *Hỡi bà, tôi với bà có can chi đâu, giờ tôi chưa đến*, lòng tin của Đức Mẹ không hề nao núng. Đức Mẹ nói với những người giúp việc: Chúa nói làm gì hãy cứ làm như vậy. Đây không phải lần đầu tiên lòng tin của Đức Mẹ bị thử thách. Lòng tin đó đã bị thử thách suốt từ ngày Truyền Tin.

Đức Mẹ đã tin vào Thiên Chúa, tin lời thiên sứ Gabriel trong ngày Truyền Tin là con trẻ Giêsu là con Đấng Tối Cao, là Đấng Cứu Thế. Nhưng suốt 30 năm trưởng, Đức Mẹ thấy Chúa Giêsu vẫn chỉ là một con người bình thường, lớn lên là một thợ mộc. Suốt 30 năm, Đức Mẹ như đã trở thành một ngọn đèn châu. Một mình chứng kiến Thiên Chúa nhập thể trong cuộc đời mà chẳng có ai nhận biết. Sau 30 năm, lòng tin của Mẹ Maria vẫn chưa phai mờ, lửa của ngọn đèn châu vẫn trung kiên chiếu sáng. Đức Mẹ vẫn tin tưởng nơi Chúa Giêsu, mặc dầu giờ của Chúa chưa đến.

Người tín hữu trong thời đại hôm nay, đang được Thiên Chúa mời gọi để đi sâu vào cuộc sống đức tin mà Đức Mẹ là gương mẫu tuyệt vời. Trước sự thẳng thắn của trào lưu vô luân và sự lan tràn

của nền văn hoá sự chết, Thiên Chúa vẫn không lộ diện. Thiên Chúa như vẫn yên lặng không can thiệp. Sức mạnh của Tình Yêu dường như quá khiêm tốn và yếu đuối. Người tín hữu bị cơn cám dỗ muốn bỏ cuộc, xuôi tay hay tệ hại hơn nữa, là mất cả niềm tin.

Và một lần nữa, mỗi người chúng ta được mời gọi để trở thành một ngọn đèn châu trước Thánh Thể. Để trở nên một biểu chứng của niềm tin nơi Thiên Chúa. Để nói lên tiếng nói của tình yêu, để bảo vệ sự sống và các giá trị luân lý đến từ Thiên Chúa.

Chúa Giêsu đã làm phép lạ, và Ngài muốn sự cộng tác của những người giúp việc. Chúa nói lấy nước đổ vào sáu chum nước và họ đã đổ đầy tràn miệng chum. Và Chúa Giêsu đã biến cả sáu chum nước đầy trở nên một thứ rượu hảo hạng nhất, đến nỗi người chủ tiệc phải ngạc nhiên khi ném thử. Và men rượu lại nồng ấm, và niềm vui lại tràn đầy trong buổi tiệc cưới.

Chúa Giêsu đã làm phép lạ khi Ngài dự tiệc cưới Cana ngày xưa, và Ngài vẫn đang hiện diện trong buổi tiệc cưới của cuộc đời. Vì cuộc đời mỗi người chúng ta cũng là một tiệc cưới, một bữa tiệc của tình yêu. Và đặc nét chính của cuộc sống, người môn đệ Chúa phải là niềm vui của tình yêu, của tiệc cưới. Trong tiệc cưới của cuộc đời, tình yêu chính là men rượu. Đến với Chúa Giêsu, tiệc cưới của cuộc đời sẽ không bao giờ hết rượu.

Chỉ có trong Thiên Chúa, con người mới có thể tìm được niềm vui trọn vẹn. Vì *“Chúa đã dựng nên con cho Chúa và tâm hồn con sẽ luôn thao thức cho đến khi nào được nghỉ yên trong Ngài”*. Ngài chính là niềm vui của Mùa Xuân Muôn Thuở. ♦

Tân Giám mục giáo phận Phan Thiết



Hôm nay, ngày 03 tháng 12 năm 2019, Đức Tổng Giám mục Marek Zalewski, Sứ thần Tòa Thánh tại Singapore kiêm Đại diện Tòa Thánh không thường trú tại Việt Nam thông báo:

Đức Giáo hoàng Phanxicô đã **bổ nhiệm Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng**, đang là Giám mục phụ tá Tổng Giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh, làm **Giám mục giáo phận Phan Thiết**.

Giáo phận Phan Thiết trống tòa khi Đức cha Giuse Vũ Duy Thống qua đời ngày 01 tháng 03 năm 2017; ngày 14 tháng 03 năm 2017, Tòa Thánh đã bổ nhiệm Đức cha Tôma Nguyễn Văn Trâm làm Giám quản Tông tòa giáo phận Phan Thiết.



Tiểu sử Đức Giám mục Giuse Đỗ Mạnh Hùng

- 15-09-1957: Sinh tại Tân Sơn Hòa, Gia Định, Sài Gòn.
- 1968-1976: Theo học tại Tiểu chủng viện Thánh Giuse, Tổng Giáo phận Sài Gòn.
- 1976-1982: Tu học tại Đại chủng viện Thánh Giuse, Tổng Giáo phận Sài Gòn.
- 1982-1983: Lao động tại Nông Trường Lô 6, Củ Chi
- 1983-1990: Công nhân Hợp Tác Xã Mây Tre Lá Bạch Đằng, Quận 1. Theo học lớp tối Đại Học Tổng Hợp TP.HCM, khoa Ngoại ngữ; tốt nghiệp Cử nhân Anh văn và Cử nhân Pháp văn.
- 30-08-1990: Thụ phong Linh mục tại Đại chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn
- 1990-1993: Linh mục phụ tá giáo xứ Huyện Sĩ (Chợ Đũi), Tổng Giáo phận Sài Gòn-TP.HCM, và là giáo sư Anh văn tại Đại chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn.

- 1993-1998: Học tại Viện đại học Công giáo Paris với Học vị Thạc sĩ Thần Học, chuyên ngành Đào tạo linh mục.
- 1998-2011: Linh hướng và là giáo sư Thần học Linh đạo tại Đại chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn.
- Từ 2001- 2016: Phụ trách Hiệp hội linh mục Prado tại Việt Nam.
- Từ 2005- 2016: Tổng thư ký của Ủy Ban Giáo sĩ và Chứng sinh, trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam.
- 2011-2014: Phó giám đốc Đại chủng viện Thánh Giuse Sài Gòn.
- 2014-2016: Chương án Tòa Giám mục Tổng giáo phận Sài Gòn – TP.HCM và là Thư ký của Đức Tổng Giám Mục Phaolô Bùi Văn Đọc.
- 25.6.2016: Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm làm Giám mục phụ tá Tổng giáo phận Sài Gòn – TP.HCM.
- 04.8.2016: Lễ truyền chức Giám mục tại Trung tâm Mục vụ Tổng giáo phận Sài Gòn – TP.HCM.

Chủ phong: Đức Tổng giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc

Phụ phong: Đức cha Anton Vũ Huy Chương và Đức cha Giuse Vũ Duy Thống

Châm ngôn giám mục: “Hợp nhất trong đức tin” (Ep. 4,13)

- Ngày 8.3.2018: Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng được Tòa Thánh bổ nhiệm làm Giám quản Tông tòa Tổng giáo phận Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ngày 3.12.2019: Đức Thánh Cha Phanxicô bổ nhiệm ngài làm Giám mục Chánh tòa Giáo phận Phan Thiết

Các chức vụ Đức cha Giuse Đỗ Mạnh Hùng đã đảm nhận trong Hội đồng Giám mục Việt Nam:

- Chủ tịch Ủy ban Mục vụ Di dân (2016-2019);
- Phó chủ tịch Ủy ban Giáo sĩ và Chứng sinh (2016 – 2019);
- Chủ tịch Ủy ban Giáo sĩ và Chứng sinh (2019 – nay).

Linh mục Giuse Đào Nguyên Vũ

150 Năm Công Đồng Vaticano I.

Ngày 8 tháng 12 năm 2019 là dịp kỉ niệm 150 năm Công Đồng Vaticano I. Một biến cố lớn của Giáo Hội công giáo. Nhưng toàn thể Giáo Hội ngày nay chẳng muốn đá động gì tới biến cố này. Có lẽ một phần là vì nội dung của Vaticano I. đã bị Vaticano II. vượt qua; và một phần khác vì biến cố đó nhắc lại một kỉ niệm buồn.

Dịp này, Trung tâm truyền thông và mục vụ của giáo phận Augsburg chúng tôi tổ chức một buổi thuyết trình thảo luận với hai nhà chuyên môn: một giáo sư lịch sử giáo hội từ Đại Học München tới nói về Vaticano I. và một vị khác trình bày về tiến trình chấp nhận tín điều không sai lầm của giáo tông tại giáo phận Augsburg đã diễn ra như thế nào. Là vị giám mục giáo phận Augsburg, cũng như hầu hết các giám mục tại Đức thời đó, đã không tán đồng việc tín điều hóa này và đã bỏ về trước khi Công Đồng bế mạc. Nhưng sau đó, vì sự thống nhất của Giáo Hội, các giám mục tại Đức đã (phải) chấp nhận kết quả của Công Đồng.

Tôi dự buổi sinh hoạt với í định cũng sẽ viết một bài về đề tài này cho Diễn Đàn Giáo Dân. Là vì dù thế nào chăng nữa, một biến cố như thế cũng đáng cần có một thông tin và nhắc nhở. Nhưng sau đó, khi tìm tài liệu thêm để viết, thì gặp bài của tác giả Simon Oelgemöller (Rom, ngày 8.12.2019) sau đây, một bài duy nhất trên trang mạng của Giáo Hội Đức (Katholisch.de). Còn trang thông tin của Vatican (Vaticannews.va) thì tuyệt nhiên không đề cập gì tới. Nhận thấy bài viết của Oelgemöller khá đầy đủ, tôi dịch ra, thay vì mình viết, để giới thiệu với độc giả. Các ghi chú là của tôi, nhằm giúp độc giả hiểu rõ thêm một số chi tiết.

Đối với Giáo Hội công giáo các công đồng đại kết có tầm quan trọng lớn. Chẳng phải vì các công đồng đó là nơi thảo luận và biểu quyết những đề tài liên quan tới giáo huấn cưỡng buộc cho tín hữu hoàn vũ. Mà cả vì đó cũng là chỗ thể hiện uy quyền của giáo tông và quyền bính của các nghị phụ. Khi 791¹ nghị phụ từ khắp thế giới về Roma họp vào ngày 8 tháng 12 năm 1869, một cuộc công nghị lớn nhất từ trước cho tới lúc đó và theo lối tính của Roma đây là công đồng đại kết²

¹ Có nhiều con số khác nhau. Tổng số nghị phụ được mời gần 1100. Ngày khai mạc có 774 nghị phụ hiện diện, trong đó có 200 từ Italia (35%), 70 từ Pháp (17%), Áo và Hung 40; Đức 18 vị; ngày bế mạc còn khoảng 600 nghị phụ. Tất cả đều là người Âu. Thời đó hầu như chưa có các giám mục bản xứ.

² Vaticano I. không mang tính

thứ 20, thì trong dân gian đã có tiếng xầm xì rằng, giáo tông Pius IX. có thể nhân dịp này sẽ ra một quyết định có một không hai về việc mở rộng quyền bính của ngài: đặt ra tín điều không sai lầm của giáo tông.

Theo sử gia giáo hội Bernward Schmidt, tư tưởng về sự không sai lầm của giáo tông chẳng phải là chuyện mới mẻ; nó đã có từ thế kỉ 14. Điều này đã được nói tới đặc biệt trong thời gian sau Công Đồng Trento (1545-1563). Và rồi nhà thần học Robert Bellarmine trong thế kỉ 16. khẳng định, chỉ một mình giáo tông có quyền quyết định trong các vấn đề thuộc giáo huấn đức tin mà thôi. Tuy nhiên, theo ông, vị lãnh đạo Giáo Hội không quyết định một mình,

cách „đại kết“ như Vaticano II., vì không có sự tham dự của các giáo hội thiên chúa giáo ngoài công giáo.

mà ngài có thể triệu một công đồng, chẳng hạn, để tìm hiểu sự thật trước khi quyết định. Song song đó, hình ảnh về một Giáo Hội được xây dựng theo phẩm trật với đỉnh quyền lực là vị giáo tông cũng được gia cố thêm. Nhà quý tộc người Pháp Joseph de Maistre, vào cuối thế kỉ 18. và đầu thế kỉ 19. hiểu sự không sai lầm của giáo tông có nghĩa là quyền quyết định của ngài về mặt pháp lí. Ông coi giáo tông có toàn quyền như một ông hoàng chuyên chế. Trái lại các nhà thần học theo khuyh hướng Gallicanisme³ ở

³ Gallicanisme là một học thuyết tôn giáo và chính trị ở Pháp trong thế kỉ thứ 17; họ tìm cách tổ chức Giáo Hội Pháp độc lập với giáo tông. Chủ trương này ngược lại với thuyết Ultramontanisme, vốn coi Giáo Hội có vị trí độc tôn, đứng trên và có quyền trên các quốc gia. Chủ trương Ultramontanisme vẫn còn mạnh nơi nhiều nghị phụ thời Công Đồng Vaticana-

Pháp từ 1682 đã có quan điểm rằng, công đồng có vị trí cao hơn giáo tông⁴. Theo họ, thẩm quyền của giáo tông phải được quy định bằng một luật được công nhận rộng rãi trong Giáo Hội.

Một Giáo Tông bình dân nhưng yếu thế về chính trị



Vấn đề thẩm quyền quyết định của giáo tông về mặt giáo huấn đức tin, cho tới lúc đó, vẫn là một tranh luận chung chung. Nhưng tới thời của giáo tông Pius IX, ngài muốn đưa nó vào một định nghĩa cụ thể về quyền không sai lầm của người lãnh đạo toàn Giáo Hội. Giáo tông Pius IX, không chỉ là vị lãnh đạo lâu

no II.; nó thể hiện qua cuộc sinh nở khó khăn của Tuyên Ngôn Về Tự Do Tôn Giáo. Nhưng rốt cuộc chủ trương này đã bị Công Đồng Vaticano II. bác bỏ.

4 Chủ trương đề cao ưu tiên của công đồng không phải là tư tưởng mới mẻ tại Âu Châu. Nó đã có từ thế kỉ 14, với Marsilius ở Papua và Wilhelm ở Ockham. Nó được các nhà thần học, đặc biệt các nhà thần học hàng đầu của đại học Paris, dùng để giải quyết khủng hoảng, khi Giáo Hội cùng một lúc có ba giáo tông tranh chấp nhau. Công đồng Pisa (1409) và nhất là công đồng Konstanz (1414) được triệu tập với mục đích giải quyết khủng hoảng đó.

dài nhất (32 năm). Ngài còn nổi tiếng bình dân và rất được tín hữu mến. Ngài đã dùng quyền bính giáo tông để tự tuyên bố tín điều đức Mẹ vô nhiễm thai vào năm 1854. Đây là một hành động cho thấy trước ý định của ngài về giáo huấn không sai lầm. Nhưng về mặt chính trị ngài ở vào một thời kì hoàn toàn yếu thế và bị áp lực nặng nề của cuộc chiến tranh nhằm thống nhất đất nước của người Italia. Tình trạng khó khăn này khiến cho các giám mục theo khuynh hướng Giáo Hội độc tôn (ultramontanisme) trong các nước Âu Châu nghĩ rằng, đã đến lúc phải làm một cái gì đó chống lại thời thế.

Pius IX, sinh ngày 13.05.1792 tại Senigallia, con trai của gia đình quý tộc Mastai-Ferretti. Ngài giữ trách vụ giáo tông từ 1846 cho tới lúc qua đời ngày 07.02.1878.

Việc ngài loan báo mở công đồng, theo sử gia giáo hội Hubert Wolf, rốt cuộc là một phản ứng chống lại các biến chuyển mạnh mẽ của thế kỉ 19. Do hậu quả của cuộc Cách Mạng Pháp và vì để chống lại những tư tưởng do phong trào Khai Sáng tự do gây ra, nên Công Đồng Vaticano I. vẫn nằm trong truyền thống của những công đồng khác trước đó. Nó vẫn là một nỗ lực đòi sự thật về cho mình trước những điều được coi là lầm lạc của thời đại. Các “lầm lạc” này như tự do tôn giáo, tự do phát biểu tư tưởng và quyền dân chủ của Thời Mới bị giáo tông Pius IX. cực lực lên án và ngài liệt kê chúng trong một văn bản gọi tắt là “Syllabus”⁵ phổ

5 „Syllabus errorum“ là một bản liệt kê 80 điều không tương hợp với Giáo Hội công giáo, nên phải

biến năm 1864. Nhiệm vụ của Vaticano I. sẽ là tăng cường kỉ luật trong Giáo Hội và chống lại những lầm lẫn này.

Từ tháng 12 năm 1864 Giáo Tông đã có ý định triệu tập công đồng và ý định này đã được ngài thông báo ra công khai ngày 26.06.1867). Sau đó ngài đã lập ra một ủy ban trung ương và năm ủy ban chuyên môn để chuẩn bị. Các ủy ban đã đưa ra 65 tài liệu dự thảo; trong số đó có đề nghị đưa vấn đề quyền giáo huấn của giáo tông và việc thống nhất cuốn Giáo Lý vào nghị trình. Rốt cuộc, và cũng vì cuộc tranh luận lúc đó của các nhà thần học, vấn đề không sai lầm của giáo tông cũng được đưa vào nghị trình.

Những chỉ trích từ Pháp và Đức

Những người chỉ trích chủ yếu là các nhà thần học nói tiếng Đức và các nhà thần học Pháp; họ vốn bị ảnh hưởng bởi Khai Sáng. Họ không đồng ý việc nhấn mạnh quá đáng về quyền giáo huấn đức tin của giáo tông. Một trong những phát ngôn viên nhiều uy tín của họ là nhà thần học Đức Ignaz Döllinger. Vấn đề trở nên gia trọng thêm, khi tờ báo “Civiltà Cattolica” của các tu sĩ dòng Tên ngày 06.02.1869 cho đăng bài đề nghị các nghị phụ nên biểu quyết bằng vỗ tay tín điều không sai lầm của giáo tông

chống. Nó tạo nên những làn sóng chống đối và ủng hộ dữ dội thời đó, một phần cũng vì cách diễn tả dễ bị hiểu sai của nó. Có nhiều điều trong đó, kể từ sau Công Đồng Vaticano II., bị coi là sai, như chống dân chủ, chống tự do tôn giáo, chống tự do tư tưởng.... Nhưng cũng có điều vẫn đúng, như chống lại mọi sự nhúng tay của các chính quyền vào chuyện của Giáo Hội, chống chủ nghĩa cộng sản...

⁶. Bài báo gây ồn ào dư luận và làm cho phía chống đối trở nên quyết liệt hơn.

Sau khi được triệu tập vào cuối tháng Sáu 1868, phiên họp đầu tiên của Công Đồng được nhóm vào ngày 08.12.1869 trong một cánh cửa nguyện đường thánh Phê-rô. Giáo tông Pius IX. là người ủng hộ tư tưởng không sai lầm và ngài biết có một số đông - 80% - các nghị phụ theo mình. Trong số những người này đa số là các giám mục tới từ Tây-ban-nha, Châu Mỹ La-tinh và Italia. Nhưng một trong những phát ngôn viên của họ lại là tổng giám mục người Anh Henry Edward Manning (Westminster). Họ muốn dùng điểm không sai lầm này để gia tăng uy quyền của giáo tông và để đánh bóng mình trước các nhóm chống lại. Phe thiểu số gồm các giám mục và giáo trụ⁷ nói tiếng Đức (Đức, Áo, Thụy-sĩ) và các vị từ Hung, Pháp và Bắc Mỹ. Họ muốn nói việc không sai lầm của giáo tông vào

6 Tác giả bài báo đề nghị thông qua bằng vỗ tay là muốn để cho đề tài được thông qua đi một cách chung chung, mà không đi sâu vào chi tiết nội dung của vấn đề.

7 Từ này do linh mục Hồng Kim Linh đề nghị. Nó được dịch từ chữ „Cardinal“ để thay thế chữ „hồng i“. Cardinal có nghĩa là trụ cột, đó là những vị cộng tác trụ cột của giáo tông. Quốc Gia Giáo Hội trước đây là một vùng đất từ bờ biển phía tây Italia, trong đó có Roma, chạy sang bờ biển phía đông theo hướng bắc. Lãnh thổ này, ngoài giáo phận Roma, còn có 7 giáo phận khác. Các giám mục lãnh đạo 7 giáo phận này là những cộng tác viên „trụ cột“ (cardinal) của giáo tông tại Roma; họ có quyền bầu giáo tông. Tước „Cardinal“ (mà người Việt dịch sai í nghĩa là „hồng i“) xuất phát từ vị trí và vai trò của 7 giám mục này. Xem thêm ghi chú 12.

với Giáo Hội. Nghĩa là giáo tông chỉ không sai lầm, khi ngài tuyên bố một tín điều nào đó sau khi đã tham khảo í kiến của toàn thể Giáo Hội; còn việc ngài tự í tuyên bố thì có thể sai lầm. Phát ngôn của họ là các giám mục nói tiếng Đức như Wilhelm Emmanuel von Ketteler (Mainz) và Karl Joseph von Hefele (Rottenburg) cũng như các giám mục người Pháp Georges Darboy (Nancy) và Félix Dupamloup (Orléans). Trong thời gian công nghị họ là những người chống quyết liệt và dùng truyền thông phổ biến những thông tin theo quan điểm của họ.

Trong thời gian công đồng các nghị phụ rút cuộc chỉ thông qua được hai tài liệu. Ngày 24.04.1870 hiến chế tín lí về đức tin công giáo “**Dei filius**”⁸ được thông qua. Hiến chế có liên quan tới tạo dựng, mạc khải và sự vâng lời vì đức tin đối với huân quyền này rồi đây sẽ có ảnh hưởng nhiều trên các thế hệ nhà thần học sau này. Hiến chế cũng chỉ trích những cái gọi là “sai lầm” của thời đại. Nó kết án chủ nghĩa vô thần, chủ nghĩa phiếm thần, chủ nghĩa vật chất và chủ nghĩa tương đối. Các nghị phụ đã không bàn tiếp những vấn đề về ba ngôi, về tạo dựng, về sự sa ngã và cứu độ của con người. Do những mâu thuẫn gia tăng giữa nước Đức và Pháp trong năm 1870 (tài liệu thứ hai về) quyền giáo huấn của Giáo

8 Chương 4 là chương quan trọng (nhất) của hiến chế. Nó đề cập tới tương quan giữa lí trí và đức tin. Đức tin không mâu thuẫn với lí trí. Lí trí và đức tin có thể bổ túc cho nhau. Tương quan Đức tin - Lí trí là đề tài lớn của các nhà thần học kinh viện thời Trung Cổ, cụ thể là của thánh Tô-ma đất Aquino (1225-1274), và họ thời đó đã tin vào sự không mâu thuẫn này rồi.

Hội cũng không được thảo luận rõ ràng. Trong tài liệu này có phần đề cập tới vai trò của giáo tông.

Tách ra thành một chương riêng

Chương về sự không sai lầm của giáo tông, do đó, được tách ra (khỏi dự thảo hiến chế về giáo huấn) và được tranh cãi dữ dội⁹. Nhóm quyết liệt ủng hộ sát phạt nhóm thiểu số, trong khi nhóm đa số hòa hoãn nỗ lực tìm một thỏa hiệp. Trong lần biểu quyết sơ bộ ngày 13.07.1870 có 88 phiếu chống, 62 phiếu yêu cầu sửa và 50 người vắng mặt, trên tổng số 601 nghị phụ hiện diện. Sự kiện này, theo sử gia công đồng Klaus Schatz, càng làm cho giáo tông thêm „*chai cứng thay vì nhượng bộ*“. Pius IX. từ chối yêu cầu cho lùi việc biểu quyết chung cuộc để bàn thảo thêm, và vì thế đã đưa vấn đề tới kết thúc. Ngài xác tín: các định nghĩa bất khả ngộ của giáo tông đến từ chính giáo tông, chứ không phải từ sự đồng thuận của Giáo Hội.

Nhà thần học Hubert Wolf tin rằng, hầu hết các nghị phụ từ Đức đều chống lại chuyện không sai lầm của giáo tông.

Khi thiểu số biết mình thua và thấy sự can thiệp cộc cằn¹⁰ của giáo tông, 57 nghị phụ Đức bỏ về nước sớm. Họ hành động như vậy, để khỏi phải bỏ phiếu chống trước sự hiện diện của

9 Vì không hạn chế thời gian cho từng phát biểu, nên những tranh luận kéo dài dằng và không đưa tới kết quả nào.

10 Khi bên chống cho rằng, việc tín điều hóa sự không sai lầm của giáo tông thiếu nền tảng truyền thống và luật pháp, Pius IX. đã nói một câu đề dõ: Luật là tôi, truyền thống là tôi!

Giáo Tông. Hubert Wolf lượng định, „đa số“ các giám mục Đức và „nhiều tín hữu, nhất là những người học thức“ đều chống lại tín điều không sai lầm. Tín điều này rốt cuộc có 535 phiếu thuận và 2 phiếu nghịch.

Hiến chế về sự không sai lầm của giáo tông „**Pastor aeternus**“ được chung quyết ngày 18.07.1870 – cùng ngày đó có một cơn bão với sấm chớp kinh hoàng đổ trên Roma, nước và bùn bê bết nền sảnh đường nơi họp công đồng. Hiến chế này rất quan trọng cho kiến trúc quyền bính của Giáo Hội. Nó nói lên quyền tài phán phổ quát của giáo tông trên mọi tín hữu và giáo sĩ trong Giáo Hội. Theo đó giáo tông là thẩm phán tối cao với thẩm quyền tối thượng trong các quyết định về giáo huấn đức tin, về vấn đề đạo đức và vấn đề kỉ luật trong Giáo Hội. Vấn đề không sai lầm của giáo tông cũng được định nghĩa rõ. Giáo tông chỉ không sai lầm trong ba trường hợp: khi ngài „*ex cathedra*“, nghĩa là nói trong tư cách là mục tử và thầy dạy của mọi tín hữu; khi ngài hành động nhân danh uy quyền tông đồ tối cao của mình; và khi ngài công bố một giáo huấn về đức tin hay đạo đức được áp dụng cho toàn thể Giáo Hội¹¹.

Các đề tài thần học khác đã không được công đồng bàn đến. Sau khi công bố hiến chế thứ

hai, Công Đồng tạm nghỉ cho tới ngày 11 tháng 11. Trong thời gian này tình hình chính trị thay đổi. Cuộc chiến giữa Pháp và Đức nổ ra ngày 19.06.1870 khiến Napoleon III. kéo hết quân bảo vệ cho Roma về. Vì thế, ngày 20 tháng 9 năm đó, quân của vương quốc Piemonte (Italia) vào chiếm Roma, chấm dứt sự hiện diện của Quốc Gia Giáo Hội¹². Các nghị phụ rời giáo đô và Giáo Tông chẳng còn cách nào khác ngoài việc tuyên bố dời Công Đồng tới vô hạn „*sine die*“.

Vaticano I. tạo ra hệ quả lớn. Nhiều người chống đối đương thời phải trải qua một giai đoạn nặng nề. Các nhà thần học mất ghế dạy học¹³. Theo Hubert Wolf, các giám mục không tán đồng bị áp lực phải chấp nhận hoặc phải miễn cưỡng chấp nhận hiến chế vì sự thống nhất của Giáo Hội. Đồng thời, theo sử gia giáo hội Franz Xaver Bischof, trong lòng Giáo Hội „*chủ trương tập quyền (...)* được đẩy mạnh cách có hệ thống, đồng thời *chủ trương độc tôn Giáo Hội thắng thế*“¹⁴. Nhưng

12 Quốc Gia Giáo Hội hình thành từ năm 756 dựa trên nền tảng một tài liệu tặng đất (giả mạo) của vua Pippin cho giáo tông Rôma, và quốc gia này hiện diện cho tới năm 1870 thì bị sát nhập vào Vương Quốc Italia. Từ năm 1929, quốc gia này chỉ còn thu nhỏ lại vào phần đất Vatican hiện nay mà thôi. Để phản đối việc sát nhập Quốc Gia Giáo Hội vào Vương Quốc Italia, Pius IX. tự coi mình như một tù nhân, suốt 8 năm còn lại không bước chân ra khỏi Vatican.

13 Một số bị tuyệt thông, vì Pastor aeternis (số 25) tuyên bố tuyệt thông đối với những ai không chấp nhận tín điều này.

14 Hậu quả của Vaticano I.: Người ta chỉ còn tập trung vào giáo tông khi nói tới Giáo Hội; cơ cấu phẩm

chính quyết định tín điều hóa sự không sai lầm thì lại ít hậu quả hơn. Chỉ có mỗi giáo tông Pius XII., vào năm 1950, tự mình công bố tín điều “không sai lầm” về Mẹ Maria hồn xác lên trời mà thôi.

Nhưng việc tín điều hóa quyền không sai lầm đã tạo phân rẽ trong Giáo Hội. Từ năm 1872 các giáo xứ đầu tiên của “Giáo Hội công giáo cũ”¹⁵ được thành lập. Giám mục đầu tiên của Giáo Hội này ở Đức, Josef-Hubert Reinkens, được phong chức ngày 11.08.1873 bởi giám mục Hermann Heykamp, người đứng đầu “Giáo Hội công giáo cũ” ở Hòa-lan.

Quyền ưu tiên tài phán phổ quát của giáo tông, trái lại, có hệ quả lớn. Nó trở nên vững vàng trong những năm sau đó và được đưa vào trong các bộ luật của Giáo Hội. Còn giáo tông Pius IX. từ đó cho tới khi mất ngày 07.02.1878 tự giam hãm mình trong Vatican như một kẻ bị tù trước sự biến mất của Quốc Gia Giáo Hội. ♦

trật trở nên xơ cứng, từ đó tăng cường cho bệnh giáo sĩ trị; không có sự hiệp thông giữa các giám mục. Những điểm này về sau đã được Vaticano II. điều chỉnh hoặc bác bỏ.

15 Giáo hội này hiện có trên 80 ngàn tín hữu có mặt trên nhiều nước Âu Châu, nhiều nhất ở Hòa-lan, Đức, Thụy-sĩ, Tiệp, Ba-lan. Giáo Hội này không công nhận 1. Sự không sai lầm của giáo tông, 2. Quyền tài phán phổ quát của giáo tông, 3. Mẹ Maria vô nhiễm thai, 4. Mẹ Maria hồn xác lên trời, 5. Bánh rượu hóa thành mình máu Chúa.

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133

- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sưng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)



A DONG SUPER MARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

NHÀ THỜ ĐỨC BÀ SÀI GÒN, TÒA KIẾN TRÚC ĐẶC SẮC GẦN 140 TUỔI

■ Hoàng Hào gửi BBC News Tiếng Việt
22 tháng 12, 2019



Nhà thờ Đức Bà Sài Gòn có tên chính thức là Vương cung Thánh đường Chính tòa Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên tội, tên tiếng Anh là Immaculate Conception Cathedral Basilica, và tên tiếng Pháp, Cathédrale Notre-Dame de Saïgon.

Là nhà thờ chính tòa của Tổng Giáo phận Sài Gòn, Nhà Thờ Đức Bà là một trong những công trình kiến trúc độc đáo của thành phố.



Do Kiến trúc sư người Pháp Jules Bourard thiết kế và được xây dựng trong thời gian từ 1877 đến 1879, đến năm 1880 chính thức ra mắt, công trình này được coi là một phiên bản đặc biệt của Nhà Thờ Đức Bà Paris.

Tổng giám mục Isidore Colombert đặt viên đá đầu tiên vào tháng 10/1877, và lễ hoàn công được tổ chức vào tháng 4/1880. Hầu hết các nguyên vật liệu xây dựng được chở từ Pháp sang, trong đó có gạch từ Toulouse, khiến Nhà thờ có màu đỏ đặc trưng còn đến ngày nay

Hai tháp chuông được bổ sung vào năm 1895, làm Nhà thờ có thiết kế trở nên khác với Notre-Dame de Paris, nhưng lại gây ấn tượng mạnh mẽ cho tòa nhà. Với tháp chuông, Nhà thờ có độ cao 198 bộ.



Năm 1959, bức tượng Đức Bà Hòa Bình làm bằng đá granite lấy từ Rome được dựng bên ngoài Nhà thờ. Sau lễ khánh thành bức tượng, Nhà Thờ Sài Gòn được biết đến với tên gọi Nhà Thờ Đức Bà.

Năm 1960, nơi này chính thức được đặt tên là Nhà Thờ Chánh Tòa Sài Gòn. Hai năm sau, nơi này được Đức Giáo Hoàng John XXIII xức dầu thánh, được trao vị thể thánh đường, và mang tên gọi Vương Cung Thánh Đường Đức Bà Sài Gòn kể từ đó tới nay.



Đây là một trong những địa điểm yêu thích của người dân Sài Gòn trong các dịp quan trọng. Từ đường sách Nguyễn Văn Bình, ta sẽ nhìn thấy phía hông Nhà thờ.

Kể từ đầu 2018, Nhà thờ được chính thức khởi công trùng tu, và hiện vẫn đang trong tình trạng được bao kín bởi giàn giáo xây dựng. Đây là Nhà thờ nhìn từ đường Alexandre de Rhodes trong một buổi sáng sớm trước khi bị che kín.

Có một người đàn ông ngày nào cũng đến cho đàn chim bồ câu ăn thóc nơi tượng Đức Mẹ phía trước Nhà thờ. ♦

Đêm Thánh vô cùng!

Mùa Đông Bethlehem, chiều bủa lối, tôi dâng lên, trời lạnh cắt da, Joseph đưa Mary vào thuê phòng trọ nhưng các chủ nhà trọ đều từ chối.

Cuối cùng, Joseph đưa Mary nghỉ qua đêm trong một cái hang đá giữa cánh đồng cùng với mục đồng, bò, lừa, chiên, dê. Và đêm đó, Chúa Cứu Thế, đã Giáng sinh, nằm trong hang đá nơi máng lừa.

Từ cảm hứng đó, linh mục Joseph Mohr, ở một thị trấn nhỏ Oberndorf bei Salzburg, nước Áo, năm 1816, làm bài thơ bằng tiếng Đức “Stille Nacht” (Silent Night).

Rồi đêm trước Giáng sinh, Mohr đã mang những lời thơ này nhờ nhạc sĩ Franz Xaver Gruber sáng tác một giai điệu đàn ‘guitar’; vì cây Phong cầm (Harmonium) duy nhất của nhà thờ đã bị hư.

Bài thánh ca ‘Stille Nacht’ lời bằng tiếng Đức, được trình diễn lần đầu tiên trong Thánh lễ mừng Chúa Giáng Sinh, vào khuya 24, rạng sáng ngày 25, tháng Chạp, năm 1818 tại nhà thờ Thánh Nicola-Kirche vùng Oberndorf của nước Áo.

o o o

Huyền diệu thay, bài thánh ca ‘Stille Nacht’ đã góp phần tạo ra một cuộc hưu chiến huyền thoại, dù ngắn ngủi, giữa những người lính Mỹ và lính Đức vào đêm Giáng sinh 24, tháng Chạp, năm 1944.

Mùa Giáng sinh năm ấy trời thật lạnh, tuyết phủ rơi quá gồ, phủ ngập các lối mòn trong cánh rừng thông. Hai người lính Mỹ diu một đồng đội, chân bị thương, máu hồng từng giọt nhỏ trên nền tuyết trắng! Họ lầm lũi đi trong rừng để lẩn tránh quân thù đã 3 ngày đêm; vì lạc lối về đơn vị.

Đêm Giáng Sinh xa nhà, ở một nơi xa lạ, đầy áp nỗi lo âu và sợ hãi. Rồi trong màn đêm, họ chợt thấy một ánh lửa nhỏ nhoi cuối bìa rừng.

Trong ‘cabin’ bằng gỗ đó, có 2 mẹ con, đứa bé trai mới lên 12 tuổi, tên là Fritz và người mẹ tên là Elisabeth Vincken.



Gia đình họ ở thành phố Aschen, phía Tây nước Đức sát biên giới Bỉ và Hòa Lan. Khi phi cơ Đồng Minh thả bom dữ dội, họ phải về trú tạm trong cái ‘cabin’ dành cho săn bắn vào mùa Đông ở bìa rừng Hurtgen, gần biên giới nước Bỉ.

Có tiếng gõ cửa, cậu bé Fritz vui mừng vì nghĩ rằng cha mình về kịp lễ Giáng Sinh. Bà Elisabeth cẩn thận tắt ngọn nến và mở cửa. Trong ánh sáng mờ mờ, bật lên giữa thảm tuyết trắng là 2 người lính Mỹ quân phục nhàu nát, phủ đầy khói thuốc súng, ướt đầm trong tuyết và phía sau lưng họ là một người thứ ba nằm trên mặt tuyết.

Xem thêm: Phi thương bất phú

Và bà cất giọng bằng tiếng Đức, họ lúng túng trả lời bằng tiếng Anh! Sau đó qua là tiếng Pháp vụng về chấp nôi; bà cho 3 người lính Mỹ vào nhà, khi nhìn thấy tình trạng của người lính bị thương.

Trà nóng được mang ra, bà mẹ sai cậu bé lấy 6 củ khoai tây và con gà đã được nướng xong để đãi ba người khách không mời mà tới.

Bất ngờ có tiếng gõ cửa. Thoáng nghe tiếng Đức, bà mẹ lo sợ, khuôn mặt tái đi, vì sẽ bị tử hình nếu che giấu và giúp đỡ kẻ thù.

Những người lính Đức này cũng run rẩy vì đói lạnh, chúc mừng Giáng Sinh và xin Bà cho vào nhà để trốn rét.

Bà mẹ bảo rằng họ có thể vào và ăn lễ Giáng Sinh với bà, nhưng trong nhà hiện có vài người được xem là thù địch. Các người lính Đức thay đổi thái độ ngay, tay đặt lên cò súng.

Bà mẹ nhìn thẳng vào mắt viên Thượng sĩ Đức và nói: “Es ist Heiligabend und hier wird nicht geschossen.” (Đêm nay là Đêm Thánh, sẽ không có nổ súng tại nơi này!) Nếu muốn được vào nhà, các ông phải bỏ súng ở ngoài!

Khi vào được bên trong, những người lính Đức đứng trân trân nhìn bà mẹ Đức buộc 2 người lính Mỹ buông súng xuống và cất tất cả súng phải xếp vào một góc phòng.

Căng thẳng vì nghi kỵ nhau phút đầu; nhưng rồi ánh lửa ấm áp từ lò bếp, từ ngọn nến, từ thức ăn mừng Giáng Sinh được dọn ra, làm nổi cảm thù của hai bên đối địch lắng xuống và họ ngồi đối diện nhau quanh một chiếc bàn gỗ.

Một trong 4 người lính Đức, là sinh viên trường Y trước khi nhập ngũ, xem xét vết thương cho người lính Mỹ. Vết thương không nghiêm trọng nhờ Trời giá lạnh nhưng mất máu nhiều nên người lính này cần phải ăn và cần phải nghỉ ngơi.

Bữa tiệc Giáng sinh bắt đầu khi người lính Đức khui chai rượu

mạnh của mình.

Một người lính Mỹ bóc gói thuốc Lucky Strike ra, chia đều cho mỗi người một điếu.

Khi bà mẹ cúi đầu cầu nguyện, cảm ơn Thượng Đế, trước khi vào tiệc Giáng Sinh thì tất cả các người lính của hai phe đều nước mắt lưng tròng.

Xem thêm: Con vẹt!

Đúng nửa đêm, họ cùng bước ra ngoài ‘cabin’ nhìn lên bầu trời. Các vì sao lấp lánh trên đầu bia rừng; như ‘ngôi sao Bethlehem’ đã dẫn đường cho Ba Vua tới hang đá nơi Chúa Giáng Sinh! Trong lòng họ tràn ngập một “Đêm Thánh vô cùng”.

Sáng ngày mai, người lính Đức đã cho những người lính Mỹ một địa bàn, chỉ vào điểm đứng trên bản đồ để hướng dẫn những người lính Mỹ biết lối mà tìm về đơn vị. Những người lính thuộc hai phe thù địch đã bắt tay nhau và chia làm 2 hướng. Từ xa xa, âm vọng ì ầm của đạn pháo lại dội về. Sống sót sau cuộc chiến, cậu bé Fritz ngày ấy, gần 58 năm sau đêm Giáng Sinh ngày đó, đã kể lại câu chuyện mà ít ai tin! Như phép lạ của mùa Giáng Sinh năm 1944.

o o o

Tiếp thay trong cuộc chiến Việt Nam, khi CS quân Bắc Việt xua quân xâm chiếm Miền Nam, theo nhà văn John Steinbeck (1902-1968), giải Nobel văn chương năm 1962, về phía CS Bắc Việt, chỉ có căm thù; chớ không hề có được một câu chuyện nào đây ấp tình người như người Đức, lính Đức đối xử với người lính Mỹ sa cơ, là kẻ thù của mình như thế!

John Steinbeck rời Hoa Kỳ đi Việt Nam suốt 3 tháng trước lễ Giáng Sinh năm 1967 qua khỏi Tết Dương lịch, để chứng kiến tận mắt cuộc chiến Việt Nam đang hồi ác liệt.

Là phóng viên chiến trường, John Steinbeck đã viết hàng chục lá thư, ghi lại những cảm nhận của ông về cuộc chiến, gửi về cho tạp chí Newsday do bà Alicia Patterson, vợ của một người bạn thân quá cố, đang làm chủ nhiệm kiêm chủ bút.

John Steinbeck đã từng nói cuộc chiến tranh Việt Nam khác hẳn với tất cả cuộc chiến tranh quy ước khác. Nó không có mặt trận, không có hậu phương, không có phía trước và cũng không có phía sau...

Có hứa hẹn hưu chiến lễ Giáng Sinh, nhưng không có ngừng bắn! Hàng trăm vụ vi phạm hưu chiến đều do CS Bắc Việt và VC ở Miền Nam gây ra!

o o o

Trong bức thư từ Cần Thơ, vào ngày 21, tháng Giêng, năm 1967, tức ngày 11 tháng Chạp, năm Bính Ngọ, còn 19 ngày nữa mới tới Đinh Mùi của người Việt chúng ta! John Steinbeck đã viết cho Alicia là: “Sau cuộc tuần tra bình an vô sự trên một dòng sông giữa đôi bờ tĩnh lặng và những vì sao nhấp nháy bởi bầu trời đêm những hơi sương. Chúng tôi về bên chưa tới 9 giờ đêm. Một phần trong chiến dịch tên Game Warden đặt căn cứ tại Cần Thơ, thành phố lớn nhất vùng châu thổ.

Xem thêm: Ngày lễ Tạ Ơn

Ở Cần Thơ, có vài nhà hàng nhỏ,

(xem tiếp trang 95)

TỪ VIỆT NAM ĐẾN HẢI NGOẠI:

Linh mục Phạm Ngọc Hùng và Đức Tin Công Giáo

■ Trangđài Glassey-Trànguỷễn thực hiện

Trangđài Glassey-Trànguỷễn (TGT): Kính chào Linh mục Vincent Phạm Ngọc Hùng. Con chân thành cảm ơn Cha đã dành thời gian để chia sẻ với giáo dân tại Quận Cam và độc giả ở khắp nơi trong bài phỏng vấn này.

Linh mục Phạm Ngọc Hùng (Lm PNH-Giám Đốc Trung Tâm Công Giáo giáo phận Orange): Vâng, cảm ơn cô Trang Đài. Rất hân hạnh được trả lời phỏng vấn và kính chào quý độc giả của báo.

TGT: Nhân dịp Cha vừa về Việt Nam thăm Ông Bà Cố đang đau yếu, xin Cha chia sẻ cảm xúc trong chuyến thăm nhà lần này, và những suy tư về Giáo hội và quê hương Việt Nam của Cha hiện nay.

Lm PNH: Tôi về ít ngày thăm bố mẹ tôi vì ông bà đã lớn tuổi và hơn nữa bố tôi mới được xuất viện. Về thăm được gia đình tôi rất mừng và dành toàn bộ thời gian cho bố mẹ tôi và các em các cháu. Là người Việt Nam, tôi luôn cảm thấy vui và xúc động khi được đặt chân lên chính quê hương của mình. Tuy nhiên khi quan sát hoàn cảnh sống của người dân xung quanh, tôi thấy phần lớn họ còn khổ và lam lũ. Cuộc sống rất khó khăn đối với nhiều người. Những người già, người tàn tật, trẻ mồ côi, vv... không nhận được bất cứ một phúc lộc xã hội nào từ chính phủ. Do đó họ vô tình trở thành gánh nặng cho gia đình và người thân. Thêm vào đó thực phẩm bị nhiễm hóa chất ngày càng trầm trọng. Nạn trộm cướp hoành hành ở khắp mọi nơi. Nhìn đến đâu cũng thấy thương

và thở dài tội nghiệp cho đồng bào của mình. Mặc dù sống trong một hoàn cảnh khó khăn như vậy, người tín hữu Công Giáo sống đạo rất tích cực. Sáng chiều, nhà thờ nào cũng đông người. Giáo dân càng ngày càng năng động hơn trong việc bác ái hỗ trợ những người kém may mắn hơn mình.

TGT: Trong chuyến đi này, Cha cũng đến thăm các trại cùi và trại trẻ mồ côi. Thưa Cha, Cha đã đến những trại nào?

Lm PNH: Vâng, tôi có ghé thăm một trại mồ côi ở Tam Hiệp độ khoảng trên 200 em. Vì không có thời giờ để tổ chức những bữa gây quỹ và cũng đã có nhiều hội từ thiện gây quỹ, nên tôi cũng tránh không làm thêm nữa. Lâu nay tôi và gia đình chỉ lặng lẽ giúp các em theo khả năng của mình. Trong nhà tôi từ bố mẹ cho đến các anh chị em tôi đều tham gia vào công tác bác ái này. Các em trong viện mồ côi được các sơ chăm nom chu đáo mặc dù chẳng có được một trợ giúp nào từ chính phủ hay bất cứ một cơ quan nào. Các sơ đi xin chỗ này một chút, chỗ kia một ít. Các mạnh thường quân biết được, nhiều người cũng ghé thăm.

TGT: Vừa trở lại Quận Cam thì Cha lại có mặt trong Ngày Mục Vụ thường niên, Day of Ministry Celebration, lần đầu tổ chức tại Nhà thờ Chánh Toà Chúa Kitô. Phần phát biểu của Cha xoay quanh kế hoạch 5 năm phát triển Giáo phận. Điều cốt lõi của kế hoạch là phúc âm hoá môi trường và đẩy mạnh vai trò của người giáo dân trong vai trò môn đệ

truyền giáo. Xin Cha chia sẻ một vài định hướng chính của Giáo phận trong kế hoạch này.

Lm PNH: Chương trình này đã được các đức cha và ban giáo lý của giáo phận đã chuẩn bị khá kỹ lưỡng và tôi được mời trong vai trò thuyết trình viên. Một trong những điểm then chốt của vấn đề này mà Đức Cha Kevin Vann muốn đẩy mạnh, đó là thành lập các nhóm nhỏ tại các giáo xứ để học hỏi Kinh Thánh và giáo lý. Đồng thời, những nhóm nhỏ này sẽ hỗ trợ cho giáo xứ trong việc phúc âm hóa qua những công việc bác ái ngay tại địa phương như thăm viếng người già trong viện dưỡng lão, dạy giáo lý cho những tù nhân, phục vụ những bữa ăn cho người vô gia cư, vv.

TGT: Trong vai trò Giám đốc Trung Tâm Công Giáo, Cha đã ‘đi trước’ ngày DMC một bước, và tổ chức buổi gặp gỡ thân mật giữa Đức Cha Nguyễn Thái Thành và các bạn trẻ. Buổi gặp gỡ đã được Chúa chúc phúc và có nhiều kết quả tốt đẹp. Cha có thể nói một chút về sinh hoạt này và những dự tính của Cha để phát triển TTCG trong thời gian tới, cũng như đẩy mạnh và phục hoạt những phong trào sinh hoạt cho giới trẻ Công Giáo tại Quận Cam? Theo Cha, làm thế nào để Cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Quận Cam có thể hưởng ứng Kế Hoạch Phát Triển của Giáo phận một cách tích cực và hữu hiệu nhất?

Lm PNH: Buổi gặp gỡ giữa Đức Cha Nguyễn Thái Thành và hơn 300 bạn trẻ tại Trung Công Giáo vào đầu

tháng 8 năm 2019 vừa qua là một thành công trong sinh hoạt giới trẻ. Các em rất vui khi được đức cha ghé thăm, trò chuyện với các em. Sau buổi họp đó các anh chị trong ban tổ chức tiếp tục lên chương trình cho những sinh hoạt kế tiếp trong chiều hướng phúc âm hóa như tôi đã nhắc ở phần trên. Họ là những người trẻ, có thể làm được bất cứ công việc gì và điểm đáng khen ở đây là họ luôn có khát vọng đóng góp cho xã hội và Giáo Hội, và tôi sẽ đi bên cạnh họ để giúp họ thực hiện tinh thần bác ái.

TGT: Năm 2019 có nhiều tiến triển tốt đẹp cho Cộng đồng Công Giáo tại Giáo phận Orange, nhất là với hai sinh hoạt lớn nay đã được đưa về tổ chức tại Nhà thờ Chánh Toà, đó là Thánh Lễ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam (trước đây được tổ chức tại Brent Event Center tại UCI) và chương trình Thánh nhạc Emmanuel (trước đây được tổ chức tại Nhà thờ St. Barbara). Năm 2020 chúng ta lại chuẩn bị khánh thành linh đài Đức Mẹ La Vang ngay tại khuôn viên Nhà thờ Chúa Kitô Vua. Theo Cha, việc đưa những sinh hoạt lớn dành cho giáo dân Việt Nam về ngay Nhà thờ Chánh Toà sẽ có những ích lợi nào?

Lm PNH: Vâng, Lễ Các Thánh Tử Vi Đạo vừa qua và Đêm Thánh Emmanuel là hai sinh hoạt lớn trong thời gian vừa qua của cộng đồng được thực hiện tại Nhà Thờ Chính Tòa Chúa Kitô. Mặc dù có những thiếu sót không tránh được, phần lớn hai biến cố này đã nói lên được sự hiện diện sống động, mạnh mẽ, và hiệp nhất của cộng đồng Công Giáo Việt Nam tại Giáo Phận Orange. Mỗi năm có ba ngày Lễ lớn cho cộng đồng là Tết Nguyên Đán, Lòng Chúa Thương Xót, và Các Thánh Tử Vi Đạo. Lễ Tết và Lễ Lòng Thương Xót Chúa được tiếp tục cử hành tại Trung Tâm Công Giáo. Còn Lễ các Thánh Tử Vi Đạo sẽ đưa về nhà thờ chính tòa. Bắt đầu từ năm 2020 sẽ



Đức Cha Nguyễn Thái Thành và giới trẻ tại Trung Tâm Công Giáo, Orange, California



Giới trẻ sinh hoạt

có thêm một Lễ lớn nữa đó là Ngày Thánh Mẫu sẽ được tổ chức hàng năm vào dịp Lễ Đức Mẹ Mân Côi, 7 tháng 10. Hiện tại Đức Cha Thành và tôi đang bàn thảo những chuẩn bị cho ngày cung hiến Linh Đài Đức Mẹ La Vang tại khuôn viên Nhà Thờ Chính Tòa Chúa Kitô, vào ngày 3 tháng 10 năm 2020. Đây là biến cố lớn cho cộng đồng Công Giáo của chúng ta, và những năm sau đó sẽ là Đại Hội Thánh Mẫu hàng năm. Việc tổ chức các Thánh Lễ lớn tại nhà thờ chính tòa là một biểu tượng đức tin

cần thiết cho người Công Giáo nói chung vì nhà thờ chính tòa là hình ảnh của đức tin và sự hiện diện của Chúa Giêsu ở thế gian khi có các tín hữu tới thờ phượng và sinh hoạt.

TGT: Xin chân thành cảm ơn Cha đã dành thời gian cho cuộc phỏng vấn. Kính chúc Cha nhiều sức khỏe và luôn tràn đầy hồng ân Chúa trong năm mới 2020.

Lm PNH: Vâng cảm ơn cô. Cầu chúc cô và quý anh chị trong ban biên tập được sức khỏe tốt, và số độc giả mỗi ngày mỗi nhiều hơn. ♦

BÓI RA MA QUÉT NHÀ RA RÁC TẢN MẠN VỀ BÓI TOÁN NHÂN DỊP ĐẦU NĂM

■ **Trần Mỹ Duyệt**

Thế là trên Thiên Đình màn bầu bán và chuyển giao quyền lực đã xong. Nàng heo ỉn ỉn ra đi nhường ngôi cho chàng nhóc con chuột nhất. Dưới thế thì các ông, các bà thầy bói, tử vi, tướng số tha hồ mà ngồi rung đùi vẽ rồng, vẽ rắn để hốt bạc cắc. Nào là hái lộc, gieo quẻ, bói bài, xem tướng đầu năm. Nào là dựng vợ, gả chồng cho con cái, xây nhà, hùn hạp làm ăn buôn bán, sinh con đẻ cái... tất tất đều phải nhờ đến thầy bói, thầy số, thầy tử vi, hoặc chiêm tinh gia. Thầy cao tay hơn, nổi tiếng hơn thì tiên tri về những chuyện đại sự như liệu tổng thống Trump có qua được cuộc bầu cử lần này mà ngôi tòa bạch ốc thêm 4 năm nữa hay không? Liệu ông Tập Cận Bình có thắng nổi cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung, đem lại cho Trung Quốc giấc mộng bá quyền, Hán hóa toàn thế giới hay không? Trung Đông sẽ đi về đâu? Có còn đủ trinh nữ cung cấp cho những “anh hùng tử đạo” ôm bom tự sát không? Bắc Hàn, Kim Ủn Ủn có chế nổi bom nguyên tử để chọc quẻ Hoa Kỳ hay không?...

Nhưng có lẽ, trong chúng ta lại không thấy một quẻ gieo đầu năm nào mà nghe xong ai cũng thấy vui, thấy thích thú, được thể hiện qua nhạc phẩm “Thiên Duyên Tiền Định” của Trang Dững Phương & Nguyên Lễ như sau:

Đầu năm hoa lá xôn xao nở như đón chào

Nhờ anh tiên đoán năm nay duyên nợ thế nào

Phận nghèo chẳng dám ước cao

Chỉ cần tình nghĩa với nhau

Nếu ai tâm đầu ngõ lời làm nên giai ngẫu.

Mười hai con giáp em đây cảm tình quý mùi

Cầm tay anh đoán năm nay duyên lành đến rồi

Gặp chồng hiền đức dễ thương, tuổi này thì số lắm con

Muốn cho vương tròn thì anh môi giới mối mai đưa đường.

Người ấy quê quán nơi nào giàu nghèo

Tuổi tác bao lớn sang hèn thế nào

Anh ta khoảng chừng hai mươi mấy

Quen lắm nhìn xem em biết ngay

Chẳng ai xa lạ, chàng ấy chính là anh, là anh đây.

Tài năng tiên đoán như anh thật khôn quá trời

Tình duyên đưa tới em ơi duyên định sẵn rồi

Giàu tiền ngày cưới sẽ vui, nghèo thì đại khái thế thôi

Đầu năm lo cưới, cuối năm thêm người.

Nếu đầu năm đi xem bói mà kén được chồng hiền, tài đức như cô em xinh xinh này thì các cô ai cũng mong đi xin quẻ đầu năm. Và nếu bói toán mà rước được cô vợ trẻ đẹp, dễ thương như anh chàng lẻo mép đây thì các anh cũng nên hành nghề thầy bói. Nhưng bói toán với tinh thần mê tín, dị đoan thì cả thầy bói và người xem bói đều rất đáng trách.

THỰC CHẤT BÓI TOÁN LÀ GÌ

Con người, ai cũng tò mò về vận mệnh tương lai như tin vào bói toán hoặc tử vi, xin xăm, tướng số, phong thủy, đồng bóng. Chúng là những thứ làm cho chúng ta quên đi thực tế mà ảo tưởng về một tương lai sáng sủa, may mắn, thành công, và tốt đẹp hơn.

Triết lý nhà Phật, coi bói toán, tử vi, tướng số, phong thủy, ngời đồng, nhập cốt không có mặt trong sinh hoạt tâm linh của người Phật tử. Cái mà mọi người thường cho là số mệnh, Phật giáo gọi là nghiệp. Có nghiệp lực thì tự nhiên phải có số mệnh. Nhưng theo đức Phật dạy thì mọi sự đều do tâm mà ra. Người có tâm an bình, trong sáng dù sống ở chỗ nào cũng yên vui, cuộc đời nổi trôi sao cũng cảm thấy hạnh phúc.

Riêng với Kitô Giáo, tin tử vi, bói toán, tướng số, đồng bóng, gọi hồn... là những điều cấm kỵ. (Sách Lê Vi 20:27; Đệ Nhị Luật 18:10-13).

Tranh luận về cái đúng hay sai, thật hay giả, có lợi hay không có lợi khi tin vào bói toán, tử vi, phong

* HAPPY NEW YEAR & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* VẠN SỰ NHƯ Ý - SỨC KHỎE DỒI DÀO



MINI MARKET

www.ChoTamBien.com

CHỢ TAM BIÊN

HEO BÒ GÀ DÊ & FAST FOOD

ĐẶC BIỆT: GIÒ, CHẢ, NAM CHUA, LÒNG HEO, BÊ THUI, CHÀ BÔNG (Làm bằng thịt tươi)



Địa Điểm 1:

**9550 Bolsa Ave. #115E,
Westminster, CA 92683**

(714) 548-4993

Open 7 days: 7:00 AM - 8:00 PM

Địa Điểm 2:

**9906 Westminister Ave. #B,
Garden Grove, CA 92844**

(714) 636-2222

Open 7 days: 7:00 AM - 9:00 PM

* HAPPY NEW YEAR & CHÚC MỪNG NĂM MỚI 2020* VẠN SỰ NHƯ Ý - SỨC KHỎE DỒI DÀO



SKCGI

SK Education Consulting Group Inc

SK EDUCATION CONSULTING

Hãy tạo cho thế hệ con em chúng ta một tương lai tươi sáng khi chuẩn bị bước lên Đại Học!

HÃY ĐẾN VỚI CHÚNG TÔI VÌ

- * Nhiệm vụ của SK Education Consulting Group Inc là cung cấp cho khách hàng các phương thức tốt nhất để thực hiện hồ sơ Tài Trợ Đại Học và các dịch vụ Tư Vấn Đại Học toàn diện nhất.
- * Bao gồm các phương thức ghi danh đại học, lập kế hoạch, kiểm tra lại đơn từ và hoàn tất, theo dõi tiến trình xin tài trợ đại học, khiếu nại hồ sơ bị từ chối, và gia hạn lại hồ sơ xin tài trợ đại học.
- * Dựa vào bảng điểm cũng như xem xét tất cả quá trình học tập, các chuyên gia của chúng tôi sẽ giúp các em vào học tại các trường mà các em mong muốn.
- * Chúng tôi, tại SKCGI, hãnh diện khi được góp sức hoàn thành mục tiêu của quý vị.
- * Chúng tôi cam kết sẽ nỗ lực hết mức để đạt được kết quả tốt nhất cho quý vị.

9304 BOLSA AVENUE, WESTMINSTER CA 92683

PHONE: 714.725.7889 HOẶC 1-800.935.6350

WWW.SKCGI.COM

thủy hay tướng số thì người đời đã có những nhận xét như: ¹

“Tử vi xem bói cho người
Số thầy thì để cho ruồi nó bầu.”

“Hòn đất mà biết nói năng
Thì thầy địa lý hàm răng chẳng còn.”

“Thừa tiên thì đem mà cho,
Đừng có xem bói đem lo cho mình.”

“Thầy bói, thầy số, thầy đồng,
Nghe ba thầy ấy cái lông không còn.”

Tuy nhiên, trong thực tế, số người tin vào tử vi, tướng số và bói toán vẫn không phải là ít. Theo một khảo cứu trên “Thought Catalog” vào năm 2013, thì:

-74% người Mỹ xác nhận tin vào Thiên Chúa. Trong khi đó, cũng con số ấy lại tin vào thần linh, đĩa bay (UFO), và luân hồi.

-61% nói rằng họ tin là những người khác có “kinh nghiệm” về ma quái.

-42% người Mỹ nói chung, tin vào thần linh, ma thuật.

-26% người Mỹ tin có phù thủy.

Trong số những người tin vào thần linh, ma quái, phụ nữ chiếm 68%, nam giới là 52%. Ngoài ra, phụ nữ 13% nhiều hơn nam giới cho rằng họ đã có kinh nghiệm cách nào đó với thế giới siêu hình.

Tuy sống trong một đất nước văn minh với sự hiểu biết đầy đủ về khoa học, nhưng ở sâu thẳm của tâm hồn con người vẫn có những góc tối cho việc lo lắng, hoài bão, và khắc khoải về tương lai. Đó cũng là lý do đưa đến câu hỏi là từ bao giờ bói toán, tử vi, tướng số, phong thủy... đã thu hút sự tò mò của con người?

BÓI TOÁN THEO ĐÔNG PHƯƠNG

Tử vi, tướng số Tây Phương thì có Dương Cự, Kim Ngư, Song Nam, Bắc Giải, Hải Sư, Xử Nữ... Rồi các vị sao. Tử vi, tướng số Đông Phương thì căn cứ vào năm sinh Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi. Thiên can, địa chi, tam hợp, tứ hành xung, giờ sinh để đoán... Cứ thế các thầy tha hồ vẽ vời tùy trường hợp, tùy ngẫu

hứng, và tùy số tiền thân chủ đặt vào đĩa. Nhiều thì hậu vận, tương lai, đường tình duyên, gia đạo tốt, vừa vừa thì tốt vừa vừa, và ít thì tốt ít có khi là xấu. Phải có xấu để thầy giải hạn bù vào số tiền bỏ đĩa **ít lần trước**.

Thông thường khi bói, người thầy bói thường căn cứ vào năm sinh, giờ sinh để đoán ra mệnh của thân chủ. Tiếng chuyên môn gọi là cách tính Can Chi và mệnh năm.

Thiên Can gồm 10 yếu tố có mối liên hệ với Âm-Dương và Ngũ hành, gồm Giáp, Ất, Bính, Đinh, Mậu, Kỷ, Canh, Tân, Nhâm, Quý, đảo trộn Âm Dương với Ngũ hành gồm, Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

Địa Chi gồm 12 chi, là 12 con vật trong hoàng đạo của tử vi phương Đông, hay còn gọi là 12 con giáp theo thứ tự: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi. Kết nối ngũ hành Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ.

Can Chi chính là hệ thống đánh số thành chu kỳ 60 năm trong Âm lịch để xác định tên gọi của thời gian (ngày, giờ, tháng, năm). Nó còn được áp dụng để nghiên cứu về Trời - Đất ứng dụng vào số phận của từng người qua 12 con giáp.

Từ Can Chi, người ta tìm ra mệnh của một người bằng cách lấy trị số quy ước của Can cộng với trị số quy ước của Chi, qua công thức: Can + Chi = Mệnh năm sinh. Thí dụ, một người sinh năm 2013, Quý Tỵ, có trị số quy ước hàng Can năm sinh là số 5. Trị số quy ước hàng Chi năm sinh là số 2. Áp dụng công thức: Can + Chi = Mệnh, ta được: 5 + 2 = 7.

Do 7 > 5, người ta tiếp tục làm phép trừ: 7 - 5 = 2. Kết quả cuối cùng là số 2. Đối chiếu trên bảng trị số quy ước mệnh năm sinh, người này là mệnh Thủy. ²

Như vậy, liệu ta có thể nhờ thầy gieo quẻ đoán việc, chọn con số may mắn theo 12 con giáp, xem ngày tốt theo tuổi, hoặc tìm cách thay đổi vận mệnh được không? Có lẽ đây là những việc làm hoàn toàn không có tính cách khoa học, và cũng không thực tế trong cuộc sống, đặc biệt, đối với con người thời đại và giữa thế giới văn minh khoa học hiện nay.

Để có một việc làm tốt, bạn phải có học thức qua việc đào luyện từ các trường lớp. Thực lực nhờ vào khả năng chuyên môn, bằng cấp. Trong một quốc gia thiếu mở mang, tham nhũng thì “quẻ” tốt nhất vẫn là tiền, là hối lộ hoặc con ông cháu cha. **Làm sao bạn có thể chọn cho mình một con vật may mắn.** Trong

12 con giáp thì con nào cũng có ưu và khuyết điểm, con nào cũng chỉ mang tính cách biểu tượng do trí tưởng tượng con người tạo ra. Không lẽ trên cõi đời này, mấy tỷ người cũng chỉ luẩn quẩn với mấy con heo, con gà, con chó, con ngựa, con rắn, con khỉ, con hổ, con rồng. Ngay cả rồng cũng là một loài thú chỉ có trong tiểu thuyết và giả tưởng. Rồi nếu bạn sinh vào năm con trâu thì ngày nào là ngày “đi cày” tốt? Giờ nào là giờ hoàng đạo để bạn ra đồng? Làm sao bạn có thể tìm thầy thay đổi vận mệnh mình. **Điều này càng ảo tưởng, và phản khoa học.** Vận mệnh của một người nếu có chính là sự xây đắp của quá khứ và hiện tại. Ăn ở thất đức, và trong hiện tại bạn cũng không có ý định sửa đổi thì ai cũng biết cái “hậu vận” hay cái mệnh sẽ đến đối với bạn là gì rồi: “lưới trời lồng lộng”, “gieo gió gặt bão”.

Trong sinh hoạt dân gian, người Việt Nam có lẽ còn tin vào những hiểu biết, và hướng dẫn của các thầy bói, thầy tướng số. Thí dụ, dựng vợ, gả chồng cho con cũng tìm thầy coi tuổi, coi ngày. Xây nhà, mở thương vụ làm ăn buôn bán cũng đến thầy, đến những nhà phong thủy tìm hiểu điều may mắn, phát đạt. Nhiều người quá tin vào tử vi, tướng số, bói toán, phong thủy một cách mê tín, mù quáng. Nếu thầy bói nói không hợp tuổi là cấm không cho con quen người này, kết hôn với người khác. Nhưng rất nực cười là vẫn có những trường hợp thầy này bảo không hợp tuổi, không hợp ngày mà thầy khác lại cho là hợp tuổi, hợp ngày. Có thể thầy thứ nhất đang muốn có thêm tí tiền còm, còn thầy thứ hai gặp lúc túng quẫn nên đã dễ dãi chăng? Còn xem phong thủy chọn ngày khai trương ở Mỹ xem ra các thầy sai hơi nhiều. Nhiều doanh nhân giờ khóc giờ cười: “Tung bừng khai trương, âm thầm đóng cửa”. Có lẽ phương hướng ở Việt Nam khác với ở Mỹ.

TÂM LÝ NÓI GÌ VỀ BÓI TOÁN

Người đi coi bói, coi tướng số, coi chi tay... hoàn toàn tin vào thầy bói, thầy tướng số cho nên trong cuộc sống dù gặp bất cứ chuyện gì họ cũng đều đến với thầy bói, thầy tướng số và làm tất cả những gì những người này bảo. Nguyên nhân khiến cho con người quá tin vào bói toán, tử vi, tướng số là do bản thân họ dễ mất phương hướng ngay trong cuộc sống hiện tại. Vì không đủ tự tin vào cuộc đời, vào chính mình, nên những người này đã tìm

đến các thầy bói, tướng số, tử vi để xin cho được toại nguyện những điều mà họ cho là khó vượt qua bằng sức người.

Thật ra, một người thầy bói còn có nhiều xảo thuật khác để dự đoán tương lai hay quá khứ của một người. Qua cách đi đứng, nói năng của thân chủ, họ ít nhiều đoán được tâm lý, tính tình và cảm xúc, điều đang muốn có của người đó. Chính những điểm này sẽ cho thấy quá khứ và quyết định tương lai họ như thế nào chứ không phải chỉ dựa vào chỉ tay, quân bài, con số...

Nhiều thầy bói rất thích dự đoán việc xấu xảy ra trong tương lai cho thân chủ của họ. Lý do là bởi bộ não con người thường ghi nhớ rất lâu những điều không hay, chi tiết rùng rợn, đáng sợ, ma mị. Khi nhận những thông tin không tốt như vậy, thân chủ rất dễ bị ám ảnh. Họ suy nghĩ về nó nhiều hơn và thường có khả năng gặp thất bại vì quá mê tín tin theo lời thầy bói. Những người không có ý chí vững vàng và thiếu niềm tin ở cuộc sống sẽ cần bám víu vào một “ánh sáng hy vọng” từ “thế lực tâm linh”. Yếu đuối về lý trí, tâm lý hoang mang sẽ đưa đẩy họ tới gặp thầy bói. Đó chính là lý do vì sao nhiều người lại luôn tin vào bói toán.

Vận mệnh nằm trong mỗi người và do chính nỗ lực, công việc của mỗi người tạo ra. Còn nếu thật sự bạn muốn biết điều gì sẽ xảy ra trong tương lai thì hãy tin rằng, không có gì là tuyệt đối.

KHOA HỌC NÓI GÌ VỀ BÓI TOÁN

Nhiều khảo cứu đã được thực hiện về chủ đề bói toán, tử vi, tướng số. Sau đây là nhận định ngắn gọn từ một nhà tướng số.

Tử vi, bói toán là một sản phẩm từ đó người hành nghề có thể chinh phục thân chủ của mình, người mà người thầy bói chưa bao giờ gặp. Họ tỏ ra mình biết về con người của thân chủ. Thực tế, cả quá khứ lẫn tương lai đều bị đoán mò giữa thân chủ và người bói. Ở một điểm rất nổi bật, điều đoán ấy có thể được dựa trên “nhận thức tâm lý”, bao gồm những nét tổng quát về một cá nhân.

Người thầy bói thường để ý nhớ lại một số những dữ liệu về tâm lý thông thường, rồi chọn ra một vài điểm phù hợp với thân chủ của mình. Và điều này thường thích hợp với người xem bói. Do đó, thoát đầu khi đi coi bói ai cũng khen là thầy bói giỏi và hiểu biết.

-Một số kết luận theo những người thầy bói:

1. Chúng ta căn bản thường là giống nhau hơn là khác biệt.
2. Những vấn đề của chúng ta thường phát sinh do cùng những chuyển hóa từ sơ sinh, thời gian dậy thì, công ăn việc làm, hôn nhân, con cái, tuổi già, và chết.
3. Ngoại trừ đối với những người tò mò, phần đông người ta đến với thầy bói khi họ muốn nghe về những trục trặc của họ, và hy vọng được một lời khuyên hợp lý.

Những thầy bói thường để ý quan sát những hành vi, cử chỉ và phản ứng của thân chủ. Với nhiều năm kinh nghiệm trong nghề, họ sẽ làm cho thân chủ tin rằng họ biết về quá khứ và tương lai của mình, nhưng tựu trung chỉ là đoán mò, lâu lâu đúng được một cái mà ta gọi là “chó ngáp phải ruồi”.

-5 lý do không đi coi bói

Theo Jennifer Houston trên Woonanifely, Mar 12, 2015, sau đây là những lý do mà ta không nên đi coi bói:

1. *Họ có thể hệ thống suy nghĩ của bạn (They can program your mind)*

Trí khôn con người rất mãnh liệt, diệu kỳ. Nếu nó được hướng theo điều tốt nó sẽ có những suy nghĩ tốt, lành mạnh, và ngược lại. Theo các nhà tâm lý, những ông bà thầy bói thường thiết lập một suy nghĩ cho những thân chủ của họ qua tiềm thức rằng những việc tốt hoặc xấu sẽ xảy ra theo dự đoán.

Tuy nhiên, những ông bà thầy bói dốt thường thì đoán già, đoán non, nói cho vui tai và **hậu quả thế nào thì người nghe phải gánh chịu. Những ông bà thầy bói** giàu kinh nghiệm thường không bao giờ nói những gì xấu, bất lợi cho thân chủ mà ngược lại thường luôn nói theo **hướng tốt**, ta gọi là nói “vuốt đuôi”.

2. *Sự chọn lựa khác nhau của mỗi người (It's the choice of diffident people)*

Những người thành công thực sự, những người có đời sống hạnh phúc không bao giờ đến với thầy bói. Bởi vì đó không phải là nơi mà họ tìm cầu: “Bói ra ma, quét nhà ra rác”. Họ muốn bàn hỏi, chia sẻ kinh nghiệm với những người khôn ngoan, giàu kiến thức và kinh nghiệm để học hỏi. Chỉ có những kẻ tự ty, thiếu trưởng thành, thiếu tin tưởng

vào mình mới cậy dựa vào những lời khuyên, lời chỉ dạy của thầy bói.

3. *Biết càng ít, càng dễ ngủ (The less you know, the better you sleep)*

Càng tin vào lời thầy bói càng mất ngủ. Kinh nghiệm của những người năng đi coi bói thường là sợ hãi, bất an, và hồi hộp. Họ không biết điều gì sẽ xảy ra cho mình trong tương lai. Kinh nghiệm tốt nhất là nên tìm chia sẻ với những người thân tín, khôn ngoan hơn là trải lòng mình với những ông bà thầy bói để đổi lấy những đêm mất ngủ. “Thừa tiền thì đem mà cho. Đừng có xem bói đem lo cho mình.”

Các nhà tâm lý nói rằng, thầy bói có thể làm tổn thương tâm lý của chúng ta. Họ thêm dệt những điều hoang tưởng. Họ làm cho tâm trí người nghe thấy bối rối, hoài nghi, sợ hãi do những điều bí ẩn mà họ tự đặt cho thân chủ của mình.

Nếu bạn không muốn nghi ngờ và lo lắng về tương lai, tốt nhất bạn hãy vui với những giây phút hiện tại.

4. *Bạn chính là người quyết định về tương lai của mình (You're the only master of your fate)*

Thành thật mà nói, tôi không tin tưởng vào những gì thầy bói nói. Tôi cũng không tin rằng cuộc đời mình chỉ dựa vào cái thân phận con chó, vì tôi cũng tuổi chó. Đúng ra chính tôi, tôi có bốn phần phải vun xới cho tương lai của mình bằng vào việc sống tốt những giây phút của hiện tại. Phúc cũng ở chỗ đó, mà họa cũng ở chỗ đó.

Theo triết lý của cơ hội, thì mỗi người sinh ra đều có những cơ hội đồng đều để thăng tiến hay để phá hủy. Bạn có thể trở nên giàu có, phong phú ở cách xử dụng những tài năng và cơ hội của Thượng Đế trao ban. Hoặc ngược lại, bạn cũng có thể tự phá hủy tương lai của mình bằng lối sống ích kỷ, ươn lười, hoặc vô trách nhiệm. Không ai, không thần linh nào làm đảo ngược được định luật nhân quả này. Người thầy bói có khả năng, họa may với kinh nghiệm có thể đề ra con đường tương lai cho bạn lựa chọn mà thôi.

Vì thế, không nên tốn tiền, tốn thời giờ vào việc tìm cầu, nghe ngóng những lời tiên tri của các ông, các bà thầy bói. Những gì bạn có thể làm được lúc này là lắng nghe và tìm kiếm cho mình một con đường, một hướng tới cho tương lai rồi mạnh dạn, can đảm và chịu khó bước tới.

5. Nó có thể làm tan vỡ những mối tương quan hiện có (It can break already existent relationships)

Nếu bạn có lần gặp thầy bói, bạn có thể hiểu rằng, họ thường nói những bất ổn về cách con người đối xử với nhau. Họ làm bạn tin rằng kẻ thù của bạn là những người xấu hoặc thua lỗ, kém cỏi. Từ đó, từ trong vô thức bạn nảy sinh một thái độ phòng vệ và nghi ngờ. Bạn hao tốn thời gian và nghị lực để tìm kiếm, phân tích những người đó là ai, như thế nào. Mỗi khi gặp khó khăn, bạn thường quay qua những bạn đồng nghiệp, bạn hữu, hoặc một ai đó bằng thái độ nghi ngờ. Nguy hiểm nhất là tư tưởng đó làm biến đổi thái độ của bạn đối với những người khác.

QUAN NIỆM KITÔ GIÁO VỀ BÓI TOÁN

Thánh Kinh mạnh mẽ lên án thông linh học, đồng bóng, huyền bí, và bói toán (Sách Lê Vi 20:27; Đệ Nhị Luật 18:10-13). Tử vi, bói bài, chiêm tinh, xem chỉ tay, bói, xin xăm là những gì mà Kitô giáo gọi chung là mê tín, dị đoan. Những điều này đều dựa trên một nhận định cho rằng có những thần linh, thần thánh, hoặc người thân quá cố có thể cho chúng ta lời khuyên và hướng dẫn chúng ta. Thực tế, những “chúa tể” hoặc “thần linh” này chính là những quỷ thần (2 Corinθο 11: 14-15).

Thánh Kinh không đưa ra lý do để tin rằng những người thân sau khi qua đời có thể liên lạc với chúng ta. Nếu họ là những người tốt lành, bây giờ họ đang hưởng kiến hạnh phúc nước trời. Nếu không, họ đang bị trầm luân trong hỏa ngục vì đã từ chối tình thương của Thiên Chúa và phản nghịch lại Ngài.

Như vậy, nếu những người thân của chúng ta không thể liên lạc với chúng ta, thì bằng cách nào những hồn ma, những thần linh có thể làm chuyện này? Và những nhà bói toán, giải mộng, thầy đồng, thầy bóng lấy những tin tức gì để nói với chúng ta về tương lai của mình? Điều này có thể giải thích rằng những thông tin về tình duyên, gia đạo, về sức khỏe, làm ăn phát tài phát đạt hay vận mạng đều đến từ những suy đoán dựa vào kinh nghiệm của các thầy bói... Tuy nhiên, không phủ nhận rằng một đôi khi thầy bói, thầy tướng số, thầy tử vi, thầy phong thủy lâu lâu cũng bói đúng, nói đúng hoặc dự phóng đúng được một vài trường hợp. Nhưng những câu trả lời ấy đến từ đâu? Không nghi ngờ gì, những điều này đến từ Satan và các quỷ thần của hắn. “Lạ gì đâu! Vì chính Satan cũng đội lốt thiên thần sáng láng! Vậy có gì khác thường khi

kẻ phục vụ nó đội lốt người phục vụ công chính. Chung cục, chúng sẽ lãnh nhận hậu quả công việc chúng đã làm” (2 Corinθο 11”14-15). Trong Tông Đồ Công Vụ 16:16-18 diễn tả một thầy bói có khả năng nói về tương lai cho đến khi Phaolô trừ quỷ ra khỏi người này.

Satan nguy trang là nhân từ và giúp đỡ. Hắn cố gắng xuất hiện như một cái gì tốt lành. Satan và các quỷ thần của hắn sẽ cho những nhà đồng bóng, bói toán, và cầu cơ những thông tin về một người để đưa người đó bị dính vào với thế giới ma thuật, điều mà Thiên Chúa ngăn cấm. Thoạt đầu nó xuất hiện như vô tội, nhưng chẳng bao lâu những người này có thể tìm thấy chính họ bị thôi thúc, bị cuốn hút và gắn chặt với thế giới đen tối và tự động cho phép Satan khống chế họ và phá hủy cuộc đời họ. Thánh Phêrô đã tuyên bố: “Hãy tiết độ và tỉnh thức. vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé” (1 Phêrô 5:8). Trong một số trường hợp, những người bói toán cũng bị lừa dối, và họ cũng không biết đâu là những thông tin thật mà họ biết.

Bất luận trường hợp nào và bất cứ tin tức đến từ đâu nếu không liên quan đến bói toán, đồng bóng, tử vi, tướng số đều là những con đường Chúa muốn dùng để giúp ta tìm hiểu và khám phá ra ý định của Ngài. Vậy Thiên Chúa muốn con người nhận ra ý của Ngài trong đời sống như thế nào? Dự án của Thiên Chúa rất đơn giản, nhưng rất quyền năng và vững chắc. Đó là học hỏi qua Thánh Kinh (2 Timothy 3:16-17), và cầu xin cho được ơn khôn ngoan (Giacôbê 1:5).³

Tài Liệu Kê Cứu:

1. Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc. Tục Ngữ Phong Dao, tập 1&2. Sống Mới xuất bản 1978.
2. iONO. Chiêm tinh “Cách tính Can Chi, mệnh năm sinh trong tử vi phương Đông” do Alexandra V tổng hợp.
3. What is the Christian view of psychics / fortune tellers? Got Questions. Your Questions. Biblical Answers. ♦



MỪNG NĂM MỚI HỌ TÝ

Thời gian đi nhanh quá. Mới tết chú Hợi mà nay đã sang tết họ Tý. Các nhà tâm lý học bảo rằng khi đau khổ thì ta thấy thời gian nó dài, còn khi sung sướng thì thời gian đi rất lẹ. Quả đúng vậy. Cụ Einstein cũng căn cứ vào lẽ này mà nói về thuyết tương đối : Khi bạn giơ tay trên ngọn lửa thì bạn thấy một phút nó dài như một giờ, còn khi yêu đương thì bạn thấy một giờ lẹ như một phút. Nghe tôi than thời gian đi lẹ thì ông Từ Hoè bảo thấy nó lẹ là vì chúng ta đang được sống hạnh phúc ở đất thiên đàng Canada. À, tôi vừa nhắc đến Từ Hoè mà quên chưa nói việc ông hội viên viễn cư này mới về làng. Các cụ còn nhớ ông Từ Hoè chứ, cái ông đã cùng với cụ Chánh và chúng tôi lập ra cái làng An Lạc thân yêu này. Làng mới lập xong ít lâu thì ông bỏ làng sang miền tây sống với người em kết nghĩa mới đến từ trại tỵ nạn. Ở xa nhưng ông nhớ làng lắm nên đã hứa năm nào cũng sẽ về làng dịp tết và phụ trách chương trình nấu cỗ tết cho cả làng.

Năm nay Ông đã về trước ngày cúng Ông Táo. Theo đúng thông lệ, ông đã dựng cây nêu giữa sân nhà cụ Chánh, và đang đi thị sát các chợ để tìm món nấu tiệc tân xuân. Tết năm con nào thì ông cho ăn thịt con nấy, như thịt heo thịt gà thịt dê... Năm nay là năm con chuột, không biết ông có dám cho làng ăn thịt chuột không. Nghe sợ quá. Ông này láu lăm, chưa ai đoán được. Mấy cô Huế trong làng mê ông vì cái láu này. Mọi năm ông thường tổ chức nấu bánh chưng vào đêm ba mươi, năm nay ông đổi ý, ông nấu bánh sớm hơn, Ông bảo nấu vào đêm ba mươi thì cập rập quá, dân làng không có thời gian lo tết cho nhà riêng của mình. Do vậy ông đã tổ chức gói bánh và nấu bánh ba ngày trước tết, dân làng ai cũng

vừa ý và ai cũng kéo đến, tiếng là để giúp nấu bánh chứ sự thực là ai cũng đến để nghe ông và ông ODP kể các thứ chuyện vui.

Và chúng tôi đã có một đêm vui tuyệt vời, cười muốn bể bụng. Trên mâm cỗ cúng Ông Táo, ông làm 3 con cá chép. Chị Ba Biên Hòa hỏi tại sao 3 con mà không 2 con, ông cười hà hà rồi bảo : con số 3 là con số vĩ đại lắm, nó tương trưng ‘thiên địa nhân’, nó chỉ Thiên Chúa Ba Ngôi, nó chỉ Phật Pháp Tăng trong đạo Phật, nó chỉ 3 điều mà ai cũng cần có là lập đức, lập ngôn và lập công, và trên mâm cỗ thì số 3 chỉ gia đình ông Táo vì có những 3 người lận: 2 ông 1 bà.

Chị Ba Biên Hòa tiếp tục lên tiếng: Em biết bác có nhiều chuyện lắm, sợ không đủ giờ kể

hết, vậy xin bác kể ngay cho làng các chuyện về con chuột vì năm mới là năm chú Tý. Ông Từ Hoè cười hà hà rồi nói : chuyện chuột thì nhiều quá vậy phải xin cả làng góp nữa nha. Ông bắt đầu thế này : Nói tới chuột thì tôi nghĩ ngay đến cái vòng lẩn quẩn trong gia đình : ông chồng thì sợ vợ, vợ thì sợ chuột, chuột thì sợ ông chồng chủ nhà. Đúng vậy không nào ? Mấy cô Huế gật đầu : đúng, chúng em sợ chuột vô cùng, nó bé tí mà thấy trong phòng có con chuột chạy thì ai cũng sợ xanh mặt lại rồi, đúng y như chuyện mới xảy ra tháng trước ở bên Mỹ, báo chí kể lại là Tòa Bạch Ốc đang có cuộc họp báo, tự nhiên có con chuột trên trần rơi xuống, thế là cả phòng báo của vua Trump nhón nháo cả lên.

Đó là con chuột thực sự, còn trong dân gian có câu nói để chỉ người may mắn tốt số tự nhiên được hưởng giàu sang : *chuột sa chĩnh gạo*.

Kể đến đây rồi ông Từ Hoè xin ông ODP bàn tiếp. Ông ODP cũng cười hà hà rồi kể : Ngày xưa còn bé đi học, tôi thích nhất là bài hát vui bằng tiếng Việt và cả bằng tiếng Pháp : Bài này tôi thấy các em Sói Con trong phong trào Hướng Đạo thời đó hay hát, bài hát như thế này , ông vừa hát vừa vỗ tay :...*Nào bao giờ ta có thấy thấy, Ta có thấy bao giờ giờ giờ, Một cái đuôi con chuột chuột chuột, Mà nó ngoáy tai mèo mèo mèo...*

Hát xong lời Việt thì ông hát sang lời ca tiếng Pháp :

...Jamais on n'a vu vu vu, jamais on ne verra ra ra, La queue d'un souris ris ris, Dans l'oreil d'un chat chat chat...

Cả làng ai cũng thích bài hát này nên tự động cả làng hát đi hát lại bài này tới 2 lần. Đây là ngày đầu tiên làng tôi có sự lạ là hát chung đầy các cụ ạ.

Ai cũng thấy cụ Chánh hát theo và vỗ tay nên ông Từ Hoè xin Cụ Chánh góp thêm chuyện về con chuột. Giữa không khí vui như thế này, cụ Chánh không thể từ chối được nên xin kể chuyện con chuột trong bài về đạo đức cụ đã học từ xưa. Rằng bữa kia trong rừng, một con sư tử đang ngủ dưới gốc cây thì tự nhiên có con chuột trên cành cao rơi xuống , ngay vào chân con sư tử. Con sư tử nhìn con chuột bé tí xíu đang nằm sợ hãi dưới chân. Con chuột chấp tay vái con sư tử rồi nói : Con xin ngài tha tội đã phá giấc ngủ của ngài. Con bé tí xíu không đáng là một miếng ăn cho ngài. Xin ngài tha mạng cho con, con xin nhớ ơn ngài trọn đời. Con sư tử bèn tha con chuột và cho nó đi. Ít lâu sau, một hôm con chuột đang đi lang thang thì nghe tiếng con sư tử gầm, nó bèn tới gần. Nó thấy con sư tử bị lọt vào cái bẫy lưới của các người thợ săn. Con sư tử cố vùng vẫy mà không thoát ra được. Nó liền tới gần và xung tên, rồi nói với con sư tử : Sức của con không đủ để tháo lưới cho ngài, nhưng con có thể cắn đứt từng mắt lưới. Khi nhiều mắt lưới đứt thì sẽ tạo ra một chỗ trống, ngài có thể chui ra được. Con sư tử không vùng vẫy nữa mà nằm im xem con chuột cắn lưới. Chỉ một chốc thì lưới hở ra một khoảng trống, và con sư tử đã chui ra được và thoát thân. Nào ai ngờ con chuột bé tí xíu mà cứu được một con sư tử khổng lồ...

Nghe đến đây xong thì làng vỗ tay râm ran, ai cũng thích câu chuyện đạo đức này. Thấy chỉ còn anh John bữa nay chưa góp chuyện, cả làng xin anh John kể chuyện chuột trong thế giới nói tiếng Anh. Anh lắc đầu từ chối nhưng làng không cho. Anh nghĩ một lúc rồi nói :Tôi không có chuyện nào về con chuột bằng xương bằng thịt nhưng tôi xin nói chuyện con chuột của máy computer. Cái cục bé bằng nửa quả táo mà người Việt mình ai cũng gọi là con chuột, nhờ nó lăn qua lăn lại, nhích lên nhích xuống mà ta truy cập được bao nhiêu tin, bao nhiêu bài, tôi nghĩ con chuột của máy computer chính là một thiên tài vậy... Các bà các cô không hề sợ con chuột này, trái lại, ai cũng yêu nó.

Phe các bà trong làng ai cũng gật đầu đồng ý và khen là đúng quá.

Cụ già B.95 lên tiếng : các bác toàn nói chuyện nghiêm trang, sao không kể chuyện cười hay kể những chuyện dễ hiểu như về bếp núc chẳng hạn.

Nói xong bà cụ quay vào anh John, thần tượng của cụ : Anh đang nghĩ gì trong đầu ? Anh John gãi đầu rồi nói rằng anh không nghĩ tới món ăn mà đang nghĩ tới tiếng Việt tuyệt vời trong Truyện Kiều của Nguyễn Du. Cụ hỏi ngay : anh thấy những gì ? Anh thưa : cháu thấy nhiều thứ lắm, về văn chương truyện Kiều thì khỏi bàn vì nó hay là lẽ hiển nhiên. Cháu đang phục cái lý lẽ mà bà Hoạn Thư trình bày trong phiên tòa bị nàng Kiều xử... Cụ Nguyễn Du đã vẽ ra một Hoạn Thư vô cùng hùng biện. Rằng khi vua Từ Hải lên tới tuyệt đỉnh uy quyền và vinh quang, hoàng hậu Thúy Kiều đã cho lập một toà án để báo ân báo oán. Tội nhân đầu tiên được đem ra xử là Hoạn Thư. Quan tòa Thúy Kiều đã định sẵn trong đầu một bản án nặng, nhưng khi nghe Hoạn Thư tự bào chữa thì Thúy Kiều ngậy người ra. Hoạn Thư nói : tôi là nữ nhi thường tình, chuyện ghen là chuyện đương nhiên thường tình ai chả thể. Bà tính giết chồng tôi thì tôi phải giết lại chứ. Tuy có tấn công có hành hạ bà chút xíu nhưng trong bụng vẫn nể bà, do đó tôi mới dọn một nơi riêng cho bà ở, cho bà tụng kinh gõ mõ. Rồi khi thấy bà trốn đi lại còn đem theo cả chuông vàng khánh ngọc của tôi. Tôi dư sức đuổi theo để bắt lại bà và lấy lại của, tôi dư sức mà tôi không làm vì bụng tôi muốn giúp bà có cơ hội làm lại cuộc đời. Quan tòa Thúy Kiều thấy tội nhân Hoạn Thư nói có lý quá, không cãi lại được, bèn

ngươi con giận rồi tha ngay. Hoạn Thư hùng biện hết sức vậy đó.

Cả làng đã vỗ tay râm ran để khen anh John tài tình nhìn ra cái giới của Hoạn Thư, người thất thế mà biết chống đỡ hùng biện. Và từ việc khen này đã nảy ra các chuyện về đề tài hùng biện. Ông ODP xin kể chuyện Từ Thứ tiến cử Khổng Minh với vua Lưu Bị. Thấy Lưu Bị còn lưỡng lự, Từ Thứ nói lời rất hùng hồn sau đây :

... Ngài đem tôi mà so sánh với Khổng Minh thì khác gì đem con ngựa hèn so với con kỳ lân, đem con qua khoang mà sánh với con chim phượng. Ông ấy thường ví mình với Quán Trọng và Nhạc Nghi, nhưng theo tôi thì ông Quán ông Nhạc còn kém xa. Khổng Minh có tài ngang dọc trời đất. Dưới gầm trời này chỉ có một người như vậy thôi...

Sau khi nghe lời Từ Thứ, Lưu Bị đã đi rước được thiên tài Khổng Minh về với mình. Nhân nói chuyện vua Lưu Bị bên Tàu, ông ODP được hứng nói luôn sang chuyện vua ở VN. Rằng bữa đó Vua Tự Đức ngự thuyền rồng trên sông Hương, có quần thần châu chung quanh. Cả vua cả quan đem đề tài chữ nghĩa ra bàn. Quan Đinh Nhất Thận luận về chữ trung rất hay, rằng vua khiến tôi chết mà tôi không chết là tôi bất trung... Vua Tự Đức nghe đến đây bèn phán : Vậy trẫm truyền cho khanh nhảy xuống sông ngay bây giờ. Ai cũng tái mặt mà sợ cho ông. Quan Đinh Nhất Thận rất bình tĩnh bái lạy vua rồi nhảy xuống sông. Ai cũng tưởng ông chết ngay, nhưng chỉ vài phút sau thì ông bơi lên và leo vào thuyền, rồi quỳ xuống tâu với vua : Thần vừa xuống đáy sông thì gặp Ông

Khuất Nguyên, ông ấy đuổi thần lên và mắng rằng : ta gặp phải vua ngu thì chết đã đành, còn ngươi được thờ minh quân có sao ngươi lại tìm cái chết? Thần thấy ông Khuất Nguyên nói đúng quá nên phải ngoi lên trình bệ hạ. Vua Tự Đức cả cười, liền thưởng cho ông một chén rượu để ấm người và một bộ quần áo mới thay cho bộ ướt sũng đang mặc.

Nghe xong, làng tôi ai cũng vỗ tay khen ông quan thông thái có miệng lưỡi kim khẩu ngàn vàng. Mọi người xin ông kể thêm chuyện nữa. Ông đang có hứng bèn kể sang chuyện Trạng Nguyên Lương Thế Vinh. Ông Vinh là thiên tài, đỗ trạng nguyên năm 23 tuổi thời Vua Lê Nhân Tông. Hồi đó có một ông thầy pháp rất ghét Khổng Tử. Ông nhờ người vẽ một bức tranh có hình Lão Tử đang trò chuyện với Đức Phật, cả hai vị ngồi trên sập, và Khổng Tử đang chắp tay quỳ lạy dưới đất. Ông thầy rất hể hả, gặp ai cũng đem bức tranh ra khoe. Bữa đó ông đem tranh này ra khoe với ông trạng Lương Thế Vinh và xin ông trạng một bài thơ ca tụng bức tranh. Ông trạng họ Lương bèn làm ngay bài thơ này :

‘Thích Ca tụng đạo, Lão Tử câu kinh, Khổng Tử văn chi, tiểu nhi truy địa’, nghĩa là: *Thích Ca giảng kinh, Lão tử câu kinh, Khổng tử nghe thấy, tức cười lăn xuống đất.*

Chỉ nghe xong 4 câu thơ này, ông thầy pháp xấu hổ quá bèn huỷ bức tranh. Rõ ràng đây là những lời thơ có thần có lửa.

Trên đây là bài thơ có 4 câu. Số 4 này làm tôi nhớ tới bài 4 chữ của thiên tài Mạc Đĩnh Chi. Chuyện kể Ông được cử đi sứ sang Tàu. Tới nơi thì đúng vào lúc Tàu có đám tang một bà phi nữ của vua Tàu vừa chết. Đại sứ VN được mời đến viếng xác và đọc điệu văn. Tàu có ý thử tài sứ VN nên trong bài điệu văn viết sẵn được trao cho ông đọc, trên trang giấy trắng chỉ viết có 4 chữ NHẤT. Tàu nghĩ rằng phen này sứ VN sẽ bẽ mặt to, ai ngờ đại sứ Mạc Đĩnh Chi tỉnh bơ, ông đọc ngay ra một bài thơ trong đó có 4 chữ nhất này :

*Thanh thiên nhất đoá vân, Hồng lô nhất điểm tuyết,
Thượng uyển nhất chi hoa, Dao trì nhất phiến nguyệt,
Y, vân tán, tuyết tiêu, hoa tàn, nguyệt khuyết !*

Nghĩa là :

- Nàng là một đám mây giữa trời xanh
- Một bông tuyết trong lò lửa
- Một bông hoa đẹp giữa vườn thượng uyển
- Một vầng trăng sáng trên mặt nước ao
- Than ôi, nay mây bay, tuyết tan, hoa tàn, trăng khuyết !

Cả triều đình vua Tàu phục tài đại sứ VN Mạc Đĩnh Chi quá nên đã phong ông tước vị trạng nguyên ngay lập tức. Từ đó thiên tài Mạc Đĩnh Chi mang danh là ‘Lưỡng Quốc Trạng Nguyên’.

Bà cụ B.95 lại lên tiếng xin ngưng chuyện chữ nghĩa cung đình mà bàn sang chuyện dân gian ngày tết. Ông Từ Hoè xin tuân lệnh và chuyển đề. Rằng theo phong tục ngày tết, dân ta dựng nêu, cúng thổ địa, nấu bánh chưng, cúng tổ, rồi đi xem bói coi hên xui cho cả năm.

Bây giờ tôi xin bàn chuyện xem bói xem tướng ngày tết. Rằng :

- Dịp tết Nhâm Tý 1972, ở Saigon, đại tá Trần Văn Lâm lúc đó đang làm giám đốc Việt Tân Xã đã long trọng mời 3 vị nổi tiếng về tử vi và bói toán lên đài truyền hình để bàn về mệnh nước cho cả nước nghe. Tất cả 3 vị đều nói đất nước VN đang đi vào hồng vận. Đó là 3 thầy Huỳnh Liên, Minh Nguyệt và Khánh Sơn. Ai nghe xong cũng vui vì hạnh phúc đang tới. Ai dè thay vì hạnh phúc thì 1975 Miền Nam rơi vào tay giặc đỏ VC !

Nghe đến đây thì Chị Ba Biên Hoà và Cụ B.95 liền tỏ ra không còn tha thiết việc xem bói lấy hên ngày tết nữa. Anh chồng chị Ba nhắc lại chuyện tháng Tư Đen 1975 : cả Miền Nam xuống hồ, hai triệu người vượt biển, nào có thấy thầy bói nào nhìn ra cái chuyện xuất ngoại bất đắc dĩ và thê thảm này đâu !

Đến đây thì nồi bánh chưng bánh tết của làng vừa chín tới, trong khi dân làng chuẩn bị lấy bánh ra cúng tổ, thì Cụ Chánh tiên chỉ làng nói lời kết buổi họp cuối năm :

- Xưa nay trong lịch sử VN lão ái mộ Vua Trần Nhân Tông nhất. Ngài là một vĩ nhân, một ông Phật sống. Sau khi đại thắng quân Nguyên, ngài lại thắng cả chính mình nữa. Ngài đã bỏ ngai vàng, xuất thân tu hành. Ngài là ông tổ của thiền phái Trúc Lâm. Trong bài phú

‘*Cư Trần Lạc Đạo*’ ngài viết thế này :

... *Bụt ở trong nhà, chẳng cần tìm xa, Vì quên mất gốc nên ta đi tìm Bụt, Nay mới hay : Bụt là chính ta...*

Lão mới nhập đạo Công Giáo, lão thấy Chúa cũng đã nói y như thế : ‘Nước Đức Chúa Trời ở ngay trong anh em’. Năm mới, lão xin kính chúc mọi người luôn luôn thấy Phật thấy Chúa trong lòng mình. Có Chúa có Phật mọi sự mọi xong, Không Chúa không Phật long đong suốt đời.

Tôi xin hợp ý với cụ Chánh, kính chúc bạn đọc y như vậy. Amen. ♦

Trà Lũ.

Đêm Thánh vô cùng!

(tiếp theo trang 82)

nơi người Việt dẫn con cái đi ăn, chuyện trò với nhau bằng tiếng Việt, âm vang như đang hát. Nơi đó đèn không đủ sáng. Vì thiếu điện, phải cần thêm những ánh đèn dầu chập chờn, leo lét.

Khoảng 10 giờ tối, hai thanh niên đang lảng vảng, chợt dừng lại trước cửa nhà hàng đang đông thực khách, bất ngờ ném hai trái lựu đạn xuyên qua khung cửa mở.

Một trái lép. Trái còn lại nổ tung và miếng xé nát thân thể người lớn lẫn trẻ con. Không có bất cứ người lính nào lúc đó trong nhà hàng kể cả Mỹ hay Việt.

Một viên đại úy Mỹ chạy vào và bế ra một em gái nhỏ khoảng chừng 7 tuổi. Khi đưa tới bệnh

viện, anh ấy khóc nức nở vì em đã chết rồi!”

Có ai tin rằng VC, những kẻ đã nở nhần tâm làm như thế với chính đồng bào mình lại có thể vì dân, vì nước khi chúng chiếm được chính quyền. Tôi không tin.

John Steinbeck là một nhà tiên tri của thời đại! Thảm sát Tết Mậu Thân sau đó chỉ một năm và những biến cố xảy ra sau năm 1975, khi CS chiếm được chánh quyền đã chứng tỏ John Steinbeck biết trước và biết chính xác đến dường nào!

o o o

Gần 45 năm, ngày mất miền Nam, phải làm thân viễn xứ, tôi xin bắt chước nhà thơ Cao Tần ở Hoa Kỳ

mà tin rằng: “*Nếu mai một bỗng đổi đời phen nữa. Ông anh hùng ông cứu được quê hương. Ông sẽ mở ra nghìn lò cải tạo. Lùa cả nước vào học tập yêu thương!*”

‘Silent Night!’ Đêm tĩnh lặng, đêm bình yên, đêm không căm thù, không tiếng súng. Đêm Thánh vô cùng! Đêm rao giảng yêu thương ắt sẽ thành hiện thực trên quê mình! ♦

ĐXT



HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP

13962 Seaboard Cir, Garden Grove, CA 92843, USA

Tel: (714) 949-7049

THÔNG BÁO

Vì nhu cầu giúp cho việc tuyên thánh cha Trương Bửu Diệp sớm được thành tựu, chúng tôi một số giáo dân thiện chí đứng ra thành lập HỘI YẾM TRỢ ÁN TUYÊN THÁNH CHA TRƯƠNG BỬU DIỆP và đã được chính quyền cấp giấy phép hoạt động của một hội vô vị lợi.

Văn phòng của Hội được đặt tại địa chỉ:

13962 Seaboard Cir., Garden Grove, California 92843

Tel: (714) 852-3891

Giờ mở cửa: 6 ngày một tuần từ 10:00am-5:00pm, đóng cửa ngày Chúa Nhật
Sự yểm trợ của quý vị sẽ được chuyển về Roma cho tiến trình Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp.

Trân trọng cảm tạ quý vị.
Ban Điều Hành



PHIẾU XIN KHẨN

Nhờ sự cầu bầu của Tội Tớ Chúa: Cha Phanxicô Xaviê Trương Bửu Diệp

Tên Thánh, Họ và Tên

Địa chỉ

Thành Phố Tiểu Bang

Điện thoại Email

Ý chỉ xin cầu nguyện:

Tôi xin dâng cho tiến trình Tuyên Thánh số tiền:

☐ _____ ☐ \$50.00 ☐ \$100.00 ☐ \$200.00 ☐ \$500.00 ☐ \$1,000 ☐ _____

Chi phiếu xin đề: “Án Tuyên Thánh Cha Trương Bửu Diệp”
và gởi về địa chỉ: 13962 Seaboard Cir., Garden Grove, CA 92843

Tháng Giêng Lười Lười Quê Nhà

Francis Assisi Lê Đình Bảng

Gửi nhung nhớ, đã liền da, liền thịt
Gửi lòng ta nghiêng về phía quê hương
Từ giấc mơ, trong ký đậu, cân đường
Đến mặn, lạt đất và người miệt dưới

Trong chén chè trôi, rắc mè nóng hổi
Trong cặp bánh tiêu, bột lọc, nước dừa
Quanh năm, hai mùa đắp đổi, nắng mưa
Manh áo vắt vai, mình trần, chân đất

Ơi, cô gái của đất đồng, trăng mật
Chuyện yêu đương, sao dễ ợt, phé re
Bối bén quen hơi, tối ở, quên dzia
Mấy nhịp cầu tre kiu ca kiu kịt

Thương chỉ lạ, những buồng boong, cam quít
Được mùa xoài, sai mùa lúa, xác xơ
Gạo chợ, nước sông. Cù bắt, cù bơ
Con rạch nhỏ, bắc sào lên, treo kiếng

Mỗi cơn gió cũng chở đầy kỷ niệm
Mỗi nhánh bần gie, đom đóm lập loè
Từng góc vườn, từng bụi chuối, bờ tre
Trẻ thơ biết ca, trước khi biết nói

Từ hoa trái, bốn mùa luôn réo gọi
Cho đến câu hò, điệu hát ru con
Trẻ, già mê tới vọng cổ, cải lương
Thằng út, con Hai, tuổi ăn, tuổi lớn

Cây xa gốc, vẫn nhớ ngành, nhớ ngọn
Còn tươi nguyên, nên vừa ngọt, vừa giòn
Ôi, giọng kếp mùi, chàng út Trà Ôn
Đã chất lọc, đã thấm vào, bám riết

Mấy mươi năm, tưởng chừng như biệt
Có ngờ đâu? Còn đau đầu, tiếc thắm
Hủ tiếu, cháo lòng, đá nhện, sương sâm
Nhớ bữa canh chua, cá rô kho tộ

Cái nắm tay, thiết tình cờ giữa chợ
Một bước ra sông, đặt lợp, xúc về
Đuối vịt chạy đồng, vớt cá lía thìa
Nghe lúp xúp, rặng mù u, dừa nước

Đâu cũng thấy, chỗ bà con, thân thuộc
Như cái chợ lòng, cận lộ, cận giang
Ngồi lai rai trong quán cóc bên đàng
Trưa, hóng gió, được mát trời ông địa

Nhớ chén mắm chưng, thêm tô ba khía
Uống cà phê, đắng ghi sổ thiếu tiền
Như bao mối tình trai gái lên khên
Cứ nủm nủ, thơm nồng, như mâm cúng

Có vội vã có thương thâm, nhớ vụng
Có ngậm sâm, vẫn tiếc củ khoai hà
Áo váy, lụa là, vẫn nhớ bà ba
Cái duyên dáng của ruộng đồng, sông nước

Cái lấm láp của bùn non, bần được
Ra đây hàng khơi, gió chướng lất lay
Thương hộp quet diêm, đốt thuốc luôn tay
Ba mươi Tết, trở trời, mai bung hết

Lo cái lo của người quê chống rết
Lo cội mai già trăm tuổi hắt hiu
Bỗng xót xa nghe bìm bịp kêu chiều
Cái chơn chất rất thiết tha Nam bộ

Về họ đạo Cù Lao Giêng, đầu đó
Ngó lầu chuông, thăm làm dấu, cầu kinh
Sai Thánh Thiên Thần giữa ngọ, Truyền Tin
Đã thành nếp, mẹ dất tay, đi lễ sớm

Trăng đầu ngõ, những đêm hè, mọc muộn
Giữa đồng không, nghe đất lở, trở mình
Xóm nhà ai, vắng vắng tiếng cầu kinh
Những vầng vất của một thời tít tắp...

Những mong ngóng, có một ngày, được gặp
Tháng Giêng ơi, vời vời nhớ quê nhà...

Xuân Canh Tý, 2020.

Việt-Nam Tôi Đây

■ Phạm Minh-Tâm

Úc-châu hay châu Úc là cách gọi khá quen với người Việt-Nam để nói về nước Úc-đại-lợi, một lục-địa ở tận nam bán cầu. Vì ở vào vị-trí như vậy mà người Úc tự nhận quê-hương mình là Miệt Dưới (Down Under) không chút mặc-cảm như người mình khi bị gọi là miệt vườn chẳng hạn. Ngày xưa, người ta hay nói năm châu bốn biển là vì sách Địa-lý đã xếp nước Úc vào hàng một “châu” cùng các châu Á, châu Úc, châu Mỹ, châu Âu và châu Phi. Thực-tế, châu Úc khác hẳn các lục-địa kia về phương-diện chính-trị và hành-chính với một khối dân đồng-nhất theo chế-độ Đại-nghị gồm sáu tiểu-bang (state) là New South Wales, Victoria, Queensland, South Australia, Tasmania, và Western Australia, cộng thêm hai phần lãnh-thổ nữa là Australian Capital Territory thường gọi tắt là A.C.T nơi có thủ-đô Canberra và Northern Territory (Bắc lãnh) có ải địa-đầu Darwin nổi tiếng trong giới thuyền-nhân một thời lênh-đênh sóng nước.

Đứng đầu nhà nước Úc là một ông thủ-tướng (Prime Minister) với Chính-phủ Liên-bang và Quốc-hội Liên-bang. Đứng đầu mỗi tiểu-bang là một ông thủ-hiến (Premier) với Chính-phủ và Quốc-hội Tiểu-bang. Người Việt-Nam ty-nạn có mặt tại khắp nước Úc song thường tập-trung nhiều tại các thủ-phủ của tiểu-bang như Sydney của New South Wales,

Melbourne của Victoria, Brisbane của Queensland, Adelaide của South Australia (Nam Úc), Perth của Western Australia (Tây Úc) và Hobbart của Tasmania.

Nếu nước Úc vừa có một chính-phủ liên-bang và các chính-phủ tiểu-bang

thì cộng-đồng người Việt-Nam cũng có Ban Chấp-hành Cộng-đồng Liên-bang và các Ban Chấp-hành Cộng-đồng Tiểu-bang liên-đới với nhau trong nhiều sinh-hoạt chính-trị và xã-hội của cộng-đồng người Việt-Nam ty-nạn tại Úc.

Vào ngày 29-10-2018, Hội-đồng Thành-phố Maribyrnong và Ban-chấp-

hành Cộng-đồng Người Việt Tự-do Tiểu-bang Victoria, Úc-châu đã cùng ký một bản tạm-ước để xúc-tiến việc thành-lập tại Footscray một Viện Bảo-tàng Việt-Nam đầu tiên tại Úc, mà cũng là Viện Bảo-tàng Việt-Nam đầu tiên của tập-thể Người Việt Tự-do trên toàn-thế-giới. Sau khi được Hội-đồng Thành-phố Maribyrnong thông-qua thì khu đất rộng khoảng 950 mét vuông nằm giữa nơi thị-tứ sẽ để xây Viện Bảo-tàng với một hợp-đồng thuê đất theo giá tượng-trung mỗi năm hai Úc-kim. Đồng-thời, dự-án này còn có được nguồn tài-trợ 4,450,000.00 (bốn triệu bốn trăm năm chục ngàn) Úc-kim từ chính-phủ Tiểu-bang cùng với ngân-khoản 5,000,000.00 (năm

triệu) Úc-kim của Chính-phủ Liên-bang. Còn lại, tập-thể người Việt-Nam ty-nạn đang sống trên nước Úc sẽ gây quỹ cho các chi-phí tiếp theo cho đến khi mọi sự hoàn-tất.

Viện Bảo-tàng Người Việt Tự-do Úc-châu được phỏng theo cơ-chế pháp-lý của một viện bảo-tàng tại Úc, với danh-xưng chính-thức là Viện Bảo-tàng Người Việt Tự-do Úc châu (Vietnamese Museum Australia) trên căn-bản là một thực-thể không chấp-nhận chủ-nghĩa cộng-sản và chế-độ độc-tài; cũng đồng thời tôn-trọng các nguyên-tắc về nhân-quyền, dân-chủ, tự-do trên nước Úc, tại Việt-Nam và mọi nơi khác trên thế-giới. Lá quốc-kỳ của Miền Nam trước 1975 được dùng làm biểu-tượng của Viện Bảo-tàng.

Tường cũng cần nhắc lại chút lịch-sử về lá Quốc-kỳ này.

Ngày 08-3-1949, Cựu-hoàng Bảo-đại đã cùng với Tổng-thống Pháp Vincent Auriol ký tại điện Elysée một bản thoả-hiệp, gọi là Hiệp-định Elysée. Nội-dung chính của hiệp-định này là nước Pháp công-nhận nền độc-lập và thống-nhất lãnh-thổ của Việt-Nam với sự tôn-trọng các quyền-hạn về ngoại-giao, quân-sự, tư-pháp và tiền-tệ. Như vậy, khi ký Hiệp-định Élysée, Cựu-hoàng Bảo-đại xem như đã chính-thức xé bỏ được Hoà-ước Giáp-thân năm 1884. Hoà-ước cuối cùng của chính-sách thực-dân này đã

ký-kết giữa đại-diện của Pháp là Jules Patenôtre và đại-diện Triều-đình Huế gồm các ông Phạm Thận Duật, Nguyễn Văn Tường và Tôn Thất Phan nên cũng gọi là Hòa- ước Patenôtre. Ngày 14-6-1949, một buổi lễ long-trọng diễn ra tại Toà đô-sảnh Sài-gòn, cao-uyý Léon Pignon đại-diện của Pháp trao văn-kiện hiệp-định Élysée đã ký và Cựu-hoàng Bảo-đại chính-thức tuyên-bố với quốc-dân về một nước Việt-Nam hoàn-toàn độc-lập; về một Chính-phủ Quốc-gia được thành-lập để đối đầu với Việt-minh cộng-sản. Lá quốc-kỳ nền vàng ba sọc đỏ biểu-trưng tinh-thần quốc-gia của Việt-Nam lần đầu tiên chính-thức tung bay. Từ đây về sau cho đến 1975, trong các văn-thư của chính-phủ Việt-Nam Cộng-hoà đều dùng danh-xưng “Cờ Quốc-gia”.

Với mục-đích nâng cao, thúc đẩy và bảo-tồn lịch-sử, văn-hóa dân-tộc cũng như giúp các người Úc gốc Việt - đặc-biệt là giới trẻ Việt-Nam - có kiến-thức thêm về văn hóa Việt Nam của mình nên Viện Bảo-tàng này sẽ là một Trung-tâm Văn-hóa lưu giữ phần di-sản đậm nét đặc-trung của cộng-đồng Việt-Nam, đặc-biệt là những chứng-tích có liên quan đến thời kỳ chiến tranh Việt Nam, đến cuộc di-tàn lịch-sử sau biến-cố 30-4-1975 và sự có mặt của tập-thể người Việt tỵ-nạn cộng-sản ở Úc và các nơi trên thế-giới. Riêng tại Úc-châu, sau 45 năm định-cư, cộng-đồng Người Việt-Nam tỵ-nạn đã là một cộng-đồng vững mạnh với cơ-cấu tổ-chức hợp-nhất trong tinh-thần đoàn-kết không chỉ trong cộng-đồng với nhau mà còn có được mối tương-quan chặt-chẽ với Chính-phủ và

chính-giới Úc-đại-lợi trong thế đứng giữa xã-hội Úc-châu.

Cộng-đồng Người Việt Tự-do ở Tiểu bang Victoria - nơi đang tiến-hành xây-dựng Viện Bảo-tàng - được thành-lập từ cuối thập niên 1970 và là một thành-phần trong Cộng-đồng Người Việt Tự-do Liên-bang Úc-châu. Ban-chấp-hành cộng-đồng là đại-diện chính-thức và duy-nhất cho toàn-thể người Việt-Nam Tự-do sinh sống tại tiểu bang Victoria đối với hệ-thống xã-hội và chính-trị chính mạch của Tiểu-bang. Từ nguyên-tắc này, việc thành-lập Viện Bảo-tàng của Người Việt Tự-do Úc-châu, đúng như tên gọi, sẽ là trách-nhiệm chung trong nhận-thức đem đến thành-quả cho cả tập-thể người Việt-Nam gốc tỵ-nạn cộng-sản đang sống tại Úc-châu. Thành vậy, Ban-chấp-hành Cộng-đồng Liên-bang cũng như Ban-chấp-hành các Tiểu-bang cùng liên-đới trong trách-nhiệm hoàn-tất công-trình Viện Bảo-tàng đã nhiều năm theo đuổi .

Bước đầu, một Ban-tu-chính đã được bầu ra để soạn-thảo bổ-sung vào Nội-quy Cộng-đồng một chương riêng về Viện Bảo-tàng với các quy-định của luật tổ-chức và đăng-bộ theo pháp-lý của Chính-phủ Úc-châu.

Ngày 09-8-2019, Cộng-đồng Người Việt Tự-do Liên-bang mở đầu chương-trình vận-động cho Viện Bảo-tàng bằng việc tổ-chức tại Sydney một buổi dạ tiệc gây quỹ. Buổi dạ tiệc có sự tham-dự của Bộ-trưởng Di-trú David Coleman, đại-diện Chính-phủ Liên-bang Úc-châu; các cựu chủ-tịch và các chủ-tịch đương-nhiệm từ các tiểu bang và lãnh thổ; các Hội Cựu quân-nhân và Hội Cựu

chiến-binh Úc; đại-diện các cơ-quan truyền-thông Việt-ngữ, các hội-đoàn, đoàn-thể cùng đồng-bào tham-dự. Với kết-quả chưa khấu trừ chi-phí là 73,890.00 đã nói lên ý-thức đoàn-kết của đồng-bào trước việc chung.

Tiếp theo, cũng trong tinh-thần trên, vào ngày 07-12-2019, tại Trung-tâm sinh-hoạt cộng-đồng thường được gọi là Đền Thờ Quốc-tổ của Cộng-đồng Người Việt Tự-do Victoria, tổ-chức một buổi lễ khai-mạc chiến-dịch vận-động... *mỗi gia-đình một viên gạch xây-dựng Viện Bảo-tàng Việt-Nam Úc-châu*... Trong thành-phần tham-dự, ngoài đại-diện các tổ-chức chính-trị, các hội-đoàn và đồng-bào tại Victoria, còn có sự hiện-diện của các chủ-tịch tiền-nhiệm của Cộng-đồng Liên-bang, Tiểu-bang gồm luật-sư Lưu Tường Quang, luật-sư Võ Minh Cương, luật-sư Võ Trí Dũng đến từ Sydney. Các chủ-tịch đương-nhiệm như bác-sĩ Bùi Trọng Cường chủ-tịch Cộng-đồng Tiểu-bang Queensland đến từ Brisbane, ông Lê Công chủ-tịch Cộng-đồng A.C.T đến từ Canberra... hai ông bà nhạc-sĩ Phan Văn Hưng - Nam Dao và bà Trần Mỹ Vân đến từ Adelaide; ông Đỗ Quang Phục trưởng đoàn Thanh-niên Dân-chủ Queensland và ông Võ Đại Tôn.

Động-lực nào đã đưa từng người từ nhiều nơi xa-xôi tụ về quanh một nghi-thức mà Ban-tổ-chức gọi là “lễ cáo Tổ” để công-bố việc xây-dựng Viện Bảo-tàng? Vì danh, vì lợi, vì mưu-sự cá-nhân và tổ-chức ? Hay tất cả chỉ vì nơi tâm-hồn mỗi người sẵn còn mang nặng tâm-tình “thượng-tôn nòi-giống” nên không thể đành-đoạn quên đi nguồn cội, lại càng không thể sống ươn-hèn mà vô-cảm về

niềm tự-hào dân-tộc. Những gì mà cộng-đồng người Việt Tự-do ở Úc-châu đã, đang và sẽ tiếp-tục đi vào tương-lai để thực-hiện tâm-nguyện hoàn-tất được Viện Bảo-tàng Người Việt Tự-do Úc-châu này nói lên một ý-chí tự-quyết về tình yêu Quê-hương đất nước. Nói lên được nhân-cách từng con người đã đồng-cảm với hai chữ Việt-Nam trong sang và nhất là hoà chung một lý-tưởng quốc-gia, không đội trời chung với cộng-sản và kẻ thù phương bắc chứ không chống nhau, bươi móc để triệt-hạ nhau vì lòng riêng dạ tây, vì phe nhóm cực-đoan hay hi-nộ đồ-ky rồi chống nhau còn hơn chống ngoại-xâm. Có thể nói đây là điểm son hiếm có.

Nhiều năm nay, trong Cộng-đồng người Việt-Nam tỵ-nạn ở Úc-châu đã có những thành-viên trẻ dần-thân phục-vụ cộng-đồng không mệt-mỏi. Đây chính là công khó của những người tiên-nhiệm, thấp đèn đi trước rồi khơi thành đuốc sáng hiện nay. Tôi biết họ và cũng từng có nhiều cơ-hội cùng tham-gia một số sinh-hoạt với họ nên cũng rất trân-trọng hướng đời họ sống bằng chính tâm-nguyện đã kỳ-vọng nơi các em các cháu mình. Họ là các anh Nguyễn Thế Phong, Võ Trí Dũng từng là chủ-tịch Cộng-đồng Liên-bang và Tiểu-bang; anh Nguyễn Văn Bon, chủ-tịch đương-nhiệm Cộng-đồng Liên-bang và Tiểu-bang Victoria; anh Paul Huy Nguyễn chủ-tịch Cộng-đồng New South Wales; cô Nguyễn Phượng Vỹ, nguyên chủ-tịch Cộng-đồng Người Việt Tự-do Victoria, vừa được Chính-phủ Tiểu-bang mời giữ chức Chủ-tịch Hội-đồng Sắc-tộc Sự-vụ Tiểu-bang Victoria (Commissioner

of the Victorian Multicultural Commission); cô Trần Hương Thủy chủ-tịch Cộng-đồng Người Việt Tự-do Wollongong... Tất cả đều trưởng-thành ở xứ người nhưng lại có một tâm-hồn nhạy bén tình-tự Việt-Nam, nặng lòng với Đất Mẹ Quê Cha để cảm-nghiem được nỗi đau của những người anh em đang đấu-tranh tại Việt-Nam, của đồng-bào... bằng năng-động tuổi trẻ và bằng tâm-cảm dân-tộc. Ngôn-ngữ Việt-Nam của họ chỉ trong sáng dùng tha-thiết kêu gọi, đề mạnh-mẽ hô-hào, thuyết-phục đồng-bào hãy nghĩ đến Quê-hương đang bị đám người cộng-sản Việt-Nam dâng cho ngoại-bang phương bắc chứ tuyệt nhiên không là thứ tiếng nói thiếu văn-hoá kiểu chợ búa chuyên dùng chửi bới cá-nhân này, tổ-chức nọ như ông bà đã gọi là “chửi mất gà”.

Trong buổi sinh-hoạt với nghi-thức cáo-tổ về chiến-dịch... **mỗi gia-đình một viên gạch...** xây Viện Bảo-tàng ngày 07-11-2019 này, ông Võ Đại Tôn có đem đến một lá Quốc-ky - lá cờ Quốc-gia - mà như ông cho biết thì đây là lá cờ treo trước Toà Đại-sứ Việt-Nam Cộng-hoà ở Thủ-đô của nước Úc-đại-lợi và trong ngày 30-4-975, ông đại-sứ Đoàn Bá Cang đã quên lấy xuống khi rời nhiệm-sở. Các thành-viên Đảng Tự-do (Liberal Party) Úc-đại-lợi đã giữ lại và đã có dịp trao tận tay ông. Khi ông Võ Đại Tôn trân-trọng mời anh Nguyễn Văn Bon, đương-kim chủ-tịch Cộng-đồng Người Việt Liên-bang và Tiểu-bang Victoria, lên nhận lá cờ, tôi nhớ đến những ý tình của nhạc-sĩ Phạm Duy trong bài *Tâm-ca số 5* mà từ thời sinh-viên tôi đã thuộc nằm lòng. Những lời hát

ai-oán, bi-thiết giờ này lại vang-vọng.... *Đề lại cho em này nước non mình... Một miền oai-linh hiển-hách, chỉ còn dư-vang thần-thánh... Đề lại cho em hồn nước tá toi... Đề lại cho em một nước phân lìa, một giống nòi chia... hận-thù nhân-danh chủ-nghĩa, bạo-tàn vênh-vang bề-thế... Đề lại cho em giọt máu dân lành, từng nắm mộ xanh... một bãi sa-trường... Đề lại cho em giả dối đê hèn... để lại cho em hèn kém của anh...*

Tôi băn-khoăn nhìn anh chủ-tịch Nguyễn Văn Bon, một người trẻ Việt-Nam, sinh ra sau ngày 30-4-1975, đến Úc định-cư năm 1990 lúc 15 tuổi, bây giờ đang nghiêm-chỉnh nhận từ tay vị trưởng-bồi lá cờ Quốc-gia từng bị bỏ quên như nhận một trách-vụ bi-hùng... *Nhưng em thương anh thương anh, em đón nhận gia tài... nhưng em thương anh thương anh ta cùng gom sức mới... cho tình lên sức sống... cho tử hờn đi xuống... em thương anh thương anh, xin nhận lời tranh-đấu... cho niềm kiêu-hãnh vươn lên... và xót-xa ray-rút với suy nghĩ về một sứ-mạng chung của các anh chị em thế-hệ tiếp nối thật nặng-nề và cấp-thiết là một ngày không xa, lá cờ này phải được trả lại nơi đã từng tung bay.*

Thành vậy, nếu trước đây, tôi thật hốt-hoảng và ngậm-ngùi khi nghe nhạc-sĩ trẻ Việt Khang hỏi... *Việt-Nam tôi đâu...* thì bây giờ, tôi có thể trả lời với Việt Khang rằng... *Việt-Nam tôi đây...* vì tôi vẫn còn gặp được những người Việt-Nam biết dành nhân-cách cho Đất Nước, biết chia sẻ đời sống cho Dân-tộc. ♦

THỐNG KÊ THỂ GIỚI VỀ VIỆT NAM ĐỈNH CAO TRÍ TUỆ



Dân số

Việt Nam hiện nay có dân số ước tính khoảng hơn 93 triệu người, đứng hàng thứ 13/243 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Dân số là một trong những đơn vị chính được dùng để đánh giá độ lớn và nhỏ của một quốc gia. Việt Nam đứng hàng thứ 13 có dân số đông nhất thế giới. Bởi vậy, xét về mặt dân số, Việt Nam không phải kém.

Diện tích

Việt Nam có tổng diện tích đất liền khoảng 331,210 km², đứng hàng thứ 61/189 quốc gia trên thế giới. Diện tích quốc gia cũng là một trong những đơn vị chính được dùng để đánh giá độ lớn của quốc gia. Ở vị trí thứ 61, Việt Nam thuộc nhóm 1/3 quốc gia có diện tích lớn nhất thế giới. Bởi vậy, xét về mặt diện tích, Việt Nam không phải là kém.



Duyên Hải

Việt Nam là một quốc gia có địa thế rất đặc biệt; vừa tiếp diện biển ở phía Đông, vừa dựa vào rừng cây và cao nguyên ở phía Tây. Việt Nam đứng hàng thứ 33/154 quốc gia có bề dài duyên hải dài nhất thế giới với chiều dài duyên hải 3,444 cây số. Nên biết rằng, có 47 quốc gia trên thế giới hoàn toàn nằm trong lục địa (không tiếp diện với biển) và 35 quốc gia có chiều dài duyên hải chưa đến 100 cây số. Bởi vậy, xét về mặt bề dài duyên hải, Việt Nam không phải là kém.



Rừng cây

Việt Nam có tổng số diện tích rừng đứng hàng 45/192 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới với tổng diện tích rừng là 123,000 cây số vuông. Rừng Việt Nam được xếp loại rừng có hệ sinh thái đa dạng và đặc biệt. Mặc dù rừng cây ở Việt Nam bị khai thác một cách bừa bãi, nó vẫn nằm ở vị trí 1/3 các quốc gia đứng đầu về diện tích rừng. Bởi vậy, xét về mặt diện tích rừng cây, Việt Nam không phải là kém.

Đất canh tác

Việt Nam có tổng số đất canh tác là 30,000 cây số vuông, đứng hàng 32/236 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới. Tổng số lượng lúa được Việt Nam canh tác đứng hàng thứ 5 trên thế giới trong số 20 quốc gia canh tác lúa gạo. Xét về mặt đất canh tác (và đặc biệt canh tác lúa gạo), Việt Nam không phải là kém.

Việt Nam không nhỏ với đơn vị kích thước, dân số, đất đai, biển đảo, rừng cây v.v... nhưng lại yếu kém về phát triển kinh tế, giáo dục, xã hội, và văn hóa... do quản lý rất tồi:



Giáo dục

Theo chỉ số Human Development, Việt Nam đứng hàng 121/187, có nghĩa là dưới trung bình.

Không có một trường đại học nào của Việt Nam được lọt vào danh sách trường đại học có danh tiếng và có chất lượng.



Bằng sáng chế

Theo International Property Rights Index [8], Việt Nam đứng hàng 108/130 tính theo giá trị trí tuệ, có nghĩa là gần đội sổ.

Ô nhiễm

Theo chỉ số ô nhiễm, Việt Nam đứng ở vị trí 102/124, gần đội sổ danh sách.



Tự do ngôn luận

Theo chỉ số tự do ngôn luận (freedom of press), Việt Nam đứng vị trí 174/180, chỉ hơn Trung Quốc, Bắc Hàn, Syria, Somalia, Turkmenistan và Eritrea, có nghĩa là nằm trong nhóm 1/20 thấp nhất thế giới.



Phát triển xã hội

Theo chỉ số phát triển xã hội, Việt Nam không có trong bảng vì không đủ số liệu để thống kê. Trong khi đó, theo chỉ số chất lượng sống (Quality of Life) thì Việt Nam có điểm là 22.58, đứng hàng 72/76, có nghĩa là gần chót bảng.

Thu nhập tính theo đầu người

Tuy thu nhập quốc gia của Việt Nam đứng hàng 57/193, Việt Nam lại đứng hàng 123/182 quốc gia tính theo thu nhập bình quân đầu người. Có nghĩa là Việt Nam đứng trong nhóm 1/3 quốc gia cuối bảng có thu nhập đầu người thấp nhất.



Tham nhũng

Theo chỉ số tham nhũng mới nhất của tổ chức Transparency International, Việt Nam đứng hàng 116/177 có nghĩa là thuộc 1/4 quốc gia cuối bảng.



Y tế

Theo chỉ số y tế, sức khỏe, Việt Nam đứng hàng 160 trên 190 quốc gia, có nghĩa Việt Nam đứng trong nhóm quốc gia có tổ chức y tế tệ nhất.

Việt nam có đầy đủ tiềm năng nhưng tại sao tụt hậu ngày càng xa sau các nước khác? Câu trả lời trước hết xin dành cho đảng cộng sản Việt Nam, kể đến là các bộ môn văn hóa & xã hội, cũng như đạo đức học & giáo dục học. ♦

Hội Phụ Nữ Tự Do

THƠ GIÓ CHUỖNG CUÔNG PHONG

VỀ QUÊ ĂN TẾT

Tết nhất đua chơi thật rộn ràng
Bề ngoài mũ áo quá xênh xang
Bề trong chất bóp từng xu Mỹ
Về nước lên râu với họ hàng

Râu vênh mà lòng muốn nổi gai
Cái màn bao biện quá hao tài
Cả nhà, cả họ ôm hơi kỹ
Xót cái hầu bao, khách chạy dài

Khách bà đi viếng “xưởng làm đồng”
Bơm ngực, mài da với đòn móng
Cắt mi, nâng mũi cho cao nhọn
Trông cứ như đầm, có sướng không?

Khách ông lén vợ đi tắm hơi
Ngõ ngách thăm dân kiếm sự đời
Dân toàn nữ giới hàng con cháu
Kêu cụ bằng anh, đã quá trời!

Đảng xiết cổ dân, cứ xiết đi
Ta là du khách chẳng màng chi
Ba Tàu bắn giết bao ngư phủ
Ta cứ vô tư, chẳng dính gì

Mặc xác dân nghèo chốn ngoại ô
Mặc thầy dân ruộng mót khoai ngô
Mặc cha lũ trẻ lang thang đói
Ta cứ yêu đời, cứ giả ngơ

Ngày vui nhấp nháy cũng qua mau
Đôi chân nặng trĩu bước lên tàu
Năm nay chắc phải cày hai “job”
Cái túi xem ra đã nát nhàu

Ừ ừ máy nổ lại chòng chênh
Khách bà khó ngủ, nghĩ lan quanh
Có hai bát hụi sao mua được?
Cái mũi còn băng liệu chóng lành?

Khách ông uể oải gập cong người
Nặng trĩu âu lo, vái Phật Trời
Mai về xin giấy đi coi máu
Lỡ dính “sida” bỏ mệ đời! ♦



Thân Phận Con Người Dân Việt

■ Vũ Đông Hà

Tôi gặp các bạn trong một quán nhỏ tại Đài Loan. Quán không mang tên là quán chửi nhưng rộn ràng cả quán là những tiếng chửi thề. Giọng chửi Long An, Cần Thơ, Rạch Giá của miền Tây hiền hoà sang đến Hà Tĩnh, Nghệ An, Quảng Bình khô cằn sỏi đá. Và toàn là giọng nữ. Họ là những cô dâu, ô sin, lao động chính thức, lao động chui, lao động bằng tay chân, lao động bằng thể xác. Những thiếu nữ 16 cho đến ngoài 30 đã làm nên một tầng lớp người Việt Nam lạ lẫm ở xứ người: những nô lệ của thời đại mới. Nếu bạn muốn tìm kiếm một thiếu nữ đoan trang, thủy mị để ăn khớp với hình ảnh một con người đầy thương xót trong lòng bạn, bạn sẽ thất vọng. Đây là những con người sinh ra và lớn lên trong cái máy nghiền nát tâm hồn của cộng sản. Và những cay đắng, tủi nhục giằng xé thêm lên cuộc sống của họ ở xứ người đã biến họ thành những con người chai đá, bất cần và nổi loạn. Ở họ, từ những tiếng chửi thề rộn ràng, đã toát lên thái độ sống của 2 câu thơ từ một nhà thơ mà tôi không biết tên: “Chuyến tôi đi xe đò đứt thẳng / Đ. mẹ đời đ. má tương lai...”

Những con số lạnh lùng

Năm 2017, trên 134.000 món hàng người được xuất khẩu, vượt kế hoạch 28,3%. Năm 2018, 142.000, vượt 30% so với kế hoạch. 6 tháng đầu năm 2019, gần 67.000, đạt 55,82% kế hoạch nguyên năm. Tính chung từ năm 2006 đến nay, đảng và nhà nước



CSVN đã xuất khẩu hơn 1 triệu món hàng bằng xương bằng thịt được dán nhãn “lao động made in VN”.

Đây là những con số chính thức do Thứ trưởng Bộ Lao động Thương binh & Xã hội Nguyễn Thị Hà báo cáo tại Hội nghị truyền thông về xuất khẩu lao động vào đầu tháng 10/2019.

Hơn 1 triệu người. Mỗi người đóng ít nhất USD 5000 thì chính sách “Xuất khẩu lao động là thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương” đem về cho công ty buôn dân có trụ sở chính ở Ba Đình là 5 tỷ đô la. Chừng đó người sau đó gửi tiền về nước, con số cũng lên đến cả hàng chục tỷ đô trong hơn 1 thập niên qua.

Trong con số 1 triệu người đó không có những người đi chui, những xác người bị chết trên xe hàng, xe tải, chết bờ chết bụi trong rừng, chết không còn nội tạng bên Tàu, chết những vẫn còn thở trong các ô chứa mà không ai biết, không bao giờ có được con số thống kê chính thức.

Tổng cộng là bao nhiêu người? 1 triệu hay 2 triệu hay...

Tổng cộng là bao nhiêu tiền? 10 tỷ, 100 tỷ hay...

Chỉ biết là rất nhiều, rất vĩ đại, rất hoành tráng để xuất khẩu con người phải là đại chính sách, là nhiệm vụ chính trị của chế độ.

Những con người đa dạng

Những người bạn trong quán “chửi” ở Đài có người nằm trong con số 1 triệu của bà thứ trưởng Bộ LĐTB&XH. Có người không. Nếu bạn chỉ gặp họ trong một khoảnh khắc, bạn sẽ lắc đầu ngao ngán và gán cho họ là phường hư đốn, thô tục đến cực kỳ.

Bạn cũng có thể “gặp” những người khác trên các bản tin, bài viết về những người Việt ăn cắp, đi điểm, buôn lậu, hành nghề phi pháp ở xứ người và xem đó là nhục quốc thể.

Những chuyện đó, những con người đó là có thật.

Nhưng không phải tất cả 1 triệu người. Tôi không thể nói được có bao nhiêu con sâu trong nồi canh Việt Nam tha phương cầu thực ở xứ người vì tôi không là nhà thống kê. Từ những người được gặp và qua họ, tôi biết rất nhiều và rất nhiều những con người Việt Nam chỉ biết đem mồ hôi và nước mắt của mình đổ ra ở xứ người, ngày đêm âm thầm chăm chỉ cày bừa, cấy trồng chịu đựng để nuôi dưỡng ước mơ của mình và cho gia đình họ còn ở lại bên kia “thiên đàng cộng sản”.

Một con người và một giấc mơ

Tôi về trong căn nhà trọ, không còn là những con số, không còn là những bản tin. Trước mặt tôi là những con người. Các bạn nhỏ đã cởi bỏ mặt nạ ban ngày và mở lòng tâm sự. Trước mặt tôi là cô gái Long An hiền như lúa, người phụ nữ Nghệ An chân chất đồng ruộng và những con người Việt Nam nghèo xơ xác. Nhưng có một thứ thì họ rất giàu: Ước Mơ. Tôi không tìm thấy ở họ hình ảnh đứa cháu ngoan bác Hồ như một bạn thú nhận, một đoàn viên đoàn thanh niên Hồ Chí Minh một thời hung hăng khắp trường khắp xóm, hay một tín đồ Công giáo thuần thành bây giờ chửi thề ngọt như mía. Ở họ tôi chỉ thấy một điều tha thiết duy nhất: Ước Mơ.

Để đạt được ước mơ, mỗi người bạn nhỏ đã đánh mất rất nhiều thứ. Gia đình, người yêu, phẩm giá và ngay cả trinh tiết. Cuộc đời có thể lên án họ nhưng họ chỉ phải bị mất phẩm giá của mình chứ không đi chà đạp nhân phẩm người khác, họ bị cướp đi trinh tiết của mình nhưng không hề đi cưỡng đoạt trinh tiết của người khác. Họ mất rất nhiều chỉ để mong tìm được điểm đến sau cùng của ước mơ.

Ước mơ của họ, một con người

của họ gom lại làm nên con số 1 triệu món hàng người xuất khẩu của chế độ.

Cuộc đời này xin cảm ơn nhau

Trước mặt tôi là một cô gái mới 17 tuổi. Trên giấy tờ em phải khai là 18 khi em chỉ tròn 16 lúc còn ở Việt Nam để “được” làm “cô dâu Đài Loan”. Mọi câu hỏi như tại sao em ra đi, những phán đoán vì sao em ra nông nỗi này, sao bây giờ em đi làm gái bán thân... đều vô nghĩa trước dáng người bó gối, co rút và khuôn mặt đầm nước mắt của em.

Trước mặt tôi là một người Việt Nam. Không! Hơn thế nữa. Trước mặt tôi phảng phất hình ảnh của con gái mình - lúc ấy con gái tôi mới 13. Tôi nhớ đến giây phút con gái cất tiếng chào đời và nghĩ đến cha mẹ của em. Chắc chắn cha mẹ em khi ôm con vào lòng không bao giờ nghĩ có ngày con gái mình 16 tuổi phải bỏ ba xứ người lấy chồng già Đài Loan, 17 tuổi bỏ trốn và đi làm gái. Và tôi, nếu vì định mệnh vẫn sống tại một nơi nào đó ở Tây Ninh, Rạch Giá hay Nghệ An, Hà Tĩnh thì có gì bảo đảm đứa con gái thương yêu của mình sẽ không cùng số phận với em nhỏ này, với những em nhỏ mà tôi đã gặp ở Chung Li, Svay Pak, Siem Reap...? Có gì bảo đảm rằng con gái của tôi sẽ không ban ngày chửi nát cuộc đời và ban đêm khóc nát lòng mình?

Từ người con gái 17 tuổi và buổi tối nhiều nước mắt ấy, tôi đã tự nhận ra rằng những điều về lý tưởng, về lòng ái quốc, về lịch sử ngàn năm, về con đường yêu nước trong tôi từ trước chợt trở nên mơ hồ và dường như vô nghĩa. Từ những con-người-có-thật này, từ cô gái ban ngày chửi thề ban đêm khóc thầm này, tôi nhận ra và biết rõ mình sẽ làm gì trong nửa đời sau. Họ là những người mà tôi phải cảm ơn. Cuộc đời cay đắng và nhiều khi còn bị phê phán của họ lại chính là nguồn con và động lực giúp tôi biết sống một cuộc đời có ý nghĩa.

*

Đêm nay.

Con của Mẹ 18

ngồi bán mực nướng ở quán bia Xiêm Rệp

léo đẹo trước tiệm uốn tóc làng Việt Nam - Svay Pak

mời khách mua dâm

mặc váy ngắn đứng bán trầu

trong những lồng kính đèn màu đêm Taoyuan.

co mình nằm dưới người đàn ông không răng

ở con hẻm Chung Li.

Đêm nay.

những đứa con của Mẹ,

tuổi con gái không chồng,

ôm mơ ước về những đứa con đừng bao giờ có

để không bao giờ chết

như đời Mẹ đang chết bây giờ... ♦

31.10.2019

Vũ Đông Hà

VIỆT NAM VI PHẠM NHÂN QUYỀN 'TRẦM TRỌNG' TRONG NĂM 2019

■ VOA Tiếng Việt



Các nhà hoạt động bị bắt giam trong năm 2019

Các nhà hoạt động nhận định với VOA rằng tình trạng vi phạm nhân quyền ở Việt Nam trong năm 2019 rất tồi tệ và dự báo sang năm 2020 mức độ đàn áp các nhà tranh đấu sẽ nghiêm trọng hơn khi các quan chức tranh nhau nắm quyền giữa lúc diễn ra đại hội đảng các cấp.

Luật sư Nguyễn Văn Đài, sáng lập Hội Anh em Dân chủ, nhận định với VOA nhân chuyến vận động nhân quyền tại thủ đô Washington DC trong tuần qua:

“Trong năm 2019, việc bắt giữ các nhà hoạt động trong nước có giảm thiểu nhiều hơn, một trong các nguyên do là năm 2018 có các cuộc biểu tình 10/6 nên có

hơn 100 người, các nhà hoạt động bị bắt.

“Sang năm 2019, sau khi Luật An ninh Mạng có hiệu lực 1/1, số lượng các blogger bị bắt nhiều hơn. Trong 2019, họ tập trung vào bắt giữ những người có tiếng nói đối lập và có ảnh hưởng trong xã hội nhiều hơn so với năm 2018.

Sang năm 2019, sau khi Luật An ninh Mạng có hiệu lực 1/1, số lượng các blogger bị bắt nhiều hơn. Trong 2019, họ tập trung vào bắt giữ những người có tiếng nói đối lập và có ảnh hưởng trong xã hội nhiều hơn so với năm 2018.

Luật sư Nguyễn Văn Đài

“Chỉ riêng trong tháng 11 này có

đến 20 nhà hoạt động ôn hòa bị đưa ra tòa xét xử với tổng mức án lên đến 120 năm tù. Đó là một tháng đen tối trong tình trạng nhân quyền ở Việt Nam.”

Vừa qua Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW) cho biết hiện tại Việt Nam có đến 130 tù nhân chính trị trong khi Ủy ban Bảo vệ Ký giả (CPJ) cho biết có đến 12 phóng viên đang bị giam cầm. Tuy nhiên, tổ chức The 88 Project cho biết con số các nhà hoạt động nói chung đang bị chính quyền Việt Nam bỏ tù là 276 người.

Ông Vũ Quốc Ngữ, Chủ tịch tổ chức Người Bảo vệ Nhân quyền, người vừa được Bộ Ngoại giao Pháp – Đức trao giải nhân quyền

2019, nói với VOA:

“Việc vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền Việt Nam ngày càng nghiêm trọng và mang tính thách thức. Đây là một năm tồi tệ nhất trong những năm gần đây. Chế độ cộng sản Việt Nam không còn coi trọng và bị chùng bước trước những ý kiến, những chỉ trích của cộng đồng thế giới nói chung về đàn áp nhân quyền. Đó là một thái độ mang tính thách thức của chế độ cộng sản Việt Nam.”

Ông Vũ Quốc Ngữ nhận định rằng việc chính quyền gần đây bắt bớ những người dùng mạng xã hội và những tiếng nói phản biện ít tiếng tăm cho thấy “mức độ vi phạm nhân quyền ở Việt Nam ngày càng trầm trọng, lan tạt các địa phương nhỏ lẻ, chứ không chỉ ở các thành phố lớn.”

Ông Vũ Quốc Ngữ cho biết thêm: Sau một thời gian Bộ Công an bắt giữ các nhà bất đồng chính kiến có tên tuổi thì xu hướng gần đây là Bộ Công an bật đèn xanh cho các địa phương để bắt giữ những người có ít tên tuổi hơn tại một số các tỉnh như Lâm Đồng, An Giang, Cần Thơ, Đồng Nai, Bến Tre... và một số tỉnh nhỏ lẻ.

Ông Vũ Quốc Ngữ

“Sau một thời gian Bộ Công an bắt giữ các nhà bất đồng chính kiến có tên tuổi thì xu hướng gần đây là Bộ Công an bật đèn xanh cho các địa phương để bắt giữ những người có ít tên tuổi hơn tại một số các tỉnh như Lâm Đồng, An Giang, Cần Thơ, Đồng Nai, Bến Tre... và một số tỉnh nhỏ lẻ.

“Điều này chứng tỏ rằng chính quyền địa phương cũng muốn trấn áp sự phản kháng từ trong trứng nước. Và nhân dịp này, chính quyền địa phương cũng muốn lập án để lấy thành tích.”



Vào tháng 11/2019, Blogger Nguyễn Ngọc Như Quỳnh trong một nỗ lực của Tổ chức Nạn nhân cộng sản (VCMF) đã có cuộc tiếp xúc với Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump để lên án tình trạng vi phạm nhân quyền ở Việt Nam.

Bà Như Quỳnh nhận định với VOA khi nói về các mục tiêu vận động của VCMF:

“Chiến dịch vận động cho tự do, dân chủ ở Việt Nam của Quỹ VCMF năm nay và trong vài năm tới sẽ chú ý nhiều hơn đến Việt Nam.

Trong mắt bạn bè phương Tây, người ta không bao giờ tưởng tượng rằng hiện tại Việt Nam có những bản án, đòn phạt nặng nề dành cho những người bày tỏ chính kiến một cách ôn hòa như vậy!

Bà Nguyễn Ngọc Như Quỳnh

“Trong mắt bạn bè phương Tây, người ta không bao giờ tưởng tượng rằng hiện tại Việt Nam có những bản án, đòn phạt nặng nề dành cho những người bày tỏ chính kiến một cách ôn hòa như vậy!”

Nhà báo độc lập Phạm Đoan Trang, người vừa đoạt giải Tự do báo chí năm 2019 của Tổ chức Phóng viên Không biên giới

(RSF), nhận định với VOA về vấn đề kiểm duyệt truyền thông ở Việt Nam:

“Gần 20 năm làm báo ở Việt Nam, tôi chứng kiến sự kiểm duyệt của hệ thống an ninh, công an, tuyên giáo... từ báo điện tử đến phát thanh truyền hình... đến mạng xã hội.

“Tôi biết rằng Việt Nam là một đất nước khủng khiếp trong việc kiểm soát báo chí, xuất bản, nói chung là kiểm soát truyền thông... từ tinh vi đến thô bỉ.

Tôi biết rằng Việt Nam là một đất nước khủng khiếp trong việc kiểm soát báo chí, xuất bản, nói chung là kiểm soát truyền thông... từ tinh vi đến thô bỉ.

Nhà báo Phạm Đoan Trang

“Tinh vi: họ tạo ra một cơ chế để các nhà báo tự sợ hãi, tự kiểm duyệt. Thô bỉ: gọi điện thoại, tin nhắn trực tiếp cho tòa báo để yêu cầu gỡ, cắt xén... theo hướng chính quyền mong muốn.

“Gần như cơ quan nào hễ có một chút quyền lực đều có thể kiểm soát báo chí.”

Cùng ý kiến với nhà báo Phạm Đoan Trang, nhà báo độc lập Đường Văn Thái, nói:

“Nhà cầm quyền Việt Nam gần như là muốn bịt đường tự do ngôn



Blogger Mẹ Năm - tức Nguyễn Ngọc Như Quỳnh và Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump, ngày 07/11/2019. Facebook Nguyen Ngoc Nhu Quynh.

luận, bịt thông tin đa chiều, tức là đàn áp tự do ngôn luận. Ở Việt Nam họ không muốn có thông tin đa chiều, thông tin độc

Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (HRW) và các tổ chức nhân quyền Việt Nam quốc tế khác, hôm đầu tháng 11 đã gửi một thư ngỏ chung cho Chủ tịch Quốc hội châu Âu và các cơ quan trực thuộc đề nghị Nghị viện Châu Âu hoãn việc phê chuẩn Hiệp định Thương mại Tự do (EVFTA) và Hiệp định Bảo vệ Đầu tư (IPA) giữa EU và Việt Nam cho đến khi nhà cầm quyền Việt Nam đáp ứng các yêu cầu về nhân quyền.

Trong thư, các tổ chức xã hội dân sự nêu bật việc chế độ cộng sản Việt Nam gia tăng đàn áp người bảo vệ nhân quyền, nhiều tổ chức xã hội dân sự độc lập, nhiều tổ chức tôn giáo và những cá nhân bày tỏ quan điểm chỉ trích chế độ.

“Quyền tự do ngôn luận, bày tỏ quan điểm, hội họp và lập nhóm vẫn bị hạn chế nghiêm trọng trong khi hệ thống tư pháp cũng như truyền thông, xã hội dân sự, và các tổ chức tôn giáo độc lập bị nhà nước kiểm soát chặt. Hàng trăm nhà hoạt động nhân

quyền, môi trường, lao động, luật sư, chức sắc tôn giáo, blogger đã bị kết án hoặc bị bắt giam chỉ vì thực thi ôn hòa quyền tự do biểu đạt của họ, trong khi nhiều người khác bị đánh đập bởi côn đồ được nhà nước bảo trợ,” bức thư viết.

Chỉ vài ngày trước khi bị chính quyền Việt Nam bắt giam hôm 21/11, nhà báo độc lập Phạm Chí Dũng, sáng lập viên Hội nhà báo Việt Nam Độc lập có một bài viết cho VOA trong đó ông chỉ trích Liên minh châu Âu vì đã ký hiệp định thương mại EVFTA với Việt Nam bất chấp thành tích nhân quyền kém cỏi và thúc giục khối này xem xét lại hiệp định trước khi phê chuẩn.

Nhận định về các diễn biến gần đây tại châu Âu liên quan đến việc liệu EVFTA có được phê chuẩn không, luật sư Nguyễn Văn Đài nói:

“Vừa qua ông Jan Zahradil, Phó Chủ tịch Ủy ban Thương mại của Nghị viện châu Âu đã từ chức Ủy viên phụ trách báo cáo về Hiệp định Tự do Thương mại song phương EU-Việt Nam (EVFTA) vì ông bị cáo buộc có quan hệ với một tổ chức ngoại vi của Đảng

cộng sản Việt Nam. Việc từ chức của ông sẽ ảnh hưởng rất lớn đến xem xét thông qua EVFTA trong thời gian tới đây.

“Đồng thời, ngày 09/12 vừa qua các Ngoại trưởng EU bỏ phiếu nhất trí thông qua Đạo luật Magnitsky của EU. Điều này tác động mạnh mẽ và là công cụ rất hữu ích để cho giới đầu tranh trong nước có thể bảo vệ quyền con người và sử dụng nó trong việc vận động Bộ Ngoại giao EU trong tương lai nhằm trừng phạt các quan chức cao cấp của chính quyền Việt Nam khi họ vi phạm nhân quyền.”

Dự báo về mức độ vi phạm nhân quyền ở Việt Nam trong năm tới, ông Nguyễn Văn Đài nói:

“Các đây khoảng 6 tháng, ông Võ Văn Thưởng, Ủy viên Bộ Chính trị, đã đe nẹt giới hoạt động nhân quyền trong nước, nói rằng là sẽ có những đợt bắt bớ nhằm vào các nhà hoạt động để bảo vệ cho đại hội Đảng các cấp địa phương trong tháng 3 tới đây cho tới đại hội Đảng toàn quốc vào tháng 01/2021 thì chắc chắn họ sẽ đàn áp các tiếng nói đối lập nhiều hơn, mặc dù Việt Nam là Chủ tịch ASEAN, thành viên không thường trực của Hội đồng Bảo An LHQ...”

“Nhưng họ cũng có thể dựa vào vị thế đó để làm căng đối với giới hoạt động trong nước bởi vì cộng đồng quốc tế cũng cần vị trí của họ để tạo ảnh hưởng đến các nước ASEAN, cũng như cần lá phiếu của họ trong những trường hợp cần thiết ở HĐBA LHQ.

“Tôi có thể dự báo rằng Việt Nam không giảm thiểu tình trạng vi phạm nhân quyền; nhân quyền sẽ không được cải thiện mà mức độ đàn áp sẽ lớn hơn trong năm 2020.” ♦

Trung Quốc: Mối Đe Dọa To Lớn

Bài phát biểu của Ký giả William Jasper
Chủ biên bán nguyệt san The New American



Thật vinh dự cho tôi khi được Hội của quý vị mời trở lại nói chuyện một lần nữa, và có mặt cùng một nhóm diễn giả ưu tú. Tôi không là chuyên gia về Trung Quốc, nhưng, là một ký giả 45 năm qua đã dành nhiều thì giờ chú trọng viết về Trung Quốc và sự trỗi dậy của nó, để thống trị nền kinh tế và quân sự toàn cầu. Tôi cũng chú trọng viết về các chính sách tai hại của chính quyền Hoa Kỳ -- ở cả hai chính phủ Dân Chủ và Cộng Hòa. Họ đã tiếp tay xây dựng chế độ Cộng Sản Bắc Kinh, thành một mối đe dọa to lớn cho nền Hòa Bình, An Ninh và Tự Do ngày nay.

Khi tôi còn là học sinh trung học và sinh viên đại học, thì Trung Quốc đã diễn ra cuộc “Cách Mạng Văn Hóa” dưới tay Mao Trạch Đông, giết chết nhiều triệu người Trung Hoa dưới chế độ của ông ta. Hơn 100 triệu người bị chấn thương vì bị giam tù và/hoặc ở các trại “cải tạo”.

Tôi nhớ rất rõ những “nhà cách mạng” cộng sản Mỹ, như Bill Ayers và Bernadine Dohrn. Họ đã đi qua Trung Quốc vào thời điểm đó, và họ tôn thờ Mao. Sự thể này đã xảy ra cùng lúc với việc cộng sản Trung Quốc và cộng sản Nga tiếp sức cho chế độ cộng sản Hồ Chí Minh để tàn khốc giết dân Việt Nam và cũng như các lính Mỹ, trong Chiến tranh Việt Nam. Bây giờ thì hai tên Ayers, Dohrn và những kẻ phản bội, đồng nghiệp của họ còn chễm chệ ở vị trí các giáo sư đại học, làm nhiệm vụ các sinh viên thế hệ mới, với mớ lý tuyết chết người của họ.

Ngoài ra, với tư cách là một ký giả/phóng viên tại Liên Hiệp Quốc trong hơn 30 năm qua, tôi đã quan sát với sự hoảng hốt tột độ. Trung Cộng đã có những bước tiến vĩ đại, để kiểm soát được nhiều cơ quan và các chi nhánh của Liên Hiệp Quốc. Thật khó mà phóng đại những mối đe dọa vô cùng to lớn của Trung Quốc, đe dọa Hoa Kỳ trong các lãnh vực: kinh tế, an ninh quốc gia, sản xuất, kỹ thuật, thực phẩm và dụng cụ y tế, giáo dục. Kể cả lãnh vực giải trí, và còn nhiều hơn nữa. Điển hình, tại Liên Hiệp Quốc, chúng tôi thấy có những đặc công cộng sản Bắc Kinh đã được giao trách nhiệm ở (những tổ chức sau đây):

Tổ Chức Hàng Không Dân Sự Quốc Tế của LHQ
UN International Civil Aviation Organization (ICAO)

Tổ Chức Phát Triển Kỹ Nghệ của LHQ
UN Industrial Development Organization (IDO)

Công Đoàn Viễn Thông Quốc Tế của LHQ
UN International Telecommunications Union (ITU)

Bộ Kinh tế và Xã hội của Liên Hiệp Quốc
UN Department of Economic and Social Affairs (DESA)

Tổ Chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hiệp

Quốc

UN Educational, Scientific, and Cultural Organization (UNESCO)

Tổ Chức Y tế Thế giới của Liên Hiệp Quốc

UN World Health Organization (WHO)

Tổ Chức Lương Thực và Nông Nghiệp của Liên Hiệp Quốc

UN Food and Agriculture Organization (FAO)

Hội Nghị về Phát Triển Bền Vững của Liên Hiệp Quốc

UN Conference on Sustainable Development (Rio+20)

Cơ Quan Cảnh Sát Quốc Tế của Liên Hiệp Quốc (Interpol)

UN International Police agency - Interpol

Với sự trợ giúp của chính phủ Hoa Kỳ và rất nhiều tập đoàn thương mại lớn nhất của chúng ta, với những tên tuổi danh tiếng nhất của Wall Street, Trung Quốc đã đi những con đường nội địa xâm nhập nguy hiểm, vào tất cả mọi lãnh vực kinh tế và xã hội Hoa Kỳ chúng ta. Chúng ta chỉ có chút thời giờ ngắn ngủi ở đây để ngắn gọn duyệt qua vài thứ:

DƯỢC PHẨM (THUỐC TÂY) – Thí dụ, trong một số báo chủ đề gần đây của chúng tôi (www.thenewamerican.com) là “*China: Making Your Medicine*” (Trung Quốc: Bào Chế Thuốc của Quý Vị). Số báo này phân tích chi tiết về những bước tiến to lớn mà Trung Quốc thực hiện, để chiếm ưu thế đối với nhiều loại dược phẩm cần thiết cho y học hiện đại, khiến chúng ta phụ thuộc vào chúng, một cách nguy hiểm. Các thành phần dược chất chính yếu trong 90 phần trăm toa thuốc tây và thuốc không cần toa (over-the-counter) mà người Mỹ dùng là đến từ Trung Quốc! Là một quốc gia mà Bộ Quốc Phòng của chúng ta xem là một đối thủ lớn!

KỸ THUẬT – “MADE IN CHINA 2025” tại TRUNG QUỐC – Bắc Kinh công bố hồi năm 2016 rằng hàng “Made in China 2025” sẽ chú trọng không chế các lãnh vực về kỹ thuật then chốt: semiconductors (chip điện toán chất bán dẫn), kỹ thuật rô-bô, điện toán trên không (cloud), trí thông minh nhân tạo, dược phẩm, các sản phẩm y khoa cao cấp, hàng không, thiết bị vận tải hỏa xa, vận tải hàng hải tân kỳ, xe hơi dùng năng lượng mới và máy móc khác. Còn nhiều thứ khác nữa.

Google, Facebook, Microsoft, Apple, Oracle và hàng trăm công ty khác của Hoa Kỳ đã giúp biến chuyển Trung Quốc thành một siêu cường tân tiến. Và họ còn tiếp tục giúp Trung Quốc phát triển hệ thống trí thông minh nhân tạo, kỹ thuật rô-bô, và những kỹ thuật tân kỳ khác. Hầu hết người Mỹ vẫn chưa nghe nói gì về những mối đe dọa này. Nếu họ thành công, thì những thứ đó sẽ có tác động khổng lồ, áp đảo tất cả mọi phúc lợi kinh tế lành mạnh của người Mỹ -- mà còn áp

đảo đe dọa cả nền an ninh quốc gia Hoa Kỳ của chúng ta nữa. **THỰC PHẨM** - Trung Quốc xuất cảng thực phẩm sang Hoa Kỳ trong suốt mười năm qua, với số lượng hàng hóa tăng trưởng nhảy vọt vượt bậc. Điều này không chỉ gây hoảng hốt, vì nó làm suy yếu tính độc lập và tự túc của Hoa Kỳ chúng ta. Mà rõ ràng, chúng ta còn cung cấp cho chúng nó cơ hội tuồn qua Mỹ những mầm mống bệnh hoạn và chất độc, đưa vào nguồn cung cấp thực phẩm của chúng ta. Đây là một lợi thế có tính cách sinh tử trong chiến tranh!

TUYÊN TRUYỀN Ở CÁC ĐẠI HỌC – Trung Quốc đang gia tăng hoạt động, gây hoảng hốt cho nền giáo dục đại học ở Hoa Kỳ. Tôi sẽ chỉ đề cập đến hai phương pháp then chốt đang được sử dụng: Học viện Khổng Tử (*Confucius Institutes*) được thiết lập ở nhiều đại học chính là những cơ sở tình báo đích thực hoạt động và tuyên truyền cho Bắc Kinh.

Trung Quốc tài trợ dồi dào cho các phân khoa và các chương trình giáo khoa, tại nhiều trường đại học hàng đầu của Hoa Kỳ chúng ta. Có thể tìm thấy những tấn công song hành này tại các đại học danh tiếng ở Hoa Kỳ như Yale, Harvard, MIT, Stanford, New York.... Và hàng trăm học viện khác ở Hoa Kỳ và trên toàn thế giới. Trong những hệ quả nảy sinh từ các mối liên hệ này, là các viên chức trường đại học. Họ đã ngó lơ, phó mặc cho các đặc công cộng sản Trung Quốc bắt nạt các sinh viên và giáo sư, về thể xác và tâm lý. Chúng ức hiếp những ai dám chỉ trích Bắc Kinh vì phạm

nhân quyền, đàn áp tôn giáo, kiểm duyệt, hoặc là nhà nước công an trị.

Nhưng rõ ràng Trung Quốc có chính sách kiểm duyệt khét tiếng – trong lãnh vực truyền thông, internet và ngôn luận, dù công khai hay riêng tư. Hiện nay, cái chính sách kiểm duyệt này đã trở nên chính thức tại nhiều học viện Mỹ. Một thí dụ điển hình là hình thức “tự kiểm” một cách xấu hổ ô nhục. Nó chính yếu đề ra từ tinh thần nô lệ phục tòng Trung Quốc. Tại nhiều đại học Mỹ, có một không khí hoàn toàn im lặng, không bàn tán phê bình về việc đàn áp sinh viên Hồng Kông hiện nay, và trù dập các quyền tự do ở đó.

“TOWN HALL” VỀ TRUNG QUỐC Ở KHẮP HOA KỲ – Ủy Ban Quốc Gia về Quan Hệ Mỹ-Hoa (*National Committee on US-China Relations/NCUSCR*) và Hội Đồng Quan Hệ Đối Ngoại (*Council on Foreign Relations/CFR*) liên tục bảo trợ các chương trình cao cấp, để trình bày những suy nghĩ ủng hộ Bắc Kinh, trước các khán thính giả có khả năng gây ảnh hưởng trên toàn quốc Hoa Kỳ. Họ mời các “chuyên gia” như Condoleezza Rice, Susan Rice, Henry Kissinger và nhiều nhân vật khác.

“QUYỀN LỰC MỀM” CỦA TRUNG QUỐC TÁN CÔNG CHÂU MỸ LA TINH, CHÂU Á, CHÂU ÚC, CHÂU PHI, TRUNG ĐÔNG và CHÂU ÂU.

“Cộng hòa nhân dân Trung Quốc” (*People Republic of China*) đang ô ạt sử dụng những nguồn tài chánh khổng lồ của chúng, để đầu tư thật nhiều vào các nguồn tài nguyên hệ trọng, bất động sản, hạ tầng cơ sở, và các cơ sở kinh doanh, trong hết thảy mọi khu vực, ở các lục địa kể trên.

MỘT VÀNH ĐAI, MỘT CON ĐƯỜNG (*One Belt One Road/OBOR*) – Trung Quốc đổ hàng ngàn tỷ đô-la cho các dự án liên doanh đầu tư lớn, còn có tên là “Con Đường Tơ Lụa Mới” (*the New Silk Road*). Hãy hình dung là con đường này đang liên kết, và khống chế toàn thể lục địa châu Á, chẳng chịt xây lên những đường xá, điện lực, hải cảng, công xưởng và hạ tầng cơ sở.

Nếu Mỹ yểm trợ dự án OBOR to lớn kinh khủng này? Ấy chính là tự sát! Như chúng tôi đã báo cáo từ nhiều năm qua, các tỷ phú của Wall Street và những nhân vật ưu tú về chính sách đối ngoại của chúng ta (Hoa Kỳ) lại cất tiếng ca ngợi cái dự án kinh khủng này. Như chúng tôi đã báo cáo trong một bài viết hồi năm 2016, Tổng thống Obama, Bộ Trưởng Ngoại Giao Hillary Clinton và các nhà lãnh đạo lỗi lạc hàng đầu “*Who’s Who*” về thương mại, ngân hàng và chính trị đã hăng hái ủng hộ cái dự án Tàu vĩ đại đó.

NỘI TUYÊN VÀ ẮN CẤP TÀI SẢN TRÍ TUỆ - Trung Quốc đã sử dụng các chính sách “mở cửa” tự sát của Hoa Kỳ chúng ta, cho Bắc Kinh tha hồ ắ cấp các bí mật về kỹ thuật và bí mật của chính quyền

Mỹ. Chúng nó khiến chúng ta bị tổn thất nhiều tỷ đô la, cũng như bị thất thế trăm tron, mất đi những lợi thế quan trọng trong các lãnh vực kinh tế và quân sự.

TRỤC NGA-HOA - Các phương tiện truyền thông “*Fake News*” (tin tức giả dối) khiến cho dân Mỹ mù mờ trong bóng tối, về mức độ hợp tác và liên minh giữa Nga và Trung Quốc. Trong Chiến tranh Lạnh, chúng ta đã được cho biết sai trật rằng có rạn nứt chia rẽ giữa Xô-viết và Tàu (*Sino-Soviet Split*). Điều này được dùng như một lý do để được phương tây ạt tài trợ cho họ. Trước tiên là Bắc Kinh, rồi tới Moscow. Chúng ta được các “chuyên gia” cho biết là tiền viện trợ của Hoa Kỳ chúng ta là để giúp chia rẽ hai quyền lực cộng sản này.

Té ra không phải vậy! Như chúng tôi đã cảnh báo nhiều lần trong mấy chục năm nay: đó là một mưu mẹo của cộng sản! Hai chế độ cộng sản Nga Tàu luôn cộng tác trong bóng tối, ở đằng sau hậu trường! Bây giờ thì họ công khai cộng tác trong một liên minh chiến lược. Nhưng cũng cái đám “chuyên gia” đó lại tiếp tục yêu cầu chúng ta (người Mỹ) hãy nên tài trợ và tiếp tục “tham gia” để tách chúng ra! ♦

*Tích cực tham
dự chiến dịch
mỗi Độc Giả
giới thiệu thêm
Độc Giả mới.*

TẠM BIỆT ANH NGUYỄN TIẾN ÍCH

■ **Trần Mỹ Duyệt**

Thánh ký Giaon đã ghi về cuộc gặp gỡ giữa Chúa Giêsu và người tông đồ mang tên Nathanael: “Khi Chúa Giêsu thấy Nathanael đến, Ngài đã nói về ông: “Đây đích thực là một người Israel, trong ông không có gì quanh quéo” (When Jesus saw Nathanael approaching, He said of him, “Here is a true Israelite, in whom there is no deceit”) (Gioan 1:47). Và tôi cũng muốn dùng hình ảnh này để diễn tả về một người bạn mang tên Nguyễn Tiến Ích.

Tôi bắt đầu biết và mến anh từ khi tham gia sinh hoạt với Nhóm Gioan Tiền Hô, một trong những nhóm của phong trào Cursillo Việt Nam tại Giáo Phận Orange, California, sau khi dự Khóa 189 trên đồi Marywood Center, Trung Tâm Mục Vụ của Giáo Phận thời bấy giờ.

Từ cái nhìn đầu tiên, người không hiểu và không biết anh sẽ thấy anh là một con người nhỏ thó, nét mặt dửng dưng ít có cảm tình. Anh xem như khó tính và không mấy thân thiện, hòa đồng. Đây cũng là cái nhìn và suy nghĩ của tôi trong những ngày đầu sinh hoạt với anh em Đường Sống. Nhưng càng ngày tôi càng nhận ra nơi anh một tâm hồn nhiệt thành, khiêm tốn, và rất đơn giản trong lời nói cũng như hành động. Đúng như Chúa Giêsu đã nhận xét về Nathanael, nét nổi bật nhất

của anh là sự thành tín, trung thực và chân thành, “có sao nói vậy”, không màu mè, hoa hòe, hoa sói. Cũng có thể vì tính tình bộc trực và thẳng thắn đó mà anh không mấy được người đời ưa thích và trọng dụng.

Tôi có lần nghe anh kể trước năm 1975, cũng vì tính cương trực và không chạy theo xu thế thời cuộc của anh, nên anh cũng chỉ may mắn được gán lon Thiếu Tá Hải Quân, và tuyên dương Đệ Tứ Đẳng Bảo Quốc Huân Chương. Trong khi đó, với học vị Tiến Sĩ từ một trường đại học nổi tiếng Hoa Kỳ và thê giới, đại học MIT, với kiến thức và kinh nghiệm của một Giảng Viên trường Võ Bị Quốc Gia, Giảng Viên trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang VNCH, và Giảng Viên Đại Học Khoa Học Saigon, anh xứng đáng lên cao hơn nữa trên bậc thang binh nghiệp. Nhưng cái đó chưa đủ để diễn tả về tâm hồn trong sáng, được thể hiện qua suy nghĩ và lối sống “ngay thẳng” của anh. Trong những lúc tâm tình thân mật với nhau trong nhóm, anh đã bộc lộ cả những khuyết điểm mà nhiều người cần che lấp vì mặt mũi. Anh vui vẻ kể về tuổi trẻ phá phách, tuổi thanh xuân hào hùng, và cả những kinh nghiệm về ăn chơi, kinh nghiệm về binh nghiệp, và kinh nghiệm của những năm ngồi tù Cộng Sản. Đó là một Nguyễn Tiến Ích của ngày

xưa. Còn lại Nguyễn Tiến Ích mà tôi biết sau này là một người anh em đơn sơ, khiêm tốn và hòa đồng, một người hăng say, nhiệt tình trong các công tác văn hóa và xã hội.

Nhớ lại thời gian còn khỏe mạnh, anh em luôn thấy một Nguyễn Tiến Ích lúc nào cũng âm thầm, ít nói, và chu toàn tốt công tác “làm vệ sinh, nhặt rác rưởi, lau cầu tiêu” của mỗi khóa Cursillo. Độc giả Nguyệt San Đường Sống của những thập niên 70 hay 80 khi đọc những bài viết về không gian, về khoa học trên Đường Sống sẽ không thể tưởng tượng được một vị tiến sĩ, một khoa học gia thông minh như vậy lại có thể nhặt rác, quét dọn cầu tiêu, và phục vụ những bữa ăn cho các anh chị em vô gia cư. Và đó là những gì mà một Nguyễn Tiến Ích đã làm, và đã thật sự khiến tôi cảm kích.

Trong thời gian anh dưỡng bệnh tại nhà, tôi cũng đã đôi lần ghé thăm anh, nhưng tiếc là những lúc ấy anh không còn nhận ra tôi nữa. Hoặc có biết thì chỉ là những gì còn ghi lại trong tiềm thức, nhưng anh đã không bộc lộ được ra bằng tiếng nói.

Rồi chiều hôm đó, ngày Thứ Năm, 28 tháng 11, tôi đã nhận được tin nhắn của anh Trần Quang Tuyền, trưởng Nhóm với những dòng chữ nhắn như sau:

“Sáng mai, 29 Nov, cha Thái xứ

dầu Thánh trước khi bác sỹ rút ống để anh Ích ra đi an bình theo quyết định của gia đình. Nếu anh chỉ muốn cầu nguyện chung thì mời ghé phòng 221 Bệnh Viện Kaiser Anaheim, lúc 9:30am”.

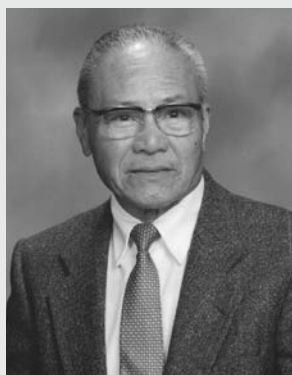
Thật là bàng hoàng. Mặc dù tôi đã biết anh nằm bệnh từ nhiều năm qua, nhưng đối với tôi những dòng tin nhắn đó cũng làm tôi rất bất ngờ, xót xa. Tôi đã đến bệnh viện, cùng với anh em trong Nhóm và con cháu trong gia đình anh cầu nguyện cho anh... để rồi cùng với anh em, chúng tôi lại quây quần cầu nguyện cho anh, viếng xác anh vào lúc 11 giờ thứ Sáu, ngày 6 tháng 12, và tiễn đưa anh lần cuối trong thánh lễ an táng lúc 12 giờ, thứ Bảy, ngày 7 tháng 12 năm 2019 tại thánh đường Đức Mẹ La Vang.

Hãy nghỉ giấc bình an! Tôi muốn kết thúc những dòng viết về anh bằng chính lời hiền thê yêu quý của anh đã nói với tôi khi có mặt trong buổi cầu kinh hôm thứ Năm tại bệnh viện: “Suốt 11 năm qua, mặc dù anh không còn xử dụng được trí khôn, mặc dù chăm nom anh đôi lúc làm tôi vất vả và mệt mỏi. Nhưng chẳng thà là vậy! Bây giờ nghĩ đến một giây phút không còn được nhìn thấy anh nữa, lòng tôi cảm thấy đau xót!”

Vâng, không chỉ có hiền thê của anh, các con cháu của anh, mà cả bạn bè chúng tôi cũng rất ngậm ngùi thương tiếc khi không còn được nhìn thấy anh trên cõi đời này nữa. Không được cùng đồng hành với anh, ít là trong tinh thần, qua những sinh hoạt văn hóa, xã hội cũng như những công tác tông đồ nữa. Vĩnh biệt anh. Chào tạm biệt anh, người anh tôi rất quý mến Nguyễn Tiến Ích. ♦

TIỄN BIỆT NHÀ BÁO LÃO THÀNH THÁI LÂN

Tổng Thư Ký Nhật Báo Chính Luận đến năm 1975. Ông Nguyễn Thái Lân, vừa qua đời hôm 28 tháng 11 năm 2019, tại Huntington Beach, Nam California, Hoa Kỳ sau 98 năm tại thế.



Tuy Tổng Thư Ký Thái Lân trách nhiệm “cầm cân, nảy mực” cho Ban Biên Tập để giữ đường lối thông tin trung thực và các bài bình luận, nghiên cứu giá trị, nhưng với bản tính khiêm tốn, ông không muốn danh tính xuất hiện trên “măng sét” của Nhật Báo Chính Luận. Chỗ danh dự, ngay sau tên Chủ Nhiệm, Bác Sỹ Đặng văn Sung, luôn mang tên vị Chủ Bút, Tổng Thư Ký

sáng lập - nhà báo quá cố Từ Chung-

Nhật Báo Chính Luận xuất bản và phát hành khắp Việt Nam khoảng năm 1964 tới ngày 30 tháng 04 năm 1975, khi Hanoi xua quân xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa thì bị đình bản vĩnh viễn.

Chính Luận là Nhật Báo có uy tín rất lớn, đáp ứng nhiều mặt từ Chính trị, Kinh tế, Tài chánh, Giáo dục Xã hội và Giải trí, Sinh hoạt Thiếu Nhi với trang Mai Bê Bì dành cho tuổi mới lớn. Đặc biệt trong lãnh vực quảng cáo rất hữu hiệu với mục rao vặt mỗi ngày thu hút số lượng cả trăm ngàn người đọc.

Vào thời đó, báo Chính Luận có số lượng phát hành cao nhất Việt Nam. Là Cơ Quan Ngôn Luận tư nhân độc lập. Nhật Báo Chính Luận dù được chính quyền Quốc gia đương thời nể trọng, nhưng vẫn bị tịch thu nhiều lần. Phía Việt cộng thì căm ghét đến độ ra lệnh cho bộ phận nằm vùng tại Saigon ám sát vị Chủ Bút, Tổng Thư Ký sáng lập, nhà báo Từ Chung.

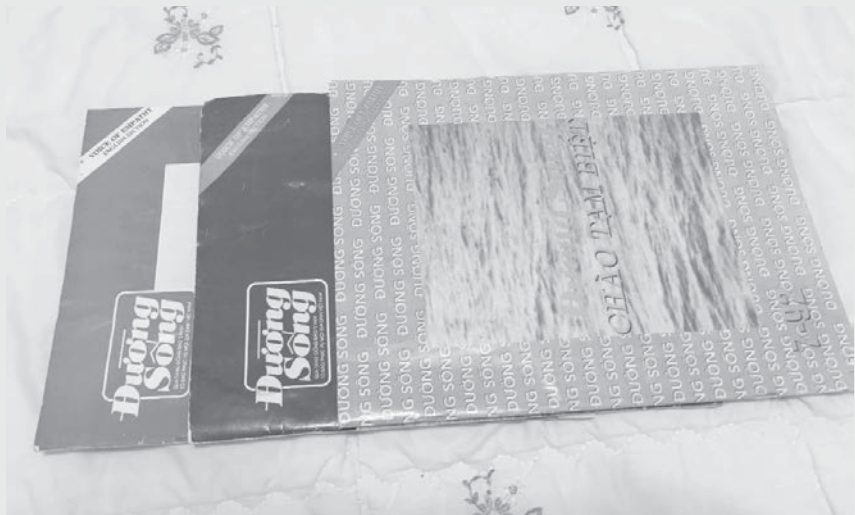
Ông Nguyễn Thái Lân định cư cùng gia đình tại Mỹ năm 1975, cư ngụ liên tục ở thành phố Huntington Beach, Nam California, Hoa Kỳ. Ông cống hiến hàng chục năm làm việc cho Đại Học Coast Line Community College thuộc quận Cam (Orange County). Và là một nhân sỹ đặc lực xây dựng Cộng Đồng Người Việt Ty Nạn cộng sản trong vùng.

Cuối năm 1979, khi phong trào dân chúng ở Việt Nam trốn chạy bạo quyền Hà Nội dâng cao, các trại ty nạn mọc lên khắp vùng Đông Nam Á (ĐNA), Ông đã cùng một nhóm bạn hữu soạn thảo, in ấn hàng chục ngàn cuốn sách Anh Ngữ Thực Dụng, Pháp Ngữ Thực Dụng làm quà tặng gửi biểu đồng bào qua Chiến Dịch Tặng Sách Báo Đồng Bào Ty Nạn Cộng Sản tại ĐNA do Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam trong vùng thực hiện.

Vì là nhân viên của Đại Học Coast Line, ông có cơ hội tình nguyện ở lại sau giờ làm việc suốt 3 tháng trời để giúp in ấn số lượng sách khổng lồ nói trên. Hàng chục ngàn cuốn sách nhỏ loại bỏ túi này được Hải Quân Hoa Kỳ trong những chuyến công tác Vùng ĐNA chuyển đến các trại ty nạn.

Khi nguyệt san Đường Sóng ra đời năm 1982, Ông là cố vấn cho Nhóm Chủ Trương và cộng tác viết bài cho nguyệt san dành riêng tặng các trại ty nạn ĐNA trên 10 năm liên tục, cho tới khi các trại ty nạn đóng cửa, tháng 07 năm 1992.

Đến thăm viếng, cầu nguyện và tiễn đưa Nhà Báo lão thành Nguyễn Thái Lân là một số thành viên nhóm Chủ Trương nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân: Ông Bà Phạm Bá Cát, nguyên Giám Đốc Hệ Thống Truyền Thanh và Đài Phát Thanh Saigon, Ông Bà Trần Phong Vũ, Nguyên Chủ Bút Nguyệt San Đường Sóng và Diễn Đàn



Giáo Dân, (Trước năm 1975, ông giữ mục Quan Điểm cho nhật báo Sóng Thần). Ông Bà Trần Nguyên Thao, nguyên ký giả nhật báo Chính Luận, phụ trách mảng Thời Sự Kinh Tế và hiện là biên tập viên mục này trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân

Trước sự ra đi của nhà báo lão thành Nguyễn Thái Lân, chúng

tôi, toàn thể Ban Trị Sự, Ban Biên Tập Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân xin chân thành chia sẻ nỗi đau buồn lớn lao này với Bà Quả Phụ Nguyễn Thái Lân và Tang Quyền khi phải chia xa vĩnh viễn người thân.

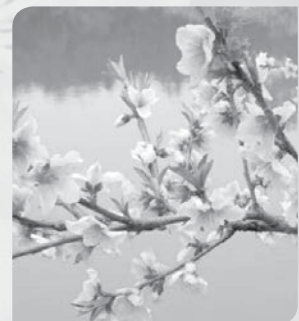
Nguyễn xin Hương Linh Người quá cố sớm siêu thăng nơi Cõi Phúc.và xin Ông Trên che chở, ủi an người ở lại.♦

Hà Thúc Sinh

Nhớ Bác Thái Lân

*Bướm rụng hoa rơi lá góc vườn
Trăng xưa treo đó người đâu còn
Giá như trở lại đường ven bể
Còn biết tìm đâu bóng thái sơn
Bệnh miết em nằm chưa đứng được
Đường xa bác bước chẳng quay lưng
Âm dương có thực là gang tấc
Hay giữa đôi ta đã điệp trùng*

Thanksgiving 2019





HỘI CHỨNG RỐI LOẠN ĐƯỜNG RUỘT

1. Hội chứng rối loạn đường ruột liên quan đến sự rối loạn hoạt động của ruột già. Hội chứng này không phải là một căn bệnh. Nó không nguy hiểm đến tánh mạng nhưng rất phiền toái cho người mắc phải hội chứng này. Nó không lan lây hoặc gây ra ung thư. Hội chứng này phức tạp bao gồm 4 triệu chứng chính là đau bụng quặn từng cơn, đầy hơi, phân có chất nhầy và đại tiện thất thường lúc bón lúc té re.
2. Ruột già là phần cuối của hệ tiêu hoá dài 1.5m, nó có chức năng chính là hấp thụ nước và muối khoáng từ thực phẩm, phần bã còn lại biến thành phân. Trong ngày ruột già khởi xướng vài đợt nhu động để đẩy phân từ từ xuống phần cuối của ruột già là trực tràng. Khi phân tích tụ đầy làm trực tràng căng và kích thích đại tiện. Động tác đại tiện là 1 phản xạ không điều kiện. Sự nhu động của ruột già là sự co bóp và thư giãn luân phiên theo tuần tự và theo nhịp. Sự nhu động có thể trở lên bất thường khi ruột già nhu động mạnh và lâu hơn thì tạo ra đầy hơi và tiêu chảy. Khi nhu động nhẹ và ít hơn thì gây ra sinh bụng và táo bón.
3. Nguyên nhân gây ra hội chứng chưa được xác định. Hội chứng không phải do các nguyên nhân như nhiễm trùng, viêm ung thư gây ra. Bởi 1 nguyên nhân chưa biết rõ mà sự nhu động của ruột già thay vì tuần tự và theo nhịp thì lại rối loạn không đồng bộ dẫn đến 4 triệu chứng chính là đau bụng quặn từng cơn, đầy hơi, phân có chất nhầy và đại tiện thất thường lúc bón lúc té re.
4. Hội chứng xảy ra nhiều hơn ở phái nữ, nhiều hơn ở các nạn nhân của sách nhiễu tình dục và có tỉ lệ cao hơn ở bệnh tâm thần. Hội chứng bắt đầu ở tuổi dậy thì. Lúc đầu nó phát triển chậm nhưng trầm trọng và rõ ràng hơn mỗi ngày với những thay đổi bất thường trong việc đại tiện. Cuối cùng nó được thành hình với 3 loại chính là đau bụng với tiêu chảy, đau bụng với táo bón và đau bụng lúc bón lúc té re. Hội chứng xảy ra thường xuyên hơn khi bị stress, lo âu, trong hoàn cảnh khó khăn, đang có kinh nguyệt. Nó cũng trở lên trầm trọng hơn khi dùng phải thực phẩm không hợp như chocolate, gia vị, mỡ, sữa, rượu, cải bắp, súp lơ, bông cải xanh.
5. Hội chứng được chuẩn đoán khi người bệnh đau bụng quặn thường xuyên ít nhất là 3 tháng liên tiếp. Cơn đau bụng thuyên giảm nhanh chóng sau khi đại tiện và có thay đổi bất thường đại tiện. Dựa theo 4 triệu chứng chính và kết quả của những trắc nghiệm cần thiết như soi ruột già, chụp x ray và ct ruột già, thử phân, thử máu, thử cho trường hợp vi khuẩn trong ruột già phát triển ngược chiều chảy ngược lên ruột non mà hội chứng được kiểm chứng sau khi đã loại bỏ các nguyên nhân khác.
6. Hiện nay y khoa chưa có phương cách điều trị riêng biệt cho hội chứng này, Tuy nhiên có nhiều cách thức giúp chế ngự và thuyên giảm các triệu chứng. Có thuốc giảm cơn đau bụng quặn, có thuốc chế ngự té re, có thuốc giúp táo bón. Cơ quan y tế hoa kỳ cho phép phụ nữ mang hội chứng sử dụng thuốc Amitiza cho táo bón và Alosetron cho té re. Ngoài ra người có hội chứng cần dùng thực phẩm chứa nhiều chất xơ và tránh thực phẩm tạo nhiều hơi và thực phẩm chứa gluten.
7. Cuối cùng người có hội chứng rối loạn đường ruột cần tham khảo bác sĩ ngay khi đau bụng quặn ban đêm hoặc đau liên tục không thuyên giảm hoặc đi cầu ra máu hoặc hậu máu hoặc mất cân không có lý do chính đáng.♦

NGUYÊN LIỆU: cho 8 tô bún lớn hay 10 tô vừa.

- 3 bộ xương gà + 4 lườn gà.
- 4 quả trứng gà đánh đều với 1tsp dầu ăn, chút muối, tráng mỏng như bánh cuốn. Khi nguội cuộn lại thái nhỏ sợi để riêng.
- 300gr giò lụa thái mỏng rồi thái chỉ như trứng.
- Hơn nửa chén tôm khô thứ ngon rửa sạch, cho nước sôi ngập tôm ngâm cho mềm. Khi mềm vớt ra để nguội, sau đó xay nhỏ (dùng máy xay cà phê xay). Nước ngâm tôm cho vào nồi nước dùng.
- 1 miếng gừng nhỏ rửa sạch, đập hơi dập.
- 1 củ hành lớn lột vỏ.
- Hành lá, rau răm thái nhỏ để riêng.
- Bún đã luộc.
- Mắm tôm nếu muốn.
- Chanh cắt miếng.
- Ớt tươi



CÁCH LÀM:

Xương gà rửa sạch. Bắc nồi nước khi sôi cho xương gà và 1Tbst muối, gừng, hành tây vào. Khi sôi lại vặn lửa nhỏ, cho 3 lườn gà vào nấu chung, khi lườn gà chín vớt ra để nguội, sau khi nguội xé gà sợi nhỏ và dài để riêng.

Cho thêm mắm muối cho nước dùng ngon ngọt. Khi xương gà toí ra là nước dùng được.

Cho bún vào cỡ 1/2 tô. Để thịt gà, trứng, giò, tôm khô vào 4 góc trên mặt tô. Ở giữa tô để hành lá + rau răm, thêm một chút hành dòn cho thơm.

Chan nước dùng thật nóng, rắc thêm chút tiêu tăng hương thơm cho tô bún.

Nếu muốn thêm một chút mắm tôm, chanh, ớt cũng rất đặc biệt.

*Trung bình cần 2 cup nước dùng cho một tô bún lớn. Tô nhỏ 1c1/2.

Chúng ta biết như vậy để dễ tính nước dùng cho đủ.

Giang Anh xin chúc quý vị dùng thật ngon miệng và đón Xuân về với trời xanh và hoa lá xinh tươi.



PHÂN ƯU



Tòa Soạn Nguyệt San DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN nhận được tin

Tiến Sĩ Phanxicô Xavie NGUYỄN TIẾN ÍCH

Thành viên Nhóm Gioan Tiền Hô, Đệ Tứ Đảng Bảo Quốc Huân Chương, nguyên Giảng Viên các trường Võ Bị QGVNCH, trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang, trường Đại Học Khoa Học Sài Gòn

Đã được Chúa gọi ra khỏi thế gian sáng 28-11-2019,

sau 88 năm tại thế

Trên phương diện con người, chúng tôi xin được chia sẻ sự mất mát lớn lao này với Bà Quả Phụ Nguyễn Tiến Ích, các cháu cùng Tang Gia. Trong niềm tin vào Chúa Giêsu Phục Sinh, chúng tôi tha thiết cầu xin Chúa sớm đưa Linh Hồn Phanxicô Xavie về hưởng Phúc Thiên Đàng

Thành Kính Phân Ưu

Ban Điều Hành, Ban Biên Tập Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân & Nhóm Gioan Tiền Hô



PHÂN ƯU



Được tin thân phụ chị Diệu Quyên và là nhạc phụ nhạc sĩ Trúc Hồ

Cụ Gioan Baotixita NGUYỄN KHOA KHƯƠNG

Thành viên HDQT Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân

đã về Nhà Chúa ngày 14 tháng 12 năm 2019

tại Fountain Valley, California, Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 83 tuổi

Nguyện xin Thiên Chúa sớm đưa linh hồn Gioan Baotixira vào Thiên Đàng hưởng phúc trường sinh

Chân thành phân ưu cùng anh chị Trúc Hồ & Diệu Quyên cùng toàn thể Tang Quyên.

Thành Kính Phân Ưu

Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân



TIN BUỒN

Chúng tôi nhận được tin

Kiến Trúc Sư GIUSE BÙI NGỌC HỒ

(em rể chị Trần Phong Vũ)

đã được Thiên Chúa gọi về sáng ngày 9 tháng 12 năm 2019

Hưởng Thọ 82 tuổi

Thuở thiếu thời ông theo học trường Trung Học Hồ Ngọc Cẩn, Trung Linh, Bùi Chu, Bắc Phần Việt Nam.

Năm 1954 ông di cư vào miền Nam. Sau khi tốt nghiệp ngành Kiến Trúc, ông phục vụ tại Tòa Đô Chánh Sài Gòn và một thời được cử qua Nhật Bản tu nghiệp về chuyên môn. Khi miền Nam bị CS xâm chiếm, ông kẹt lại và xin tị nạn tại Mỹ trước khi bảo lãnh gia đình qua định cư ở miền nam California.

**Trên phương diện nhân loại, chúng tôi xin được chia sẻ sự mất mát này với
Bà Quả Phụ Bùi Ngọc Hồ, và Anh Chị Trần Phong Vũ.**

**Trong niềm tin vào Ông Phục Sinh, chúng tôi khẩn thiết cầu xin Thiên Chúa sớm đưa
Linh Hồn Giuse về hưởng phúc Trường Sinh**

Thành Kính Phận Ưu

Chủ Nhiệm: Nguyễn Văn Liêm - Cựu Chủ Nhiệm: BS Trần Văn Cảo

Chủ Bút: Mặc Giao Phạm Hữu Giáo

Đại diện cựu học sinh Hồ Ngọc Cẩn, Trung Linh — Sài Gòn

Bà Nguyễn Thị Thêu, LM Vũ Hân, cựu Đại Tá và Bà Lê Văn Trang, cựu Trung Tá Nguyễn Quang Ngọc, cựu Trung Tá và Bà Trần Thanh Tùng, GS Nguyễn Đức Tuyên, Ông Đinh Lưu Nhã, Ông Trần Tuấn Hựu, Ông Nguyễn Cao Thăng, Ông Đinh Đăng Kỳ, Ông Tống Văn Bính, Ông Nguyễn Phi Hùng, Ông Đinh Văn Cương (Úc châu), BS Nguyễn Đức Liên, Ông Trần Tiến Dược, cựu Thiếu Tá Hạm Trưởng Hải Quân Việt Nam và Bà Trần Ngọc Liên.

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	77	Hội Yểm Trợ - Cha Trương Bửu Diệp.....	96
Ana Pharmacy	76	Manna Pharmacy	81
Bảo Hiểm TMN.....	45	Mile Square Dentistry	68
BS Dương Khổng Tước	81	Nhà Quàn An Lạc.....	60
BS Nguyễn Mạnh Hùng	56	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	32
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	22
Chợ Tam Biên.....	86	OCC Printing	44
Chung's Express Restaurant.....	52	Paracel Seafood Restaurant	61
Chung's Teriyaki.....	48	Saigon City Market Place	53
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	69	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64
Grand Gaden Restaurant.....	Bìa 2	Sách Quí: Tản Mạn Đồi Giáo Dân.....	33
Golden Heart Medical.....	Bìa 4	SK Education Consulting.....	87

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỉ tín, ai tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành

☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD

☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.